

**ĐẢNG BỘ HUYỆN THẠCH AN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CANH TÂM**



**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ CANH TÂM
(1930 - 2020)**



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

**ĐẢNG BỘ HUYỆN THẠCH AN
ĐẢNG ỦY XÃ CANH TÂN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ CANH TÂN
(1930 – 2020)**

**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
NĂM 2023**



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1890 - 1969)

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ CANH TÂN
(1930-2020)**

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

**Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch An
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân
khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025**

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

| | |
|----------------------------|--|
| ĐINH HỒNG CHƯƠNG | Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Trưởng ban. |
| HOÀNG THỊ THANH MAI | Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó ban. |
| LƯƠNG QUY NHƠN | Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Phó ban |
| LÔ TIẾN ĐOẠT | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã -Thành viên |
| NGUYỄN TRỌNG HIỆP | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên |
| TRẦN CAO QUÝ | Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã - Thành viên |
| HOÀNG THỊ KIM OANH | Công chức Văn phòng - Thống kê xã - Thành viên |

BAN BIÊN SOẠN

- ĐINH HỒNG CHƯƠNG Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Chủ biên.
- HOÀNG THỊ THANH MAI Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Thành viên.
- LƯƠNG QUY NHƠN Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên.
- NGUYỄN TRỌNG HIỆP Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

1- HOÀNG THỊ THANH MAI - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Trưởng ban.

2- LÔ TIẾN ĐOẠT - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên.

3- NGUYỄN TRỌNG HIỆP - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên.

4- LÊ NGUYỄN THỊ DUYÊN - Công chức Văn phòng - Thống kê xã - Thành viên.

5- LÊ TRƯỜNG SƠN - Chủ tịch Hội Nông dân xã - Thành viên.

6- TRIỆU THỊ HÀ - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã - Thành viên.

7- NÔNG QUỐC HUY - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh - Thành viên.

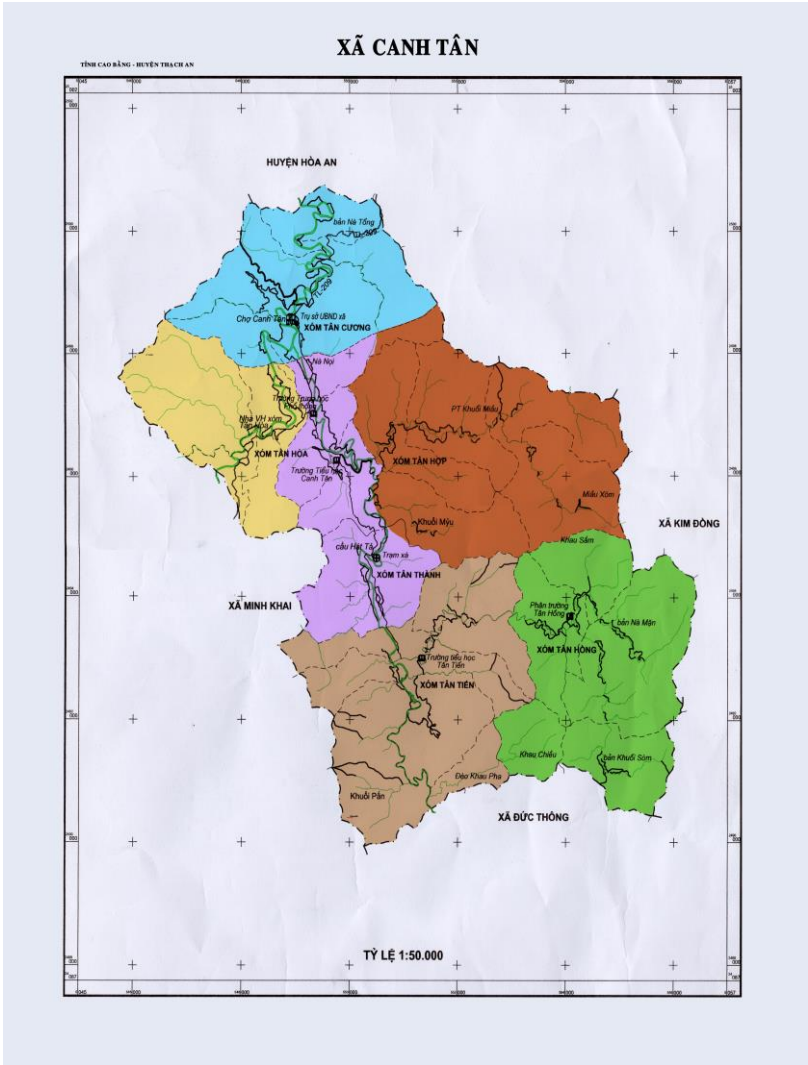
8- LÊ LƯƠNG NÔNG - Công chức Văn hóa - Xã hội xã - Thành viên.

9- CAM ĐỨC NGHIÊM - Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Thành viên.

10- NÔNG QUỐC TRƯỜNG - Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Thành viên.

11- HÀ QUYẾT CHIẾN - Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Thành viên.

BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH XÃ CANH TÂN, HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG



LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”; Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 25/6/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về nghiên cứu, biên soạn và xuất bản các ấn phẩm lịch sử đảng bộ địa phương, lịch sử truyền thống ngành giai đoạn 2021-2025, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân, nhiệm kỳ 2020-2025 quyết định tổ chức biên soạn cuốn “*Lịch sử Đảng bộ xã Canh Tân (1930-2020)*”.

Mục đích đề ra là tái hiện lại một cách khách quan quá trình ra đời, xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ; từ đó, tổng kết rút ra những bài học kinh nghiệm góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay; đồng thời, xây dựng thành tài liệu để tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân địa phương.

Cấu trúc của cuốn sách gồm Lời giới thiệu, phần mở đầu, 6 Chương, phần kết luận và các phụ lục. Nội dung cuốn sách ghi lại chặng đường 90 năm qua với những đóng góp to lớn của nhân dân và các lực lượng vũ trang địa phương trên địa bàn xã Canh Tân vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc trong các thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Cùng với việc ghi lại những thành công của Đảng bộ, cuốn sách cũng ghi lại những mặt hạn chế trong công tác lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm

vụ chính trị ở địa phương qua các chặng đường lịch sử; những bài học về công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên trên mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; về việc vận dụng đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ cấp trên vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương nhằm đảm bảo tính trung thực, khách quan của lịch sử.

Để lưu lại quá trình hình thành, trưởng thành của Đảng bộ xã Canh Tân, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân nhiệm kỳ 2020-2025 phối hợp với xuất bản và phát hành cuốn sách “*Lịch sử Đảng bộ xã Canh Tân (1930-2020)*”,

Sau một thời gian biên soạn, đến nay cuốn “*Lịch sử Đảng bộ xã Canh Tân (1930-2020)*” đã hoàn thành. Mặc dù Ban Chỉ đạo, Ban Biên soạn đã có nhiều nỗ lực, song không tránh khỏi những hạn chế nhất định. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân và Nhà xuất bản trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ tất cả các cơ quan, đơn vị và cá nhân đã tham gia ý kiến xây dựng trong quá trình biên soạn và xuất bản cuốn sách. Nhà xuất bản rất mong tiếp tục nhận được sự đóng góp của các đồng chí để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong những lần xuất bản sau này. Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với các đồng chí và bạn đọc.

Tháng năm 2023

NHÀ XUẤT BẢN

PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ

Danh hiệu cao quý: Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân đã được Đảng và Nhà nước phong tặng năm 1999



LỜI GIỚI THIỆU

Xã Canh Tân thuộc huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; là xã miền núi, có địa hình khá phức tạp, chủ yếu là đồi cao chia cắt bởi khe sâu, giao thông đi lại khó khăn. Nhưng với khát khao cải tạo tự nhiên, chống giặc ngoại xâm, hun đúc cho con người nơi đây ý chí kiên cường, yêu chuộng hòa bình, khát vọng tự do là điều kiện thuận lợi để nhân dân Canh Tân vươn lên. Con người nơi đây có một truyền thống quý báu, đó là bản tính thật thà, cần cù, chịu khó trong lao động sản xuất, tình yêu quê hương, đất nước và lòng căm thù giặc sâu sắc.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và chiến tranh bảo vệ Biên giới phía Bắc, nhân dân các dân tộc xã Canh Tân cùng nhân dân huyện Thạch An tạo nên những trang sử vẻ vang, chói lọi. Đặc biệt, nơi đây đã được chọn làm căn cứ địa cách mạng An toàn khu trong những năm kháng chiến chống Pháp, Mỹ, là nơi sơ tán cho cán bộ và nhân dân các vùng lân cận trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979; đồng bào dân tộc xã Canh Tân đã không ngại hy sinh xương máu, hết lòng nuôi giấu, che chở, đùm bọc cán bộ, đóng góp của cải, vật chất cho cách mạng, đấu tranh đánh đuổi kẻ thù xâm lược cho đến ngày toàn thắng.

Sau khi đất nước sạch bóng quân thù, hai miền Bắc - Nam sum họp, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Canh Tân đã chung tay với huyện Thạch An ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân từng

bước thực hiện đường lối đổi mới. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy Cao Bằng, của Huyện ủy Thạch An, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Canh Tân đã đạt được những kết quả có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng trong giai đoạn mới. Mặc dù còn tồn tại một số hạn chế nhất định nhưng Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân tin tưởng rằng, với truyền thống quý báu trong đấu tranh giải phóng dân tộc, với tình yêu quê hương và khát vọng tự do, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, phồn vinh và hạnh phúc, Canh Tân sẽ nhanh chóng trở thành điểm sáng của huyện Thạch An, xứng đáng với truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên cường cũng như với danh hiệu cao quý là đơn vị **Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân** đã được Đảng và Nhà nước phong tặng năm 1999.

Nhằm ghi lại phong trào đấu tranh cách mạng và phát triển kinh tế văn hóa xã hội trong thời kỳ đổi mới của Đảng bộ, chính quyền và đồng bào dân tộc xã Canh Tân qua các thời kỳ, đồng thời để tuyên truyền cho các thế hệ mai sau về truyền thống vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân giai đoạn 1930 - 2020, dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch An, các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy và quyết tâm cao của Đảng bộ xã Canh Tân về việc tổ chức sưu tầm tư liệu lịch sử, biên soạn và xuất bản cuốn sách **Lịch sử Đảng bộ xã Canh Tân (1930-2020)**. Thông qua việc nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ xã sẽ làm phong phú nguồn tư liệu trong việc giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân xã nhà, đặc biệt là thế hệ trẻ hôm nay và mai sau; qua đó, tiếp tục phát huy

truyền thống quý báu trong chống giặc ngoại xâm, bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần học tập và hăng say lao động, khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng quê hương Canh Tân ngày càng giàu đẹp.

Trong quá trình sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn tập sách, Ban biên tập đã có sự nỗ lực rất lớn để hoàn thành cuốn sách. Trong đó có sự nhiệt tình giúp đỡ, tạo điều kiện của các đồng chí lão thành cách mạng đã công tác, chiến đấu tại huyện Thạch An nói chung và xã Canh Tân nói riêng, các đồng chí lãnh đạo xã qua các thời kỳ và các nhân chứng lịch sử. Bên cạnh đó, Ban Biên tập đã tích cực sưu tầm các nguồn tư liệu như các báo cáo, văn kiện, lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An, những tập hồi ký, bút ký và các tài liệu liên quan. Ban biên soạn đã sử dụng những nguồn tư liệu chính thống và cả những tư liệu không chính thống để so sánh, đối chiếu, giúp cho quá trình biên soạn không bị ngắt quãng và làm cho nội dung tập sách thêm phong phú.

Tuy nhiên, trong điều kiện khó khăn chung của xã miền núi, giao thông đi lại khó khăn; trong những năm tháng kháng chiến cũng như thời kỳ đầu khôi phục kinh tế, xây dựng đất nước, công tác lưu trữ chưa được quan tâm đúng mức, nguồn sử liệu ngày càng mai một, thậm chí bị gián đoạn, có những giai đoạn không có tư liệu; các nhân chứng sống tuổi đã cao, sức yếu, trí nhớ không còn minh mẫn... Vì vậy, chắc chắn không thể tránh khỏi những thiếu sót.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã Canh Tân trân trọng cảm ơn Ban Thường vụ Huyện ủy, các Ban xây dựng Đảng, cán bộ chủ chốt của xã qua các thời kỳ đã nhiệt tình giúp đỡ hoàn thành nội

dung cuốn sách này và tiếp tục đóng góp ý kiến cho lần xuất bản sau được hoàn chỉnh hơn.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

ĐINH HỒNG CHƯƠNG

Phần mở đầu
KHÁI QUÁT VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI,
TÌNH HÌNH XÃ CANH TÂN

Xã Canh Tân nằm ở phía Tây của huyện Thạch An, phía Đông giáp xã Kim Đồng, phía Tây giáp xã Minh Khai, phía Nam giáp xã Đức Thông và phía Bắc giáp xã Lê Chung, xã Bạch Đằng huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng

Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Canh Tân nằm cách trung tâm huyện 55 km và cách trung tâm tỉnh Cao Bằng 15 km.

Tổng diện tích tự nhiên của xã là 6.144,4ha trong đó đất nông nghiệp là 328,32 ha và đất phi nông nghiệp là 136,69 ha. Đất trồng lúa: 161,57ha; đất chưa sử dụng: 290,25ha, còn lại là đất rừng và các loại đất khác. Địa hình phức tạp, không bằng phẳng thấp dần từ Nam xuống Bắc chia thành hai dạng địa hình chính: Địa hình núi đất và địa hình thung lũng. Địa hình thung lũng nhỏ có thung lũng phía Đông và thung lũng phía Tây, ở đây đất đai khá màu mỡ phù hợp cho các cây trồng nông nghiệp ngắn ngày; có nhiều đồi núi, độ dốc cao cấp V, cấp VI, tầng đất dày cấp 1, cấp 2; khe suối nhỏ thuận lợi trong tưới tiêu, cung cấp nguồn nước cho sản xuất nhưng vì có địa hình chia tách các đồi núi nên gây khó khăn cho việc phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng các hệ thống mương phai đồng bộ, giao thông đi lại khó khăn.

Dân số toàn xã 2.335 nhân khẩu với 532 hộ, trong đó nhân khẩu nam: 1.176, nhân khẩu nữ: 1.159; Dân tộc Tày có 1.510 người, chiếm 64,7%, dân tộc Nùng có 196 người, chiếm 8,4%, dân tộc Dao có 617 người, chiếm 26,4%, dân tộc Mông có 02

người, chiếm 0,08%, dân tộc Kinh có 09 người chiếm 0,38% và dân tộc Mường có 01 người, chiếm 0,04%. Các dân tộc sinh sống hoà hợp, đoàn kết.

Hiện nay, xã được chia thành 6 xóm: Tân Cương, Tân Thành, Tân Hợp, Tân Hồng, Tân Tiến và Tân Hoà. Các xóm có dân cư nằm rải rác, không tập trung, đường đi lại khó khăn nhất là vào mùa mưa, lũ. Đa số là người dân tộc thiểu số có nét văn hóa riêng biệt, họ sinh sống ở những nơi có điều kiện thuận lợi về đường đi, gần nguồn nước sinh hoạt và thuận tiện trong việc canh tác nông nghiệp. Các dân tộc chung sống chan hòa, giao lưu văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.

Canh Tân mang khí hậu gió mùa, hàng năm chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc. Nhiệt độ trung bình hàng năm là 22,5°C, nhiệt độ thấp tuyệt đối là -1°C, nhiệt độ cao tuyệt đối là 42°C; số ngày rét có nhiệt độ thấp hơn 10°C là 35 - 40 ngày. Độ ẩm tương đối trung bình là 82%. Lượng mưa trung bình hàng năm là 1.442,7 mm, tháng có lượng mưa cao nhất chủ yếu tập trung vào các tháng từ tháng 5 - 9 (cao nhất vào tháng 8 lượng mưa 268,5 mm).

Tài nguyên và khoáng sản: Canh Tân chủ yếu là đồi núi, nên diện tích rừng chiếm trên 69% diện tích tự nhiên rừng phòng hộ, rừng sản xuất của xã là: 4.257,0 ha, độ che phủ rừng cuối năm 2020 đáng giá đạt 69%. Hệ động vật phong phú, đa dạng, một số bộ, họ, loài như: Thú, chim, lưỡng cư, bò sát... Hệ thống sông, suối, khe nước tương đối nhiều và có nước chảy đều, xuôi theo hướng Nam - Bắc, có hai dòng sông, sông Nặm Năng chảy từ hướng Nà Cát (xã Đức Thông) và sông Chiêm (hay còn gọi sông

Nội Chiếm)¹ chảy từ Minh Khai xuống, hai con sông hợp nhau tại Pác Xóa - Tân Cương, hợp lại thành sông đầu nguồn của Sông Hiến chảy ra thành phố Cao Bằng. Về khoáng sản chủ yếu là đất, cát có trữ lượng khá lớn, phục vụ cho xây dựng, ngoài ra còn có vàng sa khoáng nhưng trữ lượng không nhiều. Hiện nay đang được bảo vệ, quản lý chặt chẽ.

Theo sách Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX² là một bộ địa danh hành chính đời Gia Long (1802-1820) thì các đơn vị hành chính thuộc trấn Cao Bằng gồm 4 châu, 27 tổng, 233 xã, thôn, phường, phố, trại, động. Trong đó Tổng Xuất Tính là 1 trong 14 tổng thuộc châu Thạch Lâm, tổng Xuất Tính có 10 xã là Xuất Tính, Kim Xuyên, Bốc Thượng, Nội Chiếm, Bắc Khê, Đường Âm, Hoa Môn, Lâm Xuyên, Tỉnh Đà và Phú Lác.³

Trải qua những biến động của lịch sử, tên các địa danh hành chính cũng được phân chia địa giới và tên gọi khác nhau. Đến thế kỷ XX, Xuất Tính xã cũng chịu ảnh hưởng của dòng chảy lịch sử như vậy, đặc biệt là giai đoạn 1886 đến 1945⁴. Theo sách Danh mục các làng xã Bắc Kỳ (nomenclature des Communes du Tonkin) của Ngô Vi Liên, xuất bản tại Hà Nội năm 1928, tỉnh Cao Bằng gồm 1 phủ, 8 châu, 33 tổng, 230 xã. Tên gọi xã Canh Tân hôm nay có nguồn gốc tên gọi địa danh trong thời kỳ phong kiến trước

1. Theo ghi chép của Phan Huy Chú, trong *Lịch triều hiến chương loại chí*. (phần dư địa chí). Địa chí Cao Bằng, Nxb. Chính trị quốc gia, 2000, Tr.420.

2. Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1981.

3. Đại chí Cao Bằng, Nxb. Chính trị quốc gia, 2000, Tr.30. Tài liệu: Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại nam thực lục chính biên, Nxb Giáo dục Hà Nội, 2000 lại viết là xã Tỉnh Đà, Nội Chiếm, Xuất Tính, Đường Âm.

4. Địa chí Cao Bằng, Nxb. Chính trị quốc gia, 2000, Tr.36

tháng Tám năm 1945 phần lớn là Xuất Tính xã thuộc tổng Xuất Tính, châu Thạch An (Châu Thạch An có 4 tổng, 23 xã).

Tổng Xuất Tính: có 6 xã¹, trong đó xã Xuất Tính: gồm các thôn Khuổi Thán, Khuổi Goòng, Vằng Kó, Nà Pin, Nà Đin, Nà Tổng (thuộc xã Lê Chung ngày nay) và các thôn: Bắc Toà, Nà Cốc, Pác Mjải, Khuổi Mjầu, Khau Sả, Nà Chia, Phai Sliêng, Nà Chang, Khuổi Hoong, Khuổi Mả (xã Canh Tân);

Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân giành chính quyền, tổng Xuất Tính được chia tách lập thành hai xã Canh Tân và Minh Khai (theo lời của Ông Đàm Đa Phú tức Đàm Văn Ý - lão thành cách mạng nay đang sinh sống tại tỉnh Lâm Đồng) đặt tên Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính thuộc huyện Thạch An. Xã Canh Tân gồm hai xã cũ Xuất Tính và Đường Âm (một số thôn của Xuất Tính chuyển sang xã Lê Chung huyện Hoà An gồm Khuổi Thán, Khuổi Goòng, Vằng Kó, Nà Pin, Nà Đin, Nà Tổng).

Đến năm 1958 Ủy ban Kháng chiến - Hành chính hai xã Canh Tân do diện tích rộng nên lại được tách thành 2 xã.

* Xã Canh Tân: Gồm các thôn của xã Xuất Tính (trừ các thôn đã cắt sang xã Lê Chung như nêu ở trên).

* Xã Đức Thông tách từ xã Canh Tân: Giữ nguyên các thôn của Đường Âm (Một số tài liệu ghi là Dương Âm).

Sau khi cách mạng tháng Tám thành công, Chính quyền mới bãi bỏ cấp tổng và các phủ, đạo, châu. Cấp xã là đơn vị hành chính cấp dưới cấp huyện, cấp tỉnh. Xã Canh Tân là một trong 16 xã, thị trấn thuộc huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

1. Địa chí Cao Bằng, Nxb.Chính trị quốc gia, 2000, Tr.37: xã Xuất Tính, xã Đường Âm, xã Lâm Xuyên, xã Bốc Thượng, xã Nội Chiếm và xã Tinh Đà.

Đến năm 2020 Đảng bộ xã Canh Tân có 11 chi bộ trực thuộc với tổng số 237 đảng viên, trong đó số đảng viên chính thức là 226 đồng chí, số đảng viên dự bị là 11 đồng chí, số đảng viên miễn sinh hoạt là 11 đồng chí, số đảng viên sinh hoạt tạm thời là 01 đồng chí; Chi bộ có số đảng viên nhiều nhất là 54 đảng viên; Chi bộ có số đảng viên ít nhất là 05 đảng viên; Có 06 chi bộ nông thôn theo đơn vị xóm hành chính, 05 chi bộ là các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn đó là các chi bộ trường Mầm non, Tiểu học, trung học phổ thông, Y Tế, Công an xã.

Được sự quan tâm thường xuyên của huyện, của tỉnh, với tinh thần đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn thử thách của nhân dân các dân tộc xã Canh Tân, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi nhiều nhiệm vụ quan trọng. Tình hình chính trị luôn ổn định; kinh tế tăng trưởng khá; văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển; các chương trình dự án đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu được quan tâm; quốc phòng an ninh được đảm bảo giữ vững, trật tự an toàn xã hội đảm bảo; các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản đáp ứng yêu cầu của sự phát triển chung toàn xã; Đội ngũ cán bộ từ xã đến xóm tiếp tục được quan tâm kiện toàn; sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc được coi trọng và phát huy; sự đồng thuận trong xã hội và lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được nâng cao.

Nằm trong dòng chảy lịch sử của huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, nhân dân các dân tộc Canh Tân cùng nhau xây dựng cuộc sống, cải tạo đất đai, hài hòa với thiên nhiên và kiên cường đấu tranh khi có giặc ngoại xâm. Trải qua thời gian dài kháng chiến chống kẻ thù đã hun đúc cho con người nơi đây tinh thần bất khuất và quả cảm trong chiến đấu, yêu thương giúp đỡ đồng bào khi

hoạn nạn, một lòng tin tưởng và sự lãnh đạo của Đảng, hướng về tương lai tốt đẹp. Đến ngày 13-02-1945 Canh Tân giành được chính quyền, tạo điều kiện cho lực lượng cách mạng phát triển và cổ vũ tinh thần đấu tranh cách mạng cho các địa phương khác; tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống quân xâm lược.

Kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và chiến tranh bảo vệ biên giới 1979, tập thể cán bộ, lực lượng vũ trang và Nhân dân xã Canh Tân đã không ngại gian khổ, ra sức đóng góp vật chất, tinh thần, xương máu và sinh mệnh cho cách mạng, được Đảng, Nhà nước ghi nhận và tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương các loại. Toàn xã có 29 liệt sỹ, 9 thương binh, 11 người có công với nước, 7 bằng gia đình có công với nước; 50 huân chương, huy chương kháng chiến, có 90 người được tặng Huân chương, Huy chương các loại, lão thành cách mạng có 11 người, cán bộ tiền khởi nghĩa 01 người. Ngày 11 tháng 6 năm 1999 Chủ tịch Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký quyết định số 202/KT-CTN vào sổ vàng số 32 công nhận Nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Canh Tân đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong kháng chiến chống thực dân Pháp (công nhận xã Canh Tân là xã Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ chống Pháp).

Văn hóa xã Canh Tân mang bản sắc văn hoá đặc thù của các dân tộc Tày, Nùng, Dao...những bản sắc văn hóa này được thể hiện rất rõ nét trong các sinh hoạt cộng đồng và trong đời sống hàng ngày, góp phần tạo nên khối cộng đồng các dân tộc đoàn kết, gắn bó, hòa hợp với nhau. Từ trang phục, tập quán ăn, ở, các mối quan hệ xã hội, phong tục tập quán trong cưới xin, ma chay,

thờ cúng, lễ hội, dân ca; ẩm thực... đến tinh thần đoàn kết, gắn bó tương thân, tương ái trong lao động sản xuất, đánh đuổi kẻ thù và xây dựng đời sống văn hoá mới. Văn hóa truyền thống tiêu biểu của nhân dân xã Canh Tân như: Văn hóa ở nhà sàn, văn hóa kết bạn tông, nhận cha (mẹ, con) nuôi; đặc biệt có văn hóa truyền thống thờ cúng tổ tiên, phong tục này trở thành một trong những tín ngưỡng đặc sắc, thể hiện rõ nét đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, lòng thành kính của con cháu đối với cha mẹ, ông bà, tổ tiên và những người con của gia đình là liệt sỹ đã hy sinh vì tổ quốc. Đây là một tín ngưỡng rất quan trọng và không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt của người dân. Những ngày tết, lễ được nhân dân bảo tồn và gìn giữ theo năm tháng, cùng với các ngày lễ lớn của dân tộc và địa phương, hằng năm nhân dân duy trì tổ chức các ngày tết như: Tết Nguyên đán (mừng năm mới), tục lệ pây tái; Tết Thanh minh - phong tục Tảo mộ vào đúng ngày 3/3 âm lịch hàng năm; Tết Đoan ngo 5/5 âm lịch (nèn So hả); Tết 6/6 âm lịch (Nèn So lộc); Tết Bươn chát (15/7 âm lịch)...

Hiện nay, nhiều giá trị truyền thống và văn hóa con người nơi đây vẫn còn được lưu giữ và phát huy trong đời sống sinh hoạt hàng ngày. Đây là điều kiện thuận lợi để những nét văn hóa truyền thống đặc sắc của nhân dân các dân tộc trong xã tiếp tục được bảo tồn và phát huy. Về y tế, giáo dục: xã có 01 cơ sở khám chữa bệnh cho nhân dân, được xây dựng khang trang, đạt chuẩn theo tiêu chí quốc gia về y tế, giáo dục đáp ứng công tác dự phòng y tế, phòng chống dịch bệnh, khám sức khỏe ban đầu và cấp phát thuốc cho nhân dân. Xã Canh Tân duy trì 03 trường học với đủ 4 cấp học phổ thông. Cơ sở vật chất được xây dựng kiên cố, đầy đủ đáp ứng được nhu cầu dạy và học của các trường.

Về cơ sở hạ tầng: Kết cấu giao thông xã được đầu tư phát triển, với 13 km đường liên xã và 19 km đường liên thôn đã được mở mới, nâng cấp, bảo đảm xe ô tô đến trung tâm xóm; hệ thống mương phai thủy lợi có 6 tuyến chính, phân bổ đều tại các xóm Tân Hợp, Tân Cương, Tân Hòa, Tân Tiến, Tân Hồng và Tân Thành đủ phục vụ tưới tiêu cho các khu ruộng chính của nhân dân. Đường điện lưới và hệ thống phát sóng điện thoại cơ bản đáp ứng được đa số người dân; song vẫn còn một số hộ sinh sống đơn lẻ chưa được sử dụng điện lưới quốc gia và sóng, mạng điện thoại còn yếu.

Nhân dân xã Canh Tân sinh sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp, một số hộ dân sinh sống bằng nghề trồng thêm rừng, tiêu thụ công nghiệp rèn, mộc, nghề thủ công như đan lát cót, chiếu. Các loại cây trồng chủ yếu như lúa, ngô, lạc, sắn, cây thạch đen và các loại rau màu; ngoài ra nhân dân còn chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô hộ gia đình để bán hoặc phục vụ đời sống hàng ngày.

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của các cấp các ngành và sự nỗ lực, cố gắng của toàn Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân, đời sống xã hội có nhiều chuyển biến tích cực: Chuyển dịch ngành nghề có chuyển biến, tỉ lệ lao động trong nông nghiệp giảm, thay đổi cơ cấu cây trồng và phương thức canh tác truyền thống đem lại nhiều lợi nhuận cho người dân; hệ thống chính trị cấp xóm, xã không ngừng được củng cố và kiện toàn; dân chủ trong nhân dân được phát huy; kết cấu cộng đồng các dân tộc mang đậm tính truyền thống, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển; các hoạt động thương mại được phát triển đồng bộ, đáp ứng nhu cầu giao thương hành hóa, trao đổi mua bán sản vật cho nhân dân; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và quốc

phòng được giữ vững, không hình thành các điểm nóng về an ninh chính trị hoặc các vụ việc phức tạp diễn ra. Xã Canh Tân đã có nhiều thay đổi như: Có đường ô tô đến trung tâm xã và đến được 6/6 xóm. Các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình khuyến nông, khuyến lâm đã tạo bước chuyển đổi, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi tại địa phương; bà con nhân dân đã biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm tăng thu nhập. Đời sống vật chất và tinh thần từng bước được nâng lên, nhân dân tin tưởng vào Đảng và Nhà nước, tin tưởng vào công cuộc đổi mới và xây dựng chế độ Xã hội Chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Mặc dù đã có nhiều cố gắng tuy nhiên, thu nhập của người dân còn thấp, năm 2020 đạt khoảng 20,8 triệu đồng/người/năm.(Bình quân của tỉnh Cao Bằng là 37,2 triệu đồng/người/năm)¹.

1. Báo cáo chính trị tại Đại Hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX.

Chương I

**NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ XUẤT TÍNH
GIÁC NGỘ VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VÀ CON ĐƯỜNG
CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG GIAI CẤP,
GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945)**

**I- CHI BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN CỦA TỈNH
CAO BẰNG - DẪN DẮT PHONG TRÀO CÁCH MẠNG
TOÀN TỈNH**

Từ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, Việt Nam bị thực dân Pháp xâm lược. Thực dân Pháp ra sức vơ vét tài nguyên, khoáng sản, bóc lột sức lao động của nhân dân Việt Nam để làm giàu cho chính quốc và bòn tưng bản Pháp; chúng hòng biến nhân dân ta thành những đám đông tự ti, khiếp nhược trước sức mạnh của văn minh đại Pháp; mất tin tưởng vào khả năng và tiền đồ của dân tộc, cắt đứt với mọi truyền thống tốt đẹp, phục vụ trung thành cho quyền lợi của đế quốc; làm băng hoại đạo đức, lối sống, khuyến khích các hủ tục và làm suy yếu giống nòi. Chế độ phong kiến thối nát, người dân chịu nhiều áp bức, bóc lột, đời sống vô cùng lầm than.

Tại xã miền núi Xuất Tính - Canh Tân, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ, kinh tế nghèo nàn và lạc hậu, nhân dân ta phải sống trong cảnh nô lệ và đói nghèo cả về vật chất và tinh thần. Thực dân Pháp duy trì và củng cố bộ máy chính quyền phong kiến để làm chỗ dựa cho sự thống trị từ tỉnh, châu, tổng, xã; tăng cường các lực lượng vũ trang để kiểm soát và đàn áp các phong trào đấu tranh của nhân dân. Nhân dân trong xã vốn đã chịu nhiều cơ cực lại thêm tầng áp bức, bóc lột, đè nặng lên đầu, lên cổ. Người nông dân phải chịu cảnh “một cổ hai tròng” là thực dân và phong kiến.

Bằng nhiều thủ đoạn chia rẽ các dân tộc, chúng kích động, gây xung đột giữa các dòng họ, làng bản; gây ra nhiều hiềm khích giữa các dân tộc với nhau. Tạo nên tâm lý miệt thị giữa các dân tộc như Tày, Nùng và dân tộc Dao; làm tổn hại tình yêu thương, đùm bọc lẫn nhau giữa đồng bào các dân tộc trong xã. Trong văn hóa, hầu hết nhân dân là mù chữ do không có trường lớp học, một số con cháu bọn địa chủ có tiền của thì mới được thầy đồ dạy chữ Nho, nên số người dân biết chữ rất ít; Chúng ngăn cấm báo chí, khuyến khích mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu, cờ bạc, nghiện hút; xã hội rối ren, có nhiều nhóm phi cướp của, giết người làm cho đồng bào trong xã lúc nào cũng nơm nớp lo âu.

Trong lĩnh vực y tế, công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe không được quan tâm, bởi thực dân Pháp hòng làm hao mòn thể lực nhân dân ta, yếu ớt và bệnh tật, tuổi thọ người dân rất thấp, thuốc thang thiếu thốn, người dân đau yếu không được khám chữa bệnh, bệnh dịch ngày càng tràn lan. Tại xã Xuất Tỉnh - Canh Tân xuất hiện một số bệnh dịch theo mùa như bệnh sốt rét, bệnh đau mắt, bệnh tiêu chảy. Chúng rắp tâm ru ngủ nhân dân trong vòng ngu muội, thiếu ý chí đấu tranh.

Trong nông nghiệp, phân lớn ruộng đất, trâu bò tập trung vào tay bọn địa chủ. Sản xuất nông nghiệp hết sức nghèo nàn về cơ sở vật chất, lạc hậu về kỹ thuật, nhân dân lao động không có chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất; trong sản xuất hoàn toàn dựa vào lao động thủ công và phụ thuộc vào thiên nhiên, năng suất các loại cây trồng đều rất thấp; nhân dân không đủ ăn, đặc biệt vào mùa giáp hạt. Thực dân Pháp tiếp tục duy trì kiểu bóc lột phong kiến bằng tô tức, sưu cao thuế nặng như thuế ruộng, thuế nhà, thuế đất, thuế thân...những người khó khăn không nộp được thì bị giam giữ, đánh đập. Nhiều gia đình phải bán đất, bán ruộng,

bán thân để nộp thuế. Ngoài ra, chúng còn bắt nhân dân ta phải chịu cảnh đi phu phen, tạp dịch để làm đường sá, cầu cống, đồn bốt... cho chúng. Thực dân Pháp và bọn tay sai đẩy nhân dân xã Xuất Tính - Canh Tân cũng như các xã khác vào bước đường cùng, đói nghèo và phân hóa sâu sắc.

Dưới ách thống trị của thực dân Pháp và bọn địa chủ tay sai đã gây ra bao tội ác, bao khổ đau cho nhân dân Xuất Tính - Canh Tân. Chúng trở thành kẻ thù của dân tộc, nhân dân trong xã mong muốn đánh đổ thực dân và bọn tay sai, họ sẵn sàng đi theo con đường cách mạng để sớm thoát khỏi cuộc sống khổ cực.

Cùng lúc đó, nhiều nơi trên khắp đất nước đã nổ ra các phong trào đấu tranh do các sỹ phu yêu nước lãnh đạo để đánh đổ ách thống trị nhưng đều thất bại.

Nguyễn Ái Quốc, một nhà yêu nước vĩ đại, sau bao năm bôn ba nước ngoài tìm đường cứu nước đã tìm thấy chân lý cách mạng và con đường đấu tranh giải phóng cho dân tộc ta. Người đã hoạt động cách mạng và trực tiếp thành lập các tổ chức yêu nước, trong đó phải kể đến Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tại Quảng Châu (Trung Quốc), bao gồm những thanh niên yêu nước Việt Nam đang hoạt động ở Trung Quốc và tổ chức các lớp huấn luyện những hội viên để sau này trở về, họ tuyên truyền, vận động phát triển lực lượng cách mạng trong nước.

Cùng với các phong trào yêu nước, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng nói chung đã hoà nhịp dấy lên các hoạt động yêu nước ngày một sôi nổi, lớn mạnh. Dưới sự ảnh hưởng to lớn của người thanh niên dân tộc Tày Hoàng Đình Giông¹ và nhiều thanh

1. Hoàng Đình Giông (1/6/1904-1947), còn gọi là Văn Tư, Vũ Đức, là một nhà cách mạng và quân sự Việt Nam. Là một Đảng viên Cộng sản từ trước

niên yêu nước khác như Hoàng Văn Thụ; Lê Đoàn Chu (Tức Lê Mới, Nam Cao), Nông Văn Đô (Tức Bích Giang, Cát Lợi)... đã tích cực hoạt động về truyền bá tư tưởng cách mạng do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, rèn luyện và đào tạo; gây dựng cơ sở cách mạng. Sau một thời gian tuyên truyền, rèn luyện, qua kiểm tra các phong trào và thử thách cán bộ, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng đến ngày 01-4-1930 theo chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam (Thành lập ngày 03-02-1930), tại Nậm Lìn, xã Hoàng Tung, châu Hoà An đã thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng do đồng chí Hoàng Văn Nọn (Tức Hoàng Như, Văn Tân, Tú Hưu)¹ làm Bí thư.

Sự ra đời của Chi bộ Đảng Cộng sản ở Cao Bằng có ý nghĩa hết sức quan trọng, là bước ngoặt trên con đường giải phóng dân tộc; là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp, là sự kết hợp giữa hệ tư tưởng Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào cách mạng tại tỉnh Cao Bằng. Sự kiện thành lập Chi bộ Nậm Lìn đã tạo nền móng vững chắc, có vai trò dẫn dắt cho phong trào cách mạng và phát triển thành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng sau này.

II- CHI BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN CỦA CHÂU THẠCH AN TÁC ĐỘNG MẠNH MẼ ĐẾN PHONG TRÀO CÁCH MẠNG CÁC XÃ TRONG TOÀN CHÂU

Trong dòng chảy của các phong trào yêu nước đã lan ra rộng khắp trong toàn vùng, trong đó có châu Thạch An. Thông qua các nét văn hoá, bản sắc địa phương như qua các ngày hội làng, lễ tết,

khi Đảng Cộng sản Việt Nam chính thức thành lập, ông là một thành viên của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá I.

1. Lịch sử Đảng bộ Tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020), Nxb, Chính trị Quốc gia sự thật, Tr.44.

kết “bạn tông”,.... Nhiều đảng viên đã tích cực tuyên truyền, giác ngộ quần chúng nhằm mở rộng cơ sở đảng, cơ sở cách mạng, tạo nên lực lượng chính trị đông đảo. Từ năm 1930, anh Đinh Ngọc Đạt (ở Nà Phía, thị xã Cao Bằng), anh Nông Văn Đạt (ở Phạc Sliến, xã Vân Trình, Thạch An), kết bạn tông trong ngày Hội Nàng Hai, được coi là một sự kiện quan trọng trong việc tuyên truyền cách mạng xuống châu Thạch An. Những năm sau đó 1931, 1932, 1933... nhiều thanh niên tiêu biểu, yêu nước đã được giác ngộ cách mạng như Nguyễn Văn Lịch, Nguyễn Văn Mô... hiểu rõ hơn về đường lối, chủ trương của Đảng. Trải qua thời gian thử thách, rèn luyện và được đồng chí Đặng Tùng giới thiệu vào đảng, anh Nguyễn Văn Mô đã được Chi bộ Đảng xã Xuân Phách (nay là Phường Đè Thám) kết nạp vào Đảng tại một địa điểm bí mật ở Hoà An với bí danh là Khoát Hồ.

Sau khi được kết nạp vào Đảng, đồng chí Nguyễn Văn Mô trở về cơ sở Phạc Sliến, Nà Phạc. Khi xin được ý kiến cấp trên, ngày 03/02/1933, đồng chí Khoát Hồ đã triệu tập cuộc họp tại hang đá Nà Mọc (Xóm Phạc Sliến, xã Vân Trình, châu Thạch An), gồm các đồng chí Khoát Hồ, Nguyễn Văn Lịch, Bé Ngọc Cung, Nông Văn Đạt tham dự và kết nạp Đảng đồng chí Nguyễn Văn Lịch (Tức Vạn Xuân, Việt An), Bé Ngọc Cung (Tức Trung Kiên, Tiến Bộ) và Nông Văn Đạt (tức Khoát Đặng).

Chi bộ Đảng đầu tiên của huyện ra đời 03-02-1933, với nhiệm vụ như một Huyện uỷ lâm thời đã đánh dấu một bước phát triển mới của phong trào cách mạng châu Thạch An. Nhiều hoạt động của tổ chức đảng đã khơi dậy tinh thần yêu nước trong nhân dân các dân tộc trong huyện, từ đó người dân hiểu rõ thêm bản chất của ách thống trị, căm hờn giặc sâu sắc; hưởng ứng tham gia các

hoạt động cách mạng, đồng lòng đấu tranh, phản đối những yêu sách của địch, chờ thời cơ giành chính quyền.

Giai đoạn 1933-1938 phong trào cách mạng trong huyện được củng cố, mở rộng, Chi bộ đảng đã hoàn thành nhiều nhiệm vụ quan trọng như phát triển đảng viên; bảo đảm an toàn đưa đón chuyển đi của đồng chí Lê Hồng Phong, Hoàng Đình Giọng trở về nước và ra nước ngoài một cách an toàn; là mắt xích quan trọng trong mối quan hệ giữa Ban chỉ huy hải ngoại của Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương với lãnh đạo Trung ương Đảng đang hoạt động ở trong nước; thành lập và củng cố Hội Tương tế (Thành lập năm 1934), góp gạo để giúp đỡ những gia đình khó khăn vay với lãi suất thấp bằng 50% và ưu tiên cho người trong xóm trước, sau mới đến các làng khác, lãi suất hàng năm được chi dùng làm lương cho cán bộ hoạt động bí mật; cung cấp cho các lớp huấn luyện cán bộ; đòi quyền lợi kinh tế phản đối việc đi phu vác rượ từ Đông Khê sang Phục Hoà đầu năm 1934; đồng thời có nhiều hoạt động khêu khích trương khí thế cách mạng như rải Truyền đơn và treo cờ Đảng búa liềm lên cột cờ trường Tiểu học (Phố Đông Khê) vào đêm 11 rạng sáng 12-9-1934; Tháng 8-1936 Tinh uỷ tổ chức Đại hội quần chúng lấy dân nguyện để đòi mở Đông Dương Đại hội, Chi bộ đã cử đoàn đại biểu tham dự gồm đồng chí Khoát Hồ, Cửu, Việt An, Văn Tác và đồng chí Lê dự. Tháng 01-1937 Phái đoàn Mặt trận bình dân Pháp do Gôđa (Justin Godart) dẫn đầu sang Việt Nam, Chi bộ đã khéo léo tổ chức các trò chơi vui xuân để tiếp cận đoàn xe của Pháp và đưa được bản Dân nguyện cho Gôđa. Nội dung chủ yếu là tố cáo chế độ phu, thuế hà khắc của thực dân Pháp và phong kiến, đề nghị giảm phu,

giảm thuế thân, thuế rượu, bỏ luật lệ cấm khai thác rừng và các khoản thu khác, làm cho nhân dân lao động sống vô cùng cực khổ.

Khoảng tháng 5 - 1938, bọn thống trị ra lệnh cho tri châu Thạch An cấm biển cấm, khoanh vùng rừng núi nằm giữa quốc lộ số 4 Lạng Sơn - Cao Bằng và đường vào Thôn Bon xã Tung Cao (nay là xã Vân Trình). Chúng ra lệnh không cho nhân dân chặt cây, không cho các hộ gia đình chôn người chết, không được chăn dắt trâu, bò ở vùng đó... Dưới sự áp bức đó các đồng chí đảng viên Chi bộ Phạc Sliển đã vận động nhân dân toàn xã Tung Cao được hơn 100 người ký vào đơn, sau đó tổ chức một đoàn có cả phụ nữ công con mọn kéo lên nha gặp tri châu và đề ra yêu sách đòi huỷ bỏ lệnh khoanh rừng, nhân dân phải được lấy củi, chăn dắt trâu bò và bị bọn địch khước từ. Biết được lòng tham vô đáy của bọn quan lại tri châu Thạch An, nhân dân xã Tung Cao đã tự nguyện góp tiền để đút lót bọn quan nha. Sau khi nhận được tiền đút lót của nhân dân, tri châu Thạch An huỷ bỏ lệnh cấm khoanh rừng.

Tháng 11-1938 tri châu Thạch An đã sai chức dịch đi bắt phu để làm đường Bá Quảng, các đồng chí Văn Tác, Quốc Thái đã vận động 50 phu kéo lên nha đấu tranh để bãi bỏ đợt đi phu làm đường Bá Quảng. Châu Thuận sau khi tra hỏi trực tiếp đã gọi chánh tổng Thượng Pha lên khiển trách và bãi bỏ đợt đi phu này. Đầu năm 1939, Chi bộ được giao nhiệm vụ lãnh công đợt đi phu vận chuyển một số công xi măng làm đường Bá Quảng, các đồng chí cán bộ vận động phu đi lẻ tẻ, không đầy đủ, người này đến, người kia lại về không đủ nhóm để khiêng, bọn địch tức tối nhưng phải chịu, buộc phải thuê ô tô, bãi bỏ đợt đi phu.

Những thắng lợi của nhân dân trong toàn huyện, các cuộc đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng đã gây dựng lòng tin

rộng rãi trong nhân dân, hun đúc lòng yêu nước của đồng bào ta, từng bước đưa quần chúng vào các cuộc đấu tranh tiếp theo. Trong đó có bà con nhân dân các dân tộc tổng Xuất Tính (nay là xã Đức Thông, xã Canh Tân, Minh Khai, Quang Trọng) mong muốn đoàn kết để đánh đổ ách thống trị. Hưởng ứng phong trào cách mạng, nhân dân tổng Xuất Tính đã tham gia các cuộc đấu tranh như tham gia tổ chức vui xuân để đón chặn đoàn xe của phái đoàn Mặt trận bình dân Pháp tạo điều kiện cho Chi bộ Thạch An gửi bản dân nguyện cho Gôđã; phản đối các đợt đi phu của địch; tích cực lao động sản xuất tích lũy của cải, vải, bông, ngô lúa, trâu bò để sau này ủng hộ cách mạng.

Sự kiện chi bộ Đảng đầu tiên của huyện ra đời 03-02-1933, thực sự đã đánh dấu một bước phát triển mới của phong trào cách mạng. Trải qua quá trình thử thách, rèn luyện của những thanh niên ưu tú châu Thạch An đã cho thấy sự tin tưởng của tổ chức đảng với các phong trào cách mạng của Thạch An, cùng với sự kiện quan trọng là sự trở về của Nguyễn Ái Quốc đã cổ vũ tinh thần yêu nước trong nhân dân các dân tộc trong huyện, người dân nhận rõ thêm bản chất của ách thống trị, căm hờn giặc sâu sắc, tạo tiền đề cho phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ tại nhiều địa phương trong cả huyện.

III- PHONG TRÀO VIỆT MINH ĐEM ÁNH SÁNG CÁCH MẠNG ĐẾN VỚI ĐỒNG BÀO CÁC DÂN TỘC XÃ XUẤT TÍNH - CANH TÂN (1941-1944)

Sau khi Nguyễn Ái Quốc mở lớp huấn luyện cán bộ Việt Minh đầu tiên của Cao Bằng tại hai làng Nặm Quang và Ngàm Tây (Thuộc huyện Tịnh Tây - Trung Quốc), tháng 02-1941 đến hết tháng 4-1941, Người chủ trương thí điểm Việt Minh tại ba châu

(Hà Quảng, Hoà An, Nguyên Bình). Sau hội nghị tổng kết công tác thí điểm Việt Minh cuối năm 1941, Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII tại lán Khuổi Nặm, Pác Bó, Hà Quảng từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941. Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập Đồng minh (gọi tắt là Việt Minh)¹. Từ đây phong trào Việt Minh trên toàn tỉnh Cao Bằng phát triển lan rộng ra trong các châu trong tỉnh.

Chủ trương của Đảng và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về việc thành lập mặt trận Việt Minh là rất đúng đắn và kịp thời, có tác dụng động viên, cổ vũ phong trào cách mạng phát triển đi lên. Cuối tháng 3 đầu tháng 4 năm 1942, phong trào Việt Minh đã lan sang châu Thạch An, trong đó xã Xuất Tính - Canh Tân là một trong những xã đầu tiên được giác ngộ, tuyên truyền. Đồng chí Bi (tức Quang Trung) người làng Đà Quận, châu Hoà An xuống tuyên truyền cho các đồng chí Ngọc Văn, Tiên Chính, Đa Phú. Trong năm 1942 đồng chí Bi đã bắt liên lạc ở xã Xuất Tính - Canh Tân với các đồng chí Nông Văn Ninh (tức Quảng Hưng), Nguyễn

1. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám (khóa I) họp tại Khuổi Nặm, Pác Bó (Trường Hà, Hà Quảng, Cao Bằng) từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941 quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh). Sau Hội nghị, dưới sự lãnh đạo của các cấp bộ Đảng, nhân dân Việt Nam khẩn trương xúc tiến xây dựng lực lượng mọi mặt, trước hết là xây dựng các đoàn thể Việt Minh trên toàn quốc. Ngày 25-10-1941, Mặt trận Việt Minh công bố Tuyên ngôn, Chương trình, Điều lệ, nói rõ tôn chỉ, mục đích của Mặt trận. Chương trình cứu nước của Việt Minh gồm 44 điểm, bao gồm một hệ thống chính sách về chính trị, kinh tế, văn hóa và những chính sách cụ thể đối với từng giai cấp, tầng lớp công nhân, nông dân, binh lính, công chức, học sinh, phụ nữ, thiếu nhi, tư sản, địa chủ... Tinh thần cơ bản của chương trình là “cốt thực hiện hai điều mà toàn thể đồng bào đang mong ước: 1. Làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập; 2. Làm cho dân Việt Nam được sung sướng, tự do”. Chương trình Việt Minh phù hợp với ý nguyện toàn dân, đáp ứng được khát vọng độc lập tự do của quần chúng.

Khánh Côn (tức Lập Định), Lê Thượng Phẩm (tức Hưng Long), Kết Bảo, Quốc Bảo, Lâm Văn Phật (tức Long Vương), Lục Văn Hộ (tức Hoa Hương), Hoàng Văn Ngô (ở Xoong Tạng trước đây thuộc xã Canh Tân), Nông Thị Phình (tức Kim Liên), Nguyễn Thị Chước (tức Kim Loan), Hoàng Tiên Chính (Nà Mềng)... Sau một thời gian ngắn được giác ngộ, những thanh niên này đã cùng nhau uống máu ăn thề, nguyện một lòng đi theo Đảng, theo Bác Hồ cùng đánh đuổi thực dân Pháp cướp nước và bọn tay sai. Cùng thời gian đó, đồng chí Ma Văn Hoàng (Bà con thường gọi là đồng chí Vàng) đến tuyên truyền cho đồng chí Đình Văn Khoan (tức Cao Minh) người Nà Kê, xã Minh Khai, sau đó tổ chức thêm các anh Lê Văn Nhân, anh Trần Văn Ý (tức Khánh Minh), Ngọc Minh, anh Tư, chị Đằm... cùng ở xã Minh Khai. Từ đó, các đồng chí phát triển cơ sở cách mạng lên các xã như Tịnh Đà, Nội Chiêm, Lâm Xuyên... Tại Hội nghị Trung ương VIII (5 - 1941) nói về giao thông liên lạc, Bác Hồ chỉ rõ: “*Việc liên lạc là quan trọng bậc nhất trong công tác cách mạng, vì chính nó quyết định sự thống nhất chỉ huy, sự phân phối lực lượng và do đó đảm bảo thắng lợi*”¹. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác này, các tổ chức được thành lập cũng xác định nhiệm vụ cấp bách lúc này là bí mật đưa thư, chuyển tài liệu; bắt liên lạc với các cán bộ cách mạng, nuôi giấu cán bộ cách mạng và tổ chức các lớp tuyên truyền đường lối cách mạng. Hội Cứu quốc và Ban Việt minh còn là cơ sở nòng cốt nối liền căn cứ Cao Bằng với Bắc Sơn, Lạng Sơn. Đây là điều kiện sau này phát triển cơ sở Việt Minh ra các xã miền Đông của châu Thạch An như Đức Long, Thụy Hùng...

1. Địa chí Cao Bằng, Nxb. Chính trị quốc gia, 2000, Tr.470 (Theo Lịch sử ngành Bưu điện).

Phong trào Việt Minh đã nhanh chóng phát triển rầm rộ trong nhân dân, thấm sâu vào quần chúng nhân dân; Chương trình, Điều lệ của Việt Minh nhanh chóng được nhân dân hưởng ứng và tham gia vì nó đáp ứng được nguyện vọng thiết tha của mình. Việc mở rộng hội viên và xây dựng cơ sở được đặc biệt chú trọng. Những buổi kết nạp hội viên được tổ chức nghiêm trang, các hội viên nguyện trung thành với tổ chức, nỗ lực hoạt động vì sự nghiệp cách mạng chung, tuyệt đối giữ bí mật, đoàn kết và thống nhất trong hành động. Trong thời gian này, đội Việt Minh xã Xuất Tính - Canh Tân được thành lập đã có nhiều phong trào hoạt động hiệu quả và biết được nhiều thông tin qua mật thám chuyển thư từ thị xã Cao Bằng về đồn Pác Bjoóc (xã Quang Trọng). Đến cuối năm 1942 do bị lộ thông tin, chính quyền thực dân Pháp đã bắt bớ người dân, đồng chí Lê Thượng Phẩm (tức Hưng Long), Nguyễn Khánh Côn (tức Lập Định) bị bắt về đồn Pác Bjoóc tra khảo nhưng với ý chí kiên cường, quyết tâm bảo vệ cách mạng, tuyệt đối giữ bí mật; cho dù giặc Pháp có dùng nhiều thủ đoạn tra khảo nhưng không khai thác được gì. Biết tin hai đồng chí bị bắt, bà con làng xóm, những người hoạt động cách mạng, gia đình hai đồng chí đã góp tiền của để chuộc hai đồng chí ra và tiếp tục bí mật hoạt động cách mạng. Sau sự kiện này, Việt Minh đã quyết định trừ khử những tên Việt gian phản bội đã cung cấp thông tin các đồng chí trong hàng ngũ Việt Minh cho giặc Pháp, đầu tiên là mật phục tên Mãn Chòi liên lạc chuyển thư hai chiều từ Đồn Pác Bjoóc xã Lâm Xuyên (Nay là xã Quang Trọng) qua xã Tịnh Đà, Nội Chiếm và Xuất Tính, đội Việt Minh xã Xuất Tính - Canh Tân đã chốt chặn tại Nà Han (xã Canh Tân) tuy nhiên do tên này đã giấu kỹ nên khi Việt Minh khám người không thấy có tài liệu, đã thả cho đi. Cùng lúc đó đồng chí

Kỳ Sur (tức Đàm Minh Viễn) được bố trí mật phục đánh chặn tuyến 2 tại Pác Dản cách tổ 1 chừng độ 300 m đường mòn, khi thấy tên này đi qua đã hô đứng lại để kiểm tra, vì lo sợ nên tên Mãn Chòi đã tháo chạy. Nhóm người của đồng chí Kỳ Sur đã dùng súng giáp ba hạ sát, kiểm tra thấy thư trên người, được giấu cẩn thận trong kha gặt (tiếng dân tộc Tày) là băng vải quấn bắp chân để đỡ mỏi chân khi đi bộ đường dài. Trong thư có danh sách nhiều cán bộ của ta đang hoạt động bí mật trên địa bàn tổng Xuất Tính. Như vậy, đội Việt Minh đã trừ khử được tên phản bội xảo quyết để tiếp tục nuôi giấu cán bộ hoạt động bí mật trên địa bàn, để tiếp tục tuyên truyền, củng cố cơ sở, phát triển lực lượng cách mạng được an toàn. Đây cũng được coi là một trong những thắng lợi đầu tiên của đội Việt Minh xã Xuất Tính - Canh Tân, mở màn cho những thắng lợi to lớn về sau.

Trên cơ sở phong trào Việt Minh phát triển rầm rộ và vững chắc ở nhiều địa phương, Tỉnh ủy Cao Bằng quyết định triệu tập Đại hội Đại biểu Việt Minh toàn tỉnh lần thứ I, từ ngày 22 đến 23-11-1942 tại thành nhà Mạc, vùng núi Lam Sơn (Hồng Việt, Hoà An). Đại hội họp kiểm điểm phong trào Việt Minh từ 1941-1942 và đề ra nhiệm vụ mới nhằm phát triển phong trào Việt Minh theo các tuyến Nam tiến, gồm: Châu L.S (tức châu Nguyên Bình) vùng tiếp giáp phải tổ chức xuống Bắc Kạn; châu D.R (tức châu Hoà An) phải tổ chức xuống vùng giáp giới Bắc Kạn và Lạng Sơn; châu S.R (tức châu Hà Quảng) phải chú ý phát triển lên Bảo Lạc thông sang Hà Giang, Tuyên Quang. Trong phiên họp toàn thể đại biểu của Đại hội đã ra Nghị quyết: “Vạch rõ nhiệm vụ cụ thể nhằm phát triển Việt Minh không những ở trong tỉnh mà còn sang cả các tỉnh bạn, nghị quyết ghi rõ châu Đ.R (tức Hoà An) phát

triển xuống vùng giáp với Bắc Kạn và Lạng Sơn”¹.

Thực hiện chủ trương phát triển phong trào cách mạng ở các địa phương trong tỉnh và các tỉnh giáp giới qua các hướng “Nam tiến” - *Hướng từ Nguyên Bình xuống Bắc Kạn, Thái Nguyên*, “Đông tiến”- *Từ Hòa An phát triển xuống Thạch An, Thất Khê, Lạng Sơn* và Tây tiến” - *hướng từ Hà Quảng lên Bảo Lạc, sang Hà Giang, Tuyên Quang*. Theo Nghị quyết của Đại hội đại biểu Việt Minh toàn tỉnh lần thứ Nhất ngày 22-11-1942, hướng phát triển phong trào Việt Minh xuống Canh Tân để kết nối và mở rộng sang Thất Khê, Lạng Sơn do đồng chí Hoàng Nghiệp cùng một số đồng chí khác phụ trách và tiếp tục tuyên truyền. Sau Đại hội Việt Minh tỉnh, các đồng chí được cử xuống theo tuyến đường Đông Tiến với nhiều hình thức hoạt động linh hoạt và hiệu quả như các đồng chí: Tân Cương, Cản, Vân, Chấn Phương, Hoàng Nghiệp, Bằng Giang, Hoàng Văn Hoan... đã đến Thạch An, kết hợp với số cán bộ cơ sở, các đồng chí đã tập trung tuyên truyền rộng rãi chủ trương, chính sách, điều lệ của Mặt trận Việt Minh. Về con đường phát triển Việt Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp viết: *“Lần này về cơ quan, tôi nhận một quyết định mới theo Chỉ thị của Bác. Công tác Nam tiến được đặt ra một cách rất khẩn trương. Vì vậy! Tôi và anh Thiết Hùng phụ trách Ban xung phong, có nhiệm vụ mở đường từ Nguyên Bình qua Ngân Sơn, Chợ Rã để nối liền với Chợ Chu, Đại Từ, ... Còn anh Hoàng Văn Hoan cùng một số cán bộ có nhiệm vụ đánh thông con đường từ Đông Khê về Đình Cả. Như vậy, con đường Nam*

1. Lịch sử Đảng bộ Tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020), Nxb, Chính trị Quốc gia sự thật, Tr.104.

tiến được phát ra trong một hang đá giữa rừng sâu, thuộc khu Lam Sơn, châu Hòa An, Cao Bằng...”¹

Xã Xuất Tính - Canh Tân nằm ở vị trí chiến lược quan trọng trên con đường “Đông tiến”, là vị trí tiếp giáp với thị xã Cao Bằng và tiếp giáp với châu Hòa An, kết nối lên Nội Chiếm, Tỉnh Đà, Lâm Xuyên và sang tỉnh Lạng Sơn, chủ trương phát triển phong trào Việt Minh đến các xã khác như Nội Chiếm, Tỉnh Đà, Lâm Xuyên, tiến tới mở rộng phong trào khắp toàn vùng. Việc phát triển phong trào Việt Minh tại xã Xuất Tính - Canh Tân là cần thiết và quan trọng, đặt nền móng cho con đường “Đông tiến” sau này phát triển sang tỉnh Lạng Sơn và các xã miền Đông của châu Thạch An. Tháng 12 năm 1942 tại xã Canh Tân, đồng chí Đàm Minh Viễn (tức Kỳ Sư) mở lớp huấn luyện về công tác tuyên truyền Việt Minh cho cán bộ các xã Xuất Tính - Canh Tân, Nội Chiếm, Tỉnh Đà, Lâm Xuyên, cộng với số cán bộ được dự các lớp huấn luyện của châu Hoà An, Hà Quảng, Nguyên Bình và đã tập trung tuyên truyền phát triển hội viên trong toàn Châu tại Khuổi Cầm, Nà Lũng xã Xuất Tính - Canh Tân. Phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ, thu hút được nhiều người cùng tham gia. Đồng chí Đàm Minh Viễn² là một người có năng lực và rất

1. Đại tướng Võ Nguyên Giáp với cao Bằng, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, 2020, Tr.22

2. Đồng chí Đàm Minh Viễn (bí danh là Kỳ Sư, Đức Thanh), dân tộc Tày, sinh ngày 18/9/1919 tại làng Nà Nghiêng, xã Sóc Hà (Hà Quảng), xuất thân trong một gia đình có truyền thống yêu nước. Đàm Minh Viễn đã sớm giác ngộ lý tưởng cách mạng và tham gia phong trào yêu nước khi mới 11 tuổi. Năm 1940, đồng chí vinh dự được trở thành một trong 40 học trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dự lớp huấn luyện cách mạng ở Nặm Quang do Bác Hồ và các đồng chí Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Phùng Chí Kiên trực tiếp giảng dạy. Sau khi tiếp thu những lý tưởng cách mạng từ lớp học của Bác Hồ, đến năm 1941 đồng chí vào làm việc trong hang Cốc Bó và được giao nhiệm vụ

xông xáo nên công việc Đông tiến phát triển khá nhanh. Chỉ một thời gian thì các tổ chức Việt Minh ở Xuân Sơn được củng cố và phát triển nhanh đến các vùng thuộc châu Thạch An như Bốc Thượng, Nà Ngò, Nà Đổng, Nà Kê, Nà Mu, Nà Cọn, Nặm Tàn,... Ở những nơi này đã mở được độ mười lớp huấn luyện, mỗi lớp độ mười hai đến hai mươi người, thời gian trên dưới mười ngày và cách thức huấn luyện, tuyên truyền hiệu quả. Nội dung: Vạch rõ tội ác giặc Pháp, sự cùng cực của người dân dưới ách thống trị đồng thời những lớp huấn luyện phổ biến một số thường thức cách mạng và bày cách làm việc cụ thể trong hoạt động của tổ chức, cách thức liên lạc và giữ bí mật, cách thức tuyên truyền, vận động nhân dân theo Việt Minh, cách đánh du kích...

Ngoài ra còn nói một số thường thức trong cuộc sống như cách hòa thuận trong gia đình, thân mật với láng giềng, thành thật với đồng chí và cảnh giác đề phòng kẻ địch. Huấn luyện tuy giản đơn, mộc mạc như vậy, nhưng kết quả rất tốt. Sau này nhiều người

tuyên truyền, giác ngộ cách mạng cho thanh niên khu vực Pác Bó và làng Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng. Ngày 20/4/1941, đồng chí được bầu là Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc đầu tiên; ngày 15/5/1941, tại đồi Thoong Mạ, đồng chí Đàm Minh Viễn trực tiếp tổ chức thành lập Đội Nhi đồng cứu quốc gồm 05 thành viên; ngày 22/12 được bầu phụ trách Hội Thanh niên Cứu quốc tỉnh - Bí thư đầu tiên của Tỉnh đoàn Thanh niên Cao Bằng.

Tháng 9/1945, đồng chí tham gia đoàn quân Nam Tiến; tháng 12/1945, được cử giữ chức Chủ nhiệm Tham mưu quân sự của Ủy ban Kháng chiến miền Nam. Năm 1946, đồng chí và Ban chỉ huy Đoàn 23 tổ chức lập phòng tuyến mặt trận Gia Lai. Trong một trận chiến ác liệt tại xã Yatum, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai, gần biên giới Cam-pu-chia, đồng chí Đàm Minh Viễn đã hy sinh anh dũng ở tuổi 27. Đồng chí Đàm Minh Viễn đã được Đảng và Nhà nước truy tặng phần thưởng cao quý. Trong đó, ngày 25/9/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký truy tặng Huân chương Chiến thắng hạng nhất cho 05 liệt sỹ trong đó có ghi "Đàm Minh Viễn, Tư lệnh Phó Ủy ban Kháng chiến miền Nam Liên khu V".

trong số được huấn luyện về đều trở thành những cán bộ thực tế. Không những họ tuyên truyền được cả bố mẹ và anh chị em trong gia đình, mà còn vận động được cả những người trong làng trong xóm. Cách huấn luyện giản đơn mộc mạc như thế này chính là cách Bác Hồ đã từng dạy các lớp trước”.

Theo lời kể ông Hoan “*Thời gian ở châu Thạch An thấy quần chúng có một kiểu hát đặc biệt là “lượn sluong”, những bài hát đều là kiểu thơ Đường bốn câu ba vần. Có lẽ trước kia do một ông đồ nho nào đấy đã dùng kiểu thơ Đường đặt ra các bài hát bằng tiếng Tày, và phổ biến khá rộng rãi*”. Để đáp ứng sự đòi hỏi của cách mạng, một số đồng chí không giỏi tiếng dân tộc; không hát hay, hát giỏi nhưng cũng cố gắng dạy cho thanh niên nam nữ những bài về, bài hát tiếng Tày trước kia và đặt một số bài “lượn sluong” để phổ biến trong quần chúng. Ông Hoan còn sáng tác Bài “Phuổi tuyen nước Nam”¹ đăng ở tập thơ Một đôi vần là bài theo làn điệu dân tộc quen thuộc “lượn sluong” làm trong thời gian này.

Trong thời gian ngắn, nhân dân xã Xuất Tính - Canh Tân đã cùng cán bộ Việt Minh nhanh chóng xây dựng các cơ sở địa điểm an toàn, bảo đảm bí mật để nuôi dưỡng, huấn luyện cán bộ, mở rộng căn cứ đồng thời mở các tuyến đường liên lạc hoạt động trên địa bàn tổng Xuất Tính. Nhiệm vụ lúc này là đưa thư, truyền tin và bảo vệ cán bộ Việt Minh. Trên địa bàn xã thành lập các tổ tiếp nhận và bí mật vận chuyển với nhiều hình thức khác nhau để tránh sự phát hiện, truy lùng của giặc và bọn việt gian như tổ chức đi thăm người thân, kết bạn tông, đi chợ, đi đánh cá, giúp nhau dựng nhà cửa... nhưng mục đích là để truyền thư từ, trao đổi thông tin

1. Văn học yêu nước và cách mạng Cao Bằng trước năm 1945, Nxb Văn hóa dân tộc, 2009, Tr.359.

cho nhau. Thời gian này, có một tổ đưa thư của Việt Minh liên lạc từ Lam Sơn thuộc châu Hoà An đến Phiêng Lừa (xã Bạch Đằng). Ở xã Xuất Tính - Canh Tân có chia ra bốn tổ tiếp quản bốn tuyến:

* Tuyến 1: Gồm các đồng chí Chung, đồng chí Kính (người vùng Lam Sơn châu Hoà An), đồng chí Thanh Toàn (tức Sơn) là người Phiêng Lừa xã Bạch Đằng, đồng chí Quây người thôn Bắc Toà xã Xuất Tính - Canh Tân đảm nhiệm nhận thư và liên lạc từ Phiêng Lừa xã Bạch Đằng đến Pò Xẻ (thôn Pác Pên xã Xuất Tính - Canh Tân).

* Tuyến 2: Gồm Ma Tiến Lực (tức Kim Sơn), Lâm Văn Phật (tức Long Vương), Lục Văn Hộ (tức Hoa Hương) người xã Canh Tân, Hoàng Văn Ngô người Xong Tạng xã Lê Chung (trước 1945 thuộc xã Canh Tân) nhận thư và liên lạc từ Pò Xẻ - Canh Tân đến hai điểm Đông Tền (thôn Nà Cốc) hoặc Khuổi Moóc (thôn Pác Mjải). Để đảm bảo giữ bí mật các đồng chí cán bộ phải di chuyển thường xuyên ở hai địa điểm này cách xa nhau khoảng 2,5 km.

* Tuyến 3: Gồm Nguyễn Văn Bạch (tức Kết Bảo), Nguyễn Khánh Côn (tức Lập Định), Lê Thượng Phẩm (tức Hưng Long) người xã Xuất Tính- Canh Tân có nhiệm vụ nhận thư và truyền tin từ Đông Tền (thôn Nà Cốc) hoặc Pác Moóc (thôn Pác Mjải) đến Khau Sả (thôn Tân Thành xã Canh Tân).

* Tuyến 4: Gồm Nguyễn Thị Chước (tức Kim Loan), Nguyễn Chức, Nông Văn Ninh (tức Quảng Hưng), Nông Thị Phình (tức Kim Liên) nhận thư từ Khau Sả đến điểm Pò Mần (nay là trường tiểu học Tân Tiến thuộc thôn Nà Chang - Phai Sliếng).

Cùng với các tuyến đưa thư, truyền tin trên, tại xã Xuất Tính - Canh Tân còn tổ chức, xây dựng được các điểm hoạt động an

toàn cho cách mạng. Ban đầu, Đội Việt Minh lựa chọn địa điểm là một ngôi miếu ở Đông Muồng làm nơi hội họp, trao đổi thông tin nhưng địa điểm này là khu đông dân, gần đường và có nhiều người qua lại, dễ bị phát hiện nên đã thay đổi nhiều địa điểm khác nhau, tránh được sự truy lùng của giặc và bọn tay sai. Những địa điểm này được duy trì đến sau cách mạng thành công, do có địa hình phức tạp, kín đáo, thích hợp cho việc hội họp, huấn luyện cũng như nhanh chóng sơ tán, xóa dấu vết khi có địch tiến vào lòng sục.

1. Pò Xẻ: Hay còn gọi là đồi Pò Xẻ thuộc thôn Pác Pên (nay là xóm Tân Cương) là khu rừng rậm, bằng phẳng là vị trí xã Xuất Tính- Canh Tân tiếp giáp với xã Bốc Thượng (2 xã Bạch Đằng, Lê Chung huyện Hoà An); Là nơi tiếp đón cán bộ các nơi đến hoạt động, một trạm liên lạc bí mật, an toàn, được quần chúng giữ gìn bí mật và bảo vệ góp phần đảm bảo thông suốt trong đường dây giao thông liên lạc của Xứ uỷ Bắc Kỳ.

2. Đông Tẻ: Là một mắt xích quan trọng trong đường dây liên lạc đưa thư, truyền tin đồng thời là nơi nuôi giấu các đồng chí cán bộ hoạt động cách mạng, là nơi rừng cây âm u coi là rừng thiêng, thuộc xóm Nhà Cốc (nay là xóm Tân Thành).

3. Khuổi Moóc: Là khe suối bí mật, hai bên là đồi đất cao, rừng rậm làm căn cứ cho cán bộ họp và giấu tài liệu thuộc xóm Pác Mjải (Nay là xóm Tân Hợp) xã Canh Tân.

4. Pò Mản: Thuộc thôn Phai Sliếng (nay là xóm Tân Tiến) là địa điểm tổ chức các cuộc họp và trung chuyển thư bí mật của xã để đưa thư xuống Phủ Thượng Lang

5. Khuổi Cầm - Nhà Lũng: Là nơi rừng rậm bí mật thuộc thôn Kéo Ngọng (nay là xóm Tân Hoà) được cán bộ cấp trên cử

xuống mở các lớp huấn luyện kỹ năng cho cán bộ xã Xuất Tính - Canh Tân và các xã lân cận.

6. Miếu thờ Đông Muồng: Là ngôi miếu thờ “thổ công” thuộc thôn Đông Muồng (nay là xóm Tân Cương), là mô đất cao, tựa vào chân đồi Đông Muồng, được nhân dân trong thôn dựng thành ngôi miếu nhỏ để cúng bái, thắp hương mỗi dịp tết Nguyên đán hoặc những khi gia đình có việc quan trọng như tổ chức cưới hỏi, dựng nhà...được cán bộ, thanh niên giác ngộ cách mạng tổ chức gặp gỡ, trao đổi thông tin.

Tháng 12-1942 Đồng chí Quang Trung đã bắt liên lạc được với đồng chí Nông Văn Ninh (tức Quảng Hưng), Nguyễn Khánh Côn (tức Lập Định), Lê Thượng Phẩm (tức Hưng Long), Nguyễn Xuân Bách (tức Quốc Bảo) đều là người con xã Xuất Tính - Canh Tân. Dưới ánh sáng của đảng Cộng sản Đông dương (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam), cộng với lòng yêu nước nồng nàn của đồng bào xã Xuất Tính - Canh Tân đã được hun đúc theo năm tháng, sự căm thù sâu sắc thực dân Pháp và bọn phong kiến, phong trào Việt Minh phát triển nhanh chóng và rộng rãi, các tổ chức cứu quốc lần lượt ra đời: Thanh niên cứu quốc, (*Ban Chấp hành thanh niên cứu quốc gồm đồng chí Ngọc Anh - Bí thư, đồng chí Khánh Minh - Phó Bí thư*); Phụ nữ cứu quốc (*Ban Chấp hành Phụ nữ cứu quốc gồm 5 đồng chí: Đồng chí Ngọc Minh - Bí thư, đồng chí Ngọc Mưu - Phó Bí thư; Ngọc Quyên, Ngọc Cẩn và Kim Xuân*); Hội Nông dân cứu quốc (*Ban chấp hành Hội Nông dân cứu quốc do đồng chí Cao Minh làm Bí thư*). Các hội có Điều lệ rõ ràng, hằng tháng các hội viên đóng hội phí. Các hội viên đã họp ở Khuổi Công thuộc xã Canh Tân, châu Thạch An bầu ra Ban Việt Minh. Đồng chí Cao Minh được bầu giữ chức Chủ nhiệm Việt Minh, đồng chí Ngọc Anh - Phó Chủ nhiệm. Từ đó phong trào cách mạng ở địa phương

phát triển, đặc biệt tại các điểm như Pò Xẻ - Pác Pên, Đông Tền - Nà Cốc, Khuổi Mọc - Pác Mjải và Khau Sả.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Việt Minh tỉnh Cao Bằng, tháng 3-1943, Đại hội Việt Minh châu Thạch An được triệu tập ở Pò Miện, thuộc xã Nội Chiếm, tổng Xuất Tính, Thạch An¹. Có 30 đại biểu từ các thôn đến dự. Đại hội đã bầu đồng chí Đình Văn Khoan (tức Cao Minh) làm Chủ nhiệm Việt Minh châu và khẳng định nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân châu Thạch An lúc này là đánh đổ thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc.

Tháng 6-1943, Ban Chấp hành Việt Minh châu đã tổ chức cuộc mít tinh nói chuyện tình hình chung của tỉnh và hướng tuyên truyền Việt Minh tới những nơi chưa có phong trào. Sau Đại hội, nhiều cán bộ trong châu và tỉnh cử về Thạch An đã được phân công xuống cơ sở tuyên truyền Việt Minh và trực tiếp phụ trách các xã thuộc huyện Thạch An: đồng chí Đàm Minh Viễn (Tức Kỳ Sư) phụ trách xã Xuất Tính - Canh Tân, Bốc Thượng, Nội Chiếm, đồng chí Hoàng Thụ phụ trách xã Tĩnh Đà, Lâm Xuyên... Do vậy, phong trào Việt Minh năm 1943 ở Thạch An nói chung và xã Xuất Tính - Canh Tân nói riêng đã phát triển rầm rộ. Nhằm giữ vững phong trào Việt Minh, Ban Việt Minh châu Thạch An đã thành lập một đội trung kiên gồm các đồng chí: Việt Tiến, Cao Phong, Điện, Phương Ty, Cao Minh, Khánh Minh, Khai Phong, Huyện, Kê, Thanh Quý, Ngọc Mưu, Kim Khánh, Ngọc Canh, Nghê, Cẩm... Hoạt động của đội là tổ chức trừ khử bọn Việt gian phản động và làm công tác binh vận.

Tháng 8-1943, thực hiện chủ trương của Liên tỉnh uỷ Cao - Bắc - Lạng phát triển Việt Minh, châu Thạch An đã cử đồng chí

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2013, Tr.68.

Cần xuống các địa phương Nà Suông, Nà Sản, Nà Bắc, Nậm Chăng, Bản Niêng, Cao Môn châu Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn gây dựng cơ sở Việt Minh. Cuối năm 1943, đầu năm 1944, phong trào Việt Minh phát triển sang các xã Tri Phương, Quốc Khánh châu Trảng Định của tỉnh Lạng Sơn. Đầu năm 1944, từ xã Quốc Khánh phong trào Việt Minh được tuyên truyền vào xã Đức Long, Thạch An bắt đầu gây dựng cơ sở Việt Minh ở các xã miền Đông¹. Như vậy, từ phong trào Việt Minh từ Xuất Tịch - Canh Tân sau đó đã mở rộng, phát triển ra nhiều nơi trên toàn huyện và cả vùng lân cận, sang cả tỉnh Lạng Sơn.

Từ những năm 1941-1944, khi phong trào Việt Minh lan rộng cả huyện Thạch An, phát triển thành phong trào lớn mạnh, thì nhu cầu đọc báo chí của Đảng bộ và nhân dân châu Thạch An rất cấp thiết. Báo *Việt Nam độc lập*² theo đường dây bí mật đến Thạch An. Biết tin, thực dân Pháp điên cuồng mở các cuộc khủng bố lùng bắt những cán bộ vận chuyển báo. Nhưng phong trào đọc báo của cán bộ cách mạng và nhân dân khắp nơi đều phát triển mạnh. Trong lúc các đồng chí Phi Long và Đàm Văn Củng đang chuyển báo tới các địa điểm trong châu thì bị thực dân Pháp bắt, nhân dân đấu tranh và góp tiền chuộc, các đồng chí mới được thả. Tờ báo là một công cụ tuyên truyền, cổ động, tổ chức và lãnh đạo, nên khi báo được phát hành đến đâu là phong trào Việt Minh phát triển rầm rộ đến đó. Phong trào càng mạnh, địch càng ráo riết truy lùng phong trào cách mạng. Quá trình dò la những người tình

1. Lịch sử đảng bộ huyện Thạch An, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2013, Tr.69.

2. Báo Việt Nam độc lập ra số đầu tiên ngày 01 -8 -1941, được đánh số 101 xuất bản tại lán Khuổi Nặm 2, Pác Bó, Hà Quảng với danh nghĩa của Tổng bộ Việt Minh.

nghi, chúng đã bắt 6 cán bộ của ta đem về thị trấn Đông Khê tra tấn, nhân dân lại một lần nữa tổ chức đấu tranh và đóng góp tiền đút lót 150 đồng để chúng thả cán bộ của ta. Sau khi được thả ra, các đồng chí tiếp tục hoạt động cách mạng. Ngoài bắt bớ, thực dân Pháp còn dụ dỗ mua chuộc nhân dân, nói xấu Việt Minh, hòng tách dân ra khỏi cán bộ để chúng dễ bề kiểm soát. Dân không theo, chúng khủng bố, bắt bớ, cướp bóc tài sản. Cuối năm 1943, đầu năm 1944, Bang tá (còn gọi là Quan Bang) phụ trách đồn đã đem ba tiểu đội cúp phăng đóng ở đồn Pác Bjoóc¹ (nay thuộc xã Quang Trọng), chúng bắt nhân dân các xã xây đồn cốt kiên cố, xung quanh có chông nhọn cắm cao, canh gác cẩn mật. Tuy vậy, chúng vẫn chưa yên tâm, sợ dân theo cách mạng, chúng còn dồn chín bản nhỏ thành ba làng lớn² để dễ bề kiểm soát, cướp bóc tiền, của cải khu vực các xã miền Tây của Thạch An đem về nuôi chúng và còn thừa thì đem về trung tâm chỉ huy. Những bản xa không dồn được, chúng tăng cường khủng bố lòng sục như: Khuôi Pít, Lò Phon vùng dân tộc Dao Tiên cướp đi 3 con trâu, 1 con lợn, bắt

1. Đồn Pác Boóc là cứ điểm thuộc Pò Bấu (xã Quang Trọng, huyện Thạch An), được thực dân Pháp xây dựng năm 1897 để cai trị tổng Xuất Tính. Ngay sau khi thực dân Pháp thành lập Chi khu Quân sự Đông Khê, châu Thạch An tháng 1/1897, do đại đội 11, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn Khố đỏ Bắc kỳ chiếm đóng thì chúng nhận thấy vị trí chiến lược quan trọng của khu vực này, là nơi giao nhau của hai tuyến đường chiến lược từ thị xã Cao Bằng sang Tràng Định, Lạng Sơn và từ Ngân Sơn, Bắc Cạn sang Đông Khê, Thạch An nên đã cho xây dựng một đồn kiên cố ở đây nhằm khủng bố, đàn áp phong trào yêu nước của nhân dân ta. Để xây đồn cốt chúng đã bắt phu là nhân dân các xã lân cận khuôn vác đá học (loại đá trắng, to) để xây kè cao chừng 3m và cắm cây nhọn, dây thép gai xung quanh. Ở đây chúng thường duy trì 1 Trung đội lính cơ, 1 Trung đội lính đồng, 4 lính Tây; có trang bị súng đại liên FM, Z5, Z3; ngày đêm tuần tiễu dọc khắp các con đường.

2. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An 1930 - 2010, Nxb Chính trị quốc gia, 2013, Tr.71.

5 người. Số người bị bắt chúng đưa lên tận Sở mật thám Cao Bằng tra khảo, do bị đánh đập dã man một đồng chí đã hy sinh tại nhà tù, còn 4 người chúng đem về đồn Pác Bjoóc lao động, được nhân dân giúp đỡ đã chạy thoát.

Với nhiều cách truyền tin hiệu quả, Mặt trận Việt Minh đã lãnh đạo vận động quần chúng xây dựng một đường dây liên lạc bằng mõ và người chạy để loan tin báo. Mỗi lần địch đến sục sạo cướp bóc là mõ lại vang lên báo tin cho các làng khác biết là có địch càn quét để mọi người chuẩn bị đối phó. Nếu có cán bộ cách mạng vào làng là có liên lạc đến từng bản để báo tin cho nhân dân biết che chở đùm bọc.

Trước tình hình khủng bố, lòng sục gát gạo của địch, cán bộ cách mạng của ta không hề nao núng mà trái lại càng căm thù địch và mong muốn sớm ngày giành được độc lập. Bằng nhiều hoạt động linh hoạt, công tác huấn luyện cho cán bộ quân sự chính trị đã được ban Việt Minh châu hết sức quan tâm và mở được nhiều lớp huấn luyện, bồi dưỡng. Từ năm 1942 đến 1944 châu Thạch An đã mở nhiều lớp huấn luyện tại các tổng Xuất Tính (xã Canh Tân, Đức Thông, Minh Khai, Quang Trọng) với nhiều nhân dân hăng hái tham gia và giác ngộ cách mạng, một lòng theo Đảng, theo Việt Minh đánh địch, sẵn sàng ủng hộ quần áo, lương thực, rau xanh cho cách mạng.

Trong thời gian này, xã Xuất Tính - Canh Tân có nhiều gia đình nuôi giấu các đồng chí cán bộ của tỉnh như đồng chí Hoàng Nghiệp (tức Hoàng), đồng chí Đàm Minh Viễn (tức Kỳ Sư), Cai Thạch (tức Quang Trung).

Nguyễn Ái Quốc khi trở về nước trực tiếp chỉ đạo xây dựng căn cứ địa Cao Bằng, Người chỉ đạo: “Muốn có một đội quân vũ

trang mạnh trước hết phải có một đội quân tuyên truyền mạnh”, đồng thời ra chỉ thị cho Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: “Ở đâu có Việt Minh là ở đó có tự vệ và các đội tự vệ chiến đấu”, “chọn những người tốt nhất để tổ chức thành đội tự vệ chiến đấu, phải xây dựng được một lực lượng vũ trang sẵn sàng”¹. Đến năm 1944, tiếp tục quán triệt Nghị quyết của Tỉnh uỷ họp cuối năm 1943, trong bất kỳ tình huống nào cũng phải giữ bằng được phong trào, bám sát cơ sở, tuyệt đối giữ bí mật và tổ chức nhân dân chống khủng bố, đồng thời thành lập các đội vũ trang, tập trung tổ kiên trung ở các địa phương, làm nòng cốt cho phong trào, phát triển lực lượng đánh địch, diệt trừ bọn Việt gian phản động, trừ khử mật thám và những tên tay sai gian ác. Phong trào Việt Minh phát triển mạnh mẽ, nên tại xã Xuất Tính - Canh Tân lực lượng cách mạng đã tập hợp những thanh niên ưu tú, là con em các dân tộc của xã Xuất Tính để tổ chức, phát triển lực lượng. Được cán bộ tỉnh, huyện tổ chức huấn luyện về chính trị và quân sự ngắn hạn. Nội dung giảng dạy là những nguyên tắc và phương pháp tổ chức lực lượng vũ trang trong giai đoạn khởi nghĩa giành chính quyền, học tập những tài liệu mà Bác Hồ trực tiếp biên soạn, ngoài ra học viên còn được giảng giải về cách đánh du kích, đánh phục kích, đánh úp, cách điều tra nắm tình hình địch, cách sử dụng một số loại súng...sau một thời gian ngắn, số học viên này được lập thành tổ kiên trung và các đội vũ trang. Sau khi được thành lập, các tổ, đội này là hạt nhân quan trọng của lực lượng vũ trang của xã. Đây là cơ sở và là điều kiện thuận lợi để phát triển phong trào ra các xã lân cận, sẵn sàng cho lực lượng cách mạng tiến hành cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng, Nxb Chính trị Quốc gia, 2015, Tr. 104.

Chương II

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VỚI ĐỒNG BÀO XÃ XUẤT TÍNH - CANH TÂN VÀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CĂN CỨ ĐỊA VỀ MỌI MẶT DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG THỜI KỲ (1945-1954)

I. XÃ XUẤT TÍNH - CANH TÂN VÙNG ĐỨNG LÊN GIÀNH CHÍNH QUYỀN, TIẾN TỚI CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945 VÀ NHIỆM VỤ XÂY DỰNG CHẾ ĐỘ MỚI Ở CANH TÂN

Trong những năm tháng dưới ách thống trị của thực dân Pháp và bọn tay sai, đời sống nhân dân vô cùng khổ cực, lòng dân căm phẫn, mong muốn đánh đổ ách thống trị, nên khi phong trào Việt Minh phát triển đến địa phương, nhân dân các dân tộc xã Xuất Tính - Canh Tân hăng hái tham gia học tập và nhanh chóng phát triển tổ chức lớn mạnh.

Canh Tân nằm trong vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển mạng lưới Mặt trận Việt Minh và phong trào đấu tranh cách mạng của ta, là mắt xích quan trọng nối liền phong trào cách mạng giữa 3 tỉnh Cao - Bắc - Lạng. Những ngày đầu năm 1945, nhận Chỉ thị của Tỉnh uỷ và Huyện uỷ, cuộc họp bàn để đứng lên cướp chính quyền được tổ chức tại Pác Nhủ (nay thuộc xóm Tân Hợp, xã Canh Tân) do đồng chí Đàm Minh Viễn chủ trì, chủ trương đánh bất ngờ vào làng Nà Cốc bắt sống và tiêu diệt bọn Việt gian, tay sai cho thực dân Pháp. Hồi đó làng Nà Cốc có nhà Chánh Thối và bọn tay sai, Việt gian tập trung ở đó, Làng được rào xung

quanh bằng cây gai, cây tre để kiểm soát người đi vào, đi ra đặc biệt là không cho người lạ vào làng. Với sự mưu trí, lực lượng Việt Minh đã tuyên truyền, giác ngộ nhiều người trước đây là tay sai cho Pháp, nổi bật là Lương Văn Ly (sau này được kết nạp Đảng Cộng sản và lấy bí danh Chăm Quyền)¹, thâm nhập vào nội bộ tay sai cho Pháp và cung cấp nhiều thông tin có giá trị cho cách mạng.

Lực lượng Việt Minh đánh giá tình hình cụ thể, phân tích lượng lực hai bên và bí mật chuẩn bị kỹ lưỡng. Sau nhiều ngày chuẩn bị kỹ càng, đúng đêm giao thừa, mừng Một tháng Giêng năm Ất Dậu, tức ngày 13-02-1945, đồng chí Đàm Minh Viễn chỉ huy trận đánh; nhiệm vụ được phân công rõ ràng, các thành viên trong Ban Việt Minh của xã đều được tham gia và chia làm nhiều nhóm với nhiệm vụ khác nhau.

Nhóm 1, có nhiệm vụ đánh trực diện, bí mật áp sát, dùng thang gỗ đã được chuẩn bị sẵn bất ngờ xông lên nhà của chánh tổng Nguyễn Văn Thời, khi quân Việt Minh đánh úp vào nhà Chánh tổng, nhưng vì nhà sàn được bố trí kiên cố, ván gỗ, của chốt rất chắc chắn. Trong khi quân ta đang phá cửa xông vào thì có hai tên đã lật ván sàn nhà, theo lối bí mật xuống gầm sàn hồng chạy thoát; hai tên còn lại đang hút thuốc phiện say sưa, không kịp trở tay thì bị lực lượng ta bắt sống.

Nhóm 2, nhóm này do đồng chí Nguyễn Tư Khoa (tức Thiết Cương, xóm Đổng Đeng, xã Đường Âm) phụ trách thực hiện nhiệm vụ cảnh giới vòng ngoài, phát hiện có một tên chạy thoát từ trong nhà ra, tổ du kích đã hô, yêu cầu đứng lại, tên này không chấp hành

1. Saunày, Quận chúng Lương Văn Ly được đồng chí Đình Văn Khoan giới thiệu vào Đảng và được kết nạp Đảng Cộng sản năm 1946.

đã chạy thẳng cắt qua cánh đồng Nà Cốc đến Nà Kẹn, các đồng chí du kích đuổi theo và nổ súng giáp ba bắn cảnh cáo và bắn vào bắp chân làm tên này bị thương nặng vẫn chạy đến Vàng Hóc - Kéo Ngoọng ẩn náu tự băng vết thương, sau đó chạy chôn theo hướng Khau Phạ sang Nà Tủ về đồn Pháp ở Tài Hồ Sìn cầu cứu¹.

Nhóm 3, gồm một số đồng chí theo tuyến bờ sông có nhiệm vụ đưa com và phục kích. Đồng chí Quốc Bảo phụ trách, các đồng chí mưu trí chọn phương án vờ như xuôi bè đánh cá, trong khi đó đã chuẩn bị đầy đủ vũ khí, gậy và dao để sẵn sàng tiêu diệt bọn Việt gian.

Nhóm 4, với nhiệm vụ dựng trận địa giả để tạo khí thế bằng cách nhóm lửa đốt thật to trên đồi Đông Tền, khi lửa đã cháy lớn thì cho vầu tươi vào để tạo tiếng nổ, vì là vầu tươi, khi bén lửa thì phát ra tiếng nổ rất to, nghe như tiếng nổ của súng, pháo. Như vậy bằng cách sáng tạo và lợi dụng vào thực tế của địa bàn, quân ta đã tạo ra một trận giả, tiến đánh ác liệt, khí thế bừng bừng của quân Việt Minh.

Bộ máy tay sai cho Pháp đều bị bắt hoặc tiêu diệt như tên Chánh Tổng, Phó chánh tổng, chức Xã Đoàn, chức Lý Trưởng, Lý Phó²... Đến gần sáng thì quân ta hoàn toàn chiến thắng. Sau

1. Sau này lực lượng cách mạng bắt được tên này là Nguyễn Cao Thuần, làm chức Phó chánh tổng.

2. Chánh tổng Nguyễn Văn Thới; Nguyễn Văn Thảo; Tên Phó Tổng như Nguyễn Văn Thuần; chức Xã Đoàn Nguyễn Văn Phúc, Nguyễn Văn Lanh, Nguyễn Văn Bang, Nguyễn Văn Viên, Nguyễn Văn Chấn, Nguyễn Văn Vành; chức Lý trưởng Nguyễn Văn Viên; Lý phó như tên Lê Văn Điều, Lê Văn Chung... Những người này, về sau được cách mạng giác ngộ lòng yêu nước, tuyên truyền, vận động quay về với bà con làng xóm, nhất định không làm tay sai cho địch, không gây ra thêm tội ác. Việc này đã góp phần thức tỉnh những người trước đây

cuộc nổi dậy, tịch thu nhiều vũ khí bọn địch để trang bị cho lực lượng du kích địa phương.

Bằng sự mưu trí và đồng lòng, tinh thần đoàn kết và sự chuẩn bị kỹ càng về mọi mặt, đánh giá, phân tích tình hình đúng đắn; cuộc nổi dậy của lực lượng cách mạng và nhân dân xã Xuất Tính - Canh Tân, đã vùng lên đánh đổ ách thống trị của thực dân Pháp và bọn tay sai, tạo ra một trang sử mới cho nhân dân các dân tộc toàn xã, đập tan mọi âm mưu giành lại chính quyền của thực dân và bọn tay sai; góp phần cổ vũ động viên các phong trào Việt Minh trên toàn huyện; củng cố niềm tin vào ngày toàn thắng của cách mạng Việt Nam.

Sau khi giành kiểm soát địa bàn, lực lượng cách mạng lấy lại đất đai, của cải từ bọn quan lại, tay sai cho Pháp trả lại đất cho nhân dân canh tác, sản xuất (trước đây do bọn quan lại, tay sai cho giặc cậy thế, cậy quyền và cho dân vay nặng lãi, vay thóc nếu không trả được thì thu đất đai của dân). Nhân dân vô cùng phấn khởi. Trước tình hình đó, giặc Pháp đóng ở đồn Pác Bjoóc có tổ chức càn quét xuống Nà Cốc hòng chiếm lại chính quyền và dựng lên bọn tay sai mới, song với tinh thần và sức mạnh của giặc Pháp vào thời điểm này cũng đang bị suy yếu, ở nhiều nơi do quân Nhật và quân ta đánh. Hơn nữa lúc này lực lượng của ta được phát triển chặt chẽ và mạnh nên giặc Pháp không làm được gì. Ta giữ vững được quyền kiểm soát chính quyền.

Xã Xuất Tính - Canh Tân trở thành xã được tự do, không còn bị thực dân Pháp và bọn tay sai thống trị và bóc lột. Từ đây, địa bàn

làm tay sai cho giặc trở lại sinh sống, đoàn kết cùng nhân dân, ra sức góp công cho cách mạng. Còn một số ngoan cố bị lực lượng Việt Minh trừ khử.

xã Xuất Tính - Canh Tân có thêm điều kiện để củng cố lực lượng, nuôi dưỡng cán bộ, tiếp tế lương thực, thực phẩm cho lực lượng cách mạng; tiếp tục giữ vững vai trò là nơi tiếp đón cán bộ các nơi đến hoạt động, là một trạm liên lạc bí mật, an toàn, được quần chúng giữ gìn bí mật và bảo vệ góp phần đảm bảo thông suốt trong đường dây giao thông liên lạc của Xứ uỷ Bắc Kỳ.

Với sức mạnh tinh thần và ý chí kiên cường, nhân dân xã Xuất Tính - Canh Tân được sự giúp đỡ tận tình của châu Thạch An, Đảng viên, nhân dân xã Canh Tân đã đồng loạt đứng lên cướp chính quyền và đã giành chiến thắng. Tự mình đứng lên, giải phóng ách áp bức, thống trị bao lâu nay; nhân dân ở vùng giải phóng được tự do, vô cùng phấn khởi, tin tưởng vào ngày toàn thắng; cổ vũ tinh thần mạnh mẽ cho các địa phương khác trong đấu tranh giành chính quyền.

Ngày 09-3-1945, phát xít Nhật đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Tại Đông Dương, toàn bộ quân Pháp bị Nhật tước vũ khí, bắt giam. Ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng tiến hành Hội nghị mở rộng tại Đình Bảng (Từ Sơn, Bắc Ninh) và ra Chỉ thị "*Nhật- Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*", xác định kẻ thù trực tiếp và duy nhất là phát xít Nhật, phát động phong trào kháng Nhật cứu nước, làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền khi có thời cơ.

Trước những diễn biến nhanh chóng của tình hình trong tỉnh và khu vực, quán triệt Nghị quyết của Trung ương Đảng, giữa tháng 3-1945, Ban Thường vụ liên Tỉnh Cao -Bắc - Lạng triệu tập Hội nghị tại Lam Sơn (Châu Hoà An) để bàn bạc và quyết định một số vấn đề quan trọng:

1. Nhân lúc này, lập tức đánh đổ bộ máy thống trị của thực dân Pháp ở vùng nông thôn, rồi ở từng nơi, từng điều kiện mà thành lập chính quyền cách mạng cấp xã, cấp châu, cấp tỉnh; Kiên quyết bảo vệ chính quyền của ta vừa giành được từ tay thực dân Pháp.

2. Phân công cán bộ của Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân về các địa phương cùng các đội vũ trang sở tại tổ chức lực lượng trực tiếp đánh Nhật.

3. Không tập kích vào quân đội Pháp khi chúng tháo chạy, mà trái lại, tích cực kêu gọi chúng cùng ta đánh Nhật, hoặc ở mức độ thấp hơn, trao vũ khí cho ta để ta đánh phát xít.

4. Tiến hành bao vây kinh tế địch, thực hiện triệt để “vườn không nhà trống”, phá hoại đường sá, cầu cống, cắt đứt liên lạc của địch.

Tại Thạch An, ngày 11-3-1945, quân Nhật từ Lạng Sơn lên chiếm Đông Khê, ngày 12-3-1945 một bộ phận quân địch tiến lên thị xã Cao Bằng, nhưng đến Nặm Nàng (nay là xã Kim Đồng) bị dân quân xã Xuất Tính - Canh Tân, Minh Khai cùng với dân quân xã Kim Đồng chặn đánh. Trận đánh diễn ra ác liệt, làm tiêu hao nhiều sinh lực địch, buộc chúng phải quay trở lại Đông Khê. Ngày 13-3-1945, quân Nhật đánh chiếm thị xã Cao Bằng, quân Pháp từ Đông Khê và thị xã Cao Bằng đầu hàng, một bộ phận quân Pháp tháo chạy xuống Bắc Kạn theo tuyến đường Canh Tân - Minh Khai - Quang Trọng rồi rút ra Ngân Sơn (tỉnh Bắc Kạn). Do quân ta đã đề phòng từ trước và có các phương án đối phó, lực lượng Việt Minh được phân công, bám sát mọi hành động của chúng, sẵn sàng chiến đấu nếu quân Pháp có ý đồ phản kháng. Tại xã Xuất Tính - Canh Tân, đợt tháo chạy của quân Pháp diễn ra nhanh chóng nên không gây thiệt hại nhiều về của cải và lực lượng cho

nhân dân xã Canh Tân. Đồng thời, Việt Minh tiếp tục tuyên truyền nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, bố trí lực lượng sẵn sàng chiến đấu nếu quân Nhật tổ chức càn quét, lùng sục, cướp bóc trên địa bàn.

Khi đặt chân đến Thạch An, giặc Nhật ra sức tuyên truyền nói xấu Việt Minh; sử dụng những tay sai đặc lực cho Pháp trước đây lại làm tay sai cho Nhật; truy lùng cán bộ cách mạng; lính Nhật, lính Bảo an tổ chức đánh tập kích vào lực lượng giải phóng quân của huyện đang đóng quân ở xã Thụy Hùng, nhưng do ta đã chuẩn bị trước nên tránh được những thiệt hại do chúng gây ra. Giặc Nhật và một số Hoa Kiều thân Nhật ở Đông Khê tăng cường khủng bố, ráo riết lùng sục cán bộ cách mạng, ra sức cướp bóc của cải, dụ dỗ nhân dân theo Nhật làm lính Bảo an, ai không theo bị chúng bắt giam và cho nhịn đói 3 ngày; chúng cho quân đi bắt lợn, gà, của cải, thúc ép nhân dân phục dịch thậm tệ... làm cho nhân dân vô cùng phẫn nộ, càng hiểu thêm về nỗi thống khổ khi cảnh nước mất nhà tan. Mặc dù, sự chiếm đóng của Nhật không trực tiếp lan đến xã Xuất Tính - Canh Tân nhưng những đàn áp, bóc lột của giặc Nhật càng làm cho nhân dân các dân tộc huyện Thạch An và nhân dân xã Xuất Tính - Canh Tân nói riêng đoàn kết, căm thù và quyết đánh tan bọn giặc thù khi có thời cơ.

Một số đồng chí là người con xã Xuất Tính - Canh Tân đã tham gia và thành lập Trung đội giải phóng (Trước đây là một tiểu đội vũ trang) do Trần Chấn Phương Trung đội trưởng, Đồng chí Cần - Chính trị viên, đồng chí Đàm Đa Phú - Trung đội phó. Đội giải phóng quân có nhiệm vụ vừa đánh địch, vừa phối hợp tự vệ và đánh du kích ở các địa phương, tiến hành trừng trị những tay sai cho giặc, vận động tuyên truyền cho nhân dân hiểu biết 10

chính sách của Mặt trận Việt Minh¹ vận động các đội tự vệ ở các xã, lan toả tinh thần yêu nước.

Trong khoảng tháng 3-1945, trước sự khủng bố của giặc Nhật, chủ yếu tại các xã miền Đông, nhưng với chủ trương đánh Nhật đúng đắn của ta bằng cách bao vây kinh tế, đánh du kích tiêu diệt lẻ tẻ với phương châm tiêu hao dần sinh lực địch, chúng rút quân nhiều vị trí tại các xã, quân Nhật không có cơ hội xâm chiếm đến các xã miền Tây của Thạch An, chúng tập trung củng cố chiếm giữ đồn Đông Khê, nên các xã miền Tây huyện Thạch An tranh thủ củng cố lực lượng vũ trang và phát triển mạnh mẽ về số lượng, chất lượng.

Tháng 3 năm 1945 về cơ bản Ban Việt Minh của xã xã Xuất Tính - Canh Tân đã công khai hoạt động, đảm bảo các hoạt động tại địa phương, lực lượng cách mạng làm chủ, lãnh đạo nhân dân tiếp tục kháng Nhật cứu nước. Đến tháng 4-1945 thì Ủy ban lâm thời xã được thành lập và Ban Việt Minh xã chính thức công khai hoạt động, đảm đương mọi công việc địa phương, lãnh đạo nhân dân tiếp tục kháng Nhật cứu nước. Xã Xuất Tính - Canh Tân là một trong những xã sớm giành được quyền làm chủ và công khai hoạt động. Tháng 10-1945 thực dân Pháp tiến công và chiếm đóng

1. Trích trong cuốn Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng, NXB Chính trị Quốc gia, 2015, Tr.86: Đề tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia Mặt trận Việt Minh, cuối tháng 10 - 1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc viết diễn ca Mười chính sách của Việt Minh gồm 46 câu lục bát, trình bày đầy đủ 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh một cách dễ nhớ, dễ thuộc.

*“ Việt Nam độc lập đồng minh
có bản chương trình đánh Nhật, đánh Tây.*

*Quyết làm cho nước non này,
cờ treo độc lập, nền xây bình quyền.*

.... (Hồ Chí Minh toàn tập –Sđd, t.3, tr.242)

được thị xã Cao Bằng và một số cứ điểm quan trọng trong tỉnh. Chúng lùng sục cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội ta, đồng thời tăng cường quân từ các cánh Lạng Sơn, Bắc Cạn mở nhiều cuộc càn quét, chiếm cứ các điểm quan trọng. Đi đến đâu, chúng đều bị quân và dân ta đánh trả quyết liệt, chiếm đóng được các vị trí, cứ điểm một cách vất vả và thiệt hại nặng nề. Sự yếu ớt của giặc Nhật trước sự lớn mạnh của quân ta, chúng đã bị dồn vào vòng vây, chỉ đón ở đồn chính Đông Khê, không thể hoạt động tự do như trước và chờ ngày đầu hàng. Đến ngày 21-8-1945, quân Tưởng núp dưới chiêu bài quân đồng minh vào tước vũ khí quan Nhật cũng đã đến Thạch An, quân Nhật thua và phải rút quân về đường Lạng Sơn với điều kiện giao toàn bộ kho súng đạn cho quân ta gồm 80 khẩu súng của bảo an binh và 20 lính bảo an phổ. Quân Tưởng vào Thạch An không được bao lâu và thấy lực lượng của ta mạnh nên rút về theo đường Lạng Sơn.

Hoà chung với khí thế cách mạng của toàn quốc, thực hiện bản Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc về hạ lệnh Tổng khởi nghĩa (ngày 13-8-1945). Trải qua nhiều cuộc chiến đấu oanh liệt của quân và dân tỉnh Cao Bằng, đến ngày 22-8-1945 toàn tỉnh đã sạch bóng quân phát xít Nhật, ngày cách mạng toàn thắng, ngày 28-8-1945, Cách mạng tháng Tám thành công trên phạm vi cả nước.

Xã Xuất Tính - Canh Tân cũng như Châu Thạch An hoàn toàn giải phóng. Trong niềm phấn khởi của đông đảo quần chúng nhân dân, sáng ngày 26-8-1945, ta tổ chức mít ting tại huyện Thạch An, Đội giải phóng tuyên truyền 10 chính sách của Mặt

trận Việt Minh, sau đó làm lễ ra mắt Ủy ban lâm thời châu¹, ông Nguyễn Văn Lược quê ở Nà Chia (xã Xuất Tính - Canh Tân) được bầu làm Chủ tịch Ủy Ban lâm thời châu. Chính quyền cách mạng đã tuyên bố xoá bỏ chính quyền thực dân cũ. Cán bộ cách mạng và nhân dân xã Canh Tân tham gia và chứng kiến cuộc mít ting tại phố huyện Đông Khê, tuyên bố phá bỏ chính quyền địch, xét xử một số tay sai gian ác, bãi bỏ chính sách thuế khoá, phu phen và tạp dịch. Nhân dân mừng vui khôn siết, hăng say tăng gia sản xuất. Trong thời kỳ này, nhân dân các dân tộc trong xã đã đóng góp công sức, tài sản có giá trị như khai thác đóng góp tà vẹt để làm đường ray tàu hoả, tổ chức nhân công đi sửa đường quốc lộ 4A, theo sổ vàng xã ghi lại đã đóng góp các loại tài sản quy ra thóc là 5.894kg²

Sau khi giành thắng lợi xã thành lập Ủy ban Việt Minh xã Xuất Tính - Canh Tân lâm thời do lực lượng Việt Minh nắm quyền, đồng chí Nông Văn Ninh (Tức Quảng Hưng) người Nà Chang (xã Xuất Tính - Canh Tân) lúc đó đang là Ủy viên Ban Chấp hành Hội cứu quốc và Ban Việt Minh xã Xuất Tính - Canh Tân đảm nhận nhiệm vụ làm Chủ nhiệm Ban Việt Minh xã thời kỳ kháng chiến kiến quốc. Đồng chí Lê Thượng Phẩm (tức Hưng Long) làm Chủ tịch Ủy ban lâm thời xã Xuất Tính - Canh Tân. Trải qua những năm tháng hoạt động bí mật, rèn luyện và trưởng thành, tổ chức Đảng cấp trên ghi nhận những đóng góp lớn lao của những thanh niên ưu tú xã Xuất Tính - Canh Tân đã long trọng

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2013, Tr. 82.

2. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2013, Tr. 109.

tổ chức kết nạp đồng chí Đàm Văn Ý (Tức Đàm Đa Phú quê ở Nam Cáp, xã Minh Khai do đồng chí Hoàng Văn Ngôn giới thiệu) - người thuộc xóm Nà Cốc vào đảng ngày 15-8-1945. Đồng chí Đàm Văn Ý là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (lúc này gọi là Đảng Cộng sản Đông Dương) đầu tiên của xã Xuất Tính - Canh Tân¹, đến ngày 02-10-1945 kết nạp thêm đồng chí Lý Văn Cán (Tức Bạch Chương do đồng chí Nguyễn Văn Chà giới thiệu) người Khuổi Luông, xã Xuất Tính - Canh Tân vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

Sau cuộc tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, nhân dân xã Xuất Tính - Canh Tân ngày càng biết đến Đảng Cộng sản Đông Dương, từng bước được Đảng tuyên truyền giác ngộ; ngày càng hiểu và tin theo đường lối, chính sách của Đảng, nguyện suốt đời đi theo Đảng, theo Bác Hồ làm cách mạng.

Ngày 02-9-1945, tại quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sau tháng 9-1945 Ủy ban lâm thời xã tiếp tục được củng cố; xã Xuất Tính được chia tách cho phù hợp với tình hình mới, một số xóm tách ra khỏi xã: Xóm Pác Duốc, Pích Ca về xã Minh Khai; Xóm Khuổi Còng, Khuổi Thán tách đi xã Lê Chung của huyện Hòa An. Xã Xuất Tính được đổi tên thành xã Canh Tân như ngày nay. Xã Canh Tân bao gồm các xóm Khuổi Hoảng, xóm Khuổi Xòm, xóm Nà Chang - Phai Sliếng, xóm Nà Chia, xóm

1. Đàm Văn Ý (Đa Phú), là Đảng viên đầu tiên của xã Canh Tân, giai đoạn sau chủ yếu hoạt động cách mạng bí mật tại xã Chi Phương, sau này giành chính quyền là chủ nhiệm Ban Việt minh xã Chi Phương, sau đó chuyển nhiều đơn vị khác. Trước khi nghỉ hưu đồng chí là Trưởng phòng Thương binh và Xã hội huyện Thạch An năm 1974.

Khau Sả, xóm Khuổi Mjầu, xóm Pác Mjai, xóm Nà Cốc, xóm Đông Muông, xóm Pác Pên, xóm Nà Áng, xóm Kéo Ngọng và xóm Pác Mười với trên 116 hộ khoảng 400 nhân khẩu.

Những thắng lợi của ta trên mặt trận quân sự đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân xã Canh Tân và huyện Thạch An đẩy mạnh các mặt công tác, tích cực sản xuất lương thực, ổn định đời sống và phục vụ kháng chiến, từng bước làm thay đổi bộ mặt kinh tế của xã, đồng thời tạo ra những tiềm năng, khả năng mới trong sự nghiệp xây dựng vùng rừng núi thành căn cứ địa vững chắc, hỗ trợ cho phong trào cách mạng toàn vùng. Việc kết nạp hai đảng viên tạo tiền đề cho phát triển đảng và tổ chức đảng sau này.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách. Quân đội các nước Đồng minh dưới danh nghĩa giải giáp quân Nhật đã lũ lượt kéo vào nước ta. Đất nước đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Tuy nhiên, chỉ một tuần sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chính phủ lâm thời công bố lệnh tổng tuyển cử trong cả nước.

Ngày 05-01-1946, trong Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “*Đây là ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, nhân dân ta bắt đầu được hưởng dụng quyền dân chủ của mình*”. Ngày 06-01-1946, vượt qua mọi hành động chống phá của kẻ thù, nhân dân các dân tộc xã Canh Tân tham gia cuộc bầu cử Quốc hội, tháng 3-1946 nhân dân toàn xã lại vui mừng đi tham gia ngày hội bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Đồng bào đã chọn và bầu các đồng chí để lãnh đạo chính quyền các cấp. Thành công của cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp là niềm động viên, khích lệ to lớn đối với phong trào cách mạng

trong toàn tỉnh; đồng thời, tạo điều kiện để phát triển lực lượng cách mạng lên miền núi.

Sau khi chính quyền cách mạng được thành lập, xã Canh Tân đã tổ chức các buổi lễ ăn mừng giữa các làng trong xã, giữa nhân dân trong xã với các vùng lân cận. Cùng đoàn kết củng cố, xây dựng chính quyền mới; những hiềm khích cũ giữa đồng bào trong xã với các vùng lân cận, giữa các dòng tộc từng bước được giải quyết, đồng bào chung sống hòa thuận, đoàn kết chung quanh Mặt trận Việt Minh và chính quyền cách mạng.

Nhiệm vụ lúc này của chính quyền cách mạng là xây dựng chế độ mới và thành lập chi bộ Đảng cộng sản ở xã Canh Tân (1946-1947), song song với việc củng cố các tổ chức cấp xã, công tác xây dựng chính quyền cách mạng ở xã được triển khai nhanh chóng và khá thuận lợi nhờ có sự đồng tình hưởng ứng của đồng bào. Đơn vị thôn được lập dựa theo làng cũ, hoạt động của chính quyền tự quản được tổ chức chặt chẽ, thường xuyên, nên đã tập hợp được đông đảo nhân dân trong các phong trào hành động cách mạng.

Đây là một sự kiện có ý nghĩa lớn đối với các dân tộc ở địa phương, là điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo đấu tranh cách mạng đối với đồng bào dân tộc xã Canh Tân

Từ đây các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, sự đóng góp sức người, sức của của đồng bào xã Canh Tân đối với kháng chiến đều được thực hiện có tổ chức, gắn liền với hoạt động của chính quyền cách mạng địa phương.

Công tác sản xuất được chính quyền xã chú trọng tuyên truyền, vận động nhân dân đầy mạnh khai hoang đất đai, trước mắt là sản xuất lương thực tự túc đảm bảo đời sống, sinh hoạt.

Bên cạnh đó, chính quyền cũng vận động, tuyên truyền đồng bào trong xã học tập và thực hiện đời sống mới trong sinh hoạt.

Phong trào học chữ cũng được nhân dân hưởng ứng tích cực, đây là niềm khao khát của đồng bào các dân tộc xã Canh Tân. Trong thời gian này, dưới sự giúp đỡ của Ủy ban hành chính châu Thạch An, một số người dân xã Canh Tân bước đầu đã được tiếp cận với chữ viết phổ thông, cùng với số người đã biết đọc biết viết trước đó khi tham gia các lớp huấn luyện, tuyên truyền của cán bộ Việt Minh hăng hái hưởng ứng phong trào dạy chữ cho bà con nhân dân. Qua đó giúp cho việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối kháng chiến của Đảng đối với đồng bào dần dần được thực hiện.

Tuy nhiên, do đồng bào các dân tộc thiểu số ở vùng sâu xã Canh Tân, người biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ rất ít, hơn nữa, đồng bào lại ít thông thạo tiếng Kinh, nên việc tuyên truyền, xây dựng tổ chức Đảng ở đây gặp không ít khó khăn nhưng trước đòi hỏi về việc lãnh đạo phong trào cách mạng và xây dựng chính quyền, xây dựng chế độ trong tình hình mới. Thực hiện Chỉ thị của Huyện uỷ Thạch An về lãnh đạo toàn dân xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng các cấp, cử nhiều cán bộ xuống các xã, xóm để vận động, tuyên truyền, củng cố chính quyền và các đoàn thể. Trên toàn huyện nhiều chi bộ đã được củng cố và thành lập như: Ngày 10-11-1945 củng cố chi bộ xã Vân Trình (Tổng Ngọc Pha gồm ghép từ xã Thị Ngân - Thái Cường - Kim Đồng); Chi bộ Đức Xuân ngày 01-6-1946 (Ghép Đức Xuân - Lê Lai - Thượng Pha); Chi bộ Minh Khai - Quang Trọng tháng 4-1946...nhiều thanh niên yêu nước của xã Canh Tân đã chiến đấu và trưởng thành được kết nạp Đảng đợt cuối năm 1946 như Linh

Thị Pung (Bích Ngọc) tháng 3-1946; Nguyễn Khánh Côn (Lập Định) tháng 8-1946; Nông Văn Ninh, Bế Văn Ngôn (Đương Vương), Nguyễn Xuân Bách (Quốc Bảo), Lương Văn Ly (Cầm Quyền), Nông Thị Phình (Kim Liên) kết nạp ngày 22-11-1946; Bế Thị Ý (Kim Khải) kết nạp ngày 27-12-1946. Năm 1947 kết nạp thêm đồng chí Nguyễn Văn Tàu, Lê Văn Hữu, Triệu Văn Lượng (Tinh Thông), Nguyễn Văn Mão (Ngọc Thịnh), đồng chí Ma Văn Đăng (Thiên Văn), Hoàng Văn Vinh (Thiên Chính), Hoàng Văn Páo (Quế Loan) và Ma Thị Kiều.

Được sự nhất trí của Huyện Ủy Thạch An và yêu cầu cấp thiết để tập hợp, lãnh chỉ đạo nhân dân trong công cuộc xây dựng chế độ mới tại xã, trước tình hình thực tế của địa phương, **chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của xã Canh Tân được thành lập vào tháng 2 năm 1947 gồm có 17 đảng viên¹**. Đồng chí Nông Văn Ninh (Tức Quảng Hưng) được bầu làm Bí thư chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của xã Canh Tân.

Đến tháng 3-1947 kết nạp thêm 02 đảng viên, đồng chí: Nông Văn Lực (Tức Cảnh Tiên) và đồng chí Lê Thượng Phẩm (tức Hưng Long), đồng chí Nông Thị Phở (Tức Kim Soong). Cuối năm 1947 tổng số đảng viên của chi bộ Canh Tân là 20 đồng chí.

1.1.Đồng chí Nông Văn Ninh (Tức Quảng Hưng), 2.Bế Văn Ngôn (Tức Đương Vương), 3.Bế Thị Ý (Tức Kim Khải), 4.Nguyễn Xuân Bách (Tức Quốc Bảo), 5.Lương Văn Ly (Tức Cầm Quyền), 6.Nông Thị Phình (Tức Kim Liên), 7.Nguyễn Khánh Côn (Tức Lập Định), 8. Linh Thị Pung (tức Bích Ngọc),9. Nguyễn Văn Mão (tức Ngọc Thịnh), 10. Nguyễn Đức Tàu, 11.Lê Văn Hữu (Tức Thái Hòa), 12. Triệu Văn Lượng (tức Tinh Thông), 13. Lý Văn Cán (Tức Bạch Dương), 14. Ma Văn Đăng (Tức Thiên Văn), 15. Hoàng Văn Páo (Tức Quế Loan), 16. Hoàng Văn Vinh (Tức Thiên Chính) và 17.Ma Thị Kiều.

Sau khi chi bộ được thành lập, thực hiện chủ trương của Huyện ủy, chi bộ đã tập trung chỉ đạo thành lập Ủy ban hành chính lâm thời đầu tiên của xã vào Tháng 02-1947, đồng chí Lê Thượng Phẩm (tức Hưng Long) làm Chủ tịch. Chi bộ Đảng và Ủy ban hành chính lâm thời (hoạt động như một Ủy ban nhân dân cấp xã) đã cùng nhau lãnh đạo toàn thể nhân dân giải quyết những khó khăn trước mắt như nạn đói, diệt giặc dốt và chuẩn bị cho cuộc chiến tranh sau này Pháp quay trở lại xâm lược nước ta một lần nữa.

Chi bộ lãnh đạo nhân dân tập trung sản xuất, tận dụng diện tích đất đai đã được khai phá và cải tạo, khai khẩn đất hoang; gieo trồng cây lương thực ngắn ngày, tranh thủ hái lượm, săn bắt; tích cực thực hiện Chỉ thị *Kháng chiến kiến quốc* và phong trào phát động của Tỉnh ủy, Huyện ủy về thi đua tăng gia sản xuất, thực hiện khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng”; đồng thời sử dụng tiết kiệm lương thực, dành dụm chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau...nhờ đó cuộc sống nhân dân dần ổn định, vượt qua nạn đói.

Hưởng ứng Sắc lệnh của Chính phủ về xây dựng “Quỹ độc lập” và hưởng ứng “Tuần lễ vàng”, nhân dân xã Canh Tân mặc dù còn nhiều khó khăn đã chung tay đóng góp của cải, tài chính, tiền vàng cho Chính phủ. Tiêu biểu như gia đình ông Nguyễn Thế Sỹ ở xóm Nà Mèng (Nay là thuộc xã Đức Thông) được Chủ tịch Hồ Chí Minh khen ngợi.

Trên lĩnh vực văn hoá, giáo dục được thay đổi rõ rệt, đặc biệt là phong trào bình dân học vụ. Từ già, trẻ, gái, trai làng trên, xóm dưới nô nức hăng hái đi học, người biết nhiều dạy cho người biết ít, người biết ít dạy cho người không biết, dần dần có lớp học, học sinh đi học ngày càng nhiều. Nhờ đó nhiều người đã thoát nạn mù chữ. Y tế được chính quyền cách mạng quan tâm, tiếp nhận một số y sỹ, y tá cấp trên cử đến để khám chữa bệnh cho

nhân dân; khuyến khích nhân dân chia sẻ kinh nghiệm chữa bệnh bằng nhiều cây thuốc cổ truyền chăm lo sức khỏe cho người dân. Đây là điều kiện thuận lợi để công tác tuyên truyền, giác ngộ cách mạng được mở sâu rộng trong nhân dân toàn xã.

Sự ra đời của Chi bộ xã Canh Tân có ý nghĩa quan trọng đối với phong trào cách mạng của nhân dân trong xã, đánh dấu sự trưởng thành về tư tưởng và nhận thức cách mạng của nhân dân các dân tộc xã Canh Tân. Đây là tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên, có vai trò đặt nền móng cho quá trình xây dựng và phát triển của Đảng bộ xã Canh Tân về sau.

Trong hơn hai năm từ năm 1945 đến năm 1947, sau khi giành được chính quyền, củng cố chính quyền và thành lập Chi bộ đảng Cộng sản đầu tiên của xã, đánh dấu một bước phát triển mới của phong trào cách mạng, thành công giành lại chính quyền đưa người dân từ thân phận nô lệ lên làm chủ đất nước, được tham gia bầu cử, được thực hiện quyền con người. Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng đạt được nhiều thành tích cao, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, phát triển phong trào cách mạng mạnh mẽ, nhân dân các dân tộc đoàn kết, hăng say lao động sản xuất, giúp đỡ đồng bào sơ tán, xây dựng khu căn cứ địa và an toàn khu cho cách mạng thành vị trí quan trọng trong chiến lược kháng chiến, hình thành thế trận chiến tranh nhân dân.

II- CHI BỘ ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN CANH TÂN MỘT LÒNG XÂY DỰNG AN TOÀN KHU PHỤC VỤ NHIỆM VỤ KHÁNG CHIẾN (1947-1954)

Vừa giành được chính quyền chưa bao lâu, đồng bào các dân tộc đang vui mừng phấn khởi thì lại phải đứng trước một cuộc kháng chiến trường kỳ. Ý đồ xấu xa của thực dân Pháp được thể hiện khi chúng trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Hưởng ứng

lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Bác Hồ và quyết định của Trung ương Đảng phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên phạm vi toàn quốc. Nhận thấy vị trí chiến lược của Cao Bằng trong cuộc xâm lược, tháng 5-1947 Pháp cho ném bom thị xã Cao Bằng. Trước tình hình đó, Tỉnh uỷ chủ trương chuyển mọi hoạt động của tỉnh từ thời bình sang thời chiến và tích cực chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng chiến đấu lâu dài. Thực hiện Chỉ thị của Đảng bộ tỉnh và Huyện uỷ về nhiệm vụ củng cố bộ máy chính quyền các cấp để kháng chiến. Tháng 02 năm 1947 Uỷ ban kháng chiến và uỷ ban hành chính xã Canh Tân¹ được thành lập do đồng chí Lê Thượng Phẩm (Tức Hưng Long) làm Chủ Tịch. Đồng chí Nông Văn Ninh tiếp tục làm Bí thư Chi bộ xã Canh Tân. Nhiệm vụ của Chi bộ và chính quyền xã lúc này là vừa kháng chiến, vừa kiến quốc; thực hiện củng cố lực lượng vũ trang, xây dựng kế hoạch phòng thủ, triệt để kế hoạch tiêu thổ kháng chiến, xây dựng các căn cứ kháng chiến và an toàn khu cho nhân dân tránh địch khủng bố. Xã Canh Tân là một trong những địa phương được Huyện uỷ chọn là an toàn khu của huyện, của tỉnh. Tháng 8-1947 xã Canh Tân được tỉnh chọn làm điểm mở các lớp tập huấn dân quân du kích và các lớp huấn luyện nâng cao khả năng, trình độ tác chiến cho các lực lượng vũ trang như điểm Đông Tền, Khuổi Cắm, Nà Lùng... từ đây nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đã được mở cho hàng 100 cán bộ, dân quân cho huyện, tỉnh. Họ sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu khi có chiến sự xảy ra.

Thực hiện sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, quan tâm phát

1. Đến năm 1947 đổi tên thành Uỷ ban kháng chiến và Uỷ ban hành chính theo Sắc lệnh số 91-SL ngày 01 tháng 10 năm 1947.

triển Chi bộ ngày càng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, làm cho năng lực tổ chức, lãnh đạo và chiến đấu của cán bộ, đảng viên được nâng cao. Chi bộ lấy thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cho các đồng chí đảng viên ở Bắc bộ và Trung bộ làm tài liệu tu dưỡng đạo đức, tư tưởng và tác phong cho cán bộ, đảng viên để thực hiện gương mẫu về đạo đức, thống nhất tư tưởng và hành động.¹ Nhận được sự hỗ trợ của Huyện uỷ, cử đảng viên có kinh nghiệm, thông hiểu địa bàn xuống cùng hỗ trợ chi bộ nên xã Canh Tân nhanh chóng được bồi dưỡng nâng cao năng lực cách mạng, đủ năng lực lãnh đạo phong trào cách mạng của địa phương, góp phần cùng toàn huyện Thạch An và tỉnh Cao Bằng xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân.

Trong năm 1947 xã thành lập được một trung đội dân quân, có 13 tiểu đội dân quân rải đều theo các thôn, thành viên là con em các dân tộc địa phương. Vũ khí, thực phẩm chủ yếu do nhân dân trong xã cung cấp. Đến cuối năm 1947 xã thành lập trung đội du kích tập trung hoạt động thường xuyên tại các xã miền Tây đồng thời tham gia và các trận đánh du kích tại các xã khác như Kim Đồng, Đông Khê, Thụy Hùng. Nhiệm vụ của lực lượng này là vừa tham gia sản xuất tại địa phương, vừa tham gia giúp đỡ bộ đội, du kích đánh giặc, tải thương, tải đạn, tham gia phá nhà cửa, cầu cống, giao thông, thực hiện chủ trương “vườn không nhà trống” của cấp trên, nhằm ngăn cản bước tiến của địch vào Cao Bằng theo nhiều hướng.

Phía địch có kế hoạch “Cuộc tiến công mùa đông”, chúng tấn công bằng nhảy dù và bộ binh. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban

1. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng 1930-2020, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, 2000, Tr. 188.

Chấp hành Tỉnh uỷ (hợp tháng 7-1947 tại Hồng Việt - Hoà An), từ huyện đến xã thành lập “Ủy ban mùa đông kháng chiến”¹ nhằm động viên nhân dân góp quần áo, chăn màn đem tặng bộ đội trong mùa đông. Nhân dân trong xã tích cực dệt vải, ủng hộ chăn, vải ra gửi ra chiến trường, thực hiện vải trò hậu phương vững chắc cho tiền tuyến, cổ vũ tinh thần chiến đấu, giết giặc cho bộ đội.

Sau khi đánh chiếm được thị xã Cao Bằng chúng lập kế hoạch xây dựng đồn, rồi chiếm dần các huyện theo chiến thuật vét dầu loang, trong đó chúng coi Thạch An là một điểm quan trọng. Nhận diện được tình hình như vậy, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ, Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân chủ động sơ tán, xây dựng vùng sơ tán, tiếp nhận đồng bào các xã khác và nhân dân thị xã Cao Bằng vào sơ tán, đồng thời tuyên truyền, vận động, giao nhiệm vụ sản xuất; chủ động xây dựng kế hoạch tác chiến khi địch đánh vào xã Canh Tân. Không nằm ngoài dự tính của ta, sau khi chiếm đóng được cứ điểm Đông Khê ngày 12-10-1947, chúng tiếp tục tăng cường, hợp quân từ Quảng Uyên xuống 02-11-1947 củng cố thành cứ điểm mạnh. Ngày 10-11-1947 một bộ phận bộ binh quân Pháp đi theo đường tỉnh lộ 209, từ Ngân Sơn (tỉnh Bắc Cạn) qua Pác Bjoóc, Quang Trọng, sau đó càn quét qua Nà Cốc, xã Canh Tân để ra thị xã Cao Bằng. Nhưng do đã được chuẩn bị trước nên trong đợt càn quét này, xã Canh Tân không thiệt hại nhiều về của cải, vẫn bảo toàn được lực lượng và tính mạng nhân dân.

Ngày 07-10-1947 Pháp huy động hơn 20.000 quân tấn công lên căn cứ kháng chiến Việt Bắc của ta. Sau khi chiếm xong Bắc Cạn, Chợ Đồn, Chợ Mới, Lạng Sơn, chúng chia thành hai cánh

1.Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng 1930-2020, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, 2000, Tr. 197.

quân từ Lạng Sơn và Bắc Cạn đánh lên Cao Bằng. Ngày 09-10-1947 Pháp cho 300 quân nhảy dù xuống đồi Nà Lắc chiếm mỏm đồi Thiên Văn, ngày hôm sau chúng tấn công vào trung tâm thị xã Cao Bằng. Do nắm được tình hình nên tỉnh đã kịp thời sơ tán người già, phụ nữ và trẻ em vào Nà Cốc, xã Canh Tân lúc đấy trở thành vùng an toàn của nhân dân thị xã Cao Bằng, hầu hết nhân dân và một số cơ quan hành chính của Tỉnh Cao Bằng đã tản cư (sơ tán) đến xóm Bắc Toà, Nà Cốc, Kéo Ngoọng, Nà Áng, Pác Pên, Đông Muồng xã Canh Tân (sau một thời gian, một số cơ quan hành chính chuyển lên xã Minh Khai). Trong muôn vàn khó khăn, nhân dân Canh Tân đã giang tay đón nhận các cơ quan và đồng bào sơ tán, nhường cơm ăn, áo mặc, vật dụng gia đình và cả chỗ ở để làm nơi làm việc hoặc nơi ở của cán bộ, người già và trẻ nhỏ. Khi dân tản cư đông và do nhu cầu trao đổi vật dụng sinh hoạt và hàng hóa thiết yếu nên sau một thời gian ngắn đã hình thành chợ Nà Cốc (nay thuộc xóm Tân Thành). Chợ được duy trì từ năm 1947 đến năm 1950 khi tỉnh Cao Bằng giải phóng.

Quân Pháp với lực lượng đông, được trang bị đầy đủ vũ khí đã hung hãn tấn công và chiếm đóng nhiều vị trí quan trọng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Ở đâu chúng cũng bị quân và dân ta phục kích, đánh chặn quyết liệt, quyết tâm phá tan cuộc tiến công mùa đông của thực dân Pháp. Tại xã Canh Tân cũng bị quân Pháp đánh phá, cho máy bay ném bom các địa điểm quan trọng, chiếc máy bay JU52 chở đại tá Lămbe, tổng tham mưu trưởng quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương đi ném bom, chúng dự định ném xuống khu chợ người dân sơ tán nhưng quả bom nổ không trúng đích mà rơi và phát nổ trên đồi Kéo Ngoọng, bị quân du kích ta đánh trả quyết liệt nên chúng rút về thị xã Cao Bằng, đi đến Pác

Cáy (xã Lê Chung, Hòa An) thị bị quân ta bắn rơi.¹ Cũng ngay trong đêm đó, do lo sợ tiếp tục bị ném bom, nhiều gia đình sơ tán từ thị xã Cao Bằng vào đã di tản lên Nà Kè (Nay là xã Minh Khai), sau đó hình thành thêm chợ Nà Kè, chợ này vẫn duy trì đến tận ngày nay².

Vì xã Canh Tân được xác định là căn cứ kháng chiến và an toàn khu nên được Tỉnh uỷ, Huyện uỷ hết sức quan tâm chỉ đạo. Được sự tạo điều kiện thuận lợi cấp trên và tinh thần cách mạng của đồng bào các dân tộc trong xã nên việc chỉ đạo kháng chiến kiến quốc sớm đi vào nền nếp, nhanh chóng tháo gỡ khó khăn ban đầu trên các mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá, an ninh. Thực hiện Sắc lệnh số 149- SL ngày 29 tháng 3 năm 1948 của Chủ tịch Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, lúc này chính quyền xã lấy theo danh từ là Ủy ban kháng chiến hành chính Canh Tân. Các hoạt động của Mặt trận Việt Minh và Liên Việt được tăng cường, nhân dân xã Canh Tân đoàn kết, tin tưởng vào cách mạng, quyết tâm bảo vệ Đảng, giữ vững chính quyền; giang tay đón nhận và bố trí nơi ăn, chôn ở cho nhân dân sơ tán từ thị xã và vùng lân cận vào tránh địch khủng bố. Do tình hình địch tăng cường nhiều hoạt động chống phá cách mạng nước ta, tháng 10-1947 khi quân Pháp đánh chiếm Đông Khê, Huyện uỷ tạm thời sơ tán vào Canh Tân sau một thời gian ngắn, Huyện uỷ trở lại xã Vân Trình. Đến tháng 05-1948 Huyện uỷ quyết định lựa chọn Nà Chia (nay thuộc xóm Tân Tiến, xã Canh Tân) làm địa điểm duy trì hoạt động đến cuối năm 1948 thì chuyển sang Nà Phai (Trọng

1. Địa chí Cao Bằng, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000. Tr 145, 146.

2. Cho đến nay, nhiều người già ở thành phố Cao Bằng hồi đó sơ tán vào đây vẫn gọi thường gọi tên là chợ Nà Cốc - Nà Kè là như thế.

Con)¹. Trong thời gian cán bộ Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện đóng tại xã Canh Tân, bà con nhân dân nơi đây hết sức tạo điều kiện và tham gia các hoạt động cách mạng do Huyện ủy phát động. Chi bộ đã tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân về ý thức và trách nhiệm với Đảng và Chính phủ, khơi dậy lòng yêu nước và truyền thống nhân ái của dân tộc. Do đó cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân xã Canh Tân đã tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua của địa phương, giúp đỡ các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn, dành nhà ở và các dụng cụ, phương tiện sinh hoạt của gia đình làm nơi ở, nơi làm việc của các cơ quan, đơn vị, cán bộ cách mạng. Mặc dù đời sống nhân dân trong xã còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng được cán bộ, đảng viên tuyên truyền, nhận thức đúng đắn, giác ngộ về cách mạng nên đồng bào các dân tộc xã Canh Tân sẵn sàng “nuông cơm, sẻ áo” nuôi dưỡng, che chở cán bộ cách mạng và giúp đồng bào hoạn nạn. Tiêu biểu có các gia đình nuôi dưỡng cán bộ hoạt động bí mật như Nông Thị Phây, Lô Thị Phển, Lương Thị Vẹ (Nà Cốc), Sầm Thị Phật (Khuổi Hoỏng), Nguyễn Văn Thúc (Khuổi Sả), Nông Thị Tầm (Phai Siếng), Lý Văn Minh (Canh Tân)....

Ngày 05-5-1948, thực dân Pháp tiếp tục mở trận càn quét, sục sạo vào Nà Cốc (nay là xóm Tân Thành) hòng phá hoại khu an toàn của xã và đánh phá lên các xã miền Tây của huyện Thạch An nhưng vừa vào đến Canh Tân chúng đã bị quân đội và nhân dân xã Canh Tân chặn đánh quyết liệt. Tiêu biểu trong một đợt càn quét của giặc theo hướng từ thị xã vào Canh Tân đã có đồng chí Long Văn Lưu (Xã Đội trưởng) và đồng chí Hoàng Văn An (tức Quảng Phong - Xã Đội phó) cùng một số đồng chí đã bố trí

1. Lịch sử Đảng bộ xã Vân Trình 1930 -2005, 2009, Tr.68.

đánh chặn hơn 20 tên nhưng vì tương quan lực lượng giặc đông hơn và vũ khí của giặc được trang bị tối tân hơn, đồng chí Long Văn Lưu và đồng chí Hoàng Văn Nền¹ anh dũng hy sinh¹ (sau này được Nhà nước công nhận là liệt sỹ). Không thực hiện được ý đồ thông tuyến từ thị xã Cao Bằng lên đồn Pác Boóc, buộc chúng phải rút về thị xã. Trận chiến thắng này của nhân dân xã Canh Tân đã góp phần làm thất bại cuộc tiến công Thu Đông của thực dân Pháp. Đây chúng vào tình thế bị động, lúng túng. Cùng với nhiều trận đánh và chiến thắng của quân ta trên toàn huyện như trận Lũng Mười, Nà Danh đánh tan tác các đoàn xe tải tiếp tế của Pháp; trận Cạm Ngâm, Đông Khê ngày 04-01-1949; trận Ngườm Kim 06-01-1949, sau đó là các trận Khuổi Dăm, Bông Lau, Lũng Phầy, trận Sộc Ngà... quân ta đã tiêu diệt được nhiều sinh lực địch, thu nhiều vũ khí, lương thực, đạn dược và phá hủy nhiều xe tải, liên tiếp các trận đánh của ta đã gây cho thực dân Pháp thiệt hại nặng nề, quân lính sa sút tinh thần chiến đấu, phương tiện chiến tranh bị phá hủy; trái lại quân ta càng đánh càng hay, càng trưởng thành; Lực lượng vũ trang ngày một được tăng cường và lớn mạnh, trang bị được thêm nhiều vũ khí cho quân đội ta. Số báo 286 của Việt Nam độc lập, ngày 20-09-1947 có đăng bức thư Bác Hồ gửi đồng bào Cao Bằng ngày 02-09-1947: “...Ngày nay, nước ta tuy đã độc lập nhưng thực dân Tây còn muốn cướp nước ta, để bắt chúng ta đi phu đóng thuế, nộp thóc để không cho chúng ta phát rẫy làm nương, không cho chúng ta tổ chức học hành như thời kỳ nô lệ.

Vì vậy chúng ta phải kháng chiến cứu nước.

¹. Theo lời kể của ông An lúc còn sống. Hai cốt ông liệt sỹ Nền đã được chuyển về quê vợ là bà Long Thị Bài ở Hòa An, Cao Bằng.

Đồng bào tỉnh ta đã rất hăng hái giúp cách mạng trong mấy năm trước. Tôi chắc rằng đồng bào cũng hăng hái ủng hộ kháng chiến trong lúc này.

...

Cách mệnh đã do Việt Bắc mà thành công. Thì kháng chiến sẽ do Việt Bắc mà thắng lợi.

Mong đồng bào đều chung sức.”¹

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Thạch An lần I họp vào tháng 03-1948 (tại Lũng Đàng, Phạc Sliền xã Vân Trình)². Chi bộ Đảng tập trung chỉ đạo tiếp tục đánh địch và tập trung sản xuất, cả ngày lẫn đêm, đâu đâu cũng dấy lên phong trào thi đua sản xuất, làm ruộng, làm nương rẫy để đảm bảo nhu cầu tại địa phương và đóng góp cho cách mạng. Cả huyện Thạch An đóng góp được 40.138kg thóc, trong đó nhân dân xã Canh Tân đóng góp một phần đáng kể, tiêu biểu trong đợt này có hộ anh Nguyễn Văn Châu, người xã Canh Tân đã đóng góp nhiều nhất huyện Thạch An 5.894 kg thóc, được huyện khen ngợi.

Từ năm 1947 đến 1950, sau nhiều trận chiến thắng của quân và dân ta, quân Pháp dần suy yếu và mất quyền chủ động, nhưng chúng vẫn còn quấy phá không cho nhân dân ta yên tâm sản xuất, cuộc sống sinh hoạt không ổn định; đồng thời trong thời gian này quân và dân ta lại phải đối phó với giặc phương Bắc khi Quân Tưởng tràn vào nước ta (qua Thủy Khẩu và Hạ Lang). Ý đồ hợp quân với Pháp của Quân Tưởng không thành khi bị quân ta

¹. Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng, Nxb. Chính trị quốc gia, 2015, Tr. 228.

². Đại hội Đảng bộ huyện Thạch An lần thứ I được họp vào tháng 3 -1948. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Đạt Đán (tức Tất Thắng) làm Bí thư, đồng chí Quốc Việt làm phó Bí thư.

đánh cho tan tác. Xã Canh Tân tiếp tục giữ vững an toàn khu cho cách mạng, có điều kiện thuận lợi để củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang; điều kiện thuận lợi để tập trung sản xuất, tiếp tế lương thực, thực phẩm cho các trận địa; đẩy mạnh chiến tranh nhân dân, tham gia chuẩn bị cho chiến dịch Biên giới 1950.

Chuẩn bị cho chiến dịch Biên giới 1950, đồng chí Chu Huy Mân - Trung đoàn trưởng Trung đoàn 74 (sau này hợp thành Trung đoàn 174¹) chỉ huy trung đoàn hành quân từ Hòa An, qua xã Canh Tân sang Đông Khê để chuẩn bị trận đánh phục kích địch trên con đường số 4 nhằm làm tê liệt, cắt đứt con đường vận chuyển chiến lược của địch từ xuôi lên Việt Bắc. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về chiến thuật, chiến lược quân sự, nhiệm vụ là xây dựng Trung đoàn 174 thành một trung đoàn mạnh có khả năng đánh vận động tiêu diệt nhiều sinh lực địch tiến tới đánh những trận đánh lớn. Bộ đội chủ lực phải mạnh về tư tưởng, trình độ, kỹ thuật, công tác chính trị binh vận và dân vận được kết hợp triển khai. Khi trung đoàn bộ binh do Chu Huy Mân chỉ huy qua xã Canh Tân, Chi bộ và nhân dân Canh Tân được giao nhiệm vụ huy động đóng góp gạo để nuôi quân, nhiệm vụ được giao cho xã Canh Tân rất quan trọng và cấp bách, chỉ trong một đêm mà quân và dân xã Canh Tân đã nhanh chóng huy động sự đóng góp của toàn dân, gia đình nào có thóc ít thì góp ít, gia đình nào tích trữ được nhiều thì góp nhiều hơn. Với tinh thần hết sức khẩn

1. Trung đoàn 174 được thành lập là một trong ba đơn vị chủ lực đầu tiên (cùng với Đại đoàn 308 và Trung đoàn 209), của quân đội ta ra đời đi tiên phong trên con đường vận động chiến. Trung đoàn 174 được hình thành từ 3 tiểu đoàn của Trung đoàn 72 (Bắc Kạn), Trung đoàn 74 (Cao Bằng) và Trung đoàn 28 (Lạng Sơn) do Chu Huy Mân làm Chính ủy - Bí thư Trung đoàn ủy, đồng chí Đặng Văn Việt - làm Trung đoàn trưởng.

trương, các Hội cứu quốc đã nhanh chóng phân công các thành viên đi cùg bà con giã gạo, khắp các làng bản trong xã đều vang lên tiếng giã gạo ban đêm. Sau khi giã xong, gạo được tập trung tại xóm Nhà Chia và xóm Nhà Mèng để sáng hôm sau kịp thời tiếp ứng cho Trung đoàn. Toàn xã có hơn 100 hộ dân, với 450 nhân khẩu, đời sống còn nhiều khó khăn nhưng với tinh thần hưởng ứng cao độ, nhân dân xã Canh Tân đã sôi nổi đóng góp được hơn 600kg gạo, tiêu biểu là nhân dân hai xóm Nhà Chia, Nhà Mèng và cá nhân đồng chí Thiên Văn, đồng chí Quốc Bảo. Nhận được những tình cảm của nhân dân địa phương, trong đó có nhân dân xã Canh Tân, Trung đoàn như được tiếp thêm sức mạnh sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng kẻ thù. Sau này, Trung đoàn đã đánh thắng nhiều trận vang dội trên “con đường 4 rục lửa” làm nức lòng quân dân như trận Bản Nặm, trận Bông Lau, lũng Phầy, trận Đông Khê... Sau Chiến dịch Biên giới năm 1950 toàn thắng đồng chí Chu Huy Mân có gửi tặng đồng chí Quốc Bảo và đồng chí Thiên Văn một chiếc khăn mùi xoa và một bao thuốc lá.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện Thạch An lần II vào giữa tháng 2-1950, được tiến hành tại Lũng Mây, xã Vân Trình về công tác chuẩn bị chiến dịch và kế hoạch vận động toàn dân trung sức cùng bộ đội diệt thù. Chi bộ Đảng cùng nhân dân xã Canh Tân nhanh chóng lãnh đạo phong trào kháng chiến; đồng thời cử các tổ, đội tham gia chiến dịch, quân và dân xã Canh Tân sẵn sàng chờ lệnh chiến đấu, bảo vệ địa bàn. Từ năm 1949, chi bộ xã kết nạp được 5 đảng viên gồm đồng chí Đỏ, Váy, Tân, Liên và đồng chí Quyên (tức Dì Thầu); năm 1950 kết nạp thêm đồng chí An và đồng chí Lang. Tổng số đảng viên toàn chi bộ là 27 đồng chí, Bí thư chi bộ là đồng chí Nông Văn Ninh, Đồng chí Nguyễn Xuân Bách (tức Quốc Bảo) làm Chủ tịch Ủy ban

Kháng chiến hành chính, đồng chí Nguyễn Xuân Viêm (tức Hữu Rát) làm Chủ nhiệm Việt Minh xã; đồng chí Nguyễn Khánh Côn làm Xã Đội trưởng.

Chi bộ Đảng lãnh đạo dân quân du kích phối hợp chặt chẽ với bộ đội địa phương và lực lượng bộ đội chủ lực trong hiệp đồng tác chiến. Cử lực lượng và nhân dân tham gia các chiến dịch như chiến dịch Phan Đình Phùng và chiến dịch Biên giới Thu - Đông năm 1950. Trong chiến dịch Biên giới 1950, ngoài các việc tham gia các lực lượng vũ trang trực tiếp chiến đấu tại trận địa, nhân dân các dân tộc xã đã có 01 tổ đi tham gia chốt chặn chia cắt đường số 4 tại Nặm Nàng thuộc xã Kim Đồng và sau trận đánh xã Canh Tân có 02 đồng chí Hoàng Lô Róng và Trần Thái Học đã anh dũng hy sinh. Trong chiến dịch này, xã Canh Tân đã vận động nhân dân dựng 01 Lán Thương binh, là nơi làm khu lán tiếp nhận thương binh trong chiến dịch biên giới 1950 đánh tại Kim Đồng và Trại tù Nà Pài, đều được bố trí tại Thôn Khuổi Mả (nay là xóm Tân Tiến), là nơi nhốt một số tù binh bắt được trong chiến dịch Biên giới 1950 khi hành quân rút lui theo đường số 4.

Với sự chuẩn bị kỹ càng về mọi mặt cho chiến dịch và sự chỉ đạo trực tiếp của của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại mặt trận Đông Khê càng làm cho khí thế của quân và dân được nâng cao. Trong trận đánh thắng, binh đoàn Lơ-Pagior bị tiêu diệt hoàn toàn, cứ điểm Đông Khê do ta kiểm soát, thắng lợi này có ý nghĩa quyết định cho sự toàn thắng của Chiến dịch Biên giới. Ghi nhận những công lao và sự hi sinh anh dũng của quân và dân tỉnh Cao Bằng, ngay sau chiến thắng Đông Khê, ngày 20-09-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư khen ngợi và động viên tới các chiến sĩ bị thương trong trận Đông Khê. Trong thư Bác Hồ có viết: “*Các chú đã chiến đấu anh dũng và các chú đã giết được nhiều giặc, đã có*

công trong việc giải phóng Đông Khê. Chính phủ, đồng bào đều nhớ ơn các chú. Tôi gửi lời khen ngợi các chú và chúc các chú mau lành mạnh để trở lại hàng ngũ tiếp tục chiến đấu giết giặc”¹.

Chiến thắng của Chiến dịch Biên giới Thu - Đông 1950, là kết quả của sự lãnh đạo tài tình của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; phản ánh kết quả của chính sách xây dựng hậu phương vững chắc; tinh thần cách mạng của đồng bào các dân tộc trong tỉnh, huyện, trong đó có sự đóng góp không nhỏ của nhân dân các dân tộc xã Canh Tân. Chi bộ Đảng đã động viên toàn thể Đảng viên và nhân dân tham gia phục vụ tiền tuyến với khí thế sôi nổi để góp phần xứng đáng vào chiến thắng. Từ 1947 đến 1954 đã có nhiều đồng chí tham gia lực lượng vũ trang và cả dân quân du kích. Nhiều người con xã Canh Tân đã hy sinh, bị thương. Trong giai đoạn này xã Canh Tân có 07 liệt sỹ, nhiều người bị thương; số người tham gia cách mạng 18 người; số người hoạt động bí mật 17; số người và gia đình nuôi dưỡng cán bộ bí mật 07; số người tham gia giao liên 02; Số người tham gia dân công hỏa tuyến: 07².

Trong giai đoạn này nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế, kiến toàn bộ máy chính quyền và các đoàn thể, củng cố xây dựng Đảng.

Những năm đầu của giai đoạn 1945 đến 1954, sau khi được giải phóng, cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương đứng trước muôn vàn khó khăn kinh tế yếu kém, kiệt quệ bởi chiến tranh; thô phỉ và các phần tử chống đối, phá hoại vẫn còn lay lắt hoạt động; máy bay địch vẫn bắn phá vùng tự do; những khó khăn của việc

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, sđd*, T6, Tr.442.

2. Địa chí xã Canh Tân, xuất bản năm 2004.

ứng phó với chiến tranh tâm lý và bao vây kinh tế. Đứng trước tình hình khó khăn như vậy nhưng với ý chí kiên cường và khí thế của cuộc chiến thắng thực dân Pháp của nhân dân, đồng thời trong lúc khó khăn này, vào tháng 10-1948 Bác Hồ có thư gửi đồng bào và chiến sĩ tỉnh Cao Bằng. Đây được coi như những lời căn dặn, là chủ trương, là nhiệm vụ cần phải làm, quan trọng hơn là đảng bộ và nhân dân như được tiếp thêm sức mạnh. Nội dung thư có đoạn: “...*Mùa Thu Đông đã đến. Địch đã tấn công ta lần nữa, chúng ta không sợ địch. Song chúng ta cũng chớ khinh địch. Chúng ta phải chuẩn bị để giết địch.*

...

Đồng bào chuẩn bị vườn không nhà trống, không để địch lợi dụng một người nào, một vật gì. Phải cẩn thận phòng gian. Phải giúp đỡ bộ đội.

...

Quân và dân tất cả mọi người phải tuy hoàn cảnh mà hăng hái thực hành Thi đua ái quốc.... Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi! Thống nhất và độc lập nhất định sẽ thành công!”¹

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, chi bộ Đảng đã từng bước khắc phục khó khăn, tăng cường chỉ đạo kiện toàn và xây dựng bộ máy cấp xã, cấp xóm và tổ chức lại các đoàn thể quần chúng, đồng thời xây dựng phát triển đảng viên để làm nòng cốt trong phong trào xây dựng lại quê hương; thường xuyên nâng cao cảnh giác đánh bại âm mưu của chúng, bảo vệ nhân dân, bảo đảm an ninh trật tự tại địa phương. Huyện Thạch An nói chung và xã Canh Tân nói riêng đã được giải phóng trở thành vùng tự do, đây

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng, Nxb. Chính trị quốc gia, 2015, Tr. 243.

là cơ hội và điều kiện để ổn định cuộc sống và sản xuất để tiếp tục chi viện cho chiến trường.

Thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội Đại biểu tỉnh Cao Bằng lần thứ III (Tháng 9/1951)¹ “*Ra sức xây dựng hậu phương kịp thời phục vụ các chiến dịch góp phần cho cuộc kháng chiến đến toàn thắng*”² và thực hiện chỉ thị của Huyện ủy Thạch An, chi bộ Đảng đã tập trung chỉ đạo ổn định kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội và ổn định đời sống nhân dân. Năm 1951 xã thành lập 01 tiểu đội dân quân du kích chiến đấu có tranh bị vũ khí là súng và đạn. Năm 1952 thành lập thêm 2 tiểu đội, nâng số tiểu đội dân quân du kích của xã lên 03 và thành lập Trung đội do đồng chí Nguyễn Văn Chức (tức Quảng Thịnh) làm Trung đội trưởng (số hiệu 227316) để đảm đương các nhiệm vụ bảo vệ trị an địa phương, sẵn sàng tham gia phục vụ các nhiệm vụ chi viện của địa phương khác như đóng góp cây vầu, gắp gianh và ngày công cho công tác dựng các lán trại, kho chứa các mặt hàng quân sự phục vụ các chiến dịch trung du và đồng bằng; sẵn sàng tham gia điều động của cấp trên.

Trong thời gian này, Huyện ủy giao thêm nhiệm vụ vận động nhân dân làm Tà vẹt, xã Canh Tân có đồng chí Nhân³ cán bộ huyện tăng cường xuống trực tiếp tại xã để chỉ đạo, chi bộ đã tập trung thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; ngoài ra chi bộ còn vận động nhân dân xã Canh Tân tham gia làm kho thóc, vận chuyển vũ khí, làm đường, vận động nhân dân mua công

1. Theo Thông báo số 262 ngày 12/5/2008, Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ I là Đại hội tháng 5/1942. Các Đại hội lần I, II, III và IV từ đó cũng có sự thay đổi. Do vậy, Đại hội tháng 9/1951 trước đây là Đại hội lần thứ III nay là Đại hội lần thứ IV của tỉnh Đảng bộ.

2. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An 1930 -2010, Nxb. Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội, 2013, Tr.136.

3. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An 1930 -1954, 1999, Tr, 134.

trái quốc gia... trong đó phong trào là Tà vệt của xã Canh Tân được huyện khen ngợi, nổi bật là 8 người thuộc xã Canh Tân và Minh Khai Lý Văn Phúc, Triệu Văn Triu, Triệu Văn Tàu, Triệu Văn Trình, Đặng Văn Trân, Lý Thị Chương, Triệu Văn Kìn và Lý Văn Phin được tỉnh khen.

Sự chỉ đạo quyết liệt của Chi bộ Đảng và chính quyền, những khó khăn về kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh được thay đổi rõ rệt. Đồng bào các dân tộc anh em chung sống hòa thuận, đoàn kết cùng xây dựng chính quyền cách mạng. Phong trào giúp đỡ tương trợ lẫn nhau cũng được đẩy mạnh trên tinh thần làng dư ăn, làng đủ ăn giúp làng thiếu ăn, người khá giúp người khó... Công tác phát triển đảng viên được coi trọng, tiếp tục xây dựng và phát triển các tổ chức đoàn thể quần chúng làm chỗ dựa cho cán bộ, đảng viên vận động quần chúng, tạo sự thống nhất cao trong hành động. Do đó việc kiện toàn tổ chức, hoạt động thường xuyên, chặt chẽ hơn, phong trào cách mạng ngày càng tập hợp được đông đảo đồng bào dân tộc trong xã tham gia.

Về công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng được chi bộ Đảng quan tâm và củng cố. Năm 1953 đồng chí Nguyễn Xuân Bách được cử đi dân công chỉ huy công trường, đồng chí Nguyễn Khánh Côn được bầu làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã Canh Tân. Chi bộ Đảng tiếp tục phát huy vai trò của những đảng viên, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động tại địa phương, các đồng chí đảng viên đều được phân công nhiệm vụ phụ trách chính quyền, đoàn thể quần chúng, lực lượng dân quân du kích... Tuy nhiên trong thời gian này việc kết nạp Đảng đạt kết quả chưa cao, cả năm kết nạp được 01 đồng chí Lô Thái Học (tức Thanh Bình).

Về phát triển kinh tế, xã Canh Tân gặp nhiều khó khăn do chủ yếu là phát triển về nông nghiệp; khó khăn về điều kiện canh tác, thiếu thốn các loại giống lúa, ngô, đỗ, lạc...nhiều ruộng bị bỏ hoang do tập trung nguồn lực vào kháng chiến. Đứng trước nhiều khó khăn về kinh tế, chi bộ đã bám sát đời sống quần chúng nhân dân chỉ đạo sản xuất, khai hoang ruộng lúa, chủ động trồng cây lương thực ngắn ngày như ngô, lúa, khoai, sắn để đảm bảo lương thực cho địa phương và góp phần nộp thuế cho Nhà nước. Xã đã chọn cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn tại huyện về công tác vận động nhân dân học tập và thực hiện chính sách, thi đua nộp thuế nhanh, đầy đủ. Bằng sự quyết tâm của toàn xã nên công tác thu - nộp thuế nông nghiệp (chủ yếu là thóc) của xã luôn bảo đảm đạt chỉ tiêu huyện giao.

Trong thời gian này, trên địa bàn xã Canh Tân không trực tiếp diễn ra các cuộc chiến tranh ác liệt nên cũng có thêm điều kiện ổn định đời sống nhân dân, nhiều gia đình đã cuốc đất làm nền nhà, vào rừng lấy cây để dựng được những ngôi nhà gỗ khang trang, vững chắc; tiếp tục khai khẩn đất đai trồng thêm ngô, lúa, khoai, sắn; một số hộ dân đã chủ động nuôi thêm trâu bò, lợn gà, vịt nên lương thực, thực phẩm cơ bản đáp ứng được nhu cầu đời sống và phục vụ cuộc kháng chiến lâu dài của dân tộc.

Cũng trong giai đoạn này, bọn phản động kết hợp với một số tên Việt gian do địch cài cắm đã lợi dụng những sơ hở, khó khăn của ta để tuyên truyền, dụ dỗ đồng bào, nói xấu chế độ. Một số người do nhẹ dạ cả tin đã theo chúng. Một bộ phận người dân tộc thiểu số đòi tự lập một xã riêng. Các tổ chức chính quyền bộc lộ một số hạn chế, một số đảng viên có tư tưởng không vững vàng; trong giai đoạn này, công tác phát triển đảng viên hết sức khó khăn từ năm 1951 đến năm

1959 cả chi bộ chỉ phát triển thêm được 01 đảng viên, đồng chí Đeng (Tức Quảng Thuận) vào năm 1953.

Trước tình hình đó, được sự quan tâm và chỉ đạo Huyện ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính Thạch An đã tăng cường công tác xây dựng vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Dưới ánh sáng của Đảng và thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy, các đồng chí cán bộ được cấp trên cử xuống đã cùng chi bộ xã thông qua các hoạt động cụ thể trong sản xuất hàng ngày, cùng làm, cùng ở với đồng bào; tuyên truyền, ngăn chặn âm mưu của địch, cùng cố tổ chức đảng và chính quyền, dần dần đường lối chủ trương của Đảng lan tỏa vào quần chúng, uy tín của Đảng và Bác Hồ với đồng bào các dân tộc ngày càng được nâng cao. Đồng bào các dân tộc xã Canh Tân lại một lòng tin tưởng Đảng, tin tưởng Chính quyền để cùng nhau đoàn kết, xây dựng đời sống mới.

Qua sự việc này, chi bộ Đảng đã nghiêm túc kiểm điểm và rút ra nhiều bài học trong công tác xây dựng Đảng và hoạt động của chính quyền. Tăng cường cán bộ, đảng viên, bộ đội phải gương mẫu như: Sản xuất với dân, cùng ăn, cùng ở, cùng làm với dân đồng thời xem xét và sửa chữa những khuyết điểm của xã. Được sự giúp đỡ của huyện nên các phong trào cách mạng ở xã phát triển lên một bước mới, đồng bào nhận thấy rõ âm mưu của địch đã kiên quyết đấu tranh không để địch lợi dụng chống phá cách mạng.

Nhận thức của nhân dân bước đầu được nâng lên, các hủ tục có ảnh hưởng xấu đến đời sống và sản xuất từng bước được xóa bỏ, sản xuất nông nghiệp được cải tiến và đạt hiệu quả cao hơn so với những năm trước. Một số cán bộ của xã được huyện đào tạo nhằm củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính quyền cơ sở. Nhờ đó, đồng bào nhân dân các dân tộc trong xã dần hình

thành khả năng trao đổi, mua bán hàng hóa, tích trữ lương thực và chi viện cho các địa phương khác. Một số thanh niên trong xã hăng hái hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ lên đường tòng quân giết giặc, tham gia vào đại đội vũ trang của huyện. Lực lượng du kích xã không ngừng được xây dựng, củng cố.

Bị thất bại nặng nề ở Điện Biên Phủ (07-5-1954) và trên các chiến trường, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (20-7-1954) chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương, đánh dấu sự kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta. Từ đây, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, nhân dân các dân tộc xã Canh Tân vô cùng phấn khởi, chung tay xây dựng chế độ Xã hội Chủ nghĩa ở miền Bắc và cùng cả huyện, tỉnh làm hậu phương cho miền Nam kháng chiến.

Trải qua những năm tháng kháng chiến chống thực dân Pháp và đấu tranh chống phá hoại của địch, chi bộ Đảng và nhân dân xã Canh Tân vẫn vững vàng ổn định, quyết tâm xây dựng quê hương Canh Tân; nhân dân các dân tộc xã Canh Tân đã tự hào đóng góp sức người, sức của, trí tuệ và cả máu xương cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Từng bước xây dựng quê hương ngày một ổn định, tiếp tục chi viện cho các chiến trường đến khi giành thắng lợi.

Chương III

CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN KHÔI PHỤC KINH TẾ - XÃ HỘI, XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I- CHI BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN KHÔI PHỤC KINH TẾ - XÃ HỘI (1954-1958)

Sau Hiệp định Giơnevơ, miền Bắc tiến hành công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội, miền Nam còn tạm thời nằm trong vòng kiểm soát của địch. Việc thống nhất đất nước sẽ được thực hiện bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước vào tháng 7-1956, dưới sự kiểm soát và giám sát của quốc tế.

Tuy nhiên, đế quốc Mỹ đã trắng trợn ngăn cản và phá vỡ việc thi hành Hiệp định Giơnevơ, hắt cẳng Pháp ra khỏi miền Nam Việt Nam, lập ra chính phủ bù nhìn Ngô Đình Diệm nhằm thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ.

Trước âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, ngày 22-7-1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Điều chỉnh khu vực quyết không phải là chia xẻ đất nước ta, quyết không phải là phân trị*”, “*Trung, Nam, Bắc đều là bờ cõi của ta, nước ta nhất định sẽ thống nhất, đồng bào cả nước nhất định được giải phóng*”¹. Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, xây dựng tổ

¹. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.9, tr.1-4, 6-7.

chức vững mạnh để khôi phục kinh tế - xã hội, cùng nhân dân miền Bắc xây dựng hậu phương cho miền Nam kháng chiến. Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ huyện lần III¹ năm 1954, Chi bộ Đảng xã Canh Tân đã tích cực hoạt động và đưa các nhiệm vụ mà Huyện uỷ giao, lãnh đạo các tổ chức chính trị, các đoàn thể bám sát Nghị quyết của Đảng bộ để thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn, đồng thời thường xuyên kiện toàn, duy trì các hoạt động đều đặn. Nhiệm vụ quan trọng nhất là việc chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất lương thực, ổn định đời sống và phục vụ kháng chiến, tăng cường đoàn kết giữa các thôn trong xã và các vùng lân cận, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng và không để địch lợi dụng thực hiện âm mưu chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc.

Trong việc khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân có yếu tố quan trọng là vấn đề ruộng đất, tuy nhiên đối với xã Canh Tân do nhiều yếu tố như văn hóa, tinh thần đoàn kết, kết cấu dân tộc có tính cộng đồng khá chặt chẽ, sự phân hóa giàu nghèo không rõ rệt, sự bóc lột của địa chủ với nông dân chưa đến mức tột cùng; việc hình thành các khu đất, đám ruộng, trâu bò, nhà cửa, của cải, thóc lúa không hoàn toàn do bóc lột mà ra, có lúc họ cũng giúp đỡ người nghèo, đóng góp cho cách mạng. Tại xã Canh Tân cũng có một số ít người làm tay sai cho thực dân Pháp, có địa vị, chức tước trong xã hội phong kiến có ăn đút lót, có bóc lột người dân

1. Năm 1954, Đảng bộ huyện Thạch An được tổ chức Đại hội lần thứ III. Đại hội kiểm điểm và đánh giá những việc đã làm được và những tồn tại hạn chế trong nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đồng chí Nguyễn Văn Lịch (tức Việt An) được bầu làm Bí thư, Chủ tịch Ủy ban kháng hành chính và Ban Thường vụ có 4 đồng chí. Nhiệm vụ chính đề ra là xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và phát triển mọi mặt kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng.

nhưng số đó không nhiều. Sau khi giành được chính quyền, họ cùng với gia đình được giác ngộ, trả lại ruộng đất cho những gia đình trước đây do bắt nợ mà có, sau đó họ cũng chung sống hài hòa cùng bà con làng bản. Nên trong đợt cải cách ruộng đất này, xã Canh Tân không có gia đình nào bị quy thành thành phần địa chủ, phú nông. Còn lại, các gia đình trong xã hầu hết đều có đất đai, ruộng vườn để canh tác, chỉ khác nhau về diện tích mà thôi.

Chi bộ tiếp tục chỉ đạo nhân dân khai khẩn ruộng hoang, cải tạo, tu sửa nương phai, đắp đập dẫn nước suối vào các khu ruộng, phòng chống hạn. Thời gian đầu sau giải phóng người dân chưa biết cách tổ chức sản xuất, thiếu phương tiện sản xuất nên năng suất không cao, nhiều gia đình còn thiếu ăn. Nhiều người vào rừng săn bắt, đào củ, hái quả để có thêm lương thực cho gia đình. Đồng thời Chi bộ chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong toàn đảng, toàn dân về các mối quan hệ sản xuất mới trong chế độ xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu tập thể về tư liệu sản xuất, thành lập hợp tác xã, xóa bỏ sự áp bức bóc lột và các tàn dư của chế độ xã hội cũ.

Trong giai đoạn này các hoạt động sản xuất chủ yếu tổ đổi công, đây là một hình thức thấp của sản xuất, ban đầu chỉ đổi công theo từng vụ, sau dần chuyển lên hình thức cao hơn là đổi công có bình công chấm điểm. Số tổ đổi công của mỗi vụ, mỗi năm không giống nhau mà do số lượng, khối lượng công việc khác nhau, thường thì xã duy trì trên dưới 5 tổ, các tổ hoạt động đều nhất như Tân Hồng, Tân Tiến và Tân Cường.

Thực hiện Chỉ thị của Bác Hồ về tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm năm 1952 đã lan tỏa đến địa phương, xã Canh Tân cử cán bộ xã và thôn tham gia các lớp huấn luyện về sản xuất và

thực hành tiết kiệm, sau khi được tập huấn về, đội ngũ này đã vận động từng gia đình đặt kế hoạch tham gia. Qua đợt vận động toàn xã có hơn 50% gia đình đăng ký tham gia. Sau một năm triển khai, thực hiện huyện đã tổng kết và đánh giá công tác tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm đạt kết quả khá cao. Canh Tân góp phần chung vào kết quả của huyện như: Diện tích cây cấy lúa được tăng lên, tu sửa nhiều nương phai, góp phần cùng toàn huyện vượt diện tích gieo trồng 5%, bông vượt mức 21%, đỗ tương đạt 92%...

Sau hòa bình lập lại ở miền Bắc, Chính phủ đã có chính sách với các dân tộc thiểu số, lập Khu tự trị Việt Bắc năm 1956, xã Canh Tân được sự quan tâm của cấp trên, Chi bộ đảng chỉ đạo tổ chức phát động khu tự trị thành 2 đợt với thời gian là 9 tháng, từ cuối năm 1956 sang đầu năm 1957. Tiêu biểu có đồng chí Lập Định, Nguyễn Xuân Vạnh, kết hợp cùng các xã lân cận xây dựng vùng tự trị và được xác định là vùng đóng vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa theo mô hình mới. Công tác quân sự được quan tâm xây dựng, duy trì lực lượng sẵn sàng chiến đấu tại địa phương, ngăn chặn các hoạt động chống phá của địch; hằng năm tuyển quân đều đạt chỉ tiêu giao. Xã đội trưởng là đồng chí Nguyễn Xuân Chức.

Từ năm 1956 đến 1958 thông qua các hoạt động sản xuất, nhân dân đúc kết được nhiều kinh nghiệm hơn, tích lũy được nhiều phương tiện sản xuất hơn như lưỡi cày, cuốc, dao, liềm, trâu, bò... để phục vụ sản xuất, có nhiều cách làm hay trong sản xuất được áp dụng như sáng kiến cấy thẳng, cấy lúa Nam Ninh ngăn ngày hoặc gieo mạ xuống ruộng cấy để tận dụng diện tích đất trồng, vận động nhân dân trồng thêm các loại cây khác như ngô, sắn. Quan tâm các gia đình có con em đi bộ đội, dân công

bằng những việc làm cụ thể như giúp cày cấy, dựng nhà; giúp đỡ nhà khó khăn về thiếu giống, thiếu sức kéo bằng cách cho vay giống, mượn trâu, bò; ngoài ra nhân dân còn tự túc nuôi lợn, gà, vịt, nuôi cá... để tăng gia. Giai đoạn này, Chi bộ chỉ đạo nhân dân phát triển kinh tế, lấy nông nghiệp làm chính, do đó đã cơ bản giải quyết được vấn đề lương thực cho toàn xã, đồng thời bảo đảm các chỉ tiêu huyện giao, thực hiện các nghĩa vụ về thuế đầy đủ. Công tác y tế, giáo dục được quan tâm; đặc biệt trong giáo dục, phong trào bình dân học vụ tiếp tục được củng cố và được nâng lên thành các cấp học, trở thành nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo thống nhất. Để thực hiện kế hoạch 3 năm hoàn thành thanh toán nạn mù chữ (1956-1958) do Bộ Giáo dục đề ra và lời kêu gọi của Ủy ban Hành chính tỉnh Cao Bằng thi đua thanh toán nạn mù chữ và bỏ túc văn hóa: *“Đồng bào hãy khắc phục mọi khó khăn thu xếp công việc sản xuất để có thể học mỗi ngày hai giờ vào buổi trưa, buổi tối, vào lúc rảnh rỗi như chăn trâu, đi chợ, khi chờ các buổi họp...”*¹ phong trào bình dân học vụ và bỏ túc văn hóa lại dấy lên sôi nổi và rộng khắp trên các bản làng, nhiều gia đình đã cho con em ra thị xã Cao Bằng hoặc ra trường Đông Khê học tập. Đồng bào nhân dân các dân tộc xã Canh Tân hăng hái thi đua học tập, quyết tâm xóa mù đúng theo phương châm đã được ngành giáo dục xác định là: giáo dục để phục vụ kháng chiến, phục vụ sản xuất, chủ yếu là sản xuất nông nghiệp. Tiêu biểu, có đồng chí Nguyễn Xuân Ngộ người xóm Nà Mạ, Nguyễn Cao Thuần, Thầy Mão, cô Diễm là giáo viên vỡ lòng trong giai đoạn 1956-1960 dạy chữ viết cho nhân dân trong xã.

1. Địa chí Cao Bằng, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000. Tr 145, 629.

Năm 1958, trước yêu cầu ngày càng cao của công tác chỉ đạo xây dựng hệ thống chính trị phù hợp trong tình hình mới, Huyện uỷ chủ trương chia tách một số xã trên đại bàn huyện, xã Canh Tân với địa bàn rộng nên chủ trương tách thành hai xã là Canh Tân¹ và Đức Thông. Tháng 12-1958 Chi bộ tổ chức Đại hội lần thứ Nhất, với số đảng viên được là triệu tập 29 đồng chí. Đại hội đánh giá những kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế tồn tại và đề ra nhiệm vụ, giải pháp để lãnh đạo trong những năm tới; đồng thời Đại hội thống nhất chia tách chi bộ ra theo đơn vị hành chính, tổ chức Đảng cơ bản được giữ nguyên, bao gồm các đồng chí đảng viên thuộc các xóm trên. Đại hội bầu đồng chí Nông Văn Ninh (Tức Quảng Hưng) làm Bí thư, Đồng chí Lê Văn Hữu làm Phó Bí thư, đồng chí Bé Xuân Ngôn làm chi uỷ viên. Bốn đồng chí đảng viên Ma Văn Đăng, Hoàng Văn Páo, Hoàng Văn Vinh và Ma Thị Kiều tách ra chi bộ Đức Thông để thành lập chi bộ riêng.

Giai đoạn 1954-1958 Chi bộ và nhân dân xã Canh Tân mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự chỉ đạo sát sao của huyện uỷ, Đảng bộ đã lãnh chỉ đạo nhân dân thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ III giao cho. Tiếp tục giữ vững thành quả cách mạng, củng cố chính quyền cơ sở từ xóm đến xã, nhân dân hăng say lao động sản xuất, tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho các mặt trận trên cả nước. Kinh tế xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, cuộc sống nhân dân dần ổn định và an ninh trật tự được giữ vững, củng cố

1. Xã Canh Tân bao gồm các xóm Nà Chia, Phai Sliêng, Tân Hồng, Khuổi Mả, Khau Sả, Nà Cốc, Đông Muông, Pác Pèn, Kéo Ngoọng; Pác Mươi, Khuổi Mjầu, Nà Phiêng.

được niềm tin của quần chúng nhân dân với Đảng và cách mạng, tin tưởng vào ngày toàn thắng.

II- Củng cố tổ chức Đảng và chính quyền, thành lập hợp tác xã, tập trung phát triển trên tất cả các lĩnh vực, sẵn sàng chi viện cho miền Nam, góp phần thống nhất đất nước (1959-1975)

Từ khi hòa bình lập lại, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang một giai đoạn mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, miền Bắc đang tiến những bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội, tăng cường lực lượng về mọi mặt, trở thành thành trì của cách mạng cả nước. Trong bối cảnh đất nước vẫn bị chia cắt bởi chiến tranh, miền Bắc tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, chống chiến tranh phá hoại, thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), làm hậu phương cho chiến trường miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước.

Thực hiện các nhiệm vụ mà Đại hội Chi bộ lần thứ I đưa ra, Chi bộ Canh Tân ra sức củng cố tổ chức cơ sở Đảng, bám sát các nhiệm vụ cấp trên giao và thực hiện các giải pháp khắc phục những khó khăn, tồn tại trước mắt như tình hình chia tách và hoạt động của các chi bộ cơ sở, công tác sản xuất nông lâm nghiệp của các hợp tác xã nhỏ; phân công các đồng chí đảng viên phụ trách các xóm trên đại bàn, thường xuyên giám sát các đồng chí đảng viên sinh hoạt công tác tại các tổ đội sản xuất; tập trung chỉ đạo phục hồi kinh tế, ổn định xã hội; bảo đảm công tác tuyển quân và nộp thuế nông nghiệp.

Trải qua những năm 1955-1960 khôi phục kinh tế, đời sống nhân dân xã Canh tân đã được ổn định, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa tiếp tục được tiến hành. Thực hiện Nghị quyết Hội

ng nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 11-1958) và sự chỉ đạo của Huyện ủy Thạch An về nhiệm vụ trọng tâm: Ra sức củng cố những thành tích về mặt nông nghiệp, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, văn hóa - giáo dục đã đạt được nhiều thành tựu trong 3 năm khôi phục kinh tế. Mục tiêu trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa là phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xác lập quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ áp bức bóc lột và tàn dư do chế độ thực dân phong kiến để lại, tạo ra sức mạnh vật chất và tinh thần cho chế độ xã hội chủ nghĩa. Xã chủ trương thực hiện cải tạo các thành phần kinh tế theo từng bước từ tổ đổi công tiến hành thí điểm hợp tác xã.

Về giáo dục: Thực hiện đợt phát động của tỉnh Cao Bằng về phong trào diệt giặc dốt, ngoài việc đón nhận các thầy cô giáo các vùng miền khác nhau vào dạy tại xã như thầy Tường (quê Bắc Cạn), thầy Đàm Thế Lâm (quê Hoà An), thầy Nông Văn Hôi (quê Trùng Khánh - cùng vợ là giáo viên) được nhân dân quý mến; đồng thời xã tiếp tục duy trì các giáo viên vỡ lòng như đồng chí Nguyễn Ích Đồ, Nguyễn Xuân Thọ, Nguyễn Cao Thuần, cô Mão, thầy Viễn... Năm 1960 thành lập trường cấp 1 gồm ba lớp tại Pò Khương - Nà Cốc. Đến năm 1962 nhiều người dân và cán bộ xã đã hoàn thành khóa học xóa mù chữ, trở thành người biết đọc biết viết. Người dân biết chữ, biết đọc, biết viết vô cùng phấn khởi. Nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập, nên nhiều gia đình động viên, khuyến khích con em mình đi học, để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh các xã Canh Tân, Minh Khai, Quang Trọng và Đức Thông, năm học 1963-1964 nhà trường cấp 2¹ được

¹. Đến năm 1972, trường cấp 2 chuyển lên địa điểm Nà Sái (nay thuộc xóm Tân Thành), Năm học 1973 - 1974 tách thành hai trường cấp 2 thành trường:

dựng lên tại Đông Muồng, gồm hai lớp học được dựng bằng gỗ, mái bằng cỏ gianh và vây xung quanh lớp học bằng những thanh tre đan với nhau. Mới đầu có hai thầy là Đình Vũ Hiễn (quê ở xã Minh Khai) - Phụ trách và thầy Bé Ngọc Khoải (quê ở huyện Trà Lĩnh). Con em nhân dân các dân tộc được đi học, có thầy giáo, cô giáo được đào tạo, hàng năm số học sinh đều tăng lên. Phong trào thi đua hai tốt “Day tốt - học tốt” được phát động triển khai thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, năm 1959, xã Canh Tân thành lập hai Hợp tác xã nông nghiệp nhỏ: Hợp tác xã Tân Tiến do đồng chí Lê Văn Hữu làm chủ nhiệm (gồm các xóm Khuổi Hoong, Khuổi Mả, Nà Chang Phai Sliêng, Nà Chia, Khau Sả); Hợp tác xã Tân Cương do đồng chí Nguyễn Khánh Côn làm Chủ nhiệm (gồm các xóm Khuổi Mjầu, Pác Mjải, Nà Cốc, Đông Muồng, Kéo Ngoọng, Nà Áng, Pác Pên). Hai hợp tác xã đã đi vào hoạt động khá hiệu quả ngoài việc đủ lương thực cho xã viên còn đóng góp nghĩa vụ cho Nhà nước phục vụ cho chiến trường. Các nghề thủ công của nhân dân tiếp tục được duy trì như đan lát, rèn nông cụ, chế tạo súng săn... Công tác quốc phòng - an ninh được củng cố, bước đầu thực hiện theo hướng lực lượng vũ trang được xây dựng theo hướng quốc phòng toàn dân, chú trọng công tác chính trị đối với dân quân tự vệ, du kích.

Đề tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thạch An lần thứ IV (tháng 5 năm 1960), đầu năm 1960, số lượng đảng viên của chi bộ Canh Tân đã nâng 26 đồng chí, Chi bộ Đảng xã Canh Tân thống nhất tổ chức đại hội Đảng lần thứ II để đánh giá, kiểm

điêm quá trình khôi phục kinh tế giai đoạn 3 năm (1958 -1960), xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong tình hình mới. Quyết định chia tách thành hai chi bộ (Chi bộ Tân Tiến và Chi Bộ Tân Cương) trên cơ sở các hoạt động quản trị và sản xuất của hai hợp tác xã nông nghiệp Tân Tiến và Tân Cương và thành lập Đảng ủy xã lấy tên là Đảng bộ xã Canh Tân. Đại hội bầu đồng chí Nông Văn Ninh tiếp tục giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Lê Văn Hữu là Phó Bí thư Đảng ủy xã Canh Tân, đồng chí Dương Ngọc Bôi tiếp tục là ủy viên ủy ban hành chính kiêm Xã Đội trưởng và Trưởng Ban công an xã. Đồng chí Nguyễn Khánh Côn làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Canh Tân, tháng 6 - 1961 đồng chí Lô Ích Song được bầu làm Chủ tịch thay đồng chí Côn. Đồng chí Lý Ngọc Châu (bí danh Ngọc Bình) làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Tháng 5-1960 tổ chức Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V (tháng 3-1961) đã vạch ra phương hướng thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất là xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội với phương châm công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa¹. Thắng lợi của 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế là cơ sở để Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân cùng cả huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng bước vào xây dựng kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Đảng bộ xã Canh Tân có sự thay đổi về nhân sự, tháng 12 năm 1963 đồng chí Nông Văn Ninh thôi làm bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Lê Văn Hữu đảm nhận chức vụ bí thư Đảng ủy xã từ ngày 01-01-1963, đồng chí Nguyễn Khánh Côn làm phó bí thư

1. Địa lý Lịch sử tỉnh Cao Bằng, Nxb Chính trị Quốc gia, 2003, Tr. 128.

Đảng uỷ xã, đồng chí Lô Ích Song tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Canh Tân. Đảng uỷ tiếp tục chỉ đạo thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp và phát triển hợp tác xã, tạo điều kiện cho cán bộ đi học, bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản lý, quan tâm vấn đề tư tưởng chính trị, cách mạng tư tưởng văn hóa, kết hợp chặt chẽ giữa tiểu thủ công nghiệp và nông nghiệp, sản xuất và lưu thông.

Trong sản xuất nông nghiệp, sau 3 năm thực hiện hợp tác xã và duy trì các tổ đổi công cho thấy nhiều lợi ích, chính sách phù hợp với lòng dân, nên được sự nhất trí của Huyện ủy, Đảng uỷ đã chủ trương tham mưu để phát triển các hợp tác xã nông nghiệp nhỏ phù hợp với đặc trưng của xã miền núi và tập quán canh tác của nhân dân theo các xóm, nhóm dân cư phát triển rầm rộ thành 14 hợp tác xã nhỏ¹. Năm 1967 trước tình hình sản xuất theo mô hình hợp tác xã nhỏ bộc lộ nhiều hạn chế, gây khó khăn trong công tác quản lý, không phát huy được hết sức lao động của nhân dân. Huyện ủy lại chủ trương tiến hành liên hợp các hợp tác xã nhỏ để hình thành 3 hợp tác xã (hợp tác xã liên hợp) có quy mô lớn hơn, các hợp tác xã nhỏ lúc này trở thành các tổ, đội sản xuất. Thực hiện công tác sáp nhập các hợp tác xã nhỏ đến cuối năm 1967 thì hoàn thành². Đến năm 1968 phong trào sản xuất

1. Hợp tác xã nhỏ Nà Chia (đồng chí Nguyễn Đức Tàu làm chủ nhiệm); hợp tác xã nhỏ Khau Sả (đồng chí Nguyễn Văn Bách làm chủ nhiệm); hợp tác xã Tân Cương (đồng chí Triệu Cát Lượng làm chủ nhiệm); Phai Sliêng, Nà Cốc, Kéo Ngoọng; Nà Chang, Khuổi Hoông, Khuổi Vằm, Pác Mjai, Pác Pên, Nà Áng, Pác Mười và Khuổi Mjầu.

2. Hợp tác xã Tân Cương gồm 8 đội: Khuổi Mjầu, Pác Mjai, Nà Cốc, Đông Muông, Pác Pên, Nà Áng và Kéo Ngoọng; Hợp tác xã Tân hồng gồm 2 đội Khuổi Vằm và Khuổi Hoông; Hợp tác xã Tân Tiến gồm 4 đội: Khau Sả, nà Chang, Nà Chia, Phai Sliêng.

phát triển mạnh xã chia tách ra thành 04 hợp tác xã: Hợp tác xã Tân Tiên, Hợp tác xã Tân Hồng; Hợp tác xã Tân Cương và Hợp tác xã Tân Hoà do đồng chí Phan Mạnh Cư và đồng chí Kim Đào cán bộ tỉnh giúp đỡ thực hiện và phát động phong trào hạ sơn có vận động trên 20 hộ đồng bào dân tộc Dao ở các xóm trong xã và một số gia đình từ huyện Thông Nông chuyển đến, cùng thành lập hợp tác xã và lấy tên Tân Hoà¹. Thực hiện chính sách định canh định cư do Tỉnh ủy phát động, xã Canh Tân chọn xóm Tân Hòa làm điểm, trong đó nhiều cán bộ xã được tỉnh chung dụng với tên gọi là cán bộ phụ động định canh định cư như: Đồng chí Nguyễn Ích Đồ, Lê Thượng Phẩm, Lê Văn Hữu, Nguyễn Khánh Côn. Dưới sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt, sự giúp đỡ của bà con đồng bào các dân tộc trong xã và hợp tác xã Tân Cương đã chia đất ruộng, đất rừng và trâu cho hợp tác xã Tân Hòa. Sau một thời gian ngắn hợp tác xã Tân Hòa đã nhanh chóng ổn định sản xuất và đời sống cho các xã viên.

Hoạt động của các tổ chức đoàn thể được quan tâm, các phong trào “Ba sẵn sàng”, ở thanh niên, “Ba đảm đang” ở phụ nữ được phát triển rầm rộ. Phong trào đã khơi dậy, hun đúc và khuyến khích tinh thần nhiệt huyết của tuổi trẻ, đưa hàng chục thanh niên, phụ nữ hăng hái tham gia phục vụ chiến tranh; có nhiều thanh niên tham gia tuyến đầu của cuộc kháng chiến, góp phần to lớn vào thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

1. Tân Hoà có ý nghĩa là hợp tác xã ngoài việc sản xuất ra còn phải hoà hợp các dân tộc, ngày nay là thôn Tân Hoà. Năm 2010 Tỉnh ủy Cao Bằng quan tâm đến tổ chức tết Nguyên đán cho đồng bào trong thôn. Hiện nay vẫn còn một số gia đình sau khi tan hợp tác xã các gia đình được vận động trong chương trình hạ sơn quê quán ở Thông Nông vẫn còn sinh sống đến tận bây giờ.

Năm 1966 phong trào thủy lợi tiếp tục được huyện chỉ đạo quyết liệt, hưởng ứng phong trào đó, xã Canh Tân xác định đây là một nhiệm vụ trọng tâm nên đã tập trung chỉ đạo nhân dân tổ chức làm thêm được 05 tuyến mương mới và tu sửa hoàn chỉnh 05 tuyến mương. Trong phong trào này xã luôn duy trì 02 đội chủ lực sẵn sàng cùng các thôn để thực hiện nhiệm vụ này. Đến cuối năm 1966 toàn xã đã hoàn thành 10 tuyến mương dẫn nước về các khu ruộng chính trên toàn địa bàn xã, cơ bản đáp ứng được công tác thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trồng lúa. Cùng với việc chủ động về nguồn nước tưới tiêu và được duy trì các giống lúa khẫu Pay, Pét Lài nên năng suất nâng lên đáng kể. Bình quân hàng năm đạt 3,2 tấn thóc/1ha ruộng.

Xã Canh Tân tích cực xây dựng lực lượng vũ trang trưởng thành về mọi mặt, công tác học tập chính trị có nhiều thuận lợi do lúc này nhiều người đã biết đọc biết viết, đồng chí Chính trị viên cũng có nhiều kinh nghiệm thực tiễn hơn, được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, hình thành lực lượng dân quân, công an xã duy trì công tác quốc phòng và an ninh trên địa bàn xã luôn được bảo đảm. Sau sự kiện đế quốc Mỹ bắn sập cầu Bằng Giang và cầu Sông Hiến (thị xã Cao Bằng) những năm 1967-1968 mặc dù Canh Tân không bị bắn phá nhưng Đảng và nhân dân luôn đề cao cảnh giác, đoàn kết toàn dân, tổ chức đào hầm, hào tránh bom; tăng cường lực lượng vũ trang, thành lập các tổ du kích để bảo vệ kho thóc tại các hợp tác xã. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, từ năm 1960-1969 có 60 thanh niên nhập ngũ.

Công tác xây dựng Đảng luôn luôn được quan tâm, đa số đảng viên gương mẫu, đi đầu trong các hoạt động của xóm, xã; phát huy được vai trò trung tâm, gương mẫu của người đảng viên; tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng, học tập do cấp trên tổ chức;

thu nộp đảng phí đầy đủ. Tuy nhiên, trước những khó khăn của đời sống kinh tế, xã hội nên trong giai đoạn 1958-1969 Đảng bộ gặp nhiều khó khăn trong công tác kết nạp đảng viên mới, hơn 10 năm chỉ kết nạp được 27 đảng viên.

Năm 1966, Đảng bộ xã Canh Tân tổ chức Đại hội Đảng lần thứ III, Đại hội kiểm điểm công tác chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, kết quả quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm 1961-1965, xây dựng xã hội kiểu mới xã hội chủ nghĩa; đề ra các nhiệm vụ trong tình hình mới, tiếp tục củng cố hoạt động của hợp tác xã, xây dựng bộ máy chính quyền, ủng hộ cho chiến trường miền Nam. Đại hội bầu đồng chí Lê Văn Hữu (tức Thái Hoà) làm Bí thư và đồng chí Lô Ích Song làm Phó bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Tiếp tục thực hiện Thực hiện Nghị quyết lần VI của Đảng bộ Tỉnh Cao Bằng (tháng 9-1963), Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ V (năm 1967), đề ra kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1966-1970); Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Cao bằng lần thứ VII, đề ra phương hướng: Tranh thủ đế quốc Mỹ ngừng ném bom, ta phát triển mạnh kinh tế đại phương nhằm nâng cao đời sống nhân dân và chi viện cho đồng bào miền Nam. Năm 1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh có lệnh “động viên cục bộ”, hưởng ứng theo lệnh của Bác, đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân đã động viên thanh niên các dân tộc xã lên đường nhập ngũ, nhiều thanh niên tuổi đời còn rất trẻ, có em còn đang là học sinh, nghe theo tiếng gọi của Tổ quốc đã lên đường nhập ngũ, tham gia chiến đấu trên các chiến trường. Đợt nhập ngũ này, xã Canh Tân có nhiều con em đã ra đi mãi mãi không trở về như liệt sỹ Lê Cao Thái, Nguyễn Văn Trục, Nguyễn Văn Bảo...

Thực hiện Nghị quyết Đại hội trong điều kiện còn gặp nhiều khó khăn, song Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã quyết

tâm giữ vững kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại hạn chế trong những năm qua. Ổn định đời sống nhân dân, từng bước nâng cao đời sống nhân dân trong thời kỳ xây dựng xã hội mới. Nhân dân hăng say lao động, sản xuất và tin tưởng vào ngày thống nhất đất nước.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội các cấp, căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương, Đảng uỷ chỉ đạo tổ chức triển khai trên tất cả các lĩnh vực. Cùng với đồng bào cả nước, tháng 9 năm 1969, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Canh Tân vô cùng thương tiếc khi nhận được tin Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từ trần. Trong niềm tiếc thương vô hạn, toàn đảng, toàn dân của xã Canh Tân càng thêm quyết tâm trong công cuộc xây dựng quê hương, đất nước, quyết tâm đóng góp sức người, sức của chi viện cho chiến trường miền Nam để giải phóng đất nước.

Trên mặt trận nông nghiệp, Đảng uỷ và chính quyền xã tập trung chỉ đạo nhân dân, kiện toàn Ban quản lý các hợp tác xã, chỉ đạo tu sửa, nạo vét các mương có sẵn; đào đắp thêm các đoạn mương ngăn dẫn nước từ các khe suối về ruộng; quyết tâm cấy hết diện tích. Chăn nuôi được quan tâm phát triển, nhiều hợp tác xã đã tăng đàn trâu lên đáng kể như hợp tác xã Tân Cương hơn 300 con trâu, hợp tác xã Tân Tiến khoảng 270 con, hợp tác xã Tân Tiến 146 con, hợp tác xã Tân Hoà khoảng 180 con. Hàng năm thu nộp thuế đầy đủ.

Công tác văn hoá, y tế, giáo dục tiếp tục được quan tâm phát triển. Chỉ đạo chặt chẽ, tỉ lệ học sinh đi học ngày một tăng cao. Duy trì hệ thống từ cấp I đến cấp II, hệ thống trường lớp học được nhân dân tu sửa thường xuyên; đến năm 1973 nhà trường cấp II chuyển vị trí lên Nà Sái (xóm Nà Cốc) được 2 năm thì tách thành

2 trường và chuyển địa điểm lên Pò Slây (xóm Nà Chia)¹. Nhà trường khắc phục những khó khăn để thực hiện mục tiêu giáo dục theo tinh thần xây dựng con người xã hội chủ nghĩa mới. Sau năm 1967 các thầy giáo được bổ sung về xã như thầy Loòng, cô Duyên, thầy Đại, thầy Vọng...

Công tác củng cố xây dựng chính quyền được quan tâm chỉ đạo, phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Các ban ngành, đoàn thể tích cực động viên hội viên tích cực lao động sản xuất, giám sát và tham gia xây dựng bộ máy nhà nước, tổ chức các phong trào thi đua có hiệu quả. Đào tạo cán bộ là người dân tộc thiểu số được chỉ đạo sát sao, Đảng ủy chọn cử nhiều thanh niên đi học như Nguyễn Xuân Cận học lớp Y tá², Nguyễn Ích Đồ đi học trường bổ túc công nông khu tự trị Việt Bắc³.

Về giao thông, các xã miền Tây nói chung, lúc này hệ thống giao thông chưa được phát triển, chủ yếu là đường mòn hoặc đi bè mảng, xuôi theo dòng sông ra thị xã Cao Bằng. Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo nhân dân hàng năm lao động công ích để làm đường liên xóm, phát quang, tu sửa các tuyến đường để đi lại và sản xuất, vận chuyển nông sản. Đồng thời nhân dân tiếp tục đề xuất với cấp trên để mở mới, mở rộng mặt đường để phục vụ nhân dân xã Canh Tân và các xã miền Tây của huyện Thạch An.

Về Thương nghiệp, xã thành lập 01 hợp tác xã mua bán để thu mua và phân phối, bán các nhu yếu phẩm cho nhân dân toàn

1. Năm 1974 trường cấp II Canh Tân tách ra thành trường cấp II Minh Khai (học sinh xã Minh Khai, xã Quang Trọng) và trường cấp II Tân Tiến (học sinh xã Canh Tân, xã Đức Thông).

2. 1962 -1963 làm cán bộ y tế xã Canh Tân, sau này là ở trường Trung cấp y tỉnh Cao Bằng.

3. Sau này là Chủ tịch UBND xã giai đoạn 1987 - 1994

xã. Đến năm 1972 huyện cho xây dựng Nhà Thương nghiệp¹ đặt tại Đông Muồng xã Canh Tân phân phối các mặt hàng thiết yếu như dầu hỏa, cá mắm, muối, vải...và thu mua một số loại nông sản cho nhân dân.

Về y tế, xã duy trì trạm xá tại Khau Sả với 03 giường bệnh và 01 y sỹ thường xuyên trực khám,ngoài công tác khám chữa bệnh, trạm xá còn thực hiện các nhiệm vụ đỡ đẻ (trước đây chủ yếu tự đẻ con ở nhà); rà soát theo dõi bệnh phong, bệnh bướu cổ, diệt muỗi sốt rét, tuyên truyền về công tác vệ sinh cá nhân, xây dựng nếp nhà sạch sẽ.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện uỷ, năm 1971 Đảng bộ xã Canh Tân long trọng tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ IV, Đại hội bầu đồng chí Lê Văn Hữu làm bí thư, đồng chí Lô Ích Song làm Phó bí thư, Chủ tịch Uỷ ban hành chính xã. Toàn đảng bộ có 43 đảng viên. Đại hội diễn ra trong bối cảnh cả huyện, tỉnh và cả miền Bắc đấu tranh chống lại cuộc phá hoại của đế quốc Mỹ, tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm tròn nghĩa vụ thiêng liêng với tiền tuyến và tập trung thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh² về việc quân dân cả nước đề cao cảnh giác, quyết tiến lên giành thắng lợi cuối cùng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Thạch An lần thứ VI (năm 1969). Đảng bộ xã Canh Tân đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới: Tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng

1. Nhà 4 gian kiểu tooc xi, dùng vôi trộn cát đắp vào tám liếp được đan sẵn làm cốt, khung nhà lắp ghép từ cột bê tông, cốt thép. Nhà Thương nghiệp được xây dựng năm 1972, đầu tiên do ông Mẫn – cán bộ huyện phụ trách.

2. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An giai đoạn 1930 -2010, Nxb. Chính trị Quốc gia, 2013, Tr.192.

hậu phương vững chắc và chiến đấu, góp phần đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Để triển khai các nhiệm vụ đại hội Đảng đã đề ra, toàn đảng bộ và nhân dân đẩy lên phong trào thi đua sôi nổi trong lao động, học tập và công tác, được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, các cấp, các ngành của huyện, xã Canh Tân đã tiến thêm một bước mới trên con đường xây dựng xã hội, xây dựng con người trong thời kỳ mới.

Khi đế quốc Mỹ bị thua ở chiến trường miền Nam cuối năm 1972 và ký kết Hiệp định Pari đầu năm 1973, cách mạng Việt Nam chuyển sang một thời kỳ mới, miền Bắc hòa bình, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiếp tục chi viện “đánh cho ngụy nhào” tiến tới thống nhất đất nước. Vì vậy nhiệm vụ chủ yếu, trước hết là đấu tranh thực hiện Hiệp định Pari, giữ vững hòa bình, củng cố miền Bắc xã hội chủ nghĩa và hậu phương để giải phóng miền Nam.

Bám sát sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã Canh Tân chỉ đạo nhân dân triển khai các nhiệm vụ khôi phục kinh tế văn hóa, xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, thực hiện các nhiệm vụ với quyết tâm cao “Tất cả cho tiền tuyến”, “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Trong đó Đảng ủy tập trung chỉ đạo theo Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện Thạch An lần thứ VII (tháng 01-1972) và Nghị quyết 10 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (tháng 4-1973)¹. Được sự ủng hộ của nhân dân, xã Canh Tân phát huy mọi khả năng lao động, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi đại gia súc, ổn định định canh, định cư cho đồng bào, cải tiến hoạt động của các hợp tác xã. Trong sản xuất

1. Nghị quyết 10 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, tháng 4 năm 1973, Tr.14.

nông nghiệp, các hợp tác xã nông nghiệp hoạt động tương đối ổn định, người dân tranh thủ thời gian khai khẩn thêm diện tích trồng các loại lúa nương nên sản lượng lương thực đạt được nhiều kết quả, có chiều hướng tăng lên, theo huyện đánh giá thì giai đoạn 1973-1975 bình quân mỗi nhân khẩu đạt 20,7kg /tháng, hoàn thành thuế nông nghiệp cho nhà nước từ 50 - 55 tấn thóc khô, riêng hợp tác xã Tân Cương thu nộp thóc cho Nhà nước lên đến 30 tấn /năm. Về chăn nuôi đại gia súc, phát huy thế mạnh của xã là diện tích đất đồi rộng, ruộng thì canh tác một vụ nên diện tích chăn thả lớn, tạo điều kiện cho chăn nuôi phát triển, ngoài việc chăn nuôi đàn gia súc theo hợp tác xã, nhiều hộ gia đình đã chủ động nuôi thêm đàn trâu để nâng cao đời sống gia đình. Giai đoạn này đàn trâu phát triển mạnh, có thời điểm lên đến hơn 1.400 con.

Công tác bảo vệ rừng và trồng rừng mặc dù đạt được một số kết quả do huyện triển khai trồng cây trầu, trồng chè, trồng cây sỏ, cây hồi...nhưng diện tích đạt được không đáng kể. Việc giao đất, giao rừng cho các hợp tác xã quản lý chưa chặt chẽ, tình trạng đốt phá rừng còn xảy ra. Tính đến năm 1974, diện tích rừng bị chặt phá để làm nương lúa hoặc bãi chăn thả gia súc khoảng 200ha.

Công tác y tế, giáo dục được quan tâm: Xã vẫn duy trì trạm xá Khau Sả với 04 giường bệnh. Năm 1974, được sự quan tâm của cấp trên cho xây dựng thêm Phân viện y tế Đa khoa với 5 giường bệnh để phục vụ nhân dân các xã miền Tây của huyện Thạch An, phân viện được đặt tại Nà Khoan -xóm Nà Cốc, ông Đinh Táy được giao nhiệm vụ Phân viện trưởng, có 06 y bác sỹ. Bình quân hàng năm khám chữa cho khoảng 380 người, hơn 600 lượt cấp phát thuốc. Công tác chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ và trẻ em được quan tâm; các nhà trẻ tại xóm được duy trì, tạo điều kiện cho các

cháu được chăm sóc tập trung. Giáo dục phổ thông vẫn được bảo đảm, số trẻ em cơ bản đều được đến trường, phong trào thi đua dạy tốt - học tốt vẫn được duy trì. Do điều kiện đi lại khó khăn, khoảng cách ở một số xóm như Khuổi Hoong, Khuổi Mả, Nà Chang, Phai Sliêng ra đến điểm trường Pò Khương xa, nhiều học sinh có nguy cơ bỏ học nên năm 1974 đã mở thêm trường cấp 1, 2 Tân Tiến, đặt lớp học tại Pò Slầy thuộc xóm Tân Tiến.

Để đánh giá kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết đại hội lần thứ IV, giai đoạn 1971-1974 và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng trong những năm tiếp theo. Năm 1974, Đảng bộ tổ chức Đại hội lần thứ V nhiệm kỳ 1974-1976, toàn đảng bộ có 47 đảng viên. Đại hội bầu đồng chí Lê Văn Hữu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lô Ích Song làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân các dân tộc trong xã đoàn kết xây dựng và phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở địa phương, củng cố an ninh quốc phòng, sẵn sàng bảo vệ biên cương tổ quốc.

Về đời sống nhân dân tiếp tục được nâng cao, nhân dân càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là những thắng lợi của của Đảng ta trên các mặt trận như chính trị, quân sự, ngoại giao, sản xuất... Các hoạt động văn hóa, tinh thần của địa phương như trong việc cưới, việc tang, các hoạt động văn hóa, phát triển các làn điệu dân ca, phát triển trang phục người dân tộc, đồng thời tiếp thu và giao lưu văn hóa với các dân tộc khác. Trong sinh hoạt Đảng, Đảng bộ đẩy mạnh triển khai Nghị quyết 195, Chỉ thị 192 và Chỉ thị 124 của Trung ương Đảng về thực hiện nếp sống mới, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi đảng, qua đó nhiều hủ tục tồn tại trong nhân dân từ thời phong kiến đã được thay đổi,

nhiều hoạt động mê tín dị đoan hoặc lợi dụng mê tín dị đoan để trục lợi đã giảm đáng kể, bà con nhân dân khi ốm đau biết đến các trạm y tế, phân viện y tế đa khoa để khám chữa bệnh thay vì lấy bụt, mo, tào về nhà làm như ngày trước. Đợt sinh hoạt chính trị này, Đảng ủy đã kiên quyết đưa 02 đồng chí đảng viên vi phạm ra ra kỷ luật (Đồng chí Quảng Hưng, Lê Thị Tân). Để nâng cao hơn nữa chất lượng và nhận thức đảng viên, đảng bộ chọn cử nhiều đồng chí tham gia các khóa học huấn luyện đảng viên theo chương trình cơ sở do Huyện ủy tổ chức, qua đó nhận thức và hoạt động của các tổ chức đảng cơ sở và đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên trong nhiệm kỳ này công tác phát triển đảng viên mới còn nhiều hạn chế, số lượng đảng viên trẻ ít, đội ngũ giáo viên và thanh niên chưa được quan tâm phát triển đảng đúng mức.

Công tác thương nghiệp, ngân hàng, giáo dục, y tế được tổ chức thực hiện nề nếp hơn, quy củ hơn, các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhân dân tương đối đầy đủ. Hoạt động tài chính ngân hàng được duy trì, nhiều hộ gia đình do bán trâu hoặc bán vàng đã có tiền gửi vào ngân hàng để lấy lãi, tổ chức huy động được tiền gửi tiết kiệm và cho vay vốn để phục vụ sản xuất cho người dân, góp phần xây dựng cơ sở vật chất cho các hợp tác xã nông nghiệp.

Công tác an ninh quốc phòng luôn được giữ vững. Đảng ủy chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối hợp với công an tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục các thầy mo, thầy tào, thầy bụt chấp hành tốt quy định của Nhà nước về cấm các hoạt động mê tín dị đoan, tổ chức hòa giải các mâu thuẫn trong nội bộ xóm, hợp tác xã; xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật. Công tác quân sự thường xuyên được củng cố, nêu cao tinh thần cảnh giác, phối

hợp với các lực lượng quân sự trong tuyển quân, xây dựng các phương án tác chiến, sẵn sàng chiến đấu; tích cực tham gia các hoạt động dân công, phục vụ bảo vệ biên giới.

Trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử, giai đoạn 1959-1975 có nhiều thuận lợi và khó khăn đan xen. Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân vừa thành lập Đảng bộ và phân chia địa giới hành chính, hệ thống chính trị còn non trẻ, bước vào thời kỳ khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội còn nhiều bỡ ngỡ, chống chiến tranh bắn phá của giặc Mỹ, phòng chống các thủ đoạn chống phá của kẻ thù, xây dựng hậu phương cho miền Nam ruột thịt. Bằng sự quyết tâm cao độ và niềm tin tuyệt đối vào Đảng, tin vào Bác Hồ, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng bộ cấp trên và đã tổ chức được ba kỳ đại hội Đảng bộ xã, đạt được nhiều kết quả quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng; đời sống của nhân dân được nâng cao, góp phần cùng cả nước chiến thắng đế quốc Mỹ và Ngụy quyền, thống nhất đất nước.

Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với những kết quả đạt được trong giai đoạn 1959-1975 là tiền đề cho Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân bước vào một giai đoạn cách mạng mới: Giai đoạn khắc phục hậu quả chiến tranh, cả nước cùng tiến lên trên con đường chủ nghĩa xã hội.

Chương IV

**ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ CANH TÂN THỰC HIỆN
HAI NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC
(1976-1985)**

I- ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG, CÙNG CÓ QUÊ HƯƠNG VỮNG MẠNH, BẢO VỆ BIÊN CƯƠNG, CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI NHIỀU MẶT CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH (1976-1979)

Thắng lợi mùa Xuân năm 1975 đã kết thúc hào hùng cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Đảng và nhân dân ta. Đây là bước ngoặt vĩ đại đưa cách mạng Việt Nam bước sang giai đoạn mới: Giai đoạn toàn Đảng, toàn dân ta vừa khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa tiến hành khẩn trương công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân hai miền vui mừng, phấn khởi xây dựng cuộc sống mới trong điều kiện đất nước đã sạch bóng quân thù. Đáp ứng nguyện vọng thiết tha của nhân dân, cuối năm 1975, Hội nghị Hiệp thương chính trị giữa Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hoà và Chính phủ lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam đã nhất trí: Tổ chức Tổng tuyển cử bầu ra Quốc hội chung của cả nước. Nước nhà được thống nhất, Quốc hội quyết định hợp nhất một số tỉnh, bỏ cấp khu, trong đó có tỉnh Cao Bằng. Theo quyết định kỳ họp thứ Hai của Quốc hội khoá V, ngày 27-12-1975, tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn sáp nhập thành tỉnh Cao Lạng, trụ sở đóng tại thị xã Cao Bằng. Sau hơn một năm đẩy mạnh khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh đất nước thống nhất, cả nước cùng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, tháng 12/1976,

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng đề ra đường lối bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và thông qua kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976-1980) với hai mục tiêu: Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, hình thành bước đầu cơ cấu kinh tế mới; cải thiện đời sống nhân dân.

Để ổn định bộ máy lãnh đạo, theo sự chỉ đạo của cấp uỷ cấp trên, năm 1976, Đảng bộ xã Canh Tân triệu tập Đại hội lần thứ VI, bầu đồng chí Lê Văn Hữu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lô Ích Song làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Đến tháng 10-1979 đồng chí Cam Đức Nghiêm được bầu làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Lê Văn Hữu. Tháng 9-1976, Đảng bộ huyện Thạch An tiến hành Đại hội đại biểu nhiệm kỳ khoá IX. Đại hội đã bầu đồng chí La Tài làm Bí thư Huyện ủy, đồng chí Nguyễn Chúc làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân các dân tộc xã Canh Tân luôn đoàn kết gắn bó, phát huy thành tích đã đạt được trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, khắc phục mọi khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế, giữ vững ổn định chính trị, củng cố an ninh, quốc phòng, góp phần cùng huyện nhà giữ vững biên cương Tổ quốc.

Trước tình hình mới của đất nước, giai đoạn khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và củng cố mọi mặt của các xã trong huyện, huyện Thạch An cử cán bộ xuống cơ sở như: Đồng chí Quận, đồng chí Bế Canh (người Đức Thông), đồng chí Đinh Quang Túng (người Minh Khai), đồng chí Đinh Ngọc Chúc (người Minh Khai), để chỉ đạo, hỗ trợ Đảng bộ và nhân dân ổn

định, phát triển kinh tế, củng cố quân sự, an ninh trên địa bàn bốn xã miền Tây của huyện Thạch An¹.

Được sự giúp đỡ của cấp trên, Đảng bộ xã tập trung chỉ đạo củng cố và phát triển về mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội, trong đó ưu tiên ổn định đời sống nhân dân, tập trung sản xuất nông nghiệp.

Về nông nghiệp, là một xã có đất đồi chiếm trên 70% diện tích đất tự nhiên do chế độ canh tác chưa hợp lý, trình độ dân trí còn thấp, nạn đốt phá rừng khai thác nguồn tài nguyên bất hợp lý, là một xã có địa hình phức tạp, tài nguyên nước, khoáng sản khan hiếm đó là những yếu tố điều kiện khó khăn cho sản xuất nông nghiệp phát triển kinh tế của toàn xã. Nghề trồng trọt vẫn là nghề chính của người dân do trình độ lao động sản xuất còn lạc hậu. Vì vậy, năng suất bình quân chỉ đạt từ 3,5 tấn/ ha.

Đảng ủy nhận định nhiều nhiệm vụ trọng tâm để phát triển nông nghiệp, trong đó phải tập trung khắc phục khó khăn để phát huy được việc sản xuất trên khu ruộng lớn nhất của xã là Nà Cốc, Đông Muồng. Lúc này, khó khăn nhất là vấn đề chủ động nguồn nước tưới tiêu phục vụ cho các vùng canh tác có diện tích lớn như Đông Muồng, Nà Cốc, Kéo Ngoạng... do đó sau khi có ý kiến nhất trí của Huyện ủy Thạch An, Đảng bộ đã vận động các hợp tác xã tổ chức khẩn trương thực hiện ngay tuyến mương, phai Pác Mjải-Nà Cốc - Đông Muồng - Nà Mẩn. Được nhân dân ủng hộ nên tuyến mương được triển khai thuận lợi, hợp tác xã điều phối công lao động khá hợp lý, nhân dân hăng hái hưởng ứng và đóng góp nhiều công lao động. Mặc dù tuyến mương qua nhiều khu

1. Theo lời kể của ông Nguyễn Văn Chất - Chủ nhiệm Hợp tác xã Tân cương giai đoạn 1976 - 1979.

vực đòi cao, cong cưa, đất đá phức tạp, chủ yếu là sức người để đào thủ công, có nhiều đoạn nương phải đào đất cao đến 4 mét, sâu vượt đầu người. Nhưng với sự quyết tâm cao nên hệ thống đập và tuyến nương sau hai năm khởi công, với hơn 2000 công lao động cũng đã hoàn thành trong niềm vui phấn khởi của nhân dân. Nhiều hộ gia đình đã có nhiều đóng góp để tuyến nương phai được hoàn thành, tiêu biểu như hợp tác xã Tân Cương, gia đình bà Lô Thị Phấn, ông Nguyễn Văn Chất... với chiều dài hơn 4200 mét và con đập chặn dòng nước rộng hơn 15m, phục vụ tưới tiêu cho hai cánh đồng rộng nhất của xã Canh Tân, khoảng 42ha đất ruộng. Đây được coi là công trình có quy mô lớn đầu tiên của xã, đòi hỏi nhiều kỹ thuật và công sức, có ý nghĩa quan trọng về mặt kinh tế, xã hội; thể hiện tinh thần đoàn kết, hăng say trong lao động dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy và sự ủng hộ của nhân dân; chung sức chung lòng cải tạo tự nhiên, phục vụ đời sống nhân dân.

Về chăn nuôi, do nhu cầu phục vụ cày kéo và nguồn phân bón ngày càng cao, ý thức của người dân đối với lĩnh vực này được nâng lên, đàn trâu, bò được chăm sóc tốt, tốc độ phát triển bình quân hàng năm trên 200 con. Ngoài việc nuôi trâu, bò để lấy sức kéo ra thì những con già yếu một số được hợp tác xã giết mổ chia cho các xã viên, một phần thu về điều phối cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chế độ tem phiếu. Đồng thời, Đảng ủy cũng chỉ đạo nhân dân chủ động tăng gia, nuôi thêm các loại gia cầm, thủy cầm gà, vịt, cá để cải thiện đời sống.

Về lâm nghiệp: Canh Tân là một xã có diện tích rừng chiếm trên 70%, có nhiều loại gỗ quý và các loại lâm thổ sản khác, rừng đã trở thành nguồn tài nguyên vô cùng quý giá của địa phương, hàng năm đã được khai thác tăng thêm nguồn thu nhập góp phần ổn định đời sống nhân dân. Từ năm 1976 Công ty Lâm trường

(đóng tại Nà Quan)¹ có trồng cây thông được hơn 5,3 ha, góp phần che phủ đồi đất trọc. Song, việc chăm sóc, bảo vệ, tu bổ rừng nói chung còn nhiều hạn chế, còn dễ xảy ra các vụ việc cháy rừng hoặc khai thác bừa bãi.

Ngoài ra, xã cũng quan tâm đến phát triển tiểu thủ công nghiệp, các ngành, nghề như đan lát được phát triển từng bước đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương. Vào mùa nông nhàn nhân dân truyền dạy cho nhau các nghề thủ công như đan cót, đan chiếu, đan dậu...hoặc làm lò rèn, để rèn thêm các loại nông cụ như cuốc, xẻng, dao, làm súng kíp...tiêu biểu như hộ anh Triệu Văn Chòi, Triệu Văn Vạng (Khuổi Mã).

Tháng 12-1975, Trung ương chủ trương sáp nhập hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn thành một tỉnh. Do địa bàn rộng, phương tiện thông tin liên lạc chưa phát triển, nhân dân đi lại khó khăn, việc trao đổi mua bán bằng vận tải ô tô, xe ngựa cực kỳ hạn chế, về mùa mưa lũ có nhiều đoạn bị sạt lở, bị tắc. Trong năm 1976, đề phòng Chiến tranh Biên giới xảy ra, chủ trương của tỉnh phát triển mạng lưới giao thông đường bộ, trong hai năm 1976-1977, tuyến đường Canh Tân - Minh Khai² được Ty giao thông vận tải Cao Bằng kết hợp với Trung đoàn 567 đã thi công mở mới, với chiều dài khoảng 15 km tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân hai xã đi lại, vận chuyển hàng hóa, nông sản dễ dàng hơn. Tuy nhiên, đánh giá chung mạng lưới giao thông còn thấp kém đi lại còn gặp nhiều khó khăn chủ yếu bằng đường mòn chưa đáp ứng được nhu cầu đi lại của nhân dân. Công tác lưu thông phân phối - Hợp tác xã mua

1. Công ty Lâm trường giải thể năm 1991

2. Địa chí Cao Bằng, Nxb.Chính trị quốc gia, 2000, Tr.447.

bán tiếp tục cung cấp các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân. Đồng thời cũng thực hiện chức năng thu mua các mặt hàng nông sản, thực phẩm của nhân dân. Tuy nhiên việc lưu thông và trao đổi hàng hoá vẫn còn ít, chưa đảm bảo được nhu cầu của nhân dân.

Công tác giáo dục luôn được đảng bộ quan tâm thường xuyên về cơ sở vật chất cũng như trang thiết bị phục vụ học tập, các trường học tích cực tu bổ, sửa chữa các lớp học, đóng thêm bàn ghế cho thầy cô và học sinh để học tập; số lượng học sinh mỗi năm một tăng. Trẻ em đến tuổi được huy động tới lớp đạt tỷ lệ cao, phong trào thi đua “đạy tốt, học tốt” được duy trì, chất lượng dạy và học đã có những bước chuyển biến rõ rệt.

Phong trào y tế không ngừng được phát triển, trạm y tế xá được củng cố, trang thiết bị y tế cũng như đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường, tạo điều kiện cho nhân dân được khám chữa bệnh.

Về văn hoá xã hội: Từ khi có Chỉ thị 214 của Ban Bí thư Trung ương về thực hiện nếp sống văn hoá mới, thực hiện sự chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, các hợp tác xã đã xây dựng quy ước nếp sống mới, bài trừ mê tín dị đoan cũng như các tệ nạn ma, then, bụt, tà, việc tang, việc cưới còn mang hủ tục lạc hậu. Một số thầy mo, thầy tà không chấp hành đều nhắc nhở và xem xét kỷ luật nếu là đảng viên như ông Viên, ông Vây, Nông Văn Mạn và Lục Minh Tông. Giai đoạn này đã có một số hợp tác xã tự thành lập tổ tang lễ, cải tiến một số nghi thức như người chết không để lâu ngày hoặc bỏ tục lệ đòi tiền chân hương cao. Nhiều hộ dân ở trong xã đã không dùng ma, then khi gia đình có người ốm, không dùng thầy tà để cúng tiễn người chết; từ đó, đời sống tinh thần của người nhân dân trong xã từng bước được nâng cao. Tuy còn tồn tại một số hạn chế nhất định, nhưng đây là sự chuyển biến về nhận thức

của nhân dân trong việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước và những quy ước về nếp sống văn hoá ở địa phương.

Về an ninh quốc phòng: Canh Tân vốn là một xã có vị trí chiến lược quan trọng, nên Đảng bộ xã luôn quan tâm củng cố công tác quốc phòng an ninh. Đặc biệt từ sau tháng 10-1978, thực hiện Chỉ thị của Ban thường vụ Huyện uỷ, lực lượng dân quân trong xã nhanh chóng củng cố lại tổ chức, trang bị cho cả lực lượng dân quân cơ động và lực lượng rộng rãi, đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu khi có chiến sự xảy ra. Trong giai đoạn này, các thế lực thù địch vẫn có nhiều hoạt động chống phá cách mạng nước ta, trên địa bàn xã Canh Tân xuất hiện nhiều truyền đơn, tờ rơi ở các trục đường mòn, kể cả trong rừng, khi thì dặt ở gốc cây, cành cây; hoặc đôi khi bắt được chim bồ câu có buộc vào chân các tờ truyền đơn mà nhiều người đi chăn trâu, lấy củi vẫn bắt gặp nhưng do được cảnh giác từ đầu và một phần là do nhiều người dân không đọc được các nội dung ghi trên tờ rơi, truyền đơn (hầu như là chữ nước ngoài) nên việc rải truyền đơn của các thế lực thù địch hầu như không có tác động gì. Trước tình hình đó, toàn thể dân quân của xã đều được duy trì huấn luyện, nhiều công sự hầm hào được triển khai. Công tác tuần tra canh phòng luôn được duy trì thường xuyên. Xã đã tổ chức xây dựng hoàn chỉnh phương án phòng thủ, nắm các đối tượng có liên quan đến chính trị. Xây dựng phương án tác chiến, tăng cường công tác phòng gian bảo mật, thường xuyên nắm, quản lý tốt việc tạm trú, tạm vắng, đảm bảo làm trong sạch địa bàn.

Rạng sáng ngày 17-02-1979, phía Trung Quốc đã huy động hơn 60 vạn quân vô cơ tấn công toàn tuyến biên giới phía Bắc, trong đó có huyện Thạch An. Ngay từ những ngày đầu của cuộc chiến, Trung Quốc đã đánh thọc sâu vào lãnh thổ Việt Nam,

chúng tiến hành các cuộc sát hại nhân dân, đốt phá và cướp bóc các thị xã, thị trấn, làng mạc. Khi đóng chiếm thị xã Cao Bằng, cán bộ và người dân thị xã sơ tán vào Canh Tân, ngoài ra còn có một bộ phận nhân dân thuộc xã Đức Long, ngay sát biên giới Trung Quốc cũng sơ tán vào các xã miền Tây (sau đó nhiều hộ dân đã ở lại sinh sống tại Canh Tân cho đến tận bây giờ). Trong một thời gian ngắn, Đảng bộ và nhân dân Canh Tân lại huy động các nguồn lực của địa phương để bảo đảm an ninh, trật tự, giám sát đồng bào sơ tán; đóng góp lương thực, thực phẩm, chia sẻ lương thực, quần áo để đùm bọc đồng bào sơ tán. Nhiều gia đình xã Canh Tân đã cho các hộ gia đình có con nhỏ, người già yếu cùng ở hoặc cho đất dựng lán, trại để tá túc. Đa số tập trung ở các xóm Kéo Ngọng, Nà Cốc, Pác Pên, Đông Muồng...

Đáp lại hành động của Trung Quốc, Đảng lãnh đạo quân dân Việt Nam thực hiện quyền tự vệ chính đáng, tiến hành cuộc chiến tranh chống quân Trung Quốc xâm lược ở vùng biên giới phía Bắc. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, lực lượng dân quân và nhân dân xã Canh Tân cùng với quân dân trong huyện bước vào cuộc chiến bảo vệ biên cương Tổ quốc. Có sự tiếp sức của một số tay sai, mật thám dẫn đường, sau khi đóng chiếm thị xã Cao Bằng chúng chia quân ra càn quét các làng bản. Tháng 02 năm 1979, một đội quân (đội hình hành quân dài khoảng 3,8 km), chúng tiến vào Canh Tân qua Khuổi Gòong, Khuổi Thán, đỉnh đồi Khuổi Diển, tiến vào Pác Pên. Do có sự chuẩn bị nên xã đã kịp thời di tản các hộ dân xóm Pác Pên, Đông Muồng vào các làng sâu hơn như Khau Sả, Nà Chang, Nà Chia. Đồng thời bố trí lực lượng dân quân nắm chắc diễn biến, tình hình và mọi động thái của địch. Hai trung đội Tân Cương (Trung đội Trưởng là Đinh Văn Cương) và Tân Tiến (Trung đội Trưởng là

Lý Minh Mạnh) bố trí lực lượng tại các cứ điểm như đỉnh đồi Khau Muông, Nà Quan, Khuổi Thán và Khau Phạ, được trang bị các loại vũ khí, đạn dược và súng tiểu liên như AK, CKC, K44¹, sẵn sàng chờ lệnh chiến đấu. Khi vào đến Đông Muông Canh Tân, lực lượng dân quân của xã, bằng lối đánh du kích, lực lượng ta đã làm tiêu hao sinh lực địch và bắt sống hai tên mật thám, dẫn đường cho quân Trung Quốc², buộc chúng phải chuyển hướng hành quân theo đường mòn Khau Quân ra hội quân tại đèo Tài Hồ Sìn (thuộc huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng). Trong trận này, tiêu biểu có đồng chí Hoàng Huy Thoại (lúc đó là Bộ đội phục viên - Trung đội Phó trung đội Dân quân xã) đã tiêu diệt và làm bị thương 12 tên địch. Trên đường rút lui chúng đốt phá hai ngôi nhà sàn ba gian của hộ ông Lục Văn Hộ và Lương Văn Khí tại xóm Pác Pèn, làm cháy hoàn toàn. Một lần nữa, bằng sự mưu trí và gan dạ, quân và dân xã Canh Tân đã anh dũng đánh chặn tiêu diệt địch, bảo vệ nhân dân và đồng bào sơ tán, bảo vệ xóm làng, ngăn chặn không cho quân địch đánh phá, tiến sâu vào nội địa. Góp phần làm thất bại đường tiến sâu vào nội địa của quân Trung Quốc, buộc chúng phải rút lui khỏi đất Canh Tân.

Trước tình thế chiến đấu anh dũng, quả cảm của quân dân Việt Nam, ngày 05-3-1979, giới cầm quyền Trung Quốc tuyên bố bắt đầu rút quân. Thể hiện thiện chí hòa bình, khi Trung Quốc rút quân, Đảng và Nhà nước Việt Nam tuyên bố không truy kích. Từ ngày 06-3-1979, phía Trung Quốc vừa rút quân, vừa đánh phá, gây thiệt hại về người và của đối với đồng bào các dân tộc ở một

1. Súng, đạn dược bổ sung, trang bị cho dân quân sau khi Quân khu I tập kết tại xã Quang Trọng vào những ngày đầu của cuộc chiến tranh 1979.

2. Tên Triệu Văn Lạng và Nông Văn Khi (người Khuổi Diến), sau đó tên Lạng bị xử tử tại Pò Khương, tên Khi đem nhốt vào tù.

số vùng giáp biên giới. Đến ngày 18-3-1979, Trung Quốc mới rút hầu hết quân khỏi Việt Nam.

Chiến tranh đã để lại cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Canh Tân tổn thất nặng nề về người và của. Trong cuộc chiến này, đã có 05 đồng chí bộ đội là con em của xã anh dũng hy sinh: Lô Văn Bách, Lê Văn Duyên, Nguyễn Hùng Dũng, Nguyễn Văn Nguyên và Nông Văn Quảy. Trước tình hình đó, Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và đẩy mạnh sản xuất trong hợp tác xã, nâng cao sức chiến đấu, tăng cường lực lượng vũ trang, ổn định đời sống nhân dân, chuẩn bị mọi điều kiện sẵn sàng đối phó với kẻ thù. Quân và dân xã Canh Tân đã đóng góp quan trọng vào cuộc chiến tranh biên giới, tham gia vào các cuộc chiến trực tiếp hoặc dân công hỏa tuyến. Đến nay, tính cả chiến tranh biên giới, xã Canh Tân có 162 người được công nhận là Dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế và được hưởng đầy đủ các chế độ ưu đãi của Đảng và Nhà nước.

Cuộc chiến tranh kết thúc. Song, phía Trung Quốc vẫn chưa từ bỏ âm mưu chống phá cách mạng nước ta, thường xuyên gây căng thẳng, khiêu khích vũ trang, lấn chiếm đất đai, tung biệt kích, thám báo, đưa hàng tâm lý vào nội địa, nói xấu, chia rẽ nội bộ Đảng ta; móc nối với những phần tử xấu, những tổ chức phản động nhằm chống phá cách mạng ta từ bên trong. Trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, Đảng bộ đã chỉ đạo lực lượng vũ trang và nhân dân phải đoàn kết một lòng, không ngừng nêu cao tinh thần cảnh giác cao độ, chiến đấu anh dũng, sẵn sàng đập tan âm mưu của kẻ thù, góp phần bảo vệ vững chắc biên cương Tổ quốc.

II- ĐẢNG BỘ XÃ CANH TÂN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN NHANH CHÓNG KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ĐẨY MẠNH TĂNG GIA SẢN XUẤT, Củng CỐ, CẢI TIẾN HỢP TÁC XÃ THEO MÔ HÌNH MỚI (1980-1986)

Trong bối cảnh sau chiến sự biên giới phía Bắc, tình hình của các tỉnh biên giới nói chung vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, bọn phản động vẫn thực hiện các hành động phá hoại, xâm chiếm đất đai dọc các đường biên giới quốc gia. Nền kinh tế của tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, hệ thống chính trị được kiện toàn, củng cố song ở nhiều nơi hoạt động chưa hiệu quả; an ninh trật tự có nhiều diễn biến khó lường. Giai đoạn này hoạt động của các hợp tác xã chưa đem lại hiệu quả như mong muốn, Nhà nước chủ trương thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ 3 (1981-1985). Tỉnh ủy chỉ đạo, đẩy mạnh sản xuất, khắc phục hậu quả chiến tranh, phục hồi kinh tế, văn hóa, xã hội; khẩn trương chỉnh đốn, bổ sung, tăng cường lực lượng vũ trang, củng cố thế trận chiến tranh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng kinh tế, quốc phòng - an ninh và văn hóa, xã hội.

Năm 1980, Đại hội lần thứ VII của Đảng bộ xã Canh Tân được triệu tập. Đại hội đã bầu đồng chí Lê Văn Hữu làm Bí thư; đồng chí Lô Ích Song làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Trong bối cảnh sau chiến sự, Đại hội đã đề ra chủ trương mới là: Nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh sản xuất, củng cố lại hợp tác xã.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban thường vụ Huyện ủy, Nghị quyết Đại hội huyện Thạch An lần thứ X (tháng 10-1979 tổ chức tại Bó Mò) năm 1980, Đảng bộ xã Canh Tân đã xây dựng thành công liên hợp tác xã gồm: Hợp tác xã Tân Hồng, Hợp tác xã Tân Tiến, Hợp tác xã Tân Cương, Hợp tác xã Tân Hoà biểu hiện tình đoàn kết thống nhất, gắn bó giữa các làng, bản và đồng bào các dân tộc trong xã.

Đứng trước nhiều khó khăn thách thức các hợp tác xã vừa mới tái thành lập hoạt động còn yếu, thiếu thốn về vật tư tiền vốn, phân bón; sản xuất còn phụ thuộc tự nhiên là chính, mưa rét về mùa đông nhưng lại nắng hạn vào mùa hè...nhiều hợp tác xã hoạt động không đều đặn, năng suất, sản lượng cây trồng trong hai năm 1980, 1981 không đạt kế hoạch đề ra. Dưới sự giúp đỡ của cán bộ huyện cử xuống địa phương, Đảng bộ xã Canh Tân kiên trì chỉ đạo, vận động nhân dân gieo trồng lúa, ngô. Đảng ủy chỉ đạo, vận động các hợp tác xã khảo sát và huy động xã viên là cọng nước ở những nơi phù hợp, sửa chữa cọng nước ở Tân Tiến. Ngay năm 1980 đã hoàn thành hai chiếc ở Nà Xả và Nà Cốc, thấy được hiệu quả của việc làm cọng nước nên năm 1981 các hợp tác xã tiếp tục hoàn thành thêm tổng cộng bốn chiếc ở Nà Đãng, Nà Reng, Nà Ma và Nà Cốc. Khi nhân dân có nước phục vụ trồng lúa, nhiều đám ruộng trước đây khô hạn, cỏ mọc rậm rạp thì nay được phục hóa lại, chỗ nào đất tốt để trồng lúa, đám nào đất cằn hơn thì trồng ngô, khoai, đỗ, lạc...Dần dần hợp tác xã trở lại ổn định, sản xuất nông lâm nghiệp có chuyển biến tích cực.

Để đáp ứng nhu cầu nhân dân trong việc giao dịch tiền tệ, năm 1980 phòng giao dịch ngân hàng được thành lập tại Canh Tân, tiếp quản trường học bao gồm hai dãy nhà gỗ, do ông Nguyễn Quang Đạo – người xóm Nà Chia làm giám đốc. Phòng giao dịch ngân hàng này phục vụ cụm các xã miền Tây của huyện Thạch An, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn, chuyển đổi cơ cấu trong chăn nuôi và cây trồng, tạo thêm việc làm. Đồng thời thực hiện các giao dịch tiền gửi của người dân.

Từ năm 1982-1985, thực hiện chính sách mới của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp, Chỉ thị 100-CT/TW ngày 13-01-1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khoán sản phẩm đến

nhóm và người lao động đã được vận dụng vào thực tế địa phương. Đảng ủy chỉ đạo nhân dân tích cực vận động, tuyên truyền nhân dân gieo cấy hết diện tích, một số loại giống cao sản do huyện cấp, được phân phối đến người dân; sử dụng phân bón hóa học kết hợp với phân chuồng nên sản lượng được nâng lên đáng kể. Đặc biệt, Chi thị 100 thực sự là động lực thúc đẩy người lao động phát huy hết khả năng của mình để đưa năng suất, sản lượng không ngừng tăng cao, tạo hiệu quả kinh tế lớn hơn. Tổng sản lượng lương thực hàng năm đều tăng: năm 1981 đạt khoảng trên 200 tấn, đến năm 1985 đã đạt 430 tấn. Do đó, đời sống nhân dân từng bước được ổn định và hoàn thành nghĩa vụ cho Nhà nước.

Tháng 7-1982 Đại hội Đảng bộ xã Canh Tân được tổ chức tại Khau Sả, Đại hội kiểm điểm những kết quả đạt được trong năm 1979-1982, xác định những kết quả và tồn tại, yếu kém, xác định nguyên nhân và xây dựng nghị quyết cho giai đoạn 1982-1984. Đại hội bầu ra Ban chấp hành khóa VIII, gồm 09 đồng chí¹, Đồng chí Cam Đức Nghiêm được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ích Đồ làm phó Bí thư thường trực, đồng chí Hoàng Thế Nghiệp bầu làm phó Bí thư, Chủ tịch ủy ban nhân dân.

Trên toàn xã duy trì hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp Tân Hồng, Tân Tiến, Tân Hòa và Tân Cương do đó để thuận lợi cho công tác chỉ đạo của Đảng, Đảng ủy đã chủ trương thành lập ba chi bộ là chi bộ Tân Tiến, chi bộ Tân Cương và chi bộ Tân Hồng. Công tác sản xuất nông lâm nghiệp cơ bản ổn định, duy trì các hoạt động sản xuất theo quan hệ sản xuất tập thể, quốc hữu hóa tư liệu sản xuất, các khu đất ruộng được trồng các loại giống

1. Nghị quyết số 15/NQ-TA ngày 1-10-1982 “v/v chuẩn y ban đảng ủy xã Canh tân”

lúa do nhà nước cấp hoặc do hợp tác xã hàng năm tích kho để lại. Trong giai đoạn này các hợp tác xã củng cố lại hệ thống kho chứa gồm Tân Tiến 01 kho, Tân Cương 02 kho, Tân Hồng 01 kho.

Mặc dù năng suất có được nâng lên nhưng vẫn còn ở mức thấp, hiệu quả lao động chưa cao và chỉ sản xuất một vụ nên sản lượng thấp; năm 1983 bình quân mỗi công chỉ đạt 0,5 kg thóc quy đổi. Song, Đảng ủy và nhân dân Canh Tân vẫn bảo đảm chỉ tiêu nộp thuế nông nghiệp cho nhà nước. Công tác ổn định đồng bào dân tộc tiếp tục được quan tâm, tình hình an ninh chính trị được giữ vững. Trong nhiệm kỳ này, người dân các xóm như Tân Cương, Tân Hòa, Nà Cốc, Khau Sả, Pác Mjải tranh thủ những lúc nông nhàn ra đào, đãi vàng dọc theo con sông Nậm Chiêm, cao điểm có lúc lên đến 500 người. Ban đầu, là dùng xẻng, cuốc đào ven 2 bên bờ, sau rồi người dân tự đóng thành bè, mảng để nạo, vét lòng sông¹. Số vàng làm được đem ra bán để cải thiện thêm đời sống. Trong những bối cảnh có nhiều thuận lợi và còn tồn tại nhiều hạn chế, khó khăn, Đại hội Đảng bộ xã khóa IX nhiệm kỳ 1984-1985 được diễn ra và tiếp tục bầu đồng chí Cam Đức Nghiêm làm Bí thư Đảng ủy và đồng chí Hoàng Thế Nghiệp làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đặc biệt từ sau khi thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI với nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao sức chiến đấu của Đảng, xây dựng nề nếp, giữ gìn kỷ luật ở các chi, đảng bộ. Nâng cao chất lượng đảng viên, chăm lo củng cố tổ chức cơ sở đảng thật sự trong sạch vững mạnh. Những chi bộ yếu kém phải vươn lên thành chi, đảng bộ trong sạch. Với tinh thần đó,

1. Đến năm 2008 thì việc khai thác tài nguyên khoáng sản vàng được quản lý chặt chẽ, không còn khai thác vàng trái phép.

Đảng bộ xã Canh Tân tổ chức Đại hội lần thứ X vào tháng 7 năm 1985¹. Đại hội bầu đồng chí Cam Đức Nghiêm là Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ích Đồ làm Phó Bí thư thường trực, đồng chí Hoàng Thế Nghiệp bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân và 6 đồng chí khác là ủy viên Ban chấp hành bao gồm đồng chí Quỳnh, đồng chí Khê, đồng chí Toàn, đồng chí Cương và đồng chí Chet². Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng giai đoạn 1986-1990.

Trải qua hai kỳ đại hội Đảng, giai đoạn 1980-1985 cũng là giai đoạn hợp tác xã gặp nhiều khó khăn, thách thức, một số hợp tác xã lung lay, có nguy cơ tan rã. Năm 1983, huyện chỉ đạo điều chỉnh lại quy mô hợp tác xã cho phù hợp với khả năng đội ngũ cán bộ. Các hợp tác xã vẫn tiếp tục thực hiện cơ chế khoán mới theo Chỉ thị 100. Mặc dù sản xuất nông lâm nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, nhưng cơ chế khoán sản phẩm đã phát huy được tinh thần trách nhiệm và tính tự giác của nhân dân, sản lượng các loại cây trồng hầu hết không đạt kế hoạch đề ra nhưng so với các năm trước đều tăng cao hơn.

Công tác giao thông: Từ 1981-1985, tuyến đường từ xã đến trung tâm huyện cũng như các tuyến liên thôn đều được tu sửa nhờ các buổi lao động công ích và lao động cộng đồng đảm bảo đáp ứng yêu cầu cho nhu cầu của nhân dân cũng như công tác quốc phòng và an ninh.

Công tác thủy lợi: Được sự quan tâm của Đảng bộ huyện, hợp tác xã tập trung đầu tư xây dựng các công trình như mương,

1. Một số tư liệu ghi đại hội lần thứ XII của Đảng bộ tổ chức vào tháng 9/1986.

2. Nghị quyết số 23/NQ-HU/TA ngày 15/7/1985 của Huyện ủy Thạch An.

phai nước, cũng có nhiều tuyến mương như Tân Hòa, Nà Cốc, Khuổi Mjầu, Khuổi Hoong... cung cấp nước tưới tiêu phục vụ sản xuất.

Công tác xây dựng cơ bản còn gặp nhiều khó khăn, toàn bộ cơ sở hạ tầng như trụ sở, trường học, trạm xá... xuống cấp nghiêm trọng, do điều kiện chung của đất nước, chưa có nguồn kinh phí đầu tư, sửa chữa nhưng Đảng bộ cũng đã chỉ đạo vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân từng bước khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương. Những năm 1981-1984, có nhiều học sinh học xong cấp 2 thì bỏ học, một phần do đi học xa, nếu muốn học lên lớp cao hơn thì phải ra thị xã Cao Bằng hoặc các huyện khác, nhiều gia đình không có điều kiện đành cho con, em ở nhà lao động. Trước tình hình đó, năm 1985 được sự ủng hộ của nhân dân và địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng đã cho thành lập trường học cấp 3 tại Pò Loong (thuộc xóm Tân Thành) do thầy giáo Phạm Mỹ Uẩn¹ làm hiệu trưởng, ban đầu trường có 02 lớp 10² có 46 học sinh là con em các xã Canh Tân, Minh Khai, Quang Trọng, Đức Thông.

Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp: Trong những năm 1981-1985, trên địa bàn xã chủ yếu là nghề đan lát, một số gia đình vẫn duy trì nghề rèn nông cụ như dao, quốc, liềm... Các hoạt động văn hoá, giáo dục y tế, thể dục thể thao... vẫn được duy trì thường xuyên.

Về công tác an ninh quốc phòng: Mặc dù đã không còn chiến tranh nhưng các thế lực thù địch vẫn chưa từ bỏ âm mưu

1. Cùng thầy cô giáo khác như: Cô Hoàng Thị Cải, Cô Tiến, thầy Triệu Văn Vãng, Thầy Kiù, thầy Chười ...

2. Lớp học được dựng bằng cây gỗ và lợp bằng mành, học sinh học được nửa năm học thì lại phải thay vì mành tre bị co ngót, vỡ không che được nước mưa.

phá hoại cách mạng nước ta. Chúng dùng loa cỡ lớn quay sang phía ta kích động nói xấu Đảng ta, tung tin bịa đặt chia rẽ các dân tộc, gây chiến tranh tâm lý; đồng thời nã pháo vào nhiều làng xã giáp biên giới của ta làm cho tình hình khu vực biên giới hết sức căng thẳng, một bộ phận nhân dân trong xã lo lắng chiến tranh lại xảy ra. Trước tình hình đó, Đảng bộ chỉ đạo các lực lượng quân sự, an ninh nắm chắc tình hình và mọi hoạt động trong xã, không để tình huống bất ngờ xảy ra, luôn nêu cao tinh thần cảnh giác và tuyên truyền, vận động nhân dân yên tâm sản xuất.

Thực hiện Chỉ thị của cấp uỷ Đảng và chính quyền các cấp, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Canh Tân cùng phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang, không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu của kẻ thù. Làm tốt công tác an ninh, chống hoạt động tình báo của địch, giữ vững ổn định chính trị, xây dựng lực lượng dân quân trong sạch vững mạnh sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ khi cấp trên yêu cầu. Giai đoạn này xã đã huy động lực lượng dân quân tham gia hàng trăm công cùng với lực lượng dân quân các xã trong huyện trông tre rào biên giới. Ngoài ra, công tác tuyển quân hàng năm luôn đạt 100% chỉ tiêu trên giao, thực hiện tốt chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với nước và chính sách hậu phương quân đội. Đối với số lượng đồng bào sơ tán vào Canh Tân từ hồi chiến tranh, do tình hình biên giới chưa ổn định và còn sót nhiều bom mìn nên chưa thể về được, xã tiếp tục quan tâm tạo điều kiện cho họ cùng tham gia sản xuất, duy trì cuộc sống, hòa đồng, đoàn kết cùng người bản địa.

Xã đã huy động hàng trăm công giúp đơn vị xây hầm hào, làm đường giao thông xây dựng phòng tuyến chiến đấu. Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân là một trong những xã thực hiện tốt

phong trào “Quân, dân một ý chí” của huyện, tỉnh, nên tại nhiều hội nghị đánh giá về công tác an ninh quốc phòng, Canh Tân luôn là xã được Ban tổ chức chọn báo cáo điển hình tiên tiến.

Về công tác xây dựng Đảng, mặc dù chiến sự biên giới diễn ra tại xã Canh Tân với thời gian không dài nhưng sau khi kết thúc vẫn để lại hậu quả cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Canh Tân hết sức nặng nề. Một số ít đảng viên hoang mang dao động. Trước tình hình đó, Đảng bộ đã thường xuyên tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Có thể khẳng định rằng, 10 năm (1976-1985) là giai đoạn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Canh Tân xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh có nhiều khó khăn, thách thức. Kết quả khôi phục kinh tế, xã hội sau chiến tranh không đạt như mong muốn, đồng thời còn chịu sự tàn phá, gián đoạn bởi cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới; sản xuất nông lâm nghiệp không thuận lợi, quan hệ sản xuất bộc lộ nhiều yếu kém. Các thế lực thù địch ra sức chống phá cách mạng nước ta. Song, toàn Đảng bộ và nhân dân một lòng trung thành, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, góp phần cùng nhân dân cả nước giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

*Chương V***ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ
CANH TÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI
(1986-2000)**

I- THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN TRÊN MỌI LĨNH VỰC KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI, AN NINH, QUỐC PHÒNG (1986-1990)

Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều bất ổn, tình hình trong nước xuất hiện nhiều vấn đề phức tạp, quan hệ sản xuất bộc lộ nhiều yếu kém, các mô hình kinh tế kém hiệu quả, xã hội có nhiều tệ nạn như cờ bạc, trộm cắp... Đảng bộ xã Canh Tân kiên trì phát huy những kết quả đã đạt được, chỉ đạo đảng viên và nhân dân tập trung sản xuất, thoát khỏi đói nghèo. Hàng năm đánh giá, kiểm điểm kết quả đạt được, hạn chế tồn tại để khắc phục, tháo gỡ khó khăn. Quyết tâm xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính quyền vững mạnh, đến lúc này toàn Đảng bộ có 57 đảng viên, trong đó có 52 đảng viên chính thức và 05 đảng viên dự bị. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Thạch An lần thứ XII đã họp từ ngày 26 đến ngày 29-09-1986, tập trung thực hiện các mục tiêu kinh tế - văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng và văn xác định tập trung phát triển nông nghiệp là chủ yếu. Đồng thời, Đảng ủy bám sát 5 mục tiêu tổng quát mà đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ VII họp từ ngày 22 đến ngày 26-10-1986: (1) Ổn định sản xuất và đời sống vật chất, văn hóa của nhân dân; phấn đấu bảo đảm an toàn lương thực, đáp ứng nhu cầu thực phẩm. (2) Khắc phục một bước đáng kể tình trạng quá chênh lệch về điều kiện làm ăn giữa các khu vực dân cư trong từng cụm huyện và xã;

cơ bản ổn định số đông bào du canh du cư...(3) Hoàn thành việc khôi phục và tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của xã hội chủ nghĩa...(4) Khôi phục, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, vận dụng cơ chế quản lý mới...(5) Đảm bảo phần trách nhiệm của địa phương trong việc đáp ứng các yêu cầu củng cố quốc phòng - an ninh¹. Đảng bộ đã nghiêm túc triển khai từng bước đưa nghị quyết vào cuộc sống.

Đến tháng 12-1986 Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng được tiến hành tại Hà Nội. Đại hội được coi là đại hội đổi mới, với tinh thần “*Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*”. Đại hội này có ý nghĩa vô cùng quan trọng, tìm ra lối thoát cho cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài hơn chục năm và đặt nền móng cho công cuộc đổi mới đất nước, tạo nên bước ngoặt trọng đại trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Thực hiện Nghị quyết đại hội đổi mới, thực hiện kế hoạch 5 năm 1986 - 1990 của tỉnh, của huyện vẫn xác định mặt trận hàng đầu là tập trung sản xuất nông nghiệp, đảng bộ và nhân dân các dân tộc trên toàn xã đẩy lên phong trào sản xuất sôi nổi. Đảng bộ chỉ đạo hợp tác xã thâm canh tăng năng suất, thay đổi cơ cấu cây trồng như trồng thêm các loại ngô, lúa, đỗ tương trên các khu đất thường xuyên bị khô hạn; phân phối, cấp giống lúa cho các hợp tác xã như CR203, NN8, CN2; giống ngô TSB1, giống đỗ tương DT80, nhiều đám ruộng đã cho năng suất cao. Tuy nhiên trong những năm 1986, 1987 sản xuất nông nghiệp của xã Canh Tân nói riêng gặp nhiều khó khăn, khi thì bị bão lũ lụt quét qua, khi

1. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng 1930-2020, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, 2000, Tr.497,498.

thì bị nắng hạn kéo dài nên sản xuất và vụ Xuân, vụ Mùa đều bị ảnh hưởng nặng nề; mô hình sản xuất theo hình thức hợp tác xã cũng bộc lộ nhiều bất cập; vừa bị mất giống gieo trồng do phải trồng lại, vừa không có thu hái nên hiệu quả đầu tư rất thấp, nhiều hộ dân, xã viên chán nản, có xu hướng bỏ hợp tác xã, tự tách ra để chủ động trong sản xuất... Trước tình hình đó, Huyện ủy đã tổ chức cuộc họp Ban Chấp hành Đảng bộ vào tháng 02-1978 để đánh giá lại tình hình các hợp tác xã, đời sống kinh tế, nhất là sản xuất vụ Đông - Xuân và thống nhất mục tiêu cơ bản là: Cùng cố các hợp tác xã với phương châm là ổn định đội ngũ cán bộ ban quản lý, đội sản xuất để chỉ đạo tổ chức vận hành xã viên với việc thanh quyết toán trong nội bộ hợp tác xã. Đảng bộ Canh Tân cũng nghiêm túc triển khai các nội dung công việc theo Chỉ thị 01 và Quyết định số 36 của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An nhằm giải quyết các mặt tư tưởng trong Đảng và cán bộ, củng cố sản xuất, củng cố hợp tác xã. Duy trì bốn hợp tác xã Tân Hồng (2 đội), Tân Tiên (4 đội) và Tân Cương (8 đội) và Tân Hòa.

Đảng bộ và nhân dân toàn xã đã có nhiều cố gắng nhưng kết quả sản xuất nông - lâm nghiệp của xã vẫn chưa đem lại kết quả như mong muốn: diện tích trồng cây thạch đen giảm mạnh, một số đồi chè không được chăm sóc, phát tĩa thường xuyên nên sản lượng thấp, các loại cây sồi, cây trấu cũng không phát huy hiệu quả... tổng sản lượng lương thực quy ra thóc đạt thấp, huyện đánh giá bình quân lương thực chỉ đạt khoảng 13,05 kg/người/tháng. Tư duy đổi mới chưa rõ nét, các điều kiện hình thành sản xuất theo cơ chế thị trường còn yếu.

Nhiều xã viên không thiết tha tham gia các buổi công của hợp tác xã, một số đã phát rừng làm nương, trồng lúa, ngô, đỗ,

lạc... để cải thiện thêm mức sống cho gia đình. Trong giai đoạn 1987-1990 việc phát rừng của nhân dân diễn ra ồ ạt, nhiều cánh rừng bị tàn phá nặng nề, mãi sau này do có chính sách đổi mới trong công tác quản lý thì rừng mới tái sinh lại được. Trước tình hình sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, khu vực nông thôn phát sinh nhiều vấn đề phức tạp như vậy, Đảng bộ xã đã bám sát Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện Thạch An lần thứ XIII (họp từ ngày 23 đến 25-02-1989) để chỉ đạo chặt chẽ, sát sao, quyết tâm cao để thực hiện thành công những mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X họp vào tháng 7 năm 1985 đã đề ra. Sự chỉ đạo đó được thể hiện qua sự tiếp thu các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, khẳng định đây là bước chuyển biến tích cực, quyết tâm đổi mới theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng. Chủ trương giải thể các hợp tác xã, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng ủy tập trung chỉ đạo các mặt công tác trên các lĩnh vực, hưởng ứng đợt phát động mua công trái để xây dựng Tổ quốc của Chính phủ năm 1988, xã Canh Tân chia thành hai đợt mua, đợt I thu được 1.060.000đ, đợt II thu được 1.590.000đ để ủng hộ Chính phủ. Tập trung thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong hai năm 1989-1990 với phương châm: Bình tĩnh, kiên trì, chủ động khắc phục khó khăn để giải quyết tình hình. Do đó, quan hệ xã hội, quan hệ sản xuất có nhiều chuyển biến tích cực, trong sản xuất nông nghiệp có nhiều khởi sắc, đời sống nhân dân vui bớt khó khăn, một số mặt hàng nông sản được đem ra trao đổi, mua bán.

Tháng 3-1989 thực hiện Nghị quyết 10, Chỉ thị 47 của Bộ Chính trị và Quyết định số 13 của Hội đồng Bộ trưởng, Đảng bộ đã tập trung giải quyết các vấn đề về đất nông nghiệp và điều

chỉnh mô hình hợp tác xã. Trước hết sử dụng nhiều biện pháp để phân chia và giao đất đai cho hộ nông dân, đảm bảo mọi người dân đều có đất sản xuất ổn định lâu dài. Đồng thời, thực hiện việc hóa giá trâu, bò công hữu cho các gia đình xã viên. Trải qua hơn 10 năm thực hiện sản xuất theo mô hình hợp tác xã xã hội chủ nghĩa mặc dù còn bộ lộ nhiều bất cập nhưng cũng giúp cho Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân trải qua thời kỳ khó khăn bị tàn phá nặng nề bởi chiến tranh, giúp ổn định đời sống nhân dân và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; nhân dân tích lũy được nhiều kinh nghiệm sản xuất quý báu; nhiều tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công cuộc chung tay khôi phục kinh tế và làm hậu phương cho chiến trường miền Nam đến ngày toàn thắng; Xây dựng được nhiều hệ thống mương, phai, mở các con đường giao thông kết nối các làng bản, liên xã tạo tiền đề cho phát triển kinh tế xã hội trong thời kỳ mới, thời kỳ đổi mới.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI và Nghị quyết của cấp trên, Đảng bộ xã Canh Tân đã lãnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: Đối với nông nghiệp, thực hiện đổi mới cơ chế quản lý phá thế độc canh, tự cung tự cấp, tự túc; chuyển sang cơ chế nền kinh tế nhiều thành phần; mỗi hộ nông dân được coi là một đơn vị kinh tế tự chủ có sự hợp tác trong sản xuất kinh doanh. Người dân được giao đất, được chủ động về sức kéo, về đầu tư sản xuất, sức sản xuất được nâng cao nhiều hộ gia đình đã giải quyết được những khó khăn như thiếu lương thực, biết áp dụng kỹ thuật, phân bón, giống nên đã trở nên có của ăn, của để; Tổng đàn gia súc phát triển mạnh, đặc biệt ở các thôn Tân Hồng, Nà Chia, Phai Sliêng; Khuổi Mjầu.

Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, ngân hàng: Trên cơ sở chợ Nà Cốc được hình thành từ thời kỳ kháng chiến, để đáp ứng nhu cầu người dân về giao thương hàng hóa, mua bán các sản vật địa phương, năm 1987 thành lập chợ phiên¹ xã Canh Tân, họp phiên cách nhau chừng 4 đến 5 ngày, vào ngày một, ngày sáu âm lịch và chuyển về địa điểm tại xóm Đông Muồng (nay là xóm Tân Cương); các hàng hóa thường được mua bán là những đồ dùng thiết yếu phục vụ cuộc sống hàng ngày của người dân như chiếu, cốt, bát, muối, đường phen, rau, gà vịt, vải, gạo,... Chợ phiên được duy trì đến tận ngày nay và đã trở thành một nét văn hóa của người dân. Từ năm 1980, Phòng Giao dịch ngân hàng cụm các xã miền Tây tiếp quản khu nhà gỗ do nhà trường cấp 2 để lại (trường học chuyển sang địa điểm xóm Tân Thành ngày nay) đã hư hỏng nhiều nên đến năm 1986 được xây dựng dãy nhà xây cấp 4, gồm 6 phòng làm việc do ông Nguyễn Tiến Diệp phụ trách, đến năm 1990 Phòng Giao dịch ngân hàng tại Canh Tân giải thể. Lúc này giao thông đi lại cũng thuận lợi hơn, giao dịch của người dân chủ yếu thực hiện với ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Tân Giang, thị xã Cao Bằng. Sau khi giải thể huyện giao cho Phân viện Y tế Đa khoa quản lý và sử dụng cho đến khi giải thể năm 2018.

Về giáo dục, nhận thức của nhân dân ngày một cao, nhu cầu học tập ngày một lớn hơn, để đáp ứng nhu cầu học tập cho đồng bào, huyện đầu tư xây dựng 2 phòng học mới của trường Phổ thông cơ sở Canh Tân, củng cố trường cấp 1 - 2 Tân Tiến. Tuy nhiên trong thời gian này, do tác động của nền kinh tế thị trường nhiều học sinh bỏ học giữa chừng đi khai thác vàng ở hoặc ở nhà

1. Trước đó năm 1977, 1978 đã tổ chức họp chợ nhưng không thành.

lao động, sản xuất. Từ năm học 1987-1988 thì việc tuyển học sinh vào lớp 10 gặp nhiều khó khăn do có nhiều học sinh bỏ học, mặc dù Đảng bộ đã có nhiều biện pháp chỉ đạo, tuyên truyền, vận động các gia đình và con em trong độ tuổi đi học nhưng không có nhiều chuyển biến. Đến năm 1988-1989 thì tuyển sinh lớp 10 không đủ để mở lớp¹. Trong lĩnh vực giao thông nhiều tuyến đường dân sinh do nhân dân tự đóng góp ngày công được mở mới hoặc tu sửa, thuận tiện đi lại, tuy còn bé và là đường đất nhưng đã thông được hầu hết từ trung tâm xã đến các xóm và nối liền các xóm với nhau. Trong nhiệm kỳ này, Canh Tân được huyện khảo sát và thi công tuyến đường Nà Cốc -Khu Sả, chiều dài chừng 8 km.

Trong nhiệm kỳ này, mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực song vẫn còn tồn tại một số khó khăn cần tập trung giải quyết như nạn chặt phá rừng còn diễn ra nhiều, công tác giao đất, giao rừng được thực hiện chậm, công tác định canh định cư chưa nề nếp; việc điều chỉnh ruộng đất theo Chỉ thị 47 của Bộ Chính trị còn lúng túng, tranh chấp đất đai còn phức tạp chưa được dàn xếp ổn thỏa; công tác lưu thông, phân phối hàng hóa còn gặp nhiều khó khăn, tình hình an ninh trật tự chưa được quản lý chặt chẽ...

II. XÃ CANH TÂN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI (1991- 2000)

Công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đã đem lại nhiều thành quả tích cực. Tuy nhiên giai đoạn 1991-1995, bối cảnh trong nước và quốc tế có nhiều biến động bất lợi cho nước ta như các lệnh cấm vận của đế quốc Mỹ, sự sụp đổ của Liên Xô và các nước

1.Đến năm 1990 trường Phổ thông trung học Canh Tân tại Pò Loàng chỉ còn các lớp cấp 2, không có lớp 10,11 và 12. Đến năm 2001 trở lại đây mới có các lớp khối cấp 3.

Đông âu, các thế lực thù địch tiếp tục hoạt động chống phá... Đứng trước những khó khăn, thách thức trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 1989-1990, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Canh Tân khóa XIII nhiệm kỳ 1991-1993 đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 09 đồng chí. Đồng chí Lương Chí Toàn được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Hoàng Thế Nghiệp làm phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nguyễn Ích Đồ làm phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đại hội tiếp tục đặt ra các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, phát triển và xây dựng đảng vững mạnh. Triển khai Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần VII của Đảng (Tháng 06-1991), Nghị quyết đại hội lần thứ XIII của tỉnh (Tháng 11-1991), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV (Tháng 1-1991), Đảng bộ xã Canh Tân đã tập trung lãnh đạo toàn đảng, toàn dân, toàn quân đưa nội dung nghị quyết vào cuộc sống.

Đại hội Đảng bộ xã khóa XIV nhiệm kỳ 1994 - 1996 đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 07 đồng chí. Đồng chí Lương Chí Toàn được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nông Quốc Trường làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Hoàng Thế Nghiệp làm phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã¹.

Trải qua 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng (1986 - 1996), cùng với nhân cả nước, tỉnh, huyện, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Canh Tân đã phấn đấu đạt được nhiều thành tựu, đó là cơ sở để Đảng bộ xã vững bước phát triển trong chặng đường 1996-2000. Để đề ra nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới, từ ngày 13 đến ngày 15-01-1996, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV

1. Nghị quyết số 32/NQ-HU ngày 19/9/1994 của Huyện ủy Thạch An.

được triệu tập. Tới dự Đại hội có 60/70 đảng viên trong toàn Đảng bộ xã đến dự. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành khóa mới gồm 09 đồng chí, có đủ 3 độ tuổi đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Đồng chí Lương Chí Toàn được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nông Quốc Trường làm phó Bí thư Thường trực, đồng chí Hoàng Thế Nghiệp làm phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã¹.

Đại hội cũng đã bầu ra 06 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thạch An lần thứ XV.

Trong giai đoạn 1991-2000, Đảng bộ xã đã tổ chức ba kỳ đại hội để tập trung triển khai, cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng bộ huyện Thạch An để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới trên tất cả các lĩnh vực.

Hệ thống chính trị của xã tiếp tục kế thừa những thành tích đạt được trong những những năm qua, trong đó phát huy vai trò trách nhiệm của Hội đồng nhân dân xã. Nhằm tăng cường sức mạnh của cả hệ thống chính trị, hoạt động của Hội đồng nhân dân được kiện toàn về tổ chức, đổi mới về nội dung, hình thức hoạt động, tuân thủ nguyên tắc và chấp hành sự lãnh đạo của Đảng. Tháng 6 - 1994 Hội đồng nhân dân xã khóa XV nhiệm kỳ 1994 - 1999 được kiện toàn, có 19 đại biểu, đồng chí Lương Chí Toàn, Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Long Dương Thanh, Đảng ủy viên, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Hoạt động của Hội đồng nhân dân bảo đảm theo luật định, thể hiện được vai trò là cơ quan đại

1. Nghị Quyết số 01/NQ-TA ngày 20/01/1996 của Huyện ủy Thạch An.

diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, phát huy vai trò của người đại biểu đối với cử tri.

Ủy ban nhân dân hoạt động bảo đảm đúng quy định, tuân thủ theo chế độ tập thể kết hợp với vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để điều hành phát triển các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã đã thông qua. Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện tốt chủ trương của Đảng ủy về công tác phát triển kinh tế, xã hội; phát triển nông lâm nghiệp, tăng cường bảo vệ khoáng sản, phòng chống dịch bệnh, thiên tai; tích cực giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, chính sách dân tộc; giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm công tác quân sự địa phương.

Về phát triển nông, lâm nghiệp, do cơ cấu nền kinh tế nhiều thành phần được định hình rõ nét hơn, nên các chương trình sản xuất nông, lâm nghiệp được đưa vào địa phương phát huy hiệu quả; do chủ trương đúng đắn Đảng bộ từng bước xây dựng cơ cấu kinh tế gắn phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp với trồng rừng và chăn nuôi (như các dự án VAC, VRAC, chăn nuôi đại gia súc...) nhờ đó, đã phát huy được sức lao động toàn dân, tạo động lực mới, nông dân chủ động sử dụng hết diện tích đất đai, năng suất, sản lượng ngày một tăng lên đáng kể. Nếu năm 1989 sản lượng lương thực bình quân đầu người đạt 211kg/người/năm, năm 1992 đạt 170/người /năm thì đến năm 1993 đã tăng lên 285kg/người/năm¹, đến năm 2000 đạt 300kg/người/năm. Về lâm nghiệp, do có cơ chế quản lý mới phù hợp với lòng dân, được nhân dân ủng hộ. Đảng bộ thực hiện Chỉ thị số 90 của Hội đồng

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An 1930 -2010, Nxb. Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội, 2013, Tr.265

Bộ trưởng và Pháp lệnh bảo vệ rừng, bám sát chỉ đạo của huyện, Đảng bộ xác định gắn phát triển kinh tế nông nghiệp với lâm nghiệp và chăn nuôi trong cơ cấu chung, đẩy mạnh phát triển vườn đôi, vườn rừng như chỉ đạo Chương trình 327, Chương trình PAM 5322, Chương trình định canh định cư, Nghị định 02 của Chính phủ về giao đất giao rừng cho từng hộ nhân dân quản lý, bảo vệ rừng nhằm phủ xanh đất trống đồi núi trọc, tiếp nhận và cung cấp vốn, cây giống, phân bón, hỗ trợ kỹ thuật cho nhân dân về trồng các loại cây công nghiệp như cây hồ, cây thông, các loại cây ăn quả khác. Do đó công tác quản lý, bảo vệ rừng, phát triển từ rừng được quan tâm, cải thiện đáng kể, tiêu biểu nhiều hộ dân thuộc các thôn như các xóm Nà Cốc, Khau Sả, Pác Pên, Nà Áng ... Sau gần 10 năm, hầu như không còn đất trống đồi núi trọc; đâu đâu cũng được phủ màu xanh mượt của cây rừng.

Công tác văn hóa xã hội được quan tâm chỉ đạo, tổ chức hoạt động nhằm phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử và bản sắc dân tộc, kết hợp và tiếp thu tinh hoa văn hóa hiện đại; khơi dậy tình yêu quê hương đất nước của nhân dân, xây dựng làng bản đoàn kết, tương thân tương ái. Nhờ đó, nhân dân thêm hăng say trong lao động, thi đua sản xuất, vững tin vào Đảng và Nhà nước. Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy theo tinh thần Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Đảng Trung ương (khóa VIII) (năm 1998), đã ra Nghị quyết chuyên đề về: “Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, một lần nữa khẳng định đường lối đổi mới đúng đắn trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có văn hóa – xã hội. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao, nhiều làng, nhiều bản của Canh Tân khởi sắc, văn hóa dân tộc, những giá trị tốt đẹp được phát huy; từng bước đẩy lùi hủ tục, mê tín dị đoan; người dân không bị các thế lực thù địch

lôi kéo hoặc lợi dụng. Cùng với đà phát triển của đất nước, công tác thông tin, truyền thông của xã cũng được từng bước nâng lên đáng kể, xã hình thành điểm bưu điện - văn hóa xã, cung cấp các dịch vụ về bưu tá, cấp phát sách báo, thông tin liên lạc cho nhân dân.

Các chính sách xã hội được triển khai đồng bộ, an sinh xã hội, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, chung tay xóa đói giảm nghèo được chú trọng. Kỷ cương pháp luật được tăng cường, an ninh xã hội ổn định tạo điều kiện cho nhân dân yên tâm phát triển.

Công tác giáo dục đào tạo có nhiều chuyển biến, trường học được đầu tư xây dựng kiên cố, mạng lưới trường lớp học được quan tâm đầu tư thích đáng, các Chương trình 135 phát huy hiệu quả: Trên toàn xã có 4 trường học, trường mầm non có một trường chính và sáu điểm trường lẻ; có hai trường tiểu học Trường Pò Khương và trường Tân Tiến, có một trường cấp II - III từ lớp 6 đến lớp 12. Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư theo hướng “trường ra trường, lớp ra lớp” tích cực đẩy mạnh cuộc vận động “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, các phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” từng bước thực hiện có hiệu quả chủ trương: xã hội hóa giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục. Do địa hình phức tạp, con em đi học khó khăn, nhiều em có nguy cơ bỏ học nên các trường học đã khắc phục bằng cách mở thêm các điểm lớp phân trường lẻ, cô giáo, thầy giáo được huy động để đem con chữ đến các em vùng sâu, vùng xa. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi ra lớp đạt cao, tính đến năm 2000 tỉ lệ này đạt 98%. Nhờ đó mà nhiều con em được học tập và tham gia thi đỗ vào các trường chuyên nghiệp trong và ngoài tỉnh, nhiều học sinh nay đã là cô giáo, y sỹ, bác sỹ, bộ đội, sĩ quan...

Công tác y tế được quan tâm chỉ đạo, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân. Phát huy công tác chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh cho nhân dân, Canh Tân duy trì Trạm xá và phân viện y tế để phục vụ nhân dân, duy trì đội ngũ cán bộ, y bác sỹ và một số loại trang thiết bị y tế để phục vụ khám chữa bệnh cho không chỉ nhân dân Canh Tân mà còn phục vụ cho nhân dân các xã lân cận như Minh Khai, Quang Trọng, Đức Thông, Lê Chung. Năm 1991 do Ngân hàng giải thể nên phân viện y tế đa khoa được chuyển từ Nhà Quan xuống Đông Muồng để thuận lợi hơn trong công tác khám chữa bệnh. Tỷ lệ nhân dân được hưởng các chương trình, dịch vụ y tế ngày một cao. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân kịp thời, không hình thành các ổ dịch lớn, tích cực phòng chống các bệnh xã hội như lao, bấu cổ, sốt rét, tuyên truyền phòng chống AIDS, bệnh phong, đặc biệt là thực hiện có hiệu quả chính sách về dân số - kế hoạch hóa gia đình. Đến năm 1995 hệ thống giao thương phát triển mạnh, nhiều cá nhân và tập thể tham gia vào thị trường buôn bán, các mặt hàng mua - bán cũng đa dạng và phong phú hơn, người dân có nhiều điều kiện lựa chọn hàng hóa nên hệ thống quản lý và cơ sở vật chất của khu thương nghiệp của huyện quản lý đặt tại chợ Đông Muồng cũng giải thể, bàn giao mặt bằng và một dãy nhà xây cấp 4 cho Ủy ban nhân dân xã quản lý.

Chương trình xóa đói, giảm nghèo được triển khai trên toàn xã đã đem lại hiệu quả cao. Đảng ủy chỉ đạo xã thành lập Ban chỉ đạo và xây dựng các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện, trong quá trình thực hiện lồng ghép các chương trình như 133, chương trình 135, công tác khuyến nông, khuyến lâm, công tác truyền thông... làm thay đổi căn bản nhận thức trong cả cấp ủy,

cán bộ và nhân dân. Do đó chương trình nhận được nhiều ủng hộ từ người dân, giúp cho xóa đói, giảm nghèo giai đoạn này giảm xuống rõ rệt, nhiều gia đình vươn lên khá giả.

Công tác quốc phòng an ninh được giữ vững. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng quân sự xã, công an xã tiếp tục được củng cố, luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, ngăn chặn có hiệu quả mọi âm mưu chống phá của kẻ thù. An ninh trật tự trên địa bàn xã được bảo đảm.

Năm 1992 để đáp ứng yêu cầu lãnh chỉ đạo của Đảng và công tác quản lý, điều hành của Nhà nước trong giai đoạn mới, trụ sở của Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã được chuyển từ Pác Khuổi Bua (thuộc xóm Khau Sả cũ) ra trụ sở mới tại Đông Muồng với dãy nhà xây kiến cố, khang trang. Hệ thống chính trị thường xuyên được củng cố và kiện toàn từ cấp xóm đến cấp xã, năng lực của đội ngũ cán bộ xã không ngừng được cải thiện. Thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân được thực hiện theo luật định, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể phát huy được vai trò giám sát, vận động tuyên truyền hội viên, đoàn viên thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, đoàn kết được nhân dân các dân tộc.

Công tác xây dựng Đảng được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ. Đảng ủy đã nghiêm túc triển khai tuyên truyền, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhất là Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XII với tinh thần đổi mới vươn lên. Coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng để cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức

đúng đắn về công cuộc đổi mới của đất nước. Chỉ đạo công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình với thái độ “nhìn thẳng vào sự thật”, “nói rõ sự thật”, với tinh thần “đổi mới tư duy” trong sinh hoạt tư tưởng; tạo nên tinh thần phấn khởi tin tưởng vào công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng về đổi mới công tác tổ chức, cán bộ, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác xây dựng, củng cố tổ chức, bồi dưỡng, sắp xếp cán bộ hợp lý. Mạnh dạn tham mưu cấp có thẩm quyền thay thế cán bộ yếu kém về phẩm chất, năng lực. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn; nâng cao năng lực quản lý, điều hành của một số cơ quan đơn vị bước đầu có chuyển biến tiến bộ Bộ máy các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp được sắp xếp lại cho phù hợp với tình hình đổi mới. Xã Canh Tân duy trì 14 xóm và 6 chi bộ trực thuộc Đảng bộ.

Đổi mới, tăng cường phương thức lãnh đạo của Đảng, tích cực quán triệt chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, năng lực, sức chiến đấu của Đảng. Niềm tin của nhân dân với Đảng được củng cố. Công tác phát triển Đảng được Đảng bộ quan tâm thường xuyên, việc bồi dưỡng và kết nạp đảng viên mới được tiến hành chặt chẽ hơn trước; chú trọng tăng cường đảng viên lãnh đạo các xóm, xã; nhiệm kỳ 1986-1989 có 60 đảng viên, 1989-1990: 66 đảng viên, 1991-1993: 70 đảng viên, 1994-1996: có sáu chi bộ 75 đảng viên, 1996-2000: có sáu chi bộ 81 đảng viên.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, Đảng bộ xã Canh Tân đã lãnh đạo nhân dân chuyển mình đổi mới tạo nên những kết quả bước đầu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, nhất là nông nghiệp, làm xuất hiện cơ cấu kinh tế nhiều thành

phần. Cơ cấu kinh tế nông - lâm - công nghiệp kết hợp thay thế cho cơ cấu nông nghiệp thuần túy. Nền kinh tế được vận hành theo thị trường, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện, Đảng bộ Canh Tân tổ chức thành công các kỳ đại hội Đảng lần thứ XII, XIII, XIV và XV cụ thể hóa thành các chương trình và kế hoạch phù hợp với thực tiễn của địa phương, tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trước hết là đổi mới được tư duy, nhận thức về quản lý kinh tế, năng lực sản xuất được nâng cao, nhiều hàng hóa được lưu thông, trao đổi; giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp đạt kết quả cao. Thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 200USD¹. Cơ sở vật chất đường, trường, trạm, nương phai, trụ sở được quan tâm đầu tư phát triển; thực hiện thành công công tác phổ cập giáo dục tiểu học và xoá mù chữ, sức khỏe nhân dân được chăm sóc, phân viện Canh Tân được trang bị thêm các trang thiết bị hiện đại. Tình hình an ninh chính trị được bảo đảm, hệ thống chính trị được củng cố vững chắc. Niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân với Đảng, chính quyền được nâng cao. Ghi nhận công lao to lớn của Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân, ngày 11 tháng 6 năm 1999 Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Trần Đức Lương đã công nhận Nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Canh Tân đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong kháng chiến chống thực dân Pháp (công nhận xã Canh Tân là xã Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ chống pháp)². Đến năm

1. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng 1930 - 2020, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, 2000, Tr. 573.

2. Quyết định số 202/KT-CTN vào Sổ vàng số 32.

2000, Đảng bộ và nhân dân xã long trọng tổ chức đón nhận danh hiệu cao quý này.

15 năm thực hiện công cuộc đổi mới (1986-2000) trong điều kiện một nền kinh tế yếu kém, vừa thoát khỏi chiến tranh, một nền kinh tế tự cung tự cấp, cơ chế quản lý quan liêu nặng nề và tình hình biến động của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô đã ảnh hưởng lớn đến đời sống xã hội, một số cán bộ, đảng viên và nhân dân lo lắng, hoài nghi. Trong giai đoạn này việc phát triển kinh tế - xã hội của xã còn bộc lộ nhiều khó khăn, công tác đổi mới toàn diện còn nhiều vấn đề bất cập. Cơ sở hạ tầng kinh tế và cơ sở vật chất phục vụ xã hội còn ở mức thấp, thu ngân sách chưa cao; năng lực và sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn yếu kém; năng lực của một số cán bộ cấp xã còn hạn chế; đời sống của một bộ phận nhân dân còn ở mức thấp, tỉ lệ hộ nghèo còn cao so với mặt bằng chung của huyện.

Song, kết quả của 15 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ đã có nhiều cố gắng và có được nhiều thành tựu đáng kể, là tiền đề để Canh Tân tiếp tục bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

*Chương VI***ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG
NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2001-2020)****I. ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN KINH TẾ -
XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH (2001-2005)**

Sau 15 năm, cùng với cả nước thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tình hình kinh tế - xã hội của xã Canh Tân có bước chuyển biến tích cực, bộ mặt nông thôn từng bước đổi thay, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện. Tình hình chính trị ổn định, an ninh - quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Uy tín của Đảng, chính quyền, các đoàn thể ngày càng được nâng cao. Những thành tựu đó tạo tiền đề để Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân vững bước tiến vào thế kỷ XXI, đồng thời cũng đặt ra những thách thức đòi hỏi sự cố gắng cao hơn của toàn Đảng bộ và nhân dân trong thời kỳ mới.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ xã Canh Tân lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2001-2005 được tiến hành từ ngày 29 đến ngày 30-9-2000, với sự có mặt của 87 đảng viên trong toàn Đảng bộ xã. Đại hội đã nghiêm túc đánh giá thành tựu, đồng thời chỉ ra những hạn chế trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV nhiệm kỳ 1996-2001; đồng thời Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2001-2005: Phát huy tinh thần tự lực, tự cường của Đảng bộ và nhân dân; kết hợp các nguồn lực bên ngoài để khai thác có hiệu quả tiềm năng của địa

phương một cách chủ động, sáng tạo; coi trọng phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng. Trong đó coi trọng phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm; công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Đẩy mạnh khai thác các nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh của địa phương trong cơ cấu kinh tế nông lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp, dịch vụ. Góp phần tăng nguồn thu ngân sách của địa phương. Tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa đáp ứng nhu cầu tại chỗ và tham gia lưu thông trên thị trường. Không ngừng cải thiện và ngày càng phát triển về đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI nhiệm kỳ 2001-2005 gồm 09 đồng chí và bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí. Đồng chí Lương Chí Toàn được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nông Quốc Trường và đồng chí Hoàng Thế Nghiệp được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XV của tỉnh Cao Bằng, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XVI của huyện Thạch An, Đảng bộ xã Canh Tân đã nỗ lực phấn đấu, đưa nhiều chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cuộc sống, khơi dậy và phát huy nội lực toàn xã hội. Nhờ vậy, công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2001-2005) của Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân đã thu được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực: Kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, được Đảng bộ kiên trì phấn đấu

thường xuyên, liên tục và đưa ra nhiều giải pháp tích cực. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng bộ xã luôn quan tâm công tác bồi dưỡng, nâng cao nhận thức lý luận chủ nghĩa Mác- Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng cho cán bộ, đảng viên và các đoàn thể quần chúng nhân dân. Đồng thời các Chi thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Chính phủ được tổ chức triển khai sâu rộng trong Đảng bộ và quần chúng nhân dân để thống nhất tư tưởng và quan điểm hành động của Đảng. Nhờ vậy, đại bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân đã nhận thức được, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Về công tác tổ chức, cán bộ và đảng viên, trong những năm 2001-2005, đến tháng 5 năm 2005, toàn Đảng bộ đã kết nạp được 22 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ lên 94 đồng chí; số chi bộ trực thuộc Đảng bộ duy trì trong nhiệm kỳ là 06 chi bộ. Công tác xóa xóm trắng chưa có đảng viên đến năm 2005 thực hiện được thêm 3 xóm. Để nâng cao giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, Đảng bộ xã đã tổ chức các buổi sinh hoạt chính trị, triển khai các cuộc thi như báo cáo viên giỏi về tư tưởng Hồ Chí Minh... Kết hợp tổ chức tuyên truyền hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương. Cử cán bộ tham gia nhiều lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, quản lý Nhà nước cho cán bộ cơ sở.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, gắn với quy hoạch cán bộ. Qua đánh giá phân loại đảng viên, chất lượng đảng viên có nhiều chuyển biến, đa số đảng viên tự giác rèn luyện, có tinh thần trách nhiệm,

gương mẫu trong công tác và lao động. Vì vậy, tính đến năm 2004 số cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh chiếm 50%; số đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ trở lên chiếm trên 80 %.

Đảng ủy nghiêm túc triển khai nhiệm vụ kiểm tra và kỷ luật Đảng, Đảng ủy ban hành chương trình, kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm đã tập trung vào việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước. Ủy ban Kiểm tra đã tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng và kế hoạch của cấp trên theo đúng quy định. Trong nhiệm kỳ đã phát hiện 08 đảng viên có dấu hiệu vi phạm, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo đảng viên và tổ chức Đảng.

Sau khi Hội đồng nhân dân xã khóa XVI nhiệm kỳ 2000-2004 kết thúc, đồng chí Lương Chí Toàn, đồng chí Long Dương Thanh thôi không làm nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân xã. Tháng 6-2004, Hội đồng nhân dân xã khóa XVII bầu được 19 đại biểu, đồng chí Nông Quốc Trường, Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Lục Trung Nông, làm phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đổi mới về phương thức và nội dung. Chất lượng các kỳ họp từng bước được nâng lên. Thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức. Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời, đúng thẩm quyền. Thực hiện tốt chức năng giám sát của Ủy ban nhân dân, các cơ quan Nhà nước trong quá trình tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Qua hoạt động tiếp xúc cử tri, các đại biểu của Hội đồng nhân dân đã kịp

thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, phản ánh lại với chính quyền để đề ra những chủ trương, giải pháp đúng đắn giải quyết những nhu cầu chính đáng của nhân dân.

Ủy ban nhân dân xã đã có nhiều tiến bộ về thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng quản lý và điều hành, chấp hành tốt việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; đổi mới cách làm việc, chú trọng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức bằng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, quản lý. Coi trọng công tác tiếp dân và tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tiếp tục được củng cố, kiện toàn, đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, gắn lợi ích chung với lợi ích toàn đơn vị. Hình thức vận động quần chúng có nhiều đổi mới, hướng về cơ sở, tuyên truyền, vận động nhân dân tập trung phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, xây dựng đời sống văn hóa mới. Đồng thời quan tâm củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, tích cực lao động, sản xuất, tạo bước chuyển biến trên tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội.

Với sự quan tâm của huyện ủy, cán bộ huyện phụ trách cơ sở và chỉ đạo quyết liệt của của Đảng ủy, Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân đã vượt lên trên tất cả những khó khăn, tạo đà phát triển về kinh tế - xã hội, bảo đảm công tác an sinh xã hội, tập trung giải quyết các chế độ, chính sách cho cán bộ, nhân dân; xây thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn.

Đối với nông nghiệp và phát triển nông thôn: Thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về đẩy nhanh phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng công

nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đảng bộ, chính quyền xã đã tập trung chỉ đạo mở rộng diện tích theo hướng thâm canh tăng vụ, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi thích hợp, mạnh dạn đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất nông nghiệp. Đồng thời để nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, hằng năm công tác thủy lợi được chú trọng. Xã đã được đầu tư xây dựng các công trình kiên cố hóa kênh mương, thủy lợi nhỏ, tu sửa, nạo vét mương, phai đã huy động được sự đóng góp khá tích cực của nhân dân. Công tác khuyến nông được huyện quan tâm thông qua phương thức chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Vận động bà con nhân dân tham dự các lớp tập huấn do huyện tổ chức, vận động nông dân đưa các loại giống mới cho năng suất cao vào sản xuất. Từ năm 2001-2005, đã có 537 lượt người tham gia các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh triển khai các mô hình sản xuất như: mô hình trồng lúa, ngô,... Các loại phân bón và giống có chất lượng tốt như: giống lúa Nhị ưu 838, Q63, Khang dân 18, Bồi tạp Sơn thanh...; giống ngô: CP999, CP888, LVN 10... được nông dân đưa vào sản xuất đạt năng suất cao.

Với sự thay đổi về nhận thức của người nông dân, cùng với sự tác động tích cực, có hiệu quả của Nhà nước đã làm cho năng lực sản xuất của từng hộ gia đình được nâng lên, nguồn lực như đất đai, lao động và các nguồn vốn được tập trung vào sản xuất, kết hợp với thực hiện các biện pháp thâm canh nhờ đó năng suất, sản lượng các loại cây trồng tăng lên đáng kể. Tổng sản lượng lương thực có hạt hằng năm tăng khá nhanh, năm 2001 đạt 526,4 tấn, đến năm 2005 đạt 648 tấn, đạt 110% kế hoạch. Bình quân lương thực đầu người mỗi năm tăng 2 - 4%, năm 2001 là 256,6 kg, năm 2004 là 314 kg. Giá trị sản xuất/ha canh tác hằng năm

tăng 9,1%, năm 2001 là 9 triệu đồng, năm 2004 là 13 triệu đồng. Ngoài ra, bà con còn trồng thêm các loại rau màu như: lạc, đỗ tương để cải thiện cuộc sống. Công tác chăn nuôi cũng được xã quan tâm phát triển. Nhiều hộ gia đình đã thay đổi nhận thức coi chăn nuôi là một ngành chính trong phát triển kinh tế gia đình. Chăn nuôi dần dần đã trở thành mục tiêu xóa đói, giảm nghèo của một bộ phận nông dân. Nhờ phát triển chăn nuôi, nông dân có thu nhập, vừa bảo đảm sức kéo, nguồn phân bón cho cây trồng, đồng thời tạo nguồn thực phẩm quan trọng góp phần cải thiện đời sống. Từ năm 2001 đến năm 2005, tốc độ tăng trưởng đàn gia súc, gia cầm ổn định: trâu có 1.016 con, bò 347 con, đàn lợn 2.018 con, gia cầm 10.027 con, đạt chỉ tiêu tăng trưởng huyện, xã đề ra. Về phát triển lâm nghiệp, công tác khoanh nuôi, bảo vệ rừng trong 5 năm 2001-2005 đã được các hộ nông dân trong xã nhận đất, nhận rừng, nhân dân có ý thức tự giác khoanh nuôi, bảo vệ rừng, tuy nhiên vẫn còn tình trạng khai thác củ trái phép dọc tuyến đường tỉnh lộ 209, xã thường xuyên tuần tra, kiểm soát những khu vực rừng xung yếu giáp ranh, từng bước ngăn chặn tệ khai thác rừng bừa bãi, trái phép. Độ che phủ rừng nâng từ 46% năm 2001 lên 68% năm 2004, các chương trình, dự án định canh, định cư được xã quan tâm, đạt hiệu quả, thực hiện ổn định đời sống nhân dân gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường.

Tuy đã đạt được một số kết quả đáng mừng trong phát triển nông - lâm nghiệp, song quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp còn chậm. Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, áp dụng giống mới có năng suất cao vào sản xuất ở một số bộ phận nông dân còn hạn chế. Vốn đầu tư các dự án nông lâm nghiệp còn dàn trải, thiếu đồng bộ, hiệu quả thấp.

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, xã Canh Tân đã tranh thủ nguồn vốn từ các chương trình, dự án và huy động nguồn vốn đóng góp của nhân dân để xây dựng hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Trong những năm 2001-2005 có các dự án được đầu tư xây dựng công trình thiết thực phục vụ sản xuất vào đời sống của nhân dân như: Năm 2003 hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng tuyến mương Nà Cốc với tổng chiều dài 3.820m, cung ứng nước cho 28 ha ruộng đảm bảo tưới tiêu 2 vụ; mở mới các tuyến đường như Khuổi Hoảng, Nà Chang, Khuổi Mjầu, Pác Mjải; vốn chương trình 135 của Chính phủ được đầu tư một số hạng mục như tu sửa trụ sở Đảng ủy- Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã, khu chợ Đông Muồng, nhà thương mại 6 gian, phân viện Canh Tân 4 giường bệnh, buru điện văn hóa xã, Chương trình 327 của Chính phủ với tổng số vốn 7 tỷ đồng; đường giao thông nông thôn 6km tổng số vốn 1,3 tỷ đồng; đầu tư số vốn 800 triệu đồng cho trường Tiểu học Pò Khương Canh Tân xây 6 phòng học; xây dựng Trạm y tế xã với tổng số vốn 420 triệu đồng. Hoàn thành tuyến đường tỉnh lộ 209 đoạn đi qua xã dài hơn 6 km; mở mới, tu sửa đường từ xã đến các xóm, đường nội vùng, góp phần phục vụ phát triển kinh tế và lưu thông hàng hóa. Lưới điện quốc gia đã được kéo đến xã, có 62,9% số hộ trong xã được dùng điện, đã góp phần làm thay đổi bộ mặt ở nông thôn, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

Công tác giáo dục và đào tạo có sự chuyển biến rõ rệt. Hệ thống trường lớp từ giáo dục mầm non đến trung học phổ thông được ổn định và phát triển, đáp ứng nhu cầu học tập của con em trong xã và các xã lân cận. Tính đến năm 2005, toàn xã có 03 trường với 25 phòng học. Số lượng học sinh đến trường qua từng

năm tăng lên. Trung bình trên 3,5 người dân thì có một người đi học. Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi ra lớp đạt 97%. Cùng với sự phát triển về số lượng học sinh, chất lượng giáo dục và đào tạo từng bước được nâng lên. Học sinh cuối cấp tốt nghiệp đạt tỷ lệ cao. Công tác giáo dục tiểu học, xóa mù chữ và phổ cập giáo dục trung học cơ sở được chú trọng. Chất lượng giáo viên từng bước được chuẩn hóa, số giáo viên đạt trình độ chuẩn, giáo viên khá, giỏi tăng lên, thường xuyên được bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được các cấp, các ngành quan tâm. Cơ sở y tế, trang thiết bị khám chữa bệnh được tăng cường đầu tư và nâng cấp. Đội ngũ cán bộ y tế xã, xóm được bổ sung về số lượng, nâng dần về chất lượng, cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được triển khai thực hiện có hiệu quả. Hằng năm, trung tâm y tế huyện, xã đều tổ chức tiêm chủng để phòng, chống dịch bệnh, thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt là cho người nghèo và các đối tượng chính sách.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình phát triển sâu rộng trên địa bàn xã và hoạt động có hiệu quả. Ban dân số gia đình và trẻ em xã phối hợp với các ban đoàn thể xã tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân về mục tiêu dân số, bảo vệ chăm sóc trẻ em, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình. Công tác vận động những người trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện các biện pháp tránh thai đạt hiệu quả. Nhờ vậy, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên qua các năm giữ mức dưới 1%, chỉ tiêu giảm sinh giảm từ 13,4% năm 2001 xuống còn 12,8% năm 2004; giảm tỷ lệ suy

đinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi từ 26,7% năm 2001 xuống còn 20,9% năm 2004.

Cùng với việc tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, các hoạt động văn hóa - xã hội cũng luôn được cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm, chỉ đạo, đạt được nhiều kết quả. Hằng năm tổ chức các đợt tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, làng văn hóa, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, truyền đạo trái phép,... xây dựng quy ước nếp sống người Dao, tổ chức các ngày lễ hội truyền thống của đại phương phù hợp với bản sắc dân tộc. Hằng năm tổ chức bình xét gia đình văn hóa, làng văn hóa, cơ quan đơn vị văn hóa. Tham dự các hội thi văn nghệ - thể thao quần chúng do huyện tổ chức như bóng đá, văn nghệ, thôn nữ giỏi giang duyên dáng,... đều đạt giải khá cao. Các hoạt động văn nghệ, thể thao được phát triển rộng rãi. Mạng lưới phát thanh truyền hình ngày càng mở rộng, đưa thông tin tới vùng sâu, vùng xa qua hệ thống nghe, nhìn. Đến năm 2005, toàn xã đã có 100% số hộ được nghe sóng phát thanh của Đài tiếng nói Việt Nam, 40% số hộ được xem kênh Truyền hình Việt Nam. Tuy nhiên, hoạt động văn hóa, thể thao chưa trở thành phong trào thường xuyên và sâu rộng trong nhân dân. Hoạt động văn hóa, thông tin chưa đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

Công tác lao động, thương binh và xã hội được quan tâm đúng mức và đã thu được những kết quả nhất định. Giai đoạn 2001-2005, xã đã giải quyết chế độ chính sách cho cho nhân dân với tổng số tiền chi mỗi năm trên 800 triệu đồng. Vận động xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, từ năm 2001 đến năm 2004 đã thu được 3.028.000 đồng, vận động nhân dân dựng được 02 nhà tình nghĩa với số tiền hỗ trợ là 30 triệu đồng. Vận động thu các

loại quỹ do nhân dân đóng góp trong nhiệm kỳ như: Quỹ khuyến học thu được: 1.791.000 đồng; quỹ hỗ trợ nông dân: 2.357.000 đồng; quỹ quốc phòng - an ninh: 1.536.000 đồng; quỹ bảo trợ trẻ em: 1.565.000 đồng; quỹ người nghèo: 1.870.000 đồng; quỹ đền bù giải phóng mặt bằng Trạm y tế xã: 1.800.000 đồng; quỹ ủng hộ đồng bào huyện Bảo Lâm bị lũ lụt: 1.913.000 đồng.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCH ngày 6/02/2002 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thạch An về đẩy mạnh lãnh đạo thực hiện chương trình xóa đói, giảm nghèo giai đoạn 2002-2005, phấn đấu giảm hộ nghèo hằng năm từ 2-3%, Ủy ban nhân dân xã đã kiện toàn lại Ban chỉ đạo xóa đói, giảm nghèo, tổ chức tập huấn và xây dựng kế hoạch giao chỉ tiêu phấn đấu cho từng xóm, phân công cán bộ, công chức xã phụ trách giúp đỡ cơ sở... Huy động nhiều nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, giải quyết việc làm cho người nghèo. Đồng thời thực hiện chủ trương “xóa nhà tranh tre dột nát” cho các hộ nghèo do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, xã đã hỗ trợ cho 8 hộ nghèo ở nhà tạm, nhà bị xiêu vẹo, dột nát, với tổng số tiền hơn 14,7 triệu đồng. Từ những cố gắng đó, công tác xóa đói, giảm nghèo đã đạt được những kết quả khả quan. Tổng số hộ nghèo toàn xã đã giảm từ 74/380 hộ, chiếm 19,4% (năm 2002) xuống còn 66/437 hộ, chiếm 15,1% (năm 2004).

Công tác quốc phòng - an ninh luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng. Các phương án, kế hoạch tác chiến phòng thủ khu vực được xây dựng và thường xuyên được rà soát, bổ sung đầy đủ, phù hợp với từng giai đoạn. Công tác tuyên quân đều đạt 100% chỉ tiêu giao, từ năm 2001 đến năm 2005, toàn xã đã có 33 thanh niên con em các dân tộc lên đường làm nhiệm vụ

bảo vệ Tổ quốc. Công tác huấn luyện qua các năm đều đạt yêu cầu trở lên, trong đó khá, giỏi đạt trên 85%. Thường xuyên huấn luyện chuyên môn cho lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng công an viên cơ sở, xây dựng lực lượng quân đội và công an vững mạnh toàn diện, bảo đảm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong mọi tình huống. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc đã tạo nên sức mạnh đồng bộ trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, chống các âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội được duy trì ổn định, nhân dân an tâm, phấn khởi tập trung vào phát triển kinh tế, ổn định đời sống.

Những kết quả đã đạt được trong 5 năm thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2001-2005) mặc dù còn đối mặt với nhiều thách thức, hạn chế: Trong lĩnh vực công tác tư tưởng còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại: chất lượng, hiệu quả triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết ở một số cấp ủy còn hạn chế, việc sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm còn mang tính hình thức; một số Chỉ thị, Nghị quyết chậm đi vào cuộc sống. Cuộc sống của nhân dân còn bấp bênh, thu nhập thấp, tỉ lệ hộ nghèo còn cao (năm 2001 có 66 hộ với 324 nhân khẩu thuộc diện đói nghèo); một số Chi ủy chưa chấp hành nghiêm chế độ sinh hoạt và một số quy định của Đảng. Tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3, học sinh bỏ học vẫn còn tồn tại; công tác khai thác khoáng sản chưa được quản lý chặt chẽ... Song với những kết quả đạt được, là tiền đề và là nguồn động lực to lớn để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Canh Tân vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII, đưa Canh Tân tiếp tục có bước phát triển mới,

góp phần cùng toàn huyện thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới theo mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

II. ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ (2005-2010)

Phát huy kết quả đạt được trong giai đoạn 2000-2005, trong điều kiện kinh - tế xã hội, an ninh - quốc phòng có nhiều điều kiện thuận lợi nhưng cũng đan xen nhiều khó khăn, nhưng bằng sự nỗ lực của toàn Đảng toàn dân, bộ mặt nông thôn của toàn xã đã có nhiều khởi sắc. Hệ thống chính trị được kiện toàn và đổi mới, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, an ninh quốc phòng được giữ vững. Những kết quả đạt được đã tạo tiền đề cho Đảng bộ xã Canh Tân lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, tiến tới hội nhập với quốc tế.

Thực hiện Chỉ thị số 46 - CT/TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, từ ngày 17 đến ngày 19 tháng 10 năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Canh Tân lần thứ XVII nhiệm kỳ 2005-2010 được triệu tập. Tham dự Đại hội có 149/149 đảng viên được triệu tập. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI nhiệm kỳ 2000-2005, thông qua báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI, báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy khóa XVI, báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII của Đảng; báo cáo tổng hợp ý kiến của các chi bộ trực thuộc vào dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, dự

thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI,... Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVII nhiệm kỳ 2005-2010 gồm 09 đồng chí. Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 03 đồng chí. Đồng chí Nông Quốc Trường được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Chí Toàn và đồng chí Lê Trường Sơn làm Phó Bí thư Đảng ủy. Đại hội đã bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên gồm 06 đồng chí.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XVI, Đảng ủy đã lãnh chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xác định tập trung cho phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Nên trong công tác xây dựng Đảng đã được quan tâm thực hiện trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức. Triển khai quán triệt đến mọi cán bộ, đảng viên về các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Pháp luật Nhà nước, triển khai Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thực hiện cuộc vận động, Đảng bộ Canh Tân đã triển khai sâu rộng trong toàn đảng bộ, mở được 15 hội nghị cấp xã và xóm với hơn 1400 lượt người nghe; tỉ lệ cán bộ đảng viên tham gia đạt trên 90%. Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thực sự là sự kiện sinh hoạt chính trị ý nghĩa và sâu sắc, tạo sự chuyển biến tích cực trong rèn luyện đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng. Xây dựng củng cố các chi bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, quan tâm công tác tạo nguồn và phát

triển đảng viên trẻ, đảng viên mới kết nạp, đảm bảo chất lượng. Ngày 24-10-2007 Ban Thường vụ Đảng ủy xã họp và thống nhất chia tác cách 4 chi bộ xóm trực thuộc Đảng bộ thành 8 chi bộ¹ nâng tổng số chi bộ từ 8 lên thành 12 chi bộ. Tháng 9 năm 2009 thành lập chi bộ cơ quan xã gồm 16 đảng viên. Xoá xong xóm trắng không có đảng viên, còn 02 xóm chưa thành lập được chi bộ, nâng tổng số đảng viên tại thời điểm tháng 5 năm 2007 là 105 đồng chí. Công tác cán bộ, công chức được bố trí sắp xếp đúng quy định, phù hợp với năng lực chuyên môn công tác bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn và lý luận chính trị, kiến thức quản lý Nhà nước được quan tâm. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, quan tâm xây dựng chính quyền, đội ngũ cán bộ thôn xóm từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Tổ chức bộ máy luôn được kiện toàn, đổi mới, năng lực cán bộ được nâng lên.

Hội đồng nhân dân được kiện toàn sau bầu cử khóa XVII, nhiệm kỳ 2004-2009 (nhiệm kỳ này kéo dài thêm 02 năm) xã Canh Tân có 25 đại biểu, đủ cơ cấu, thành phần theo quy định. Nội dung, phương thức hoạt từng bước được đổi mới, các hoạt động luôn đảm bảo theo luật định, nội dung các kỳ họp đều được chuẩn bị kỹ, các Nghị quyết sát với tình hình của địa phương, các

1. Chi bộ Khau Sả - Nà Chia thành Chi bộ Khau Sả (đ.c Hào làm bí thư) và Chi bộ Nà Chia (đ.c Ban làm Bí thư); Chi bộ Khuổi Mjầu - Pác Mjải thành Chi bộ Khuổi Mjầu (đ.c Từ làm Bí thư) và Chi bộ Pác Mjải (đ.c Quảng làm làm bí thư); Chi bộ Nà Áng - Pác Pèn thành Chi bộ Nà Áng (đ.c Tín làm bí thư) và Chi Pác Pèn (đ.c Thanh làm bí thư); Chi bộ Kéo Ngoọng - Pác Mươi thành Chi bộ Kéo Ngoọng (đ.c Nghiêm làm bí thư) và Chi bộ Tân Hòa (đ.c Khê làm bí thư). Chi bộ Nà Chang - Phai Sliếng chưa đủ điều kiện tách, chuyển sinh hoạt đồng chí Sính sang chi bộ Nà Chia; giữ nguyên các chi bộ trường học - y tế, chi bộ Đông Muông, chi bộ Nà Cốc.

đại biểu cơ bản phát huy được chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm trước dân. Công tác giám sát các mục tiêu kinh tế - xã hội được tăng cường, tiếp xúc cử tri với đại biểu trước và sau kỳ họp luôn được quan tâm để nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội: Luôn được chăm lo, xây dựng, củng cố kiện toàn từ xã đến thôn xóm, quan tâm chỉ đạo đối với các nội dung, phương thức hoạt động. Đã có nhiều chuyên biên tích cực, các phong trào đi vào hoạt động thiết thực có hiệu quả, tập hợp được đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tích cực tham gia vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh.

Về sản xuất nông nghiệp, được xác định là lĩnh vực chính trong cơ cấu kinh tế của địa phương, nên Ban Chấp hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu cây trồng, mùa vụ thích hợp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng giống mới năng suất cao vào gieo trồng, tập huấn khuyến nông, khuyến lâm, đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi vừa và nhỏ phục vụ sản xuất nên năng suất sản lượng hàng năm đều tăng, năm 2006: 416 kg/người/năm, năm 2009: 420 kg/người/năm; chăn nuôi gia súc, gia cầm: tổng đàn trâu năm 2006-2007 tăng 101,68%, tổng đàn bò năm 2006-2007 tăng: 143,32%. Đến năm 2009 chỉ còn : 694 con có chiều hướng bị giảm, do không có nơi chăn thả nên bà con bán đi chuyển sang mua máy cày phục vụ sản xuất. Tổng đàn lợn, đàn gia cầm trong nhiệm kỳ vẫn duy trì phát triển ổn định, tăng dần từ 2 đến 3%. Nhìn chung sự phát triển kinh tế nông nghiệp đạt được mục tiêu kế hoạch đại hội đề ra.

Về lâm nghiệp: Công tác quản lý bảo vệ rừng luôn được quan tâm tuyên truyền, vận động nhân dân khai thác, sử dụng rừng có hiệu quả, một số loại cây như quế, hồi, cây mỡ được triển khai trồng trên một số vùng đồi như Khau Sả, Tân Tiến, Nà Cốc. Đồng thời, vận động nhân dân thực hiện tốt việc phòng, chống cháy rừng và khai thác gỗ, củi bừa bãi, tăng tỉ lệ che phủ rừng đạt 68 %.

Tài chính ngân sách: Chú trọng công tác thu ngân sách, đảm bảo thực hiện thu đúng, thu đủ các loại sắc thuế huyện giao, trong cả nhiệm kỳ đều đạt và vượt chỉ tiêu. Việc chi đảm bảo thực hiện đúng quy định và có hiệu quả, tiết thực, tiết kiệm; khuyến khích các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh tín chấp vay vốn cho hội viên, đoàn viên phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo.

Trong lĩnh vực Văn hoá - Xã hội: trên địa bàn xã luôn được qua tâm và có sự chuyển biến rõ rệt. Hệ thống trường lớp từ mẫu giáo đến trung học phổ thông được ổn định và phát triển đáp ứng nhu cầu học tập của các con em trong xã. Xã có đầy đủ các bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông. Trường lớp đều được xây dựng kiên cố từ cấp 4 trở lên. Công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở đã hoàn thành xong năm 2005.

Công tác Văn hoá - Thể thao, tập trung chủ yếu vào việc tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương, phối hợp với các trường thực hiện các hoạt động văn hoá, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của địa phương, đăng ký thực hiện nếp sống văn hoá ở khu dân cư, làng bản, cơ quan, trường học. Hoạt động thể thao được duy trì, chủ yếu là giao lưu bóng đá, bóng chuyền, tung còn nhân dịp đầu xuân năm mới mừng đảng, mừng xuân. Đảng ủy chủ trương tìm các giải pháp khắc phục những khó khăn trong công tác phát triển thể dục thể thao

về sân chơi, bãi tập nên đã quy hoạch, xây dựng kế hoạch san gạt sân thể thao chung cho cả xã, tuy nhiên do khó khăn về kinh phí nên chưa được triển khai.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân: Được quan tâm chăm lo củng cố, đội ngũ cán bộ y tế từ thôn bản đều được bồi dưỡng về chuyên môn. Cán bộ trạm y tế xã luôn nêu cao y đức của người thầy thuốc phục vụ nhân dân. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh. Tỷ lệ dân được hưởng các chương trình từ tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi, chăm sóc sức khỏe sinh sản; chương trình phòng, chống các bệnh xã hội, phòng chống bệnh lao, sốt rét, cấp bảo hiểm y tế cho nhân dân,... được quan tâm thực hiện tốt. Về công tác dân số gia đình và trẻ em luôn được triển khai sâu rộng trên địa bàn toàn xã, các xóm đều có cộng tác viên dân số, thực hiện có hiệu quả, tổ chức tốt công tác truyền thông, do đó không có người sinh con thứ 3, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên vẫn giữ được ở mức dưới 1%. Tuy vậy, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân vẫn còn những hạn chế như trang thiết bị lạc hậu, các loại thuốc được cấp phát chưa đầy đủ, đội ngũ y bác sỹ chưa được đào tạo chuyên sâu; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi còn cao.

Công tác an ninh - quốc phòng thường xuyên quan tâm chỉ đạo, Đảng ủy chỉ đạo xây dựng lực lượng công an viên xóm, xã đủ sức hoàn thành nhiệm vụ, chủ động nắm chắc địa bàn, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, phối hợp với các ngành, đoàn thể thực hiện tốt kế hoạch 03 giảm, do đó luôn đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tạo được niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. coi trọng công tác quân sự địa phương, xây dựng lực lượng dự bị động viên, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng sẵn sàng chiến

đầu, tổ chức huấn luyện dân quân hàng năm đảm bảo số lượng, chất lượng, làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

Đảng bộ xã Canh Tân đã lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, nhân dân trên địa bàn phát huy những lợi thế để giai đoạn 2005-2010 đạt được nhiều kết quả quan trọng, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng mà đại hội lần thứ VII đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Đảng bộ huyện Thạch An. Đó là nhịp độ tăng trưởng kinh tế, cơ cấu kinh tế có nhiều khởi sắc, xây dựng và thương mại tiếp tục phát triển; công tác trồng rừng được quan tâm. Hệ thống đường giao thông nông thôn, điện lưới quốc gia, mương thủy lợi, trường học được đầu tư đáng kể, tình hình an ninh, trật tự - quốc phòng được giữ vững; văn hóa, y tế, giáo dục có nhiều chuyển biến mạnh mẽ. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai một số nhiệm vụ vẫn chưa đạt kết quả cao như kinh tế có phát triển nhưng còn chậm, đời sống nhân dân vùng sâu còn nhiều khó khăn, công tác quản lý khoáng sản, quản lý rừng còn nhiều hạn chế, kết cấu hạ tầng còn thiếu và yếu, một số vấn đề bức xúc của người dân chậm được giải quyết.

III. ĐẢNG BỘ XÃ CANH TÂN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010-2015)

Kết quả đạt được sau 25 năm thực hiện đường lối đổi mới, diện mạo của cả tỉnh Cao Bằng nói chung có nhiều khởi sắc tích cực, nền kinh tế có những bước phát triển mạnh mẽ. Đối với xã Canh Tân những kết quả đạt được trong 5 năm là cơ sở cho Đảng

bộ và nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo và thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

Dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XVIII và kế thừa, phát huy những kinh nghiệm lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã các nhiệm kỳ trước, với tinh thần đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn thử thách của nhân dân các dân tộc xã Canh Tân. Trong 5 năm (2010-2015) tình hình chính trị luôn ổn định, kinh tế tăng trưởng khá, văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển, các chương trình dự án đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu được quan tâm, quốc phòng an ninh được đảm bảo giữ vững, trật tự an toàn xã hội đảm bảo. Đảng bộ xã thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Thạch An do vậy, các mục tiêu nhiệm vụ cơ bản đáp ứng yêu cầu của sự phát triển chung toàn xã, từng bước đổi mới tư duy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội. Đội ngũ cán bộ từ xã đến các xóm tiếp tục được quan tâm kiện toàn, sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc được coi trọng và phát huy, sự đồng thuận trong xã hội và lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được nâng lên.

Bên cạnh những thuận lợi trên trong nhiệm kỳ 2010-2015 xã Canh Tân còn gặp một số khó khăn nhất định, điều kiện tự nhiên có nhiều mặt không thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất nông - lâm nghiệp phụ thuộc chủ yếu vào thời tiết tự nhiên, hạ tầng cơ sở còn thiếu và yếu, xuất phát điểm nền kinh tế thấp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, thiên tai, hạn hán thường xuyên xảy ra, đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, trình độ dân trí không đồng đều, trình độ nguồn nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu của sự phát

triển, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của một số đồng chí trong cấp ủy đảng, chính quyền còn hạn chế.

Từ ngày 09 đến ngày 10 tháng 6 năm 2010, Đại hội Đảng bộ xã Canh Tân khóa XVIII được diễn ra với sự có mặt của 129/140 đại biểu được triệu tập. Trong 1,5 ngày diễn ra Đại hội, Đại hội đã tập trung đánh giá, thảo luận kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết nhiệm kỳ 2005-2010 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết cho nhiệm kỳ tới. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành khóa mới gồm 09 đồng chí; Ban Thường vụ 03 đồng chí: đồng chí Hà Quyết Chiến được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Trần Thị Hợp và đồng chí Lê Trường Sơn được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy, nhiệm kỳ 2010-2015. Đại hội đã đưa ra những dự báo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và đưa ra 19 mục tiêu cụ thể cho nhiệm kỳ 2015 - 2020¹.

-
- ¹. Các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 -2020.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2020 đạt: 1.050 tấn; lương thực bình quân đầu người 450 kg/người/năm.
 - Giá trị sản xuất nông nghiệp/ha đến năm 2020: đạt 35 triệu đồng trở lên.
 - Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân mỗi năm 6 - 8% (Hoàn thành và vượt chỉ tiêu trên giao).
 - Thành lập từ 01 Hợp tác xã trở lên
 - Hoàn thành 100% số thôn, xóm có điện lưới đến trung tâm thôn và đến năm 2020 có từ 95% số hộ được sử dụng điện.
 - Hoàn thành nâng cấp cải tạo 100% các tuyến đường đến trung tâm xóm đảm bảo giao thông đi lại thuận tiện cả 4 mùa.
 - Đến năm 2020 duy trì tỷ lệ che phủ rừng là 66%.
 - Xây dựng nông thôn mới: Bổ sung và hoàn thiện Đề án Quy hoạch nông thôn mới; phấn đấu đến cuối năm 2020 đạt 15 tiêu chí trở lên; có 10/13 xóm đạt tiêu chí nông thôn mới.
 - Công nhận đạt phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi; duy trì bền vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. 100% số phòng học được xây dựng từ cấp IV trở lên. Có 02 trường đạt trường chuẩn quốc gia.

Tuy còn có nhiều hạn chế, khó khăn nhưng cấp ủy đảng, chính quyền xã đã luôn đoàn kết, phấn đấu, tập trung lãnh chỉ đạo nhân dân thực hiện khá tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra trong nhiệm kỳ và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng luôn được coi trọng. Đảng ủy làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức lý luận, quan điểm đường lối đổi mới của Đảng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tích cực tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII; tổ chức kỉ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương. Tập trung chỉ đạo

- Giảm tỷ suất sinh hàng năm 0,2 - 0,3‰; tỷ lệ tăng dân số hàng năm dưới 1‰, đến năm 2020 dân số khoảng 2330 người.

- Đến 2020 trạm y tế có từ 2 bác sỹ trở lên và đạt chuẩn quốc gia về y tế xã; 100% y tế thôn bản đạt trình độ y tá sơ cấp, có 01 thôn đạt trung cấp.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm trung bình 0,8%/năm, đến năm 2020 giảm xuống còn dưới 5%.

- Đến năm 2020 tỷ lệ thôn xóm có nhà văn hóa 100%, trong đó có 10/13 xóm có nhà xây từ cấp 4 trở lên. Từ 84% số thôn xóm, 90% cơ quan, đơn vị, trường học, 80% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm mỗi năm từ 3,2% trở lên, đến năm 2020 còn dưới 20% hộ nghèo.

- Phân đầu tỷ lệ số hộ dân được nghe đài và được xem truyền hình là 90%. Tỷ lệ sử dụng các dịch vụ viễn thông: máy điện thoại cố định, di động, Internet, MYTV là 60 máy/100 dân.

- Phân đầu từ 98% trở lên số hộ dân được dùng nước hợp vệ sinh.

- Số tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh hàng năm đạt từ 65% trở lên. Số đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đạt 98% trở lên, trong đó có 60% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Kết nạp đảng viên mới từ 60 đảng viên trở lên (mỗi năm từ 12 đảng viên trở lên); duy trì số chi bộ thôn xóm, cơ quan đơn vị trường học hiện có.

- Tăng cường củng cố công tác quốc phòng - an ninh, đảm bảo an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội tại địa phương

cuộc vận động “*Học tập và theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, với chủ đề từng năm theo hướng dẫn, thực hiện Di chúc của Người luôn được quan tâm triển khai sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; kết quả 100% cán bộ, đảng viên đăng ký tu dưỡng, rèn luyện theo từng chuyên đề hàng năm, các chi bộ và nhân dân tích cực tham gia cuộc thi tìm hiểu, kể chuyện về “*Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Qua đó, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân khơi dậy thêm lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp, phát huy truyền thống quê hương cách mạng anh hùng, khắc phục khó khăn, thử thách, nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tại địa phương.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã có nhiều cố gắng trong công tác phát triển đảng viên mới, song chỉ kết nạp được 45 đồng chí, đạt 81,8% chỉ tiêu giao, nâng tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ lên 179 đồng chí; Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo hoàn thành việc thành lập chi bộ Khuổi Mả và chi bộ Khuổi Hoảng; Tách chi bộ trường học - y tế thành 2 chi bộ trường học và 1 chi bộ y tế. Nâng tổng số chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã lên 17 chi bộ; bảo đảm 13/13 xóm dân cứ đều có chi bộ Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của xóm. Hằng năm số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên là 84,1%; số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh hàng năm là 48,9%, chi bộ khá 51,1%, không có chi bộ yếu kém. Hoàn thành xóa xóm trắng, trường học không có chi bộ.

Về công tác tổ chức cán bộ, cấp ủy Đảng luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ năng lực, bản lĩnh chính trị, hiểu biết sâu rộng và sáng tạo, dám chịu trách nhiệm trước nhiệm vụ

được phân công; trong nhiệm kỳ có 3 cán bộ chuyển vị trí công tác; cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho 6 đồng chí, lý luận chính trị cho 01 đồng chí. Công tác bố trí và sử dụng cán bộ, công chức được thực hiện công khai, đúng quy định; quy trình bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ cơ bản đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn chức danh.

Công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng và thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng ủy đã xây dựng chương trình kiểm tra toàn khóa và hàng năm; bổ sung chương trình giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và các hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra các cấp; xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết TW5 (khóa X) về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; nghiêm túc triển khai và chỉ đạo các tổ chức đảng, ban chỉ ủy tổ chức thực hiện các văn bản của các cấp về công tác kiểm tra giám sát và xây dựng quy chế, quy định, chương trình về công tác kiểm tra, giám sát trong chi bộ, Đảng bộ góp phần giữ gìn kỷ cương, nâng cao chất lượng và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên. Trong nhiệm kỳ Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát 4 đợt, 17/17 chi bộ đảng. Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí của xã luôn được quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng; Chỉ đạo việc nắm thông tin dư luận, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa những hành vi vi phạm. Công tác Dân vận chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác “*Dân vận khéo*”, quản lý các hoạt động theo nội dung Thông báo 160, Chỉ thị số 01/ TTg của Chính phủ; củng cố mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, tạo lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền và củng cố khối đại đoàn kết

toàn dân tộc. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ vẫn còn xảy ra 01 vụ vi phạm về sử dụng công quỹ, nhưng đã được thanh tra làm rõ và thu hồi số tiền trả lại vào ngân sách Nhà nước với số tiền trên 100 triệu đồng..

Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” và Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị. Qua triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng. Đây là một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn đảng, cán bộ và nhân dân trong xã, qua đây nhận thức chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống được nâng lên một bước, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng. Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình từ Ban Thường vụ Đảng ủy đến các cấp ủy trong toàn đảng bộ đã tích cực sửa chữa, khắc phục khuyết điểm bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, thực hiện tốt 19 điều đảng viên không được làm, Điều lệ Đảng, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng tạo niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của đảng.

Thực hiện Chỉ thị thị số 03- CT/TW của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nâng cao được ý thức tự giác về đạo đức cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân thông qua các việc làm cụ thể trong quan hệ thôn xóm giúp nhau phát triển kinh tế làm giàu chính đáng. Việc học tập tiếp tục được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân đưa vào nội dung sinh hoạt chính trị ở khu

dân cư đã phát huy được sức mạnh của hệ thống chính trị và thu được những kết quả đáng mừng.

Năm 2013 xã Canh Tân lập xong hồ sơ khoa học đề nghị công nhận xã thuộc vùng An toàn khuthời kỳ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Để hoàn thiện được bộ hồ sơ, công tác sưu tầm tài liệu, tư liệu, hiện vật của các nhân chứng lịch sử cung cấp, xác nhận trong thời gian trước cách mạng tháng Tám năm 1945 được Đảng ủy chỉ đạo quyết liệt, trong hồ sơ có khẳng định xã Canh Tân đã có nhiều công lao đóng góp, tham gia hoạt động cách mạng, bảo vệ an toàn các cơ sở cách mạng, nuôi giấu các đồng chí cán bộ cốt cán của Trung ương và Xứ ủy Bắc kỳ, của tỉnh và huyện trong quá trình hoạt động tại địa phương; đưa đón các đồng chí lãnh đạo qua lại hoạt động trên địa bàn xã. Qua đó, một số quần chúng được giác ngộ cách mạng trở thành những đồng chí trung kiên, nòng cốt của cách mạng. Tuy đã có những tổn thất, hy sinh nhưng nhân dân Canh Tân vẫn một lòng tin tưởng bảo vệ cách mạng và các đồng chí cán bộ của Trung ương, của Tỉnh giúp phong trào cách mạng nơi đây phát triển nhanh chóng. Nơi đây xứng đáng là căn cứ địa cách mạng quan trọng của Đảng trong thời kỳ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Theo nguyện vọng của Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân, tháng 6 năm 2014 Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam công nhận Canh Tân là xã An toàn khu Cách mạng thuộc tỉnh Cao Bằng¹. Đây là một vinh dự cho Đảng bộ và nhân dân trong xã.

Hội đồng nhân dân thực hiện đúng quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân và quy chế phối hợp với Mặt trận tổ quốc,

¹. Quyết định số 988/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

đảm bảo nguyên tắc các kỳ họp hằng năm đúng luật, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của từng năm. Nghị quyết của kỳ họp đều được bàn bạc dân chủ, nhất trí cao. Các chỉ tiêu đề ra sát với tình hình thực tế. Công tác tiếp xúc cử tri luôn được duy trì thường xuyên, phối hợp tốt với Ủy ban Mặt trận tổ quốc trong tổ chức tiếp xúc cử tri để nắm tâm tư, nguyện vọng và chuyển đến các cấp có thẩm quyền để trả lời, giải quyết kịp thời, các đơn thư khiếu nại, tố cáo đều được giải quyết theo đúng trình tự quy định.

Đảng ủy chỉ đạo tổ chức thành công công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp vào tháng 7 - 2011. Đối với cấp xã, bầu được 22 đại biểu, đến cuối nhiệm kỳ còn 20 đại biểu. Đồng chí Trần Thị Hợp, Phó Bí thư Thường trực giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã khóa XVIII nhiệm kỳ 2011-2016, đồng chí Lục Trung Nông, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Hoạt động của Hội đồng nhân dân ngày càng khẳng định được vai trò đại diện cho ý chí nguyện vọng của nhân dân, thực hiện chức năng thẩm quyền đúng quy định nên có những quyết định quan trọng về các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Duy trì tốt chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân theo luật định, Hội đồng tổ chức 12 kỳ họp thường kỳ và bất thường. Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã làm tốt công tác phối hợp và đôn đốc, nhắc nhở các Tổ đại biểu xã tích cực làm tốt vai trò của người đại biểu dân cử, chủ tọa điều hành tốt các kỳ họp. Từ đầu nhiệm kỳ thường trực Hội đồng nhân dân xã, các tổ đại biểu xã đã có nhiều cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ, từng bước được đổi mới, hiệu quả, chất lượng kỳ họp từng bước được nâng cao; thời gian tổ chức kỳ họp đảm bảo đúng thời gian theo quy định. Tổ chức tiếp xúc cử tri

trước, trong và sau các kỳ họp để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn, mong muốn của cử tri; tiếp thu, chuyển tải nhiều ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri tới các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết. Đồng thời báo cáo kết quả các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền xã giải quyết. Trong nhiệm kỳ, số lượng cử tri tham gia tiếp xúc 3018 lượt/ 72 buổi; tiếp nhận và giải quyết 48 đơn thư của cử tri; thực hiện Nghị quyết số 35/2012-QH13 ngày 21/11/2012 của Quốc hội về lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân xã bầu bảo đảm theo quy định, kịp thời kiện toàn, nhắc nhở đại biểu đạt tín nhiệm thấp.

Công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân được đảm bảo, thường xuyên và chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác nhằm thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Công tác thực hiện cải cách hành chính trong mọi lĩnh vực được chú trọng, việc củng cố tổ chức bộ máy không ngừng được kiện toàn nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức. Ủy ban nhân dân luôn chủ động triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân. Chủ động ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành phù hợp với điều kiện của địa phương, duy trì tốt chế độ giao ban hàng tháng và chế độ thông tin báo cáo với cấp ủy và các cơ quan cấp trên.

Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên luôn phát huy vai trò, trách nhiệm trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội, tích cực vận động nhân dân xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc tạo thành sức mạnh, niềm tin để nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận xã hội vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Các phong trào thi đua yêu

nước, các cuộc vận động trên từng lĩnh vực, đặc biệt là các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”... đã phát huy hiệu quả tích cực, góp phần quan trọng thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh và xây dựng đời sống văn hóa trong cộng đồng dân cư. Tăng cường hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội. Công tác phát triển đoàn viên, hội viên và xây dựng tổ chức hội và thực hiện các chương trình hằng năm gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương; tuyên truyền, giáo dục vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các phòng trào phát triển kinh tế, giảm nghèo, chăm sóc sức khỏe, kế hoạch hóa gia đình trong cộng đồng dân cư. Chú trọng các nội dung biện pháp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến từng người lao động; chăm lo phát triển đoàn viên và kiện toàn tổ chức, vận động cán bộ, nhân dân tích cực thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đề ra.

Về lĩnh vực sản xuất nông- lâm nghiệp và phát triển nông thôn, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân luôn tuyên truyền, vận động nhân dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa giống mới có năng suất, chất lượng tốt vào sản xuất, nhờ vậy tổng sản lượng lương thực hàng năm tăng trên 9,3 % (sản lượng lương thực năm 2010 là 810 tấn, đến năm 2014 là 965,7 tấn), đáp ứng nhu cầu lương thực trên địa bàn xã; giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 31 triệu đồng/ha, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng cho thu nhập cao được quan tâm.

Thực hiện Chương trình trọng tâm của Đảng bộ huyện về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá giai đoạn 2011-2015, xã Canh Tân đã lựa chọn phát triển 03 loại cây trồng chính đó là: Cây thạch đen, cây thuốc lá, cây sắn và phát triển đàn bò. Kết quả đạt được năm 2014 như sau: về cây thạch đen thực hiện được 21,97 ha/năm, bằng 274,6%; cây sắn trồng được 115,82 ha/100 ha kế hoạch, sản lượng ước đạt 2085 tấn; cây thuốc lá duy trì được 2 năm với diện tích 3,65 ha, sản lượng 65,7 tạ nhưng do hiệu quả kinh tế thấp và việc thu mua không đảm bảo nên đã bỏ; tổng đàn bò có 246 con.

Công tác bảo vệ, chăm sóc, phát triển rừng được chú trọng quan tâm và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân về quản lý tài nguyên rừng được nâng lên, tỷ lệ che phủ rừng được duy trì khá tốt, các mô hình sản xuất, kinh tế hộ vườn rừng từng bước được quan tâm.

Gia súc, gia cầm phát triển cơ bản ổn định. Tổng đàn trâu có 309 con, giảm 184 con so với đầu nhiệm kỳ do bà con chuyển sang sử dụng cơ giới hóa không dùng trâu, bò làm sức kéo trong sản xuất nông nghiệp; công tác phòng chống dịch cho đàn gia súc, gia cầm được chú trọng nên không có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn.

Hệ thống mương thủy lợi tiếp tục được đầu tư xây dựng và nâng cấp cải tạo, từng bước được kiên cố hóa và dẫn nước tưới cho hơn 37,3 ha/160,18 ha diện tích đất trồng lúa. Chương trình nước sạch vệ sinh môi trường được quan tâm, tỷ lệ hộ dân được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh tăng từ 85 % năm 2010 lên 95 % năm 2014.

Thực hiện Quyết định 800/QĐ-TTg của Chính phủ về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã đã tiến hành lập xong đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới, xây dựng lộ trình thực hiện các tiêu chí, tận dụng lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình để tập trung đầu tư xây dựng, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí theo kế hoạch đề ra, đến hết năm 2015 hoàn thành 05/19 tiêu chí. Công tác ổn định dân cư và thực hiện các chương trình dự án tiếp tục đầu tư và phát huy hiệu quả như: Dự án ổn định đồng bào Dao ở hai xóm Khuổi Mjàu và Khuổi Hoong với trên 116 hộ được hưởng lợi, do vậy tình trạng di dân tự do, phá rừng làm nương rẫy cơ bản đã chấm dứt.

Tình hình thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm đều đạt và vượt chỉ kế hoạch được giao. Năm 2011 thu ngân sách được 43.414.323 đồng, đến năm 2014 thu được 63.142.492 đồng, năm 2015 thu trên 53 triệu đồng (vượt chỉ tiêu huyện giao). Chi ngân sách nhà nước đảm bảo kịp thời, đúng chế độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, sử dụng ngân sách đúng mục đích, hiệu quả, thực hành hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo chi theo định mức quy định.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tiếp tục được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp đầu tư phát triển như khai thác rừng, đan lát; những ngành nghề mang tính chất công nghiệp như sản xuất gạch ba banh đã được hình thành. Trong giai đoạn 2010-2015, tuy chưa thành lập được hợp tác xã nhưng đã có các hộ gia đình với các ngành nghề hoạt động chủ yếu như chế biến gỗ và đồ mộc dân dụng, cơ khí nhỏ, thủ công tổng hợp gồm khung nhôm, cửa kính các loại, sửa chữa xe máy.

Nguồn hàng hóa trên địa bàn khá phong phú, lưu thông tương đối thuận lợi, cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và phục vụ đời sống của nhân dân. Điểm họp chợ của xã tiếp tục được đầu tư, duy trì và phát triển. Tuy nhiên, chất lượng hiệu quả hoạt động thương mại, dịch vụ chưa tương xứng với điều kiện, lợi thế của xã, quy mô các hộ sản xuất kinh doanh chưa thực sự hiệu quả, kinh doanh còn nhỏ lẻ, năng lực quản lý khai thác còn hạn chế.

Công tác xây dựng, môi trường luôn thực hiện đúng quy hoạch về phát triển kinh tế - xã hội của xã; tổng các vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn xã đạt mức tăng trưởng khá, đến năm 2014 các nguồn vốn qua xã làm chủ đầu tư đạt 6.035.797.294 đồng; hằng năm có công trình hoàn thành và đưa vào sử dụng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã. Các chương trình mục tiêu Quốc gia theo Quyết định 135, 102 của Chính phủ và các chương trình khác đã phát huy hiệu quả thiết thực, cơ sở hạ tầng từng bước phát triển với nhiều công trình có tổng mức đầu tư lớn như đường liên xã Canh Tân -Đức Thông, cầu Kéo Ngoạng, dự án ổn định đồng bào Dao thôn Khuổi Hoỏng và Khuổi Mjầu,... Đến năm 2015 có 11/13 xóm có đường ô tô đến được xóm, tuy nhiên về mùa mưa việc đi lại của một số xóm còn gặp nhiều khó khăn. Hệ thống mạng lưới điện quốc gia đến trung tâm các thôn và hộ gia đình tiếp tục được đầu tư, đầu nhiệm kỳ có 7/13 thôn có điện với 42% số hộ được sử dụng điện, đến năm 2015 có 11/13 thôn có điện, với 428/510 hộ được sử dụng điện đạt tỷ lệ 84 %.

Công tác giáo dục - đào tạo luôn được Đảng ủy xã quan tâm lãnh chỉ đạo kịp thời. Hệ thống trường lớp tiếp tục được đầu tư xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học của nhà trường.

Năm 2015 xã có 4 trường (tăng 01 trường so với đầu nhiệm kỳ - trường Mầm non Canh Tân), với 39 phòng học, có đủ 4 cấp giảng dạy và học tập cho con em các dân tộc của xã và các xã giáp ranh. Tỷ lệ huy động học sinh đến trường của các bậc học hằng năm đạt 100%; chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên; công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi được triển khai, công tác phổ cập giáo dục tiểu học chống mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở được duy trì. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được bổ sung, kiện toàn bồi dưỡng nâng cao chất lượng. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn tiếp tục được nâng lên đến năm 2015 không còn giáo viên không đạt trình độ chuẩn. Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn được nâng lên như sau: Bậc mầm non 37,5 % năm 2010 lên 56,2 % năm 2015; Tiểu học từ 80 % năm 2010 lên 94,7 % năm 2015; THCS 33,3 % năm 2010 lên 57,1 % năm 2015; THPT 0 % năm 2010 lên 8 % năm 2015. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư, quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả. Số phòng học từ cấp 4 trở lên chiếm 100 %; không có phòng học tạm, cơ bản đáp ứng đủ phòng học cho học sinh.

Về Y tế, trong giai đoạn 2010-2015 Trạm y tế xã luôn làm tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, công tác giáo dục truyền thông lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đảm bảo kịp thời nhằm phát hiện, khống chế, dập tắt khi có dịch bệnh xảy ra; trong 5 năm qua không có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được triển khai thực hiện có hiệu quả. Đội ngũ thầy thuốc có trình độ chuyên môn đảm bảo trình độ khám, chữa bệnh cho nhân dân ngày càng tốt hơn. Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục

được củng cố, kiện toàn duy trì số lượng 01 bác sỹ, 02 y sỹ và 01 điều dưỡng, 01 nữ hộ sinh, đội ngũ cộng tác viên y tế thôn bản đạt trình độ sơ cấp trở lên đạt 13/13; đồng thời được đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ cho công tác chẩn đoán, điều trị theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật được quan tâm; tỷ suất sinh hàng năm là 0,3%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì ở 1%. Đội ngũ cộng tác viên dân số chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình hoạt động tốt, công tác tuyên truyền vận động chị em trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng các biện pháp tránh thai đạt hiệu quả. Tuy nhiên Trạm y xã vẫn chưa đạt chuẩn quốc gia về y tế xã.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được quan tâm và có những chuyển biến tích cực; hằng năm tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong các dịp lễ tết mừng Đảng, mừng xuân và các ngày lễ lớn của đất nước hay lễ hội xuân của xã; công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục tập quán của nhân dân các dân tộc được gìn giữ và phát huy; phong trào “Toàn dân đoàn kết và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được duy trì, củng cố; số gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa hằng năm đạt trên 52,4%; số xóm đạt tiêu chuẩn văn hóa 31%; số cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa 100%; có 12/13 xóm có nhà văn hóa đạt 92,3% (còn xóm Khau Sả chưa có), trong đó số nhà văn hóa được xây cấp 4 là 7 nhà.

Công tác thông tin, truyền thông được duy trì thường xuyên thực hiện khá tốt chức năng phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, kịp thời tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân. Mạng lưới hạ tầng dịch vụ bưu chính, viễn thông, điểm văn hóa xã được duy trì hoạt động tốt, số máy điện thoại cố định, di động đạt 56 máy/100 dân;

có 13/13 xóm có sóng điện thoại di động và có trên 61% dân có điện thoại di động; 100 % số hộ thu được sóng phát thanh, 416/510 hộ được xem truyền hình chiếm 82 %.

Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình 135, 102/CP về công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm và các vấn đề an sinh xã hội. Từ năm 2010-2015 đầu tư hạ tầng và hỗ trợ sản xuất trên 4,6 tỷ đồng cho các dự án phát triển sản xuất; xây dựng cơ sở hạ tầng; đào tạo bồi dưỡng cán bộ cơ sở; hỗ trợ các dịch vụ cải thiện đời sống: Đầu tư xây dựng 9 công trình; hỗ trợ tiền dầu đèn, tiền điện cho các hộ nghèo được 217 hộ với tổng số tiền là 462,437.500 đồng; hỗ trợ được 16.474 cây giống các loại và 47.068 kg NPK cho các hộ nghèo, gia đình chính sách; hỗ trợ học sinh nghèo được 1,2 tỷ đồng với hơn 400 lượt học sinh được hưởng hộ nghèo; mở được 28 lớp tập huấn với 1.540 lượt người tham gia...

Công tác chăm sóc người có công, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội và hoạt động đền ơn đáp nghĩa được các cấp, các ngành và nhân dân quan tâm. Trong 5 năm thực hiện các chương trình hỗ trợ làm nhà ở được 60 nhà, trong đó theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg của Chính phủ được 52 nhà, quỹ hỗ trợ người nghèo được 4 nhà, chương trình của Hội Phụ nữ “Mái ấm tình thương” 01 nhà, Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được 06 nhà; xây dựng 15 công trình nước sinh hoạt tập trung, tổng kinh phí trên 8 tỷ đồng, với 485 hộ gia đình được thụ hưởng. Hằng năm 100 % nhân dân được hưởng thẻ bảo hiểm y tế theo quyết định 139 của Chính phủ, các gia đình khó khăn được hỗ trợ cứu đói giáp hạt, tết với tổng số gạo được hỗ trợ là 9.890 kg và

cấp bằng tiền là 20.320.000 đồng, cấp cho 173 hộ với 792 nhân khẩu được hưởng. Từ năm 2010 đến năm 2014, toàn xã giảm được 104 hộ nghèo, phần đầu năm 2015 giảm 6% với trên 30 hộ, tỷ lệ hộ nghèo của xã còn khoảng 30%. Công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động trong 5 năm đã tạo việc làm cho trên 100 lao động đi lao động ở trong và ngoài nước, trong đó xuất khẩu được 7 lao động đi các nước Nhật Bản, Malaysia, Đài Loan, Hàn Quốc; tỷ lệ lao động qua đào tạo được nâng lên 38 %.

Về công tác quốc phòng -an ninh,Đảng ủythường xuyên quan tâm nhiệm vụ xây dựng và củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; kết hợp nhiệm vụ phát triển kinh tế gắn với củng cố quốc phòng - an ninh; quán triệt và thực hiện tốt Luật Dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; quan tâm công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Năm 2012, thực hiện Chỉ thị 13-CT/HU ngày 27/3/2012 của Huyện ủy về lãnh đạo nhiệm vụ diễn tập chiến đấu trị an cấp xã, Đảng ủy đã ban hành Văn bản số 110-CV/ĐU ngày 27/9/2012 để lãnh đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ diễn tập chuyển lực lượng Dân quân xã vào các trạng thái sẵn sàng chiến đấu, chuyển địa phương từ thời bình sang thời chiến, tổ chức thực hành chiến đấu, bảo vệ trị an, bảo vệ địa phương. Qua diễn tập hệ thống chính trị đã phát huy được những thế mạnh và nhận thức được hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm để chỉ đạo, triển khai, có các phương án sẵn sàng chiến đấu khi xảy ra tình huống. Công tác tuyển chọn thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự hàng năm đều đạt chỉ tiêu giao và đảm bảo chất lượng.

Công tác quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội luôn được quan tâm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được

triển khai sâu rộng, tình hình an ninh chính trị ổn định; các loại tội phạm, tệ nạn xã hội được kiềm chế. Tuy nhiên, trong thời gian qua vẫn xảy ra tình trạng lén lút khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép như vàng, cát, củi tác động xấu đến đời sống và sản xuất của nhân dân, hủy hoại một phần diện tích đất nông nghiệp, đất rừng, lòng sông, suối, song tình trạng trên vẫn đang được các cấp ủy đảng chính quyền ngăn chặn, giải tỏa và xử lý theo quy định bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Trong bối cảnh chung của huyện, Đảng ủy cũng nhận ra những hạn chế và tìm hiểu nguyên nhân khách quan, chủ quan để đánh giá đúng thực tế và định hướng khắc phục trong nhiệm kỳ tiếp theo. Đó là, công tác xây dựng Đảng vẫn còn một số đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, trong nhiệm kỳ có 07 đảng viên bị thi hành kỷ luật. Trong đó: cán bộ thuộc Ban Thường vụ Đảng ủy 01 đồng chí, cấp ủy viên Đảng ủy xã 01 đồng chí, đảng viên 05 đồng chí. Hình thức kỷ luật: Khiển trách 02 trường hợp, cảnh cáo 05 trường hợp; điều kiện kinh tế - xã hội của xã không thuận lợi, địa hình phức tạp, sườn đồi có độ dốc lớn, diện tích đất có khả năng canh tác nông nghiệp ít, thời tiết khắc nghiệt, thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra, cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất kinh doanh còn thiếu và yếu, chưa đồng bộ, hiệu quả thấp; khả năng hỗ trợ đầu tư của cấp trên có phần hạn chế, chưa có cơ sở thu gom, chế biến, bao tiêu sản phẩm, sức mua trên thị trường chưa có cạnh tranh cao. Một số ít nhân dân còn nặng tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước; tập quán canh tác cũ vẫn còn tồn tại.

Giai đoạn 2010-2015, tình hình trong và ngoài nước có nhiều diễn biến phức tạp, thách thức, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã nêu

cao tinh thần đoàn kết, bám sát các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên quyết tâm lãnh đạo Đảng bộ và nhân dân vượt qua khó khăn, đạt được các mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII đã đề ra: Sản xuất nông - lâm nghiệp có nhiều chuyển biến, sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa tiếp tục được mở rộng quy mô sản xuất; diện tích sản lượng các cây trồng hàng hóa mũi nhọn tăng dần qua các năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; hạ tầng kỹ thuật được cải thiện, nhất là về giao thông, giáo dục và y tế. Đời sống nhân dân được cải thiện; xóm làng đoàn kết; Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được củng cố vững chắc. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả có ý nghĩa. Mặc dù còn tồn tại hạn chế nhất định, song những kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII là động lực, tiếp tục tạo tiền đề vững chắc để Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh toàn diện, sâu rộng phát triển kinh tế - xã hội theo hướng phát triển nhanh và bền vững.

III- ĐẢNG BỘ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2015-2020)

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu các cấp và Nghị quyết đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Canh Tân khóa XVIII, nền sản xuất, phát triển kinh tế mặc dù chủ yếu là nông nghiệp nhưng đã có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt là kết quả xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều thành tích đáng kể. Trong bối cảnh cả tỉnh, huyện ta đang ra sức thi đua, phấn đấu cùng cả nước đến năm 2020 đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo hướng hiện đại. Tuy còn nhiều khó khăn thách thức như nền kinh tế còn kém phát triển, các thế lực

thù địch ra sức chống phá, thiên tai và bệnh dịch còn diễn ra bất thường, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp, trong phát triển kinh tế - xã hội chưa khắc phục được những điểm nghẽn cơ bản, chưa tạo đà cho nền kinh tế phát triển tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của huyện, của tỉnh. Đối với xã Canh Tân, mặc dù đời sống nhân dân được nâng cao lên đáng kể, song vẫn chưa có sự bứt phá trong phát triển kinh tế; sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tại địa phương khó trở thành hiện thực; công tác an ninh, quản lý khoáng sản còn tiềm ẩn nhiều khó khăn...đây là những thách thức đối với Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân trong giai đoạn mới.

Tháng 01 năm 2015 đồng chí Triệu Thanh Long được chỉ định tham gia Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XVIII và được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã Canh Tân thay đồng chí Hà Quyết Chiến nghỉ hưu; Đồng chí Trần Bằng Nguyên, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được Ban Thường vụ Huyện ủy phân công phụ trách và chỉ đạo xã Canh Tân tiếp tục thực hiện các Nghị quyết để tiến tới Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Canh Tân lần thứ XIX được diễn ra từ ngày 10 đến 11 tháng 5 năm 2015, tại đình chợ xã Canh Tân với sự có mặt của 173 đảng viên chính thức của toàn Đảng bộ xã. Trong 1,5 ngày diễn ra Đại hội, Đại hội đã tập trung đánh giá, thảo luận kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết nhiệm kỳ 2010-2015 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết cho nhiệm kỳ tới. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Thường vụ 03 đồng chí; đồng chí Triệu Thanh Long được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Trần Thị Hợp

và đồng chí Lô Tiên Đoạt được bầu làm Phó Bí thư Đảng uỷ xã nhiệm kỳ 2015-2020. Đảng bộ có 18 chi bộ trực thuộc, với số đảng viên 179. Đến cuối nhiệm kỳ, do sáp nhập các xóm thành 6 đơn vị hành chính nên tổ chức Đảng cũng kiện toàn lại cho phù hợp với tình hình mới, năm 2020 Đảng bộ xã có 10 chi bộ với 237 đảng viên, trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 74 đảng viên; các chi bộ được phân bố đều trên địa bàn toàn xã theo địa giới hành chính xóm với 06 chi bộ theo đơn vị xóm, 04 chi bộ là các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn. Xã có 01 trạm y tế xã và 3 trường học đóng trên địa bàn, gồm các cấp học từ bậc học mầm non đến bậc học trung học phổ thông.

Công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị, tư tưởng tiếp tục được chú trọng và tăng cường trên cơ sở kiên định chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh qua đó tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng. Công tác học tập, quán triệt, triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của tỉnh, của huyện được quan tâm và có nhiều đổi mới; chú trọng công tác đánh giá sơ, tổng kết các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình. Công tác bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng theo quy định được quan tâm. Công tác tổ chức cán bộ có nhiều đổi mới, tạo chuyển biến rõ nét và đạt được những kết quả quan trọng về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đảng viên được nâng lên; Công tác bổ nhiệm, sắp xếp bố trí cán bộ thực hiện đảm bảo quy trình; trong nhiệm kỳ đã tiếp nhận luân chuyển, điều động 04 công chức, đề nghị bổ nhiệm 02 cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử 05 đồng chí diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý, thực hiện tốt Chương

trình nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng của huyện, Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh, huyện được quan tâm thực hiện hiệu quả; đã cử đi đào tạo trung cấp lý luận chính trị 07 đồng chí; Sơ cấp chính trị cho 03 đồng chí; cử 21 lượt cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ, quản lý nhà nước, tin học, quốc phòng an ninh...Thực hiện tốt công tác chính sách đối với cán bộ, công chức.

Đảng ủy chỉ đạo công tác xây dựng hệ thống chính trị, công tác kiện toàn về tổ chức Hội đồng nhân dân được quan tâm. Sau cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, cấp xã bầu được 24 đại biểu (đến cuối nhiệm kỳ còn 22 đại biểu), đồng chí Triệu Thanh Long, Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 (đến tháng 6-2020 đồng chí Hoàng thị Thanh Mai thay đồng chí Triệu Thanh Long do chuyển công tác); đồng chí Trần Đức Dự, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã (đến tháng 6/2020 nghỉ hưu theo chế độ). Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã có nhiều đổi mới, cụ thể hóa nhanh các kết luận của cấp ủy, quyết định các vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Cả nhiệm kỳ 2016 - 2021, Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức thành công 13 kỳ họp, trong đó có 10 kỳ họp thường lệ, 03 kỳ họp bất thường. Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân xã đã xem xét và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả ban hành các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, việc phối hợp tổ chức hội nghị thống nhất về nội dung, chương trình, thời gian tổ chức kỳ họp và soạn thảo nghị quyết đã bám sát với chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế của địa

phương nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Trên cơ sở quy định của Luật, cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của huyện, ban hành 101 Nghị quyết về các vấn đề quan trọng ở địa phương theo thẩm quyền; trong đó: có 05 Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 74 Nghị quyết về hoạt động của Hội đồng nhân dân, 05 Nghị quyết phê chuẩn thu chi ngân sách địa phương, 17 Nghị quyết xác nhận kết quả bầu cử, miễn nhiệm và bầu bổ sung các chức danh của chính quyền xã. Nhìn chung, những Nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã ban hành đều xuất phát từ nhu cầu thực tế ở địa phương như: nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; nhiệm vụ thu, chi ngân sách, các biện pháp đảm bảo quốc phòng, an ninh, các nguồn lực xây dựng Nông thôn mới... Công tác giám sát của Hội đồng nhân dân đạt được nhiều kết quả tích cực, công tác tiếp dân, giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri đạt hiệu quả cao. Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân xã tổ chức tiếp xúc cử tri: 60 cuộc với 4.139 cử tri tham gia, có 259 ý kiến kiến nghị, 45 ý kiến chất vấn, giải quyết 73 đơn thư kiến nại, tố cáo. Các ý kiến, kiến nghị được giải quyết theo luật định. Nhờ đó tạo sự chuyển biến tích cực về mọi mặt, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân xã. Nhiều Nghị quyết đã sớm đi vào cuộc sống, phát huy tác dụng và được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Ủy ban nhân dân đã bám sát sự lãnh đạo của cấp ủy, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của hội đồng nhân dân, chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, có nhiều giải pháp chủ động, tích cực, nhạy bén, quyết tâm, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, củng cố quốc phòng, an ninh

trên địa bàn xã. Chủ động tập trung thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ công chức, viên chức. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm, đẩy mạnh, nhất là triển khai hệ thống phần mềm một cửa điện tử hiện đại. Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của cấp ủy ở địa phương, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các đoàn viên, hội viên, công nhân viên chức và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng. Xây dựng đời sống văn hóa, tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội; nắm bắt, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Tích cực đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng tại địa phương.

Đảng ủy tập trung sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng kế hoạch thực hiện các Đề án của Tỉnh, kế hoạch của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 18- NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện chủ trương Bí thư chi bộ kiêm trưởng xóm ban đầu cũng gặp một số trở ngại nhất định. Tuy nhiên, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sáp nhập các đơn vị xóm đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, quy định và nhận được sự

đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; sau sáp nhập toàn xã còn 6 xóm, giảm được 7 đơn vị xóm¹. Công tác sắp xếp tổ chức đảng; kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Chi ủy; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên được thực hiện đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ của hệ thống chính trị; chất lượng đảng viên, cấp ủy viên các cấp tiếp tục được nâng lên; duy trì 100% xóm có Chi bộ; chia tách Chi bộ trường tiểu học và trường mầm non thành 2 chi bộ; trong nhiệm kỳ đã kiện toàn cấp ủy đối với 13 tổ chức cơ sở Đảng; giải thể và sáp nhập 12 chi bộ và đổi tên thành các Chi bộ: Tân Cương, Tân Thành, Tân Hồng, Tân Tiến, Tân Hòa và Tân Hợp; năm 2019 giải thể Chi bộ cơ quan xã, số đảng viên được chuyển sinh hoạt về nơi cư trú theo địa bàn xóm, thành lập mới 06 chi bộ cơ sở²; năm 2020 thành lập thêm Chi bộ Công an xã Canh Tân (5 đảng viên)³; cả nhiệm kỳ, Đảng bộ kết nạp đảng viên mới được 70 đảng viên nâng tổng số đảng viên lên 243 đồng chí. Công tác kiểm điểm tự phê bình và phê

1. Sáp nhập các xóm Pác Pèn, Đông Muồng và một phần của xóm Nà Áng, thành xóm Tân Cương; Khuổi Hoồng, một phần Khuổi Mả thành xóm Tân Hồng; xóm Phai Siêng, Nà Chia và 1 phần của Khuổi Mả thành xóm Tân Tiến; Khuổi Mjầu và xóm Pác Mjải thành xóm Tân Hợp; xóm Nà Cốc và xóm Khau Sả cùng một phần của các xóm Đông Muồng và Nà Áng thành xóm Tân Thành; xóm Tân Hòa và xóm Kéo Ngoọng thành xóm Tân Hòa.

2. Các chi bộ được thành lập trên cơ sở số đảng viên sinh hoạt tại các xóm sau sáp nhập, bao gồm chi bộ xóm Tân Cương, chi bộ xóm Tân Thành, chi bộ xóm Tân Hòa, chi bộ xóm Tân Hợp, chi bộ xóm Tân Hồng, chi bộ xóm Tân Tiến và thành lập mới chi bộ Công an xã. Các chi bộ giữ nguyên là chi bộ Trạm Y tế, chi bộ trường Mầm non Canh Tân, chi bộ trường Tiểu học Canh Tân và chi bộ trường trung học phổ thông Canh Tân.

3. Lực lượng Công an chính quy về xã làm việc theo Đề án của Bộ Công an theo tinh thần Nghị quyết số 22 –NQ/BCT, ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng chính đôn Đảng được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng thời thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ đảng viên nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu các cấp.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được đẩy mạnh với phương châm chủ động, công minh, chính xác, kịp thời, góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật và sự đoàn kết thống nhất, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát đối với 8/8 cấp ủy trực thuộc và 10 đảng viên thuộc diện cấp ủy quản lý (trong đó: kiểm tra, giám sát được 01 lượt tổ chức đảng và 10 đảng viên); tiếp nhận 01 đơn thư kiến nghị, khiếu nại đảng viên chuyển các cơ quan liên quan, cấp cơ sở giải quyết theo thẩm quyền, chỉ đạo Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và các cấp ủy cơ sở thực hiện các quy trình đề nghị thi hành kỷ luật Đảng theo thẩm quyền đối 03 đảng viên phạm (khai trừ: 02; xóa tên: 01).

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, sự chủ động, linh hoạt của chính quyền và việc thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua của các tổ chức đoàn thể và sự đồng thuận của nhân dân. Các giải pháp của Đại hội Đảng khóa XIX đề ra đã được phát huy và đem lại nhiều thành tích trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

Về phát triển kinh tế, lĩnh vực sản xuất nông - lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Trong sản xuất nông lâm nghiệp có bước tăng trưởng khá, tổng sản lượng lương thực cây có hạt hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra đạt 1.059,0 tấn tăng 100,85% so với nghị quyết. Lương thực bình quân đầu người đạt 464,8 kg/người/năm đạt 103,28% so với nghị quyết Đại hội; giá

trị sản phẩm trồng trọt đạt 28 triệu đồng/ha. Chăn nuôi trong giai đoạn 2015-2020 gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh và tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, diện tích bãi chăn thả bị thu hẹp, nhiều hộ dân bán trâu, bò để đầu tư mua máy nông cụ phục vụ sản xuất ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng đàn gia súc, không đạt kế hoạch đề ra và giảm so với năm 2015. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân quan tâm tổ chức thực hiện; ý thức bảo vệ, chăm sóc, phát triển rừng của người dân ngày càng được nâng cao, quy hoạch chăm sóc rừng phòng hộ đầu nguồn là 1.464,5ha, nâng tỷ lệ che phủ rừng toàn xã năm 2019 đạt 69,8%.

Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới tiếp tục được triển khai, thực hiện đồng bộ, đời sống người dân nông thôn được cải thiện, diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới. Tổng nguồn vốn huy động trên 42 tỷ đồng (trong đó nhân dân đóng góp: 300 triệu đồng; hơn 1500 công lao động, hiến gần 2000 m đất); 5/6 xóm được bê tông hoặc nhựa hóa đến trung tâm xóm (01 xóm: Tân Hồng có đường cấp phối ô tô đi được đến trung tâm xóm); mở mới, nâng cấp gần 9 km, bê tông hóa mặt đường được 5,5 km; 7,5 km kênh mương được kiên cố hóa; 95,5% số hộ sử dụng điện lưới quốc gia; tỷ lệ dân cư được dùng nước hợp vệ sinh đạt 98%; trạm y tế xã được xây dựng đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm bình quân 6,45 %; hoàn thành công tác di dời gia súc ra khỏi gầm sàn nhà; năm 2019 công trình sân thể thao - quốc phòng xã rộng hơn 6000 m² được khánh thành đưa vào sử dụng. Kết quả năm 2020 xã đã đạt 08/19 tiêu chí nông thôn mới.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 09/4/2012 của tỉnh Ủy Cao Bằng về ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản

trái phép gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Công tác ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất được coi trọng, 100% nhà dân sử dụng giống mới vào sản xuất. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp, trồng cây gây rừng, bảo vệ rừng trồng, rừng đầu nguồn, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội, các hoạt động văn hoá, thông tin, thể thao được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới đạt được kết quả tốt. Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa hằng năm vượt chỉ tiêu giao. Số xóm văn hóa là 6/6 xóm. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể cũng được quan tâm, chú trọng. Phong trào văn nghệ quần chúng được duy trì. Nhiều sự kiện chính trị xã hội quan trọng, nổi bật của địa phương và đất nước được tổ chức thành công như: Đại hội chi bộ, đại hội các đoàn thể chính trị xã hội, đại hội thể dục thể thao xã Canh Tân lần thứ VIII năm 2017; dịch vụ bưu chính, viễn thông ngày càng được mở rộng về mạng lưới và nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo phục vụ nhu cầu trao đổi thông tin, liên lạc của nhân dân, trên 98% số hộ có các phương tiện nghe nhìn, có khoảng có 1.602 thuê bao điện thoại di động và 300 thuê bao Internet. Hoạt động tuyên truyền có nhiều chuyển biến tích cực góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác giáo dục - đào tạo được quan tâm chỉ đạo theo hướng đổi mới căn bản và toàn diện góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Tiến hành rà soát, sắp xếp lại hệ thống trường,

lớp học trên địa bàn xã phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tách trường Mầm non Canh Tân từ trường Tiểu học sang địa điểm mới tại xóm Tân Thành. Cơ sở vật chất trường, lớp học được tăng cường đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa; trang thiết bị dạy học được bổ sung thường xuyên cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy, học. Đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định. Chất lượng giáo dục được duy trì, ổn định, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp hệ trung học phổ thông hằng năm đạt trên 91%.

Mạng lưới y tế từ xã đến cơ sở xóm thường xuyên được quan tâm củng cố, chất lượng khám chữa bệnh không ngừng được nâng lên, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân; Khi Trạm y tế xã cơ bản bảo đảm được các hoạt động chuyên môn, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và bảo đảm công tác y tế dự phòng thì năm 2018 Phân viện y tế đa khoa tại Đông Muông chính thức giải thể. Nhiều chức năng khám chữa bệnh được bàn giao cho trạm y tế xã tiếp quản. Trạm y tế duy trì 5/5 người (1 bác sỹ, 2 điều dưỡng, 1 y tá và 1 y sỹ); 6/6 xóm có nhân viên y tế thôn bản; các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được tổ chức thực hiện có hiệu quả. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình được triển khai có hiệu quả, chất lượng dân số ngày càng được nâng lên; hằng năm số trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đủ các loại vắc xin đạt 98%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 9,3%; tỷ suất sinh hàng năm đạt mức 6,2‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,6‰/năm; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân 100%.

Công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo, chăm sóc người có công, đảm bảo an sinh xã hội được thực hiện tốt, huy động được sự tham gia của toàn xã hội. Công tác dân tộc, chính sách

dân tộc được quan tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc tiếp tục được cải thiện và nâng cao. Tỷ lệ hộ nghèo bình quân giai đoạn 2016-2020 giảm 6,45%/năm. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng. Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa được đẩy mạnh, toàn xã đã huy động được hơn 12 triệu đồng đóng góp vào quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”. Công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bảo vệ chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và phòng chống tệ nạn xã hội được quan tâm thực hiện có hiệu quả; công tác cứu trợ xã hội, khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra đảm bảo kịp thời.

Về quốc phòng - an ninh thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được xây dựng, củng cố, ngày càng vững mạnh; bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia. Hoàn thành tốt đợt diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã năm 2017; An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Năm 2020 tiếp nhận công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh công an xã theo Đề án của Bộ Công an. Tiếp tục rà soát các đối tượng được chế độ theo 49/2015/QĐ-TTg về chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 9/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc với tổng số 136 đối tượng; Quyết định 142/2008/QĐ-TTg về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên được 32 đối

tượng; thu thập và làm thủ tục cấp lại huân chương, huy chương bị mục nát được trên 11 trường hợp.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ huyện Thạch An, Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ xã Canh Tân, Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân luôn kế thừa và phát triển kết quả đạt được qua các nhiệm kỳ đại hội. Ngày 26 -6 - 2020 đồng chí Đinh Hồng Chương được chỉ định tham gia Ban chấp hành Đảng ủy khóa XIX và bầu bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức Bí thư Đảng ủy xã Canh Tân thay đồng chí Triệu Thanh Long chuyển công tác. Với tinh thần đoàn kết, đổi mới và sáng tạo, từ ngày 02 đến ngày 03 tháng 7 năm 2020 Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Canh Tân lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 được tổ chức tại trụ sở xã Canh Tân. Về dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Hoàng Văn Thạch - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Thạch An; đặc biệt là sự có mặt của 81 đại biểu chính thức, đại diện cho 236 đảng viên của toàn Đảng bộ xã về dự Đại hội. Trong 1,5 ngày diễn ra Đại hội, Đại hội đã thảo luận, thống nhất đánh giá tình hình kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020 và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ 2020-2025. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 15 đồng chí; Ban Thường vụ 05 đồng chí: đồng chí Đinh Hồng Chương được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã; 02 đồng chí Hoàng Thị Thanh Mai và đồng chí Lương Quy Nhơn được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã. Đại hội đã bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên gồm 10 đồng chí. Đến tháng 8-2020 đồng chí Ngô Thế Mạnh, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch

Ủy ban nhân dân huyện Thạch An được Ban Thường vụ Huyện ủy phân công phụ trách xã Canh Tân.

Đại hội đã đề ra nội dung đột phá và ba chương trình trọng tâm cho nhiệm kỳ 2020-2025 là: Sản xuất nông lâm nghiệp theo chuỗi giá trị hàng hóa và nâng cao chất lượng sản xuất nông nghiệp; hai chương trình trọng tâm: (1) Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (2) Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, (3) chương trình phát triển nông lâm nghiệp hàng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2020 - 2025¹ và đề ra các mục tiêu cụ thể để triển khai thực hiện² trong giai đoạn tiếp theo.

1. Chương trình số 05- CTTr/ĐU ngày 27/8/2020 của Đảng ủy về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị cấp xã giai đoạn 2020 - 2025 (*Cụ thể hóa Chương trình số 01 - CTTr/HU ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Huyện ủy Thạch An về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với cải cách hành chính giai đoạn 2020 – 2025*); Chương trình số 09-CTTr/ĐU, ngày 7 tháng 4 năm 2021 của Đảng ủy xã về chương trình phát triển Nông lâm nghiệp hàng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2020 - 2025. (*Cụ thể hóa Chương trình số 02-TTr/HU ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Huyện ủy Thạch An, Chương trình Phát triển Nông, lâm nghiệp hàng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp của địa phương gắn với xây dựng Nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025*); Chương trình số 04 - CTTr/ĐU ngày 27/8/2020 của Đảng ủy về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn xã giai đoạn 2020 -2025, (*Cụ thể hóa Chương trình số 03 - CTTr/HU, ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Huyện ủy về phát triển Giao thông - Du lịch và Cửa khẩu*)

2. Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2025 đạt: 1.080 tấn; Lương thực bình quân đầu người 450 kg/người/năm; Giá trị sản xuất nông nghiệp/ha đến năm 2025: đạt 35 triệu đồng; Thu nhập bình quân đầu người: 35 triệu đồng/người/năm; Tổng đàn gia súc (trâu, bò) 450 con; đàn lợn tăng 2 - 3 %/năm; gia cầm tăng trên 1%/năm; Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu trên giao (Phần đầu năm sau tăng hơn so với năm trước). Hoàn thành 100% các tuyến đường trục đến trung tâm xóm và 50% số

Bên cạnh những kết quả to lớn đã đạt được vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế: Quy mô kinh tế nhỏ lẻ, sản xuất manh mún; thu nhập bình quân đầu người còn thấp; thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đền đáp người có công với cách mạng chưa kịp thời. Kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội còn yếu và chưa đồng bộ. Chất lượng giáo dục, chất lượng y tế chưa cao. Kết quả giảm nghèo chưa bền vững. Quốc phòng, an ninh còn nhiều hạn chế. Công tác xây dựng Đảng, kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật đảng ở một số chi bộ còn buông lỏng; quy chế dân chủ đôi khi còn hình thức. Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể cấp xã chưa phát huy được hết chức năng, nhiệm vụ của mình.

Mặc dù còn nhiều hạn chế tồn tại nhưng những kết quả của giai đoạn 2015 -2020 đã tạo tiền đề vững chắc để Đảng bộ xã

tuyển đường làng, ngõ xóm được bê tông hóa. Đến năm 2025 duy trì tỷ lệ che phủ rừng là 68%. Trồng rừng mới 15 ha/năm; có từ 96% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia. Thực hiện tốt Đề án Quy hoạch Nông thôn mới; phấn đấu đến cuối năm 2025 đạt 16 tiêu chí trở lên.

- Duy trì, nâng cao chất lượng các bậc học, cấp học. Phấn đấu có 02 trường đạt trường chuẩn quốc gia; Giảm tỷ suất sinh hàng năm 0,2 – 0,3‰; Tỷ lệ tăng dân số hàng năm dưới 1%, đến năm 2025 dân số khoảng 2350 người; Phấn đấu đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; 100 % dân số được tham gia Bảo hiểm y tế. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm trung bình 0,5%/năm. Tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa 90% trở lên; tỷ lệ xóm, cơ quan, đơn vị, trường học đạt văn hóa 100%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm mỗi năm 4%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 30%, Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước hợp vệ sinh 100%; Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh 80% trở lên.

- Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm 20%; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 80%, trong đó 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; phấn đấu trong nhiệm kỳ kết nạp đảng viên mới từ 50 đảng viên trở lên (mỗi năm từ 10 đảng viên trở lên). Công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ: Phấn đấu 100% chi bộ, cán bộ, đảng viên được kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các Quy định, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Canh Tân tiếp tục lãnh đạo nhân dân địa phương đẩy mạnh công cuộc đổi mới, hiện đại hóa, công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Canh Tân sẽ phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, đoàn kết một lòng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm thực hiện thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng trong công cuộc đổi mới và hội nhập sâu rộng, toàn diện. Phấn đấu cùng cả huyện Thạch An thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX đã đề ra, để góp phần thực hiện vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh; nhân dân thực sự có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

PHÀN KẾT LUẬN

Đồng bào các dân tộc xã Canh Tân trải qua những thăng trầm của lịch sử, với bản chất cần cù, thật thà, chất phác; tình yêu quê hương, đất nước; đoàn kết một lòng, gắn bó máu thịt với bản làng. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ và chiến tranh Biên giới năm 1979 dù ở những mức độ khác nhau, đồng bào các dân tộc xã Canh Tân luôn sẵn sàng đoàn kết với nhân dân các dân tộc trong huyện, tỉnh và cả nước phát huy tinh thần thượng võ, truyền thống gắn bó với quê hương, gắn với tinh thần yêu nước, liên tục đứng lên chống lại kẻ thù xâm lược. Từ những cuộc đấu tranh tự phát để bảo vệ dân làng, bảo vệ nương ngô, ruộng lúa, nhà cửa đến những cuộc đấu tranh do chính người dân Canh Tân dưới sự điều dắt của lực lượng cách mạng đã làm cho kẻ thù nhiều phen khiếp vía, làm thất bại các cuộc càn quét, xâm chiếm vào xã nhà. Vì vậy, cho dù thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, giặc phương Bắc và tay sai bằng nhiều mưu mô, chước quỷ vô cùng thâm độc, nhưng trong thực tế chúng vẫn không thể khuất phục được dân, đặc biệt ở xã vùng sâu, vùng xa như nhân dân xã Canh Tân.

Ngày 13-02-1945, lần đầu tiên trong lịch sử, quân và dân xã Canh Tân đoàn kết đứng lên cướp chính quyền và đã giành chiến thắng trong niềm phấn khởi của toàn xã. Từ đó, nhân dân Canh Tân càng biết đến Đảng Cộng sản, từng bước được Đảng tuyên truyền giác ngộ; ngày càng hiểu và tin theo Đảng, nguyện suốt đời đi theo Đảng hoạt động cách mạng.

Lòng tin của đồng bào đối với Đảng, với Bác Hồ được nâng lên một cách tuyệt đối trước những thành công và kinh nghiệm

trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, củng cố và xây dựng thành khu an toàn nuôi giấu cán bộ cách mạng, là mắt xích quan trọng trong phát triển phong trào Việt Minh; là căn cứ địa kháng chiến và là hậu phương vững chắc cho tiền tuyến, nhất là lãnh đạo nhân dân vượt qua muôn vàn khó khăn trong mỗi giai đoạn lịch sử; nêu cao tinh thần đoàn kết dân tộc, bảo tồn văn hoá; các phong trào tăng gia sản xuất tự túc lương thực, cứu đói, cứu đau, bao bọc đồng bào sơ tán, hăng say học tập, mở rộng cơ sở cách mạng.

Tháng 02-1947, Chi bộ Đảng xã Canh Tân được thành lập, đánh dấu sự trưởng thành về tư tưởng và nhận thức cách mạng của đồng bào. Đây là tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên, có vai trò đặt nền móng cho quá trình xây dựng và phát triển của Đảng bộ xã Canh Tân về sau này.

Từ khi ra đời đến nay, trải qua quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ (sau này là Đảng bộ xã Canh Tân), đồng bào các dân tộc trong xã đã đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa: Cùng với huyện nhà đã góp phần to lớn, cùng với cả nước làm nên những chiến thắng vang dội như Chiến dịch Biên giới Thu - Đông 1950; Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, đại thắng mùa Xuân năm 1975, thống nhất đất nước và chiến tranh Biên giới năm 1979. Sau khi đất nước sạch bóng quân thù, toàn Đảng bộ tiếp tục bước vào công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, góp phần cùng cả nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đứng trước yêu cầu và nhiệm vụ mới của cách mạng, Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân trong xã Canh Tân luôn nêu cao ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết, vượt qua thách thức, tổ chức thực

hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, giành được những thành quả đáng tự hào, đó là: Đã nhanh chóng khắc phục được hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống và giữ vững ổn định chính trị xã hội. Được Đảng và Nhà nước quan tâm, nhiều công trình lớn được xây dựng như trường học, trạm y tế; đường giao thông, điện lưới quốc gia, xây dựng các công trình phúc lợi dân sinh; phát triển nông - lâm nghiệp, mở mang ngành nghề và thay đổi căn bản được cách nghĩ, cách làm của đồng bào các dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tạo sự chuyển biến đáng kể trên lĩnh vực kinh tế - xã hội; biến tập quán sản xuất tự cấp tự túc, quanh năm thiếu đói, sang nền kinh tế hàng hóa. Hạ tầng kinh tế kỹ thuật dần được hiện đại, xây dựng nông thôn mới ngày càng văn minh; Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ngày càng vững mạnh, xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân.

Bước vào thời kỳ đổi mới, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng nhìn chung bộ mặt nông thôn xã Canh Tân có rất nhiều khởi sắc, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt, vai trò làm chủ của nhân dân được phát huy mạnh mẽ, tình hình chính trị ổn định, kinh tế từng bước được phát triển; văn hoá - y tế - giáo dục được quan tâm đúng mức; an ninh - quốc phòng được bảo đảm, tiến tới hợp tác và hội nhập quốc tế được mở rộng; công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng được quan tâm, hệ thống chính trị được tăng cường.

Tuy nhiên với quan điểm nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, Đảng bộ xã cũng đã nhìn nhận những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo. Từ những năm tháng đấu tranh giải

phóng dân tộc, việc xây dựng căn cứ địa cách mạng; củng cố chính quyền, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cho đến thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới, xã Canh Tân đã đạt được nhiều thành tựu nhưng chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương. Đầu tư cho phát triển nông nghiệp thiếu tập trung, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng và vật nuôi chưa rộng khắp, tỉ lệ lao động tay nghề cao còn thấp. Vì vậy, kinh tế nông nghiệp vẫn còn mang tính tự cấp, tự túc và mất cân đối, không có tính bền vững. Tình trạng dịch bệnh vẫn còn xảy ra. Một số hủ tục vẫn còn tồn tại, việc bảo tồn các nét văn hóa đặc sắc chưa được chú trọng; tỉ lệ hộ nghèo, cận nghèo vẫn còn cao. Chỉ số phát triển con người còn thấp. Còn nhiều tổ chức cơ sở Đảng chưa chú trọng đúng mức công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ là đồng bào các dân tộc thiểu số ít người. Mặt trận và các đoàn thể còn lúng túng trong hoạt động...

Từ những thành tựu đạt được cũng như những hạn chế, có thể rút ra một số kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng bộ Canh Tân năm giai đoạn 1930 -2020 như sau:

Một là, nắm vững và biết vận dụng đúng đắn đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tranh thủ sự đầu tư và quan tâm chỉ đạo của cấp trên. Với đặc thù là xã miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống, trình độ mọi mặt phát triển còn thấp, Chi bộ (sau này là Đảng bộ) xã ngay sau khi ra đời cũng như trong suốt quá trình lãnh đạo đã đặc biệt chú trọng đến công tác vận động đồng bào các dân tộc trong xã và phương pháp hoạt động phù hợp với thực tiễn của địa phương. Đảng bộ xã Canh Tân vận dụng đúng đắn những chính sách dân tộc và miền núi của Đảng, Nhà nước để cụ thể hóa phù hợp với tình hình địa phương. Nêu cao vai trò,

vị trí, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong mọi hoàn cảnh và mọi hoạt động công tác. Tập hợp quần chúng, đoàn kết các dân tộc anh em, gắn bó Đảng với nhân dân, vì lợi ích chính đáng của nhân dân. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã cũng tranh thủ sự quan tâm và đầu tư về mọi mặt của cấp trên. Mỗi bước trưởng thành của Đảng bộ và những thành tựu của nhân dân xã Canh Tân đều có sự quan tâm và hỗ trợ đó. Với sự quan tâm, giúp đỡ của cấp trên, Đảng bộ và nhân dân địa phương đã phát huy tinh thần nỗ lực, xây dựng nhiều phong trào, từ đó tạo được niềm tin và góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung của huyện cũng như của tỉnh.

Hai là, thường xuyên chỉnh đốn, xây dựng Đảng. Đặc biệt giữ gìn mối quan hệ đoàn kết, thống nhất trong Đảng, giữa Đảng với nhân dân và giữa đồng bào các dân tộc. Quan tâm xây dựng các tổ chức Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao hiệu quả, hiệu lực của chính quyền trong mọi giai đoạn cách mạng. Đồng thời, Đảng bộ cần làm tốt công tác dân tộc và tôn giáo. Canh Tân có nhiều thành phần dân tộc thiểu số sinh sống và chiếm đại đa số dân cư. Mỗi dân tộc lại mang những nét văn hoá riêng. Giữa đồng bào các dân tộc thiểu số có điểm khác biệt về mặt phong tục, tập quán, trình độ văn hoá. Do đó xây dựng mối đoàn kết gắn bó giữa đồng bào các dân tộc phải được Đảng bộ quan tâm đúng mức. Hết sức coi trọng và giáo dục đồng bào xóa bỏ những hủ tục ảnh hưởng đến sự đoàn kết dân tộc, xóa bỏ sự phân biệt, sống chan hòa, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau, đặc biệt là không để mắc mưu kẻ xấu và các thế lực thù địch trong việc kích động, gây chia rẽ đồng bào. Chính nhờ giữ được sự đoàn kết

trong nhân dân và trong nội bộ Đảng nên Đảng bộ đã phát huy được vai trò lãnh đạo, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Ba là, làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ, nhất là cán bộ dân tộc thiểu số, người địa phương. Phát huy vai trò của người uy tín trong cộng đồng. Cán bộ là gốc của phong trào, cán bộ mạnh thì phong trào mới mạnh. Nhận thức được điều đó, Đảng bộ xã luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, nhất là cán bộ dân tộc thiểu số, người địa phương. Đảng bộ thường quan tâm quy hoạch cán bộ trẻ, chọn cử con em đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng để phục vụ quê hương. Tạo ra lực lượng cán bộ trẻ, năng động sẵn sàng tham gia công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ.

Bốn là, trong mỗi giai đoạn lịch sử cần lựa chọn các nhiệm vụ trọng tâm, nội dung đột phá trong xây dựng và phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh vững mạnh. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các lĩnh vực, Đảng bộ biết dựa vào điều kiện tự nhiên của địa phương để có hướng quy hoạch và đầu tư phù hợp. Thường xuyên nắm bắt bối cảnh lịch sử để xây dựng chủ trương của Đảng bộ hợp lòng dân, hợp với tiềm năng và thế mạnh của địa phương để đem lại kết quả cao nhất.

Trải qua 90 năm đấu tranh, hình thành và phát triển, Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân đã đạt được nhiều thành tựu mới, tạo thế và lực cho các giai đoạn cách mạng tiếp theo trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó chính là kết quả thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước phù hợp với ý nguyện của nhân dân, là sự kế tục phát huy truyền thống cách mạng của nhân dân các dân tộc trong điều kiện lịch sử mới. Các thế hệ hôm nay và mai sau sẽ luôn tự hào với những truyền thống vẻ vang, trân trọng những thành quả và bài học kinh nghiệm mà

thế hệ cha, anh đã để lại. Dưới sự quan tâm của Huyện ủy, sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, Đảng bộ và nhân dân xã Canh Tân nhất định vượt qua khó khăn, phát huy truyền thống hào hùng, xây dựng ý chí, khát vọng vươn lên, thúc đẩy và khích lệ nhân dân tiếp tục xây dựng quê hương Canh Tân ngày càng một giàu mạnh, văn minh.

PHỤ LỤC

Danh sách Đảng viên chi bộ Đảng đầu tiên và danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân qua các thời kỳ

Chi bộ Đảng đầu tiên của xã Xuất Tỉnh – Canh Tân, tháng 2/1947

1. Đồng chí: Nông Văn Ninh (Tức Quảng Hưng)
2. Đồng chí: Bé Văn Ngôn (Tức Dương Vương)
3. Đồng chí: Bé Thị Ý (Tức Kim Khải)
4. Đồng chí: Nguyễn Xuân Bách (Tức Quốc Bảo)
5. Đồng chí: Lương Văn Ly (Tức Cẩm Quyền)
6. Đồng chí: Nông Thị Phình (Tức Kim Liên)
7. Đồng chí: Nguyễn Khánh Côn (Tức Lập Định)
8. Đồng chí: Linh Thị Pung (Bích Ngọc)
9. Đồng chí: Nguyễn Văn Mão (tức Ngọc Thịnh)
10. Đồng chí Nguyễn Văn Tàu
11. Đồng chí: Lê Văn Hữu (Tức Thái Hòa)
12. Đồng chí: Triệu Văn Lượng - Triệu Cát Lượng (tức Tinh Thông)
13. Đồng chí Lý Văn Cán (Tức Bạch Dương)
14. Đồng chí: Ma Văn Đẳng (Tức Thiên Văn)
15. Đồng chí: Hoàng Văn Pảo (Tức Quế Loan)
16. Đồng chí Hoàng Văn Vinh (Tức Thiên Chính)
17. Đồng chí: Ma Thị Kiều

Năm 1958 chi bộ duy trì 14 đồng chí. Đồng chí Ma Văn Đăng, Hoàng Văn Páo, Hoàng Văn Vinh và Ma Thị Kiều tách ra chi bộ Đức Thông để thành lập chi bộ riêng.

- Bí thư chi bộ xã Canh Tân từ năm 1947-1960: Đồng chí Nông Văn Ninh

- Bí thư Đảng ủy Đảng bộ xã Canh Tân từ năm 1960-1962: Đồng chí Nông Văn Ninh

- Bí thư Đảng ủy xã Canh Tân giai đoạn từ năm 1963-1979: Đồng chí Lê Văn Hữu.

- Từ Đại hội lần thứ VII, nhiệm kỳ 1979-1982: Đồng chí Cam Đức Nghiêm -Bí thư Đảng ủy xã Canh Tân.

- Đại hội lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1982-1984: Đồng chí Cam Đức Nghiêm -Bí thư Đảng ủy xã Canh Tân.

Ban Chấp hành đảng bộ xã Canh Tân khóa IX nhiệm kỳ 1984-1985

| | | |
|----|------------------|---|
| 1 | Cam Đức Nghiêm | Bí thư Đảng ủy |
| 2. | Nguyễn Ích Đồ | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Hoàng Thế Nghiệp | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Triệu Xuân Quỳnh | Đảng ủy viên |
| 5 | Lê Văn Tình | Đảng ủy viên |
| 6 | Đình Văn Cương | Đảng ủy viên |
| 7 | Nguyễn Xuân Ngọ | Đảng ủy viên |
| 8 | Dương Ngọc Bồi | Đảng ủy viên |
| 9 | Trần Thị Phần | Đảng ủy viên |

**Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân khóa X nhiệm kỳ
1985-1987**

| | | |
|---|------------------|---|
| 1 | Cam Đức Nghiêm | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Nguyễn Ích Đồ | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Hoàng Thế Nghiệp | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Triệu Xuân Quỳnh | Đảng ủy viên |
| 5 | Triệu Ngọc Khê | Đảng ủy viên |
| 6 | Lương Chí Toàn | Đảng ủy viên |
| 7 | Nguyễn Xuân Hòa | Đảng ủy viên |
| 8 | Đình Văn Cương | Đảng ủy viên |
| 9 | Lê Thị Chệt | Đảng ủy viên |

**Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân khóa XI nhiệm kỳ
1987-1989**

| | | |
|---|------------------|---|
| 1 | Cam Đức Nghiêm | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Hoàng Thế Nghiệp | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Nguyễn Ích Đồ | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Đình Văn Cương | Đảng ủy viên |
| 5 | Triệu Ngọc Khê | Đảng ủy viên |
| 6 | Nông Quốc Trường | Đảng ủy viên |
| 7 | Long Dương Thanh | Đảng ủy viên |
| 8 | Nguyễn Xuân Hòa | Đảng ủy viên |
| 9 | Lương Chí Toàn | Đảng ủy viên |

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân khóa XII nhiệm kỳ 1989-1991¹

| | | |
|---|------------------|---|
| 1 | Cam Đức Nghiêm | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Hoàng Thế Nghiệp | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Nguyễn Ích Đồ | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Triệu Ngọc Khê | Đảng ủy viên |
| 5 | Nông Quốc Trường | Đảng ủy viên |
| 6 | Long Dương Thanh | Đảng ủy viên |
| 7 | Nguyễn Xuân Hào | Đảng ủy viên |
| 8 | Lương Chí Toàn | Đảng ủy viên |

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân khóa XIII nhiệm kỳ 1991-1993

| | | |
|---|------------------|---|
| 1 | Lương Chí Toàn | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Nguyễn Ích Đồ | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Hoàng Thế Nghiệp | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Triệu Xuân Quỳnh | Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Công an xã |
| 5 | Trần Đức Dụ | Xã đội trưởng |
| 6 | Long Dương Thanh | Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân |
| 7 | Nguyễn Xuân Hào | Thư ký Hội đồng |
| 8 | Lăng Thượng Bằng | Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân xã |

¹. Danh sách Ban Chấp hành giai đoạn 1989 -1991 chưa được đầy đủ

| | | |
|---|------------------|--|
| 9 | Nông Quốc Trường | Đảng ủy viên, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã |
|---|------------------|--|

Ban Chấp hành đảng bộ xã Canh Tân khóa XIV nhiệm kỳ 1994-1996

| | | |
|---|------------------|---|
| 1 | Lương Chí Toàn | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Nông Quốc Trường | Phó Bí thư thường trực |
| 3 | Hoàng Thế Nghiệp | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Triệu Xuân Quỳnh | Đảng ủy viên |
| 5 | Long Dương Thanh | Đảng ủy viên |
| 6 | Trần Đức Dụ | Đảng ủy viên |
| 7 | Lê Trường Sơn | Đảng ủy viên |

Ban Chấp hành đảng bộ xã Canh Tân khóa XV nhiệm kỳ 1996 -2000

| | | |
|---|------------------|---|
| 1 | Lương Chí Toàn | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Nông Quốc Trường | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Hoàng Thế Nghiệp | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Triệu Xuân Quỳnh | Đảng ủy viên |
| 5 | Long Dương Thanh | Đảng ủy viên |
| 6 | Trần Đức Dụ | Đảng ủy viên |
| 7 | Lăng Hữu Thọ | Đảng ủy viên |
| 8 | Triệu Ngọc Khê | Đảng ủy viên |
| 9 | Lê Trường Sơn | Đảng ủy viên |

Ban Chấp hành đảng bộ xã Canh Tân khóa XVI nhiệm kỳ 2000 -2005

| | | |
|---|------------------|---|
| 1 | Lương Chí Toản | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Nông Quốc Trường | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Hoàng Thế Nghiệp | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Lê Trường Sơn | Đảng ủy viên |
| 5 | Triệu Xuân Quỳnh | Đảng ủy viên |
| 6 | Long Dương Thanh | Đảng ủy viên |
| 7 | Trần Đức Dụ | Đảng ủy viên |
| 8 | Trần Quốc Huy | Đảng ủy viên |
| 9 | Triệu Ngọc Khê | Đảng ủy viên |

Ban Chấp hành đảng bộ xã Canh Tân khóa XVII nhiệm kỳ 2005-2010

| | | |
|---|------------------|---|
| 1 | Nông Quốc Trường | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Lương Chí Toản | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Lê Trường Sơn | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Trần Quốc Huy | Đảng ủy viên |
| 5 | Trần Đức Dụ | Đảng ủy viên |
| 6 | Triệu Ngọc Khê | Đảng ủy viên |
| 7 | Nguyễn Ích Đàm | Đảng ủy viên |
| 8 | Hà Quyết Chiến | Đảng ủy viên |
| 9 | Lục Trung Nông | Đảng ủy viên |

Ban Chấp hành đảng bộ xã Canh Tân khóa XVIII nhiệm kỳ 2010-2015

| | | |
|----|-----------------|---|
| 1 | Hà Quyết Chiến | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Trần Thị Hợp | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Lê Trường Sơn | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Trần Đức Dụ | Đảng ủy viên |
| 5 | Lương Quy Nhơn | Đảng ủy viên |
| 6 | Trần Quốc Huy | Đảng ủy viên |
| 7 | Triệu Ngọc Luân | Đảng ủy viên |
| 8 | Nguyễn Ích Đàm | Đảng ủy viên |
| 9 | Lục Trung Nông | Đảng ủy viên |
| 10 | Lô Tiến Đoạt | Đảng ủy viên |
| 11 | Trần Cao Quý | Đảng ủy viên |

Ban Chấp hành đảng bộ xã Canh Tân khóa XIX nhiệm kỳ 2015-2020

| | | |
|---|------------------|--|
| 1 | Triệu Thanh Long | Bí thư Đảng ủy (Chuyển công tác 5/2020) |
| 2 | Trần Thị Hợp | Phó Bí thư Thường trực (Nghỉ hưu tháng 2/2018) |
| 3 | Lô Tiến Đoạt | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Trần Đức Dụ | Đảng ủy viên (Nghỉ hưu tháng 6/2020) |
| 5 | Nông Quốc Trường | Đảng ủy viên |
| 6 | Nguyễn Ích Đàm | Đảng ủy viên |

| | | |
|----|---------------------|--|
| 7 | Trần Quốc Huy | Đảng ủy viên (Nghỉ hưu tháng 01/2020) |
| 8 | Hoàng Thị Thanh Mai | Phó Bí thư thường trực Đảng ủy (Từ tháng 5/2018) |
| 9 | Trần Cao Quý | Đảng ủy viên |
| 10 | Triệu Thị Hà | Đảng ủy viên |
| 11 | Lê Trọng Đoàn | Đảng ủy viên |

Ban Chấp hành đảng bộ xã Canh Tân khóa XX nhiệm kỳ 2020-2055

| | | |
|----|---------------------|--|
| 1 | Đình Hồng Chương | Bí thư Đảng ủy |
| 2 | Hoàng Thị Thanh Mai | Phó Bí thư Thường trực |
| 3 | Lương Quy Nhơn | Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã |
| 4 | Lô Tiến Đoạt | Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. |
| 5 | Trần Cao Quý | Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã. |
| 6 | Nguyễn Ích Đàm | Đảng ủy viên |
| 7 | Nguyễn Huy Hoàng | Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng công an xã |
| 8 | Lê Trọng Đoàn | Đảng ủy viên |
| 9 | Triệu Thị Hà | Đảng ủy viên |
| 10 | Hoàng Duy Năm | Đảng ủy viên |
| 11 | Nông Quốc Huy | Đảng ủy viên |
| 12 | Triệu Mạnh Tuấn | Đảng ủy viên |

| | | |
|----|---------------------|--------------|
| 13 | Trần Quốc Tùng | Đảng ủy viên |
| 14 | Trần Thị Hòa | Đảng ủy viên |
| 15 | Nguyễn Trường Giang | Đảng ủy viên |

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
XÃ QU A CÁC THỜI KỲ**

Đồng chí: **NÔNG VĂN NINH**

Bí danh: Quảng Hưng

Năm sinh: 18/11/1906

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao
Bằng

(Bí thư chi bộ đầu tiên tại xã Canh
Tân, từ năm 1947-1960;

Bí thư Đảng ủy từ 1960 đến tháng
12/1962



Đồng chí: **LÊ VĂN HỮU**

Bí danh: Thái Hòa

Sinh năm: 10/10/1929

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao
Bằng

Bí thư Đảng ủy từ tháng 1/1963
tháng 9/1979)



Đồng chí: **CAM ĐỨC NGHIÊM**

Bí danh:

Sinh năm: 1942

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Bí thư Đảng ủy khóa X; XI và XII (từ 10/1979 đến 12/1991).



Đồng chí: **LƯƠNG CHÍ TOÀN**

Bí danh:

Năm sinh: 09 /12 /1952

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Bí thư Đảng ủy xã khóa XIII; XIV; XV và XVI; Từ tháng 01/1991 đến tháng 8/2005



Đồng chí: **NÔNG QUỐC TRƯỜNG**

Bí danh:

Sinh năm: 24/11/1961

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Bí thư Đảng ủy khóa XVII nhiệm kỳ 2005 - 2010 (Từ 9/2005 đến tháng 6/2010)



Đồng chí: **HÀ QUYẾT CHIẾN**

Bí danh:

Sinh năm: 24/01/1955

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng.

Bí thư Đảng ủy khóa XVIII nhiệm kỳ 2010 - 2015 (Từ tháng 6/2010 đến tháng 12/2014)



Đồng chí: **TRIỆU THANH LONG**

Bí danh:

Sinh năm: 11/05/1973

Quê quán: Đức Thông, Thạch An, Cao Bằng

Bí thư Đảng ủy khóa XIX nhiệm kỳ 2015 - 2020 (Từ tháng 01/2015 đến 5/2020)



Đồng chí: **ĐINH HỒNG CHƯƠNG**

Bí danh:

Sinh năm 26/6/1981

Quê quán: Đức Long, Thạch An, Cao Bằng

Bí thư Đảng ủy khóa XX, từ tháng 6 năm 2020

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí: **LÊ THƯỢNG PHẨM**

Bí danh: Hưng Long

Năm sinh: 05/01/1919

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng.

- Chủ tịch Ủy ban lâm thời xã Xuất
Tính - Canh Tân 1945 -1947

- Chủ tịch Ủy ban kháng chiến - hành
chính từ tháng 02/1947 đến năm
4/1949



Đồng chí: **NGUYỄN XUÂN BÁCH**

Bí danh: Quốc Bảo

Năm sinh: 1927

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao
Bằng

Chủ tịch Ủy ban kháng chiến - hành
chính từ tháng 4 /1949 đến tháng 1952



Đồng chí: **NGUYỄN KHÁNH CÔN**

Bí danh: Lập Định

Năm sinh: 22 /09 /1925

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng.

Chủ tịch Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính lâm thời kỳ 1953 -1961



Đồng chí: **LÔ ÍCH SONG**

Bí danh:

Năm sinh: 10/10 /1934

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Chủ tịch Ủy ban Hành chính (Ủy ban nhân dân) xã giai đoạn từ tháng 7/1961 - 1984



Đồng chí: **HOÀNG THẾ NGHIỆP**

Bí danh:

Năm sinh: 22/10/1944

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Chủ tịch UBND xã giai đoạn 1984-1985; 1985-1987 và 1994-1996, 1996-2000, 2000 -2004



Đồng chí: **NGUYỄN ÍCH ĐỒ**

Bí danh:

Năm sinh: 15/8/1939

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Chủ tịch UBND xã Canh Tân nhiệm kỳ 1987 -1989, 1989-1991 và 1991-1993



Đồng chí: **LÊ TRƯỜNG SƠN**

Bí danh:

Năm sinh: 20/11/1963

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Chủ tịch UBND xã Canh Tân từ tháng 7/2004 đến 07/2015



Đồng chí: **LÔ TIẾN ĐOẠT**

Bí danh:

Năm sinh: 21/09/1965

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Chủ tịch UBND xã Canh Tân nhiệm kỳ 2015-2020 (Từ tháng 7/ 2015 đến tháng 7/2020)



Đồng chí: **LƯƠNG QUY NHƠN**

Bí danh:

Năm sinh: 15/9/1979

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao
Bằng

Chủ tịch UBND xã Canh Tân từ tháng
8 năm 2020.

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**



Ông: **LƯƠNG CHÍ TOẢN**

Năm sinh: 09 /12 /1952

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã khóa XV, XVI, Nhiệm kỳ 1994 -1999 và 2000 -2004.



Ông: **NÔNG QUỐC TRƯỜNG**

Sinh năm: 24/11/1961

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng

Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã khóa XVII, nhiệm kỳ 2004-2009 và 2009 - 2011



Bà: **TRẦN THỊ HỢP**

Năm sinh: 1963

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011 -2016.



Ông: **TRIỆU THANH LONG**

Sinh năm: 11/05/1973

Quê quán: Đức Thông, Thạch An, Cao Bằng

Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã khóa XIX nhiệm kỳ 2016 - 2021 (Từ tháng 07/2016 đến 5/2020)



Bà: **HOÀNG THỊ THANH MAI**

Năm sinh: 23/10/1979

Quê quán: Canh Tân, Thạch An, Cao Bằng.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã khóa XIX, từ tháng 6/2020 đến 12/2020.

Danh sách Cán bộ hoạt động trước tháng 8/1945

| STT | Họ và tên | Bí danh | Địa chỉ | Ghi chú |
|-----|------------------|------------|-------------|---------|
| 1 | Nguyễn Văn Bạch | Kết Bảo | Nà Cốc | |
| 2 | Lê Thượng Phẩm | Hung Long | Nà Cốc | |
| 3 | Nguyễn Khánh Côn | Lập Định | Pác Mjải | |
| 4 | Đàm Văn Ý | Đa Phú | Nà Cốc | |
| 5 | Linh Thị Púng | Bích Ngọc | Nà Cốc | |
| 6 | Nguyễn Văn Thịnh | Khải Chúc | Khau Sả | |
| 7 | Nông Thị Phình | Kim Liên | Nà Nội | |
| 8 | Lâm Văn Phật | | Nà Nội | |
| 9 | Nông Văn Phật | | Nà Chang | |
| 10 | Ma Tiến Lực | Kim Sơn | Nà Áng | |
| 11 | Nguyễn Xuân Bách | Quốc Bảo | Khau Sả | |
| 12 | Lương Văn Ly | Cầm Quyền | Khau Sả | |
| 13 | Nông Văn Ninh | Quảng Hưng | Nà Chang | |
| 14 | Bé Văn Ngôn | | Khuổi Hoỏng | |
| 15 | Bé Thị Thiềm | | Khuổi Hoỏng | |
| 16 | Nguyễn Văn Sáy | | Nà Cốc | |
| 17 | Long Văn Cẩn | | Nà Nội | |

Cán bộ tiền khởi nghĩa:

Ông Hoàng Văn An - Kéo Ngoạng

Cán bộ lão thành cách mạng:

1. Ông Nông Văn Ninh (tức Quảng Hưng)
2. Ông Nguyễn Khải Chúc (tức Đức Thịnh)
3. Ông Nông Thị Phình (tức Kim Liên)
4. Ông Nguyễn Thị Chuộc (tức Kim Loan)
5. Ông Nguyễn Xuân Bách (tức Quốc Bảo)
6. Ông Nguyễn Khánh Côn (tức Lập Định)
7. Ông Lê Thượng Phẩm (tức Hưng Long)
8. Ông Linh Thị Púng (tức Bích Ngọc)
9. Ông Long Văn Cẩn (tức Ngọc Cẩn)
10. Bà Lô Thị Phên.

**Danh sách Gia đình được tặng thưởng
Bằng có công với nước:**

| Stt | Họ và tên | Địa chỉ | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|-----------------------|---------|
| 1 | Gia đình ông Nguyễn Văn Bạch | Nà Cốc, Canh Tân | Kết Bảo |
| 2 | Gia đình ông Nguyễn Khánh Côn | Pác Mjải, Canh Tân | |
| 3 | Gia đình Ông Lê Thượng Phẩm | Nà Cốc, Canh Tân | |
| 4 | Gia đình bà Sầm Thị Phật | Khuổi Hoảng, Canh Tân | |

| Stt | Họ và tên | Địa chỉ | Ghi chú |
|-----|------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| 5 | Gia đình ông Nguyễn Văn Thức | Khau Sả, Canh Tân | |
| 6 | Gia đình bà Nông Thị Tầm | Phai Sliếng, Canh Tân | Gia đình ông Quốc Bảo |
| 7 | Gia đình ông Lý Văn Minh | Tân Hoà, Canh Tân | |
| 8 | Gia đình Bé Văn Ngôn | Khuổi Hoảng, Canh Tân | |
| 9 | Gia đình bà Nông Thị Tầm | Phai Sliếng, Canh Tân | |
| 10 | Gia đình ông Nông Văn Phật | Phai Sliếng, Canh Tân | |
| 11 | Gia đình ông Lương Văn Ly | Khau Sả, Canh Tân | |

**Danh sách cá nhân được tặng
Bằng công nhận có công với nước:**

| Stt | Họ và tên | Địa chỉ | Ghi chú |
|-----|----------------------|-----------------------|---------|
| 1 | Ông Nông Văn Ninh | Nà Chang, Canh Tân | |
| 2 | Bà Sầm Thị Phật | Khuổi Hoảng, Canh Tân | |
| 3 | Bà Nông Thị Phình | Khau Sả, Canh Tân | |
| 4 | Ông Nguyễn Khải Chức | Khau Sả, Canh Tân | |
| 5 | Bà Nông Thị Tầm | Phai Sliếng, Canh Tân | |

| Stt | Họ và tên | Địa chỉ | Ghi chú |
|-----|----------------------|-----------------------|---------|
| 6 | Bà Nông Thị Pây | Nà Cốc, Canh Tân | |
| 7 | Bà Linh Thị Púng | Hòa An, Cao Bằng | |
| 8 | Ông Nông Văn Phặt | Phai Sliêng, Canh Tân | |
| 9 | Ông Ma Tiến Lục | Nà Áng, Canh Tân | |
| 10 | Ông Nguyễn Xuân Bách | Khau Xả, Canh Tân | |
| 11 | Ông Lương Văn Ly | Khau Xả, Canh Tân | |
| 12 | Ông Bé Văn Ngôn | Khuổi Hoong, Canh Tân | |
| 13 | Bà Bé Thị Thiềm | Khuổi Hoong, Canh Tân | |
| 14 | Ông Long Văn Cẩn | Đông Muồng, Canh Tân | |
| 15 | Bà Nguyễn Thị Chước | Phai Sliêng, Canh Tân | |

**Danh sách cá nhân được tặng thưởng
Huân chương, Huy chương kháng chiến, chiến công,
chiến sỹ vẻ vang, chiến sỹ giải phóng**

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|--------------|-------------|-------------------------|------|
| 1 | Bé Ngọc Tân | Khuổi Hoong | Huân chương chiến công | Ba |
| 2 | Bé Văn Ngôn | Khuổi Hoong | Huân chương kháng chiến | Nhất |
| 3 | Bé Xuân Tiến | Khuổi Hoong | Huân chương kháng chiến | Ba |

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|-------------------|------------|---|------------------------|
| 4 | Lý Ngọc Quyên | Khuổi Xòm | Huân chương chiến công | Ba |
| 5 | Triệu Xuân Kim | Nà Mạn | Huân chương kháng chiến | Nhất |
| 6 | Triệu Văn Châu | Nà Mạn | Huy chương kháng chiến | Nhì |
| 7 | Nguyễn Thái Đạt | Nà Chia | Huân chương kháng chiến | Nhì |
| 8 | Hoàng Thế Nghiệp | Phai Siếng | Huân chương kháng chiến Huân chương chiến sĩ giải phóng Huân chương chiến sĩ giải phóng Huân chương chiến sĩ về vàng | Nhì Nhì Ba Ba |
| 9 | Nguyễn Xuân Việt | Phai Siếng | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 10 | Nguyễn Xuân Thuý | Nà Mạ | Huân chương chiến sỹ về vàng | Ba |
| 11 | Nguyễn Văn Hiến | Nà Chia | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 12 | Nguyễn Đình Thám | Nà Chia | Huân chương chiến công | Ba |
| 13 | Nguyễn Văn Khánh | Nà Chia | Huân chương chiến công | Ba |
| 14 | Nguyễn Văn Thương | Nà Chia | Huân chương kháng chiến | Nhì |
| 15 | Nguyễn Thị Đới | Nà Chia | Huy chương kháng chiến | Nhì |

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|------------------|------------|---|----------|
| 16 | Nguyễn Đức Khôi | Phai Siếng | Huân chương kháng chiến Huy chương kháng chiến | Nhì Nhất |
| 17 | Nguyễn Hữu Ích | Nà Chia | Huân chương kháng chiến Huy chương kháng chiến | Nhì Nhì |
| 18 | Nguyễn Xuân Quý | Phai Siếng | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 19 | Lý Văn Lù | Khuổi Mả | Huân chương chiến công | Ba |
| 20 | Nông Đức Hình | Nà Chang | Huân chương kháng chiến | Nhì |
| 21 | Nguyễn Ngọc Cảnh | Khau Sả | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 22 | Nguyễn Đức Giòng | Khau Sả | Huân chương kháng chiến | nhì |
| 23 | Lương Văn Nhảm | Nà Nọi | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 24 | Hoàng Cao Lạc | Nà Áng | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 25 | Lục Trường Giang | Nà Mạ | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 26 | Nguyễn Xuân Hồng | Khau Sả | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 27 | Triệu Văn Tạc | Pác Mjái | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 28 | Lô Ích Độ | Pác Mjái | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 29 | Trần Thị Phần | Pác Mjái | Huân chương kháng chiến | Nhì |

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|------------------|------------|--|---------|
| 30 | Triệu Quang Phúc | Pác Mjái | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 31 | Lô Thanh Đốc | Pác Mjái | Huân chương kháng chiến Huân chương chiến công giải phóng | Nhì Ba |
| 32 | Lô Ích Đô | Pác Mjái | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 33 | Trần Văn Hưng | Pác Mjái | Huân chương chiến công | Ba |
| 34 | Trần Văn Bình | Pác Mjái | Huân chương chiến công | Ba |
| 35 | Bế Thị Toán | Pác Pên | Huy chương kháng chiến | Nhì |
| 36 | Lục Văn Đồng | Pác pên | Huy chương kháng chiến | Nhì |
| 37 | Lăng Hữu Thọ | Đông Muông | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 38 | Hoàng Huy Thoại | Đông Muông | Huân chương kháng chiến | Nhì |
| 39 | Trần Thanh Tiến | Đông Muông | Huân chương chiến sỹ vẻ vang Huân chương chiến công | Nhất Ba |
| 40 | Mông Quảng Ba | Pác Pên | Huân chương kháng chiến Huân chương chiến sỹ giải phóng | Ba Nhất |
| 41 | Nguyễn Thị Tầm | Đông Muông | Huy chương kháng chiến | Nhất |

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|----------------|------------|---|----------------|
| 42 | Trần Quốc Tuế | Đông Muông | Huân chương kháng chiến Huân chương chiến sĩ vẻ vang Huân chương chiến sĩ vẻ vang Huân chương chiến sĩ vẻ vang | Nhì Nhất Ba |
| 43 | Trần Cao Thắng | Kéo ngoong | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 44 | Hà Quyết Chiến | Kéo ngoong | Huân chương chiến công | Ba |
| 45 | Cam Đức Nghiêm | Kéo ngoong | Huân chương kháng chiến Huân chương chiến sĩ giải phóng Huân chương chiến sĩ giải phóng Huân chương chiến sĩ giải phóng Huân chương chiến sĩ giải phóng | Nhì Nhất Ba Ba |
| 46 | Cam Trung Tĩnh | Kéo ngoong | Huân chương chiến sĩ giải phóng | Nhì |
| 47 | Triệu Văn Nần | Tân Hoà | Huân chương chiến công | Ba |

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|------------------|---------------|---|-----------|
| 48 | Đình Văn Cương | Kéo ngõong | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 49 | Lục Văn Bùn | Tân Hoà | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 50 | Long Văn Công | Kéo ngõong | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 51 | Cam Quốc Khánh | Kéo ngõong | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 52 | Triệu Ngọc Khê | Tân Hoà | Huân chương chiến công | Ba |
| 53 | Nông Văn Đài | Pác Mười | Huân chương chiến công | Ba |
| 54 | Nguyễn Văn Tuân | Pác Mười | Huân chương chiến công | Ba |
| 55 | Nông Văn Lục | Nà Chang | Huân chương kháng chiến Huy chương kháng chiến | Ba Nhì |
| 56 | Nguyễn Xuân Ngọ | Nà mạ | Huân chương kháng chiến | Nhì |
| 57 | Lục Văn Lạng | Nà Cốc | Huân chương chiến công | Ba |
| 58 | Lê Xuân Nghiêm | Nà Cốc | Huân chương chiến công | Ba |
| 59 | Lục Nguyễn Giao | Nà Cốc | Huân chương chiến công | Ba |
| 60 | Nguyễn Hùng Dũng | Nà Cốc | Huân chương chiến công | Ba |
| 61 | Nguyễn Văn Sỹ | Nà Chia | Huy chương kháng chiến | Nhì |
| 62 | Nguyễn Thanh Đại | Nà Chia | Huy chương kháng chiến | Nhất |

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|-------------------|---------------|--|---|
| 63 | Nguyễn Hữu Tài | Nà Chia | Huân chương kháng chiến | Nhất |
| 64 | Long Văn Lý | Kéo Ngọng | Huân chương chiến công giải phóng | Ba |
| 65 | Nguyễn Cao Khải | Phai Siếng | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 66 | Triệu Cao Lạng | Nà Chang | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 67 | Nguyễn Cao Bường | Phai Siếng | Huân chương chiến công | Ba |
| 68 | Nguyễn Thanh Tùng | Nà chia | Huân chương chiến công | Ba |
| 69 | Lục Văn Hộ | Pác pên | Huân chương kháng chiến | Nhì |
| 70 | Lục Bình Kham | Pác pên | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 71 | Đình Thị Nuôi | Xã Đứơc Thông | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 72 | Nuyễn Xuân Vạnh | Khau Sả | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 73 | Nguyễn Xuân Vẹ | Khau Sả | Huân chương kháng chiến | Nhì |
| 74 | Lý Minh Nịnh | Nà Chang | Huân chương chiến công Huân chương bảo vệ tổ quốc Huân chương chiến sĩ vẻ vang Huân chương chiến sĩ vẻ vang | Nhất Ba Nhất Nhì Ba Nhất |

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|------------------------------|------------|---|------|
| | | | Huân chương chiến sĩ vẻ vang Huy chương chiến sĩ vẻ vang Huy chương quân kỳ quyết thắng | |
| 75 | Lục Chiến Trường | Phai Siêng | Huân chương chiến công | Ba |
| 76 | Nguyễn Đức Nhạ | Khau Sả | Huân chương chiến công | Ba |
| 77 | Nguyễn Cao Thuán | Nà Cốc | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 78 | Nguyễn Văn Chất | Nà Cốc | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 79 | Nông Thị Phình (Kim Liên) | Khau Sả | Huy chương kháng chiến | Nhất |
| 80 | Trần Văn Đeng | Nà Cốc | Huân chương kháng chiến | Ba |
| 81 | Long Văn Thắng | Khuổi Xôm | Huân chương chiến công | Ba |
| 82 | Nguyễn Tiến Diệp | Đông Muông | Huân chương chiến công | Ba |
| 83 | Triệu Văn Nái | Khuổi Mjâu | Huân chương chiến công | Ba |
| 84 | Nguyễn Xuân Toán | Nà Cốc | Huân chương chiến công | Ba |
| 85 | Lê Trường Sơn | Nà Cốc | Huân chương chiến công | Ba |
| 86 | Trần Đức Dụ | Nà Cốc | Huân chương chiến công | Ba |

| STT | Họ và tên | Trú quán | Huân chương, huy chương | Hạng |
|-----|------------------|----------------|---------------------------------|------|
| 87 | Nguyễn Văn Dương | Khau Sả | Huân chương chiến công | Ba |
| 88 | Ma Đình Vũ | Nà Áng | Huân chương chiến công | Ba |
| 89 | Triệu Đức San | (xã Vân Trình) | Huân chương chiến công | Ba |
| 90 | Dương Công Chính | Đông Muông | Huy chương chiến sĩ quyết thắng | |

Danh sách Liệt sỹ qua các thời kỳ

1. Thời kỳ chống Pháp: 6

| STT | Họ và tên | Năm sinh | Hình thức tham gia khi hy sinh | Chức vụ cao nhất |
|-----|------------------|----------|--------------------------------|--------------------------|
| 1 | Nguyễn Văn Khiêm | | Bộ đội | Liên lạc |
| 2 | Nguyễn Văn Kiêm | | Bộ đội | Tiểu đội trưởng |
| 3 | Long Văn Lư | 1907 | Du kích | Xã đội trưởng |
| 4 | Hoàng Văn Linh | 1914 | Du kích | Chiến sỹ-Tiểu đội trưởng |
| 5 | Hoàng Văn Rõng | 1926 | Bộ đội | Đại đội bậc trưởng |
| 6 | Hoàng Văn Nèn | | Dân quân | Quê ở Hòa An, Cao Bằng |

2. Thời kỳ chống Mĩ: 18

| STT | Họ tên | Quê Quán | Năm sinh | Chức vụ cao nhất đã qua |
|-----|------------------|----------------------------|----------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Cao Bảo | Khuổi Mjầu, Canh Tân | 1950 | Trung sỹ, A phó |
| 2 | Nguyễn Ngọc Châu | Nà Chia, Canh Tân | 1941 | Trung sỹ, A phó |
| 3 | Lô Thanh Đốc | Pác Mjải, Canh Tân | 1945 | Trung sỹ, B trưởng |
| 4 | Trần Văn Độ | Khau Sả, Canh Tân | 1954 | Trung sỹ, B trưởng |
| 5 | Hứa Văn Hạ | Vằng Luông, Canh Tân | 1939 | Y tá |
| 6 | Lục Minh Hách | Nà Mạ, Canh Tân | 1946 | Trung sỹ, A trưởng |
| 7 | Triệu Văn Hồ | Khuổi Vằm, Canh Tân | 1943 | Chiến sỹ |
| 8 | Long Văn Lý | Pác Mươi, Canh Tân | 1951 | Chiến sỹ |
| 9 | Lương Đình Quốc | Đông Muông, Canh Tân | 1940 | Trung sỹ, A phó |
| 10 | Lê Văn Tiến | Đông Muông, Canh Tân | 1958 | Trung sỹ, A phó |
| 11 | Nguyễn Văn Trục | Phai Sliếng, Canh Tân | 1949 | Chiến sỹ |
| 12 | Lô Đức Tuyên | Nà Cốc, Canh Tân | 1952 | Chiến sỹ |
| 13 | Nguyễn Đức Tạch | Phai Sliếng, Canh Tân | 1940 | A phó |

| | | | | |
|----|-------------------|-------------------------|------|-----------|
| 14 | Nguyễn Văn Thương | Đông Vài, Canh Tân | 1937 | B trưởng |
| 15 | Lê Cao Thái | Kéo Ngoạng, Canh Tân | 1950 | Thượng sỹ |
| 16 | Nguyễn Quốc Tuấn | Khau Sả, Canh Tân | 1944 | B Trưởng |
| 17 | Lê Văn Vị | Khuôi Mjầu, Canh Tân | 1933 | Hạ sỹ |
| 18 | Nông Văn Voi | Pác Mjải, Canh Tân | 19 | Chiến sỹ |

3. Liệt sỹ chiến tranh bảo vệ tổ quốc: 5

| STT | Họ tên | Quê quán | Năm sinh | Chức vụ cao nhất đã qua |
|-----|--------------------|-----------------------|----------|-------------------------|
| 1 | Lô Tiên Bách | Nà Han, Canh Tân | 1957 | Hạ sỹ A phó |
| 2 | Lê Minh Duyên | Nà Cốc, Canh Tân | 1959 | Bình nhất |
| 3 | Nguyễn Hùng Dũng | Nà Cốc, Canh Tân | 1956 | B Phó |
| 4 | Nguyễn Ngọc Nguyên | Nà Chia, Canh Tân | 1957 | H2 Chiến sỹ |
| 5 | Nông Văn Quảy | Pác Mười, Canh Tân | 1959 | Trung sỹ |

4. **Tử sỹ:** 1. Lô Văn Thanh - CAND Vũ Trang

**Danh sách Thương binh, Bệnh binh,
người nhiễm chất độc hóa học**

| Stt | Họ và tên | Quê quán | Thời kỳ |
|------------|------------------------------|--------------------------|----------------------------|
| 1 | Lương Văn Chạ | Quảng Uyên, Cao Bằng | TB chống Pháp |
| 2 | Hoàng Văn Sần | Thông Nông, Cao Bằng | TB chống Pháp |
| 3 | Mông Quảng Ba | Đông Muồng, Canh Tân | TB chống Mỹ |
| 4 | Nguyễn Ngọc Cảnh | Khau Sả, Canh Tân | TB chống Mỹ |
| 5 | Lục Văn Chặng | Quảng Uyên, Cao Bằng | TB chống Mỹ |
| 6 | Nguyễn Xuân Coóc | Nà Chia, Canh Tân | BB chống Mỹ - Bệnh binh |
| 7 | Hoàng Thế Nghiệp | Phai Sliếng, Canh Tân | TB chống Mỹ |
| 8 | Cam Đức Nghiêm | Kéo Ngoọng, Canh Tân | TB chống Mỹ |
| 9 | Đình Văn Cương | Minh Khai, Canh Tân | TB chống Mỹ |
| 10 | Bé Ích Sùi (Bé Minh Đoàn) | Khuổi Hoóng, Canh Tân | TB chống Mỹ |
| 11 | Cam Trung Tĩnh | Pác Mười, Canh Tân | Nhiễm Chất độc hóa học |
| 12 | Nguyễn Văn Vượng | Pác Mười, Canh Tân | Nhiễm Chất độc hóa học |

Danh sách bộ đội tham gia chiến trường qua các thời kỳ

1. Bộ đội chống Pháp gồm:

| Stt | Họ và tên | Quê quán |
|-----|-----------------|-----------------------|
| 1 | Dương Ngọc Bôi | Pác Pèn, Canh Tân |
| 2 | Trần Ngọc Đeng | Nà Cốc, Canh Tân |
| 3 | Lô Thái Học | Nà Cốc, Canh Tân |
| 4 | Nông Văn Hò | Quảng Hòa, Cao Bằng |
| 5 | Lục Văn Hộ | Pác Pèn, Canh Tân |
| 6 | Hoàng Văn Khuây | Nguyên Bình, Cao Bằng |
| 7 | Hoàng Văn Nghĩa | Đông Muồng, Canh Tân |
| 8 | Nguyễn Văn Đoạn | Pác Mươi, Canh Tân |

2. Bộ đội chống Mỹ A (ở Bắc A) gồm:

| Stt | Họ và tên | Quê quán |
|-----|------------------|--|
| 1 | Bé Xuân Hồng | Khuổi Hoóng, Canh Tân |
| 2 | Nguyễn Xuân Hiến | Nà Chia, Canh Tân |
| 3 | Nguyễn Đức Giồng | Khau Sả, Canh Tân |
| 4 | Lương Chí Toàn | Đông Muồng, Canh Tân |
| 5 | Bé Thị Toán | Nà Đổng, Minh Khai, Thạch An, Cao Bằng |
| 6 | Lục Văn Đòng | Pác Pèn, Canh Tân |
| 7 | Hoàng Văn Định | Nà Áng, Canh Tân |
| 8 | Hoàng Ngọc Pôn | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 9 | Long Thế Toàn | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 10 | Cam Quốc Khánh | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 11 | Nguyễn Văn Thánh | Nà Chia, Canh Tân |
| 12 | Hoàng Anh Tuấn | Đức Thông, Thạch An |
| 13 | Nguyễn Hữu Thành | Nà Chia, Canh Tân |

| Stt | Họ và tên | Quê quán |
|-----|-------------------|--|
| 14 | Long Văn Lạ | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 15 | Nguyễn Văn Giọng | Khau Sả, Canh Tân |
| 16 | Nguyễn Quang Oánh | Nà Cốc, Canh Tân |
| 17 | Lăng Đức Kiêm | Pác Pén, Canh Tân |
| 18 | Mông Thế Bê | Pác Pén, Canh Tân |
| 19 | Nông Văn Hải | Bạch Đằng, Hoà An, Cao Bằng. |
| 20 | Trần Cao Thắng | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 21 | Long Văn Công | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 22 | Triệu Xuân Kim | Tân Hồng, Canh Tân |
| 23 | Triệu Ngọc Khê | Tân Hoà, Canh Tân |
| 24 | La ngọc Đăng | Lê Chung, Hoà An, Cao Bằng |
| 25 | Lê Cao Thái | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 26 | Nguyễn Xuân Thủy | Phai Sliếng, Canh Tân |
| 27 | Hoàng Văn Thành | Nà Han, Canh Tân |
| 28 | Bế Văn Tiến | Khuổi Hoỏng, Canh Tân |
| 29 | Triệu Văn Sinh | Pác Mjải, Canh Tân (Công An võ trang) |

3. Bộ đội chiến trường Miền nam

| Stt | Họ và tên | Quê quán |
|-----|------------------|-----------------------|
| 1 | Bế Cao Thành | Khuổi Hoỏng, Canh Tân |
| 2 | Lục Bình Kham | Pác Pén, Canh Tân |
| 3 | Nguyễn Thái Đạt | Nà Chia, Canh Tân |
| 4 | Nông Văn Ngồi | Nà Chia, Canh Tân |
| 5 | Nông Văn Tung | Nà Chia, Canh Tân |
| 6 | Nguyễn Văn Huấn | Nà Chia, Canh Tân |
| 7 | Nguyễn Văn Thắng | Nà Chia, Canh Tân |
| 8 | Nguyễn Xuân Coóc | Nà Chia, Canh Tân |
| 9 | Triệu Văn Đăng | Khuổi Mjầu, Canh Tân |
| 10 | Hoàng Văn Chải | Pác Mjải, Canh Tân |

| Stt | Họ và tên | Quê quán |
|------------|-------------------|---------------------------------|
| 11 | Lục Ích Mông | Nà Cốc, Canh Tân |
| 12 | Lương Văn Nhâm | Đông Muồng, Canh Tân |
| 13 | Lục Trường Giang | Nà Mạ, Canh Tân |
| 14 | Long Văn Hồ | Đông Muồng, Canh Tân |
| 15 | Trần Quốc Tuế | Pác Mjải, Canh Tân |
| 16 | Hoàng Huy Thoại | Đông Muồng, Canh Tân |
| 17 | Mông Quảng Ba | Pác Pèn, Canh Tân |
| 18 | Lăng Văn Thư | Nà Áng, Canh Tân |
| 19 | Lăng Thượng Boong | Nà Áng, Canh Tân |
| 20 | Cam Đức Nghiêm | Tân Hòa, Canh Tân |
| 21 | Cam Trung Tình | Tân Hòa, Canh Tân |
| 22 | Cam Văn Đăng | Tân Hòa, Canh Tân |
| 23 | Lục Văn Bùn | Ngọc Động, Quảng Uyên, Cao Bằng |
| 24 | Lục Văn Chặng | Ngọc Động, Quảng Uyên, Cao Bằng |
| 25 | Nông Văn Toàn | Nà Chang, Canh Tân |
| 26 | Lô Văn Cửu | Đông Muồng, Canh Tân |
| 27 | Nguyễn Văn Tường | Nà Chia, Canh Tân |
| 28 | Bế Văn Chung | Phai Sliếng, Canh Tân |
| 29 | Triệu Quang Tạc | Tân Hợp, Canh Tân |
| 30 | Nguyễn Văn Hồng | Khau Sả, Canh Tân |
| 31 | Nguyễn Văn Vượng | Pác Mười, Canh Tân |

4. Bộ đội chiến trường C(Nước Lào)

| Stt | Họ và tên | Quê quán |
|------------|------------------|-----------------------|
| 1 | Nguyễn Xuân Việt | Phai Sliếng, Canh Tân |
| 2 | Lăng Hữu Thọ | Đông Muồng, Canh Tân |
| 3 | Hoàng Văn Hàm | Pác Pèn, Canh Tân |
| 4 | Triệu Văn Châu | Khuổi Hoong, Canh Tân |

5. Bộ đội chiến trường K (Nước Cam - Pu - Chia)

| Stt | Họ và tên | Quê quán |
|-----|------------------|-------------------------------|
| 1 | Triệu Tiến Thuật | Khuổi Mjầu, Canh Tân |
| 2 | Hoàng Thế Nghiệp | Phai Sliêng, Canh Tân |
| 3 | Hoàng Cao Lạc | Nà Áng, Canh Tân |
| 4 | Đình Văn Cương | Minh Khai, Thạch An, Cao Bằng |
| 5 | Bé Ích Sủi | Tân Hồng, Canh Tân |

6. Thanh niên xung phong

| Stt | Họ và tên | Quê quán |
|-----|-------------------|----------------------|
| 1 | Hà Quyết Chiến | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 2 | Hoàng Trung Thông | Nà Áng, Canh Tân |
| 3 | Lục Thị Bình | Pác Pẻn, Canh Tân |
| 4 | Triệu Văn Đức | Tân Hoà, Canh Tân |
| 5 | Lý Đức Sinh | Tân Hoà, Canh Tân |
| 6 | Hoàng Sỹ Yết | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 7 | Lê Thị Xanh | Khuổi Mjầu, Canh Tân |

7. Bộ đội bảo vệ Tổ quốc (Giai đoạn sau 30/4/ 1975 đến 30/12/1988)

| STT | Họ và tên | Quê quán | Năm sinh | Nhập ngũ |
|-----|-------------------|-----------------------|----------|----------|
| 1 | Triệu Quyết Thắng | Khuổi Hoỏng, Canh Tân | 9/1960 | 7/1979 |
| 2 | Bé Ngọc Tân | Khuổi Hoỏng, Canh Tân | 10/1959 | 8/1978 |
| 3 | Hoàng Tiến Sủi | Khuổi Mjầu, Canh Tân | 1961 | 1979 |
| 4 | Lý Ngọc Quyên | Khuổi Xòm, Canh Tân | 9/1959 | 12/1980 |

| STT | Họ và tên | Quê quán | Năm sinh | Nhập ngũ |
|-----|-------------------|-----------------------|----------|----------|
| 5 | Long Đại Thắng | Khuổi Xòm, Canh Tân | 9/1959 | 7/1977 |
| 6 | Nguyễn Hữu Ban | Nà Chia, Canh Tân | 1964 | 8/1986 |
| 7 | Nguyễn Đình Thám | Nà Chia, Canh Tân | 1961 | 5/1979 |
| 8 | Nguyễn Văn Tùng | Nà Chia, Canh Tân | 1961 | 4/1979 |
| 9 | Nguyễn Văn Khánh | Phai Sliếng, Canh Tân | 1962 | 9/1982 |
| 10 | Nông Đức Hùng | Nà Chang, Canh Tân | 10/1966 | 01/1984 |
| 11 | Nguyễn Cao Bằng | Phai Sliếng, Canh Tân | 1958 | 5/1979 |
| 12 | Nguyễn Duy Luật | Phai Sliếng, Canh Tân | 1966 | 1985 |
| 13 | Trần Cao Quý | Khau Sả, Canh Tân | 1965 | 9/1983 |
| 14 | Lý Văn Lù | Khuổi Má, Canh Tân | 8/1963 | 2/1982 |
| 15 | Nguyễn Văn Dương | Khau Sả, Canh Tân | 1962 | 9/1982 |
| 16 | Nguyễn Đình Nhã | Khau Sả, Canh Tân | 1960 | 12/1979 |
| 17 | Nguyễn Công Đình | Khau Sả, Canh Tân | 1963 | 7/1984 |
| 18 | Ma Đình Vũ | Nà Áng, Canh Tân | 3/1963 | 2/1982 |
| 19 | Lê Xuân Nghiêm | Nà Cốc, Canh Tân | 10/1959 | 4/1979 |
| 20 | Nguyễn Xuân Khoan | Khau Sả, Canh Tân | 1/1955 | 9/1976 |
| 21 | Nguyễn Xuân Toán | Phai Sliếng, Canh Tân | 1957 | 5/1979 |

| STT | Họ và tên | Quê quán | Năm sinh | Nhập ngũ |
|-----|------------------|----------------------|----------|----------|
| 22 | Lý Trung Kiên | Nà Cốc, Canh Tân | 1965 | 1987 |
| 23 | Trần Đức Dự | Nà Cốc, Canh Tân | 2/1964 | 3/1983 |
| 24 | Lê Trường Sơn | Nà Cốc, Canh Tân | 01/1963 | 8/1981 |
| 25 | Lê Đăng Khoa | Nà Cốc, Canh Tân | 8/1965 | 1986 |
| 26 | Nguyễn Đình Công | Khau Sả, Canh Tân | 1964 | 5/1986 |
| 27 | Lục Ích Lạng | Nà Cốc, Canh Tân | 6/1960 | 5/1979 |
| 28 | Nguyễn Ngọc Vàng | Pác Mjải, Canh Tân | 1965 | 8/1986 |
| 29 | Lô Văn Đức | Pác Mjải, Canh Tân | 1965 | 3/1984 |
| 30 | Trần Văn Bình | Khuổi Mjầu, Canh Tân | 1959 | 7/1979 |
| 31 | Nông Văn Đài | Kéo Ngoọng, Canh Tân | 1961 | 7/1979 |
| 32 | Hà Quyết Chiến | Kéo Ngoọng, Canh Tân | 1960 | 1979 |
| 33 | Nông Văn Hèn | Kéo Ngoọng, Canh Tân | 1967 | 1986 |
| 34 | Nguyễn Văn Tuấn | Pác Mười, Canh Tân | 1966 | 19/1983 |
| 35 | Triệu Văn Nân | Tân Hòa, Canh Tân | 1961 | 7/1979 |
| 36 | Dương Chí Thức | Đông Muông, Canh Tân | 1961 | 11/1984 |
| 37 | Hoàng Thị Đài | Đông Muông, Canh Tân | 12/1958 | 9/1976 |
| 38 | Lăng Minh Tuấn | Đông Muông, Canh Tân | 6/1958 | 9/1976 |
| 39 | Lăng Văn Trọng | Đông Muông, Canh Tân | 5/1967 | 8/1985 |

| STT | Họ và tên | Quê quán | Năm sinh | Nhập ngũ |
|-----|-------------------|-----------------------|----------|----------|
| 40 | Nguyễn Tiến Diệp | Khau Sả, Canh Tân | 9/1957 | 5/1979 |
| 41 | Triệu Văn Nghiệp | Pác Pèn, Canh Tân | 1966 | 8/1988 |
| 42 | Lục Minh Thanh | Pác Pèn, Canh Tân | 12/1961 | 2/1982 |
| 43 | Mông Thế Luân | Pác Pèn, Canh Tân | 3/1965 | 9/1985 |
| 44 | Dương Công Chính | Đông Muồng, Canh Tân | 1/1960 | 3/1979 |
| 45 | Nông Thị Hạt | Pác Pèn, Canh Tân | 7/1969 | 6/1988 |
| 46 | Hoàng Trung Thông | Nà Áng, Canh Tân | 10/1957 | 3/1976 |
| 47 | Hoàng Văn Nghị | Nà Áng, Canh Tân | 2/1968 | 3/1985 |
| 48 | Trần Thế Hưng | Pác Mjải, Canh Tân | 1959 | 4/1979 |
| 49 | Triệu Văn Nái | Khuổi Mjầu, Canh Tân | 1958 | 7/1978 |
| 50 | Lý Minh Nịnh | Nà Chang, Canh Tân | 1959 | 1978 |
| 51 | Nguyễn Văn Vụ | Phai Sliêng, Canh Tân | 10/1963 | 9/1982 |
| 52 | Lê Huy Chương | Nà Chia, Canh Tân | 8/1957 | 7/1977 |
| 53 | Bé Văn Đức | Nà Chia, Canh Tân | 11/1957 | 5/1978 |
| 54 | Triệu Văn Lịch | Khuổi Mjầu, Canh Tân | 1963 | 1983 |
| 55 | Lô Văn Tư | Pác Mjải, Canh Tân | 1961 | 1979 |
| 56 | Trần Văn Đoàn | Khuổi Mjầu, Canh Tân | 1968 | 1986 |
| 57 | Lô Văn Trường | Nà Cốc, Canh Tân | 1964 | 1984 |
| 58 | Nguyễn Chí Đình | Nà Cốc, Canh Tân | 1960 | 1979 |

| STT | Họ và tên | Quê quán | Năm sinh | Nhập ngũ |
|-----|---|-------------------------|----------|----------|
| 59 | Trần Quốc Quân | Đông Muồng, Canh Tân | 1962 | 1984 |
| 60 | Hoàng Mạnh Tường | Đông Muồng, Canh Tân | 1961 | 1984 |
| 61 | Mông Văn Hành (<i>Thiếu sinh quân</i>) | Pác Pèn, Canh Tân | 1972 | 1984 |
| 62 | Triệu Văn Giang | Nà Áng, Canh Tân | 1964 | 1984 |
| 63 | Hà Minh Huấn | Tân Hoà Canh Tân | 1962 | 12/1984 |
| 64 | Dương Thị Hoa | Pác Pèn, Canh Tân | 1968 | 1988 |
| 65 | Trần Văn Đoản | Khuổi Mjầu, Canh Tân | 1965 | 1985 |
| 66 | Lê Minh Đức | Nà Cốc, Canh Tân | 1960 | 1984 |
| 67 | Nguyễn Quang Chính | Nà Cốc, Canh Tân | 1960 | 1985 |
| 68 | Lục Văn Giao | Nà Cốc, Canh Tân | 1963 | 1983 |
| 69 | Trần Thị Quyến | Đông Muồng, Canh Tân | 1959 | 1977 |
| 70 | Đàm Chí Thảo | Nà Cốc, Canh Tân | 1963 | 1982 |
| 71 | Triệu Văn Đàm | Nà Áng, Canh Tân | 1957 | 1977 |
| 72 | Nguyễn Cao Quyền | Pác Mjải, Canh Tân | 1960 | 1979 |
| 73 | Lục Minh Trường | Nà Mạ, Canh Tân | 1962 | 1979 |
| 74 | Hoàng Quang Trung | Kéo Ngoọng, Canh Tân | 1957 | 1980 |
| 75 | Lô Đức Dương (<i>Công an võ trang</i>) | Nà Cốc, Canh Tân | 1959 | 1979 |

DANH SÁCH**Đảng viên xã Canh Tân được tặng Huy hiệu Đảng**

| STT | Họ và tên | Năm sinh | Ngày vào Đảng chính thức |
|--|------------------|----------|--------------------------|
| Đảng viên xã Canh Tân được tặng Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng | | | |
| 1 | Lê Thượng Phẩm | 1918 | 21/06/1947 |
| Đảng viên xã Canh Tân được tặng Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng | | | |
| 1 | Trần Thị Phần | 1933 | 15/06/1963 |
| 2 | Nguyễn Đức Giò | 1942 | 15/06/1964 |
| 3 | Triệu Quang Phúc | 1938 | 17/3/1968 |
| 4 | Nguyễn Xuân Lả | 1930 | 18/9/1967 |
| Đảng viên xã Canh Tân được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng | | | |
| 1 | Hoàng Cao Lạc | 1947 | 16/11/1970 |
| 2 | Đình Thị Nuôi | 1945 | 23/9/1969 |
| 3 | Cam Đức Nghiêm | 1944 | 03/3/1970 |
| 4 | Nguyễn Thị Tầm | 1948 | 22/4/1971 |
| 5 | Trần Quốc Tuế | 1946 | 28/11/1967 |
| 6 | Bế Cao Thành | 1940 | 30/4/1971 |
| 7 | Mông Quảng Ba | 1940 | 30/10/1969 |
| 8 | Nguyễn Ngọc Cảnh | 1944 | 15/8/1970 |
| 9 | Nguyễn Xuân Việt | 1944 | 02/1/1971 |

| STT | Họ và tên | Năm sinh | Ngày vào Đảng chính thức |
|--|------------------|----------|--------------------------|
| 10 | Hoàng Thị May | 1947 | 03/9/1970 |
| Đảng viên xã Canh Tân được tặng Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng | | | |
| 1 | Đình Văn Cương | 1950 | 11/10/1972 |
| 2 | Triệu Quang Tạc | 1945 | 1/12/1973 |
| 3 | Lô Ích Độ | 1934 | 13/01/1976 |
| 4 | Lương Thị Bày | 1937 | 29/1/1969 |
| 5 | Triệu Xuân Quỳnh | 1950 | 11/2/1979 |
| 6 | Bé Văn Ngôn | | |
| Đảng viên xã Canh Tân được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng | | | |
| 1 | Lục Thúy Rỡm | 1957 | 19/05/1981 |
| 2 | Nguyễn Xuân Toán | 1957 | 10/8/1981 |
| 3 | Cam Trung Tình | 1951 | 3/8/1981 |
| 4 | Nguyễn Xuân Hào | 1954 | 3/8/1981 |
| 5 | Lê Huy Chương | 1958 | 21/3/1982 |
| 6 | Đàm Thị Thị | 1954 | 19/5/1981 |
| 7 | Nông Văn Lực | 1920 | 7/6/1947 |
| Đảng viên xã Canh Tân được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng | | | |
| 1 | Nguyễn Cao Quảng | 1955 | 19/11/1985 |
| 2 | Lô Lê Việt | 1960 | 14/08/1985 |
| 3 | Cam Quốc Khánh | 1945 | 19/11/1985 |

| STT | Họ và tên | Năm sinh | Ngày vào Đảng chính thức |
|-----|--------------------|----------|--------------------------|
| 4 | Nguyễn Thị Tố | 1961 | 26/7/1985 |
| 5 | Nông Quốc Trường | 1961 | 26/7/1985 |
| 6 | Lương Văn Nhâm | 1948 | 28/5/1985 |
| 7 | Lê Trường Sơn | 1963 | 29/3/1986 |
| 8 | Hoàng Trung Tín | 1951 | 18/12/1986 |
| 9 | Long Dương Thanh | 1951 | 18/12/1986 |
| 10 | Nông Thị Thanh Tâm | 1947 | 15/10/1986 |
| 11 | Lăng Hữu Thọ | 1949 | 15/10/1986 |
| 12 | Hoàng Huy Thoại | 1953 | 18/12/1986 |
| 13 | Trần Đức Dự | 1964 | 10/8/1987 |
| 14 | Nguyễn Đình Thám | 1961 | 16/6/1987 |
| 15 | Nguyễn Cao Bường | 1956 | 03/8/1987 |
| 16 | Nguyễn Ích Đàm | 1963 | 26/7/1985 |
| 17 | Nguyễn Tiên Diệp | 1960 | 25/8/1988 |

Danh sách các ông, bà xã Canh Tân thành đạt có chức vụ từ trưởng, phó phòng, ban (cấp huyện hoặc tương đương), có cấp bậc từ cấp tá trở lên.

| STT | Họ và Tên | Chức vụ | Quê quán |
|-----|------------------|---|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Văn Lược | Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến lâm thời huyện Thạch An (khi cách mạng giành chính quyền 1945) | Nà Chia Canh Tân |
| 2 | Dương Ngọc Bôi | Nguyên Phó Ban Tổ chức Huyện ủy Thạch An | Vằng Có, Lê Chung |
| 3 | Nguyễn Văn Nghệ | Nguyên Giám đốc Công ty Thực phẩm Cao Bằng | Nà Mạ, Canh Tân |
| 4 | Nguyễn Thị Dung | Nguyên Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước tỉnh Cao Bằng | Nà Cốc, Canh Tân |
| 5 | Triệu Quang Phúc | Nguyên Phó trưởng Ban Định canh Định cư huyện Thạch An | Pác Mịai, Canh Tân |
| 6 | Lương Văn Nhảm | Nguyên Cửa hàng Trưởng cửa hàng Thương nghiệp miền Tây Thạch An | Đông Muông, Canh Tân |
| 7 | Mông Quảng Ba | Trung tá - Nguyên Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Thạch An sau đó nghỉ hưu làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Canh Tân | Pác Pẻn, Canh Tân |

| STT | Họ và Tên | Chức vụ | Quê quán |
|-----|-------------------|---|----------------------|
| 8 | Lý Minh Nịnh | Đại Tá -Nguyên Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện huyện Bảo Lạc | Nà Chang, Canh Tân |
| 9 | Nguyễn Sinh Cung | Nguyên Phó giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Bằng | Khau Sả, Canh Tân |
| 10 | Nguyễn Hùng Khanh | Trưởng phòng tổ chức Hải Quan tỉnh Cao Bằng | Nà Chia, Canh tân |
| 11 | Nguyễn Hùng Khang | Nguyên Viện trưởng viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng | Nà Chia, Canh tân |
| 12 | Lê Minh Đức | Nguyên Trưởng phòng Hành chính Chi cục Định canh Định cư tỉnh Cao Bằng | Nà Cốc, Canh Tân |
| 13 | Nguyễn Quang Đạo | Nguyên Trưởng phòng tổ chức Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Cao Bằng | Nà Chia, Canh tân |
| 14 | Cam Đức Hùng | Trung Tá -Nguyên Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bảo Lâm | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 15 | Lục Thần Hóa | Trung tá - Tham mưu Trưởng huyện đội huyện Nguyên Bình | Đông Muông, Canh Tân |

| STT | Họ và Tên | Chức vụ | Quê quán |
|-----|------------------|---|----------------------|
| 16 | Hoàng Ngọc Pôn | Thượng tá - Đồn trưởng Đồn Biên phòng Quang Long. | Kéo Ngoạng, Canh Tân |
| 17 | Nguyễn Tiến Diệp | Nguyên Trưởng phòng Giao dịch ngân hàng Canh Tân | Đông Muông, Canh Tân |

**Danh sách Chủ tịch UBMTTQVN xã và
Trưởng các đoàn thể qua các thời kỳ**

| Stt | Họ và tên | Trú quán |
|---|------------------|-----------------------|
| Chủ tịch UBMTTQVN xã qua các thời kỳ | | |
| 1 | Lương Văn Ly | Nà Cốc, Canh Tân |
| 2 | Nông Văn Lực | Nà Chang, Canh Tân |
| 3 | Lê Thượng Phẩm | Nà Cốc, Canh Tân |
| 4 | Nguyễn Đức Khôi | Phai Sliếng, Canh Tân |
| 5 | Lê Văn Tình | Nà Chia, Canh Tân |
| 6 | Cam Đức Nghiêm | Kéo Ngoạng, Canh Tân |
| 7 | Nguyễn Cao Thuấn | Nà Cốc, Canh Tân |
| 8 | Triệu Xuân Quỳnh | Khuổi Mjầu, Canh Tân |
| 9 | Hà Quyết Chiến | Kéo Ngoạng, Canh Tân |
| 10 | Nông Quốc Trường | Nà Chang, Canh Tân |
| 11 | Trần Cao Quý | Phai Sliếng, Canh Tân |
| Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã qua các thời kỳ | | |
| 1 | Lô Ích Song | Nà Cốc, Canh Tân |
| 2 | Nguyễn Cao Thuấn | Nà Cốc, Canh Tân |
| 3 | Nguyễn Ích Đồ | Khau Sả, Canh Tân |

| Stt | Họ và tên | Trú quán |
|---|---------------------|-----------------------|
| 4 | Triệu Văn Châu | Khuổi Hoong, Canh Tân |
| 5 | Triệu Xuân Quỳnh | Khuổi Mjầu, Canh Tân |
| 6 | Nguyễn Xuân Hào | Khau Sả, Canh Tân |
| 7 | Nông Quốc Trường | Nà Chang, Canh Tân |
| 8 | Nguyễn Hùng Tuân | Nà Cốc, Canh Tân |
| 9 | Triệu Bình Trọng | Khuổi Mjầu, Canh Tân |
| Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã qua các thời kỳ | | |
| 1 | Lương Thị Bày | Đông Muồng, Canh Tân |
| 2 | Trần Thị Phần | Pác Mjải, Canh Tân |
| 3 | Nông Thị Thanh Tâm | Pác Pên, Canh Tân |
| 4 | Trần Thị Hợp | Đông Muồng, Canh Tân |
| 5 | Hoàng Thị Thanh Mai | Đông Muồng, Canh Tân |
| 6 | Triệu Thị Hà | Đông Muồng, Canh Tân |
| Chủ tịch Hội Nông dân xã qua các thời kỳ | | |
| 1 | Nguyễn Xuân Ngộ | Phai Sliếng, Canh Tân |
| 2 | Lăng Thượng Boong | Nà Áng, Canh Tân |
| 3 | Ma Đình Vũ | Nà Áng, Canh Tân |
| 4 | Lê Trường Sơn | Nà Cốc, Canh Tân |
| Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã qua các nhiệm kỳ | | |
| 1 | Mông Quảng Ba | Pác Pên, Canh Tân |
| 2 | Triệu Ngọc Khê | Tân Hòa, Canh Tân |
| 3 | Trần Cao Quý | Phai Sliếng, Canh Tân |

**Danh sách Trưởng Công an,
Chỉ huy Quân sự xã qua các thời kỳ**

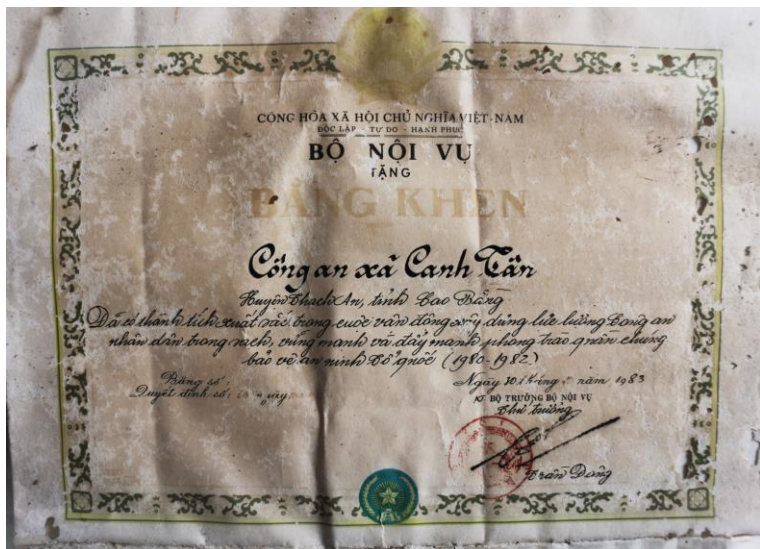
| Stt | Họ và tên | Trú quán |
|---|-------------------|-------------------------|
| Trưởng Công an xã qua các thời kỳ | | |
| 1 | Nguyễn Xuân Phong | Khau Sả, Canh Tân |
| 2 | Triệu Xuân Quỳnh | Khuổi Mjầu, Canh Tân |
| 3 | Lăng Hữu Thọ | Đông Muồng, Canh Tân |
| 4 | Trần Quốc Huy | Đông Muồng, Canh Tân |
| 5 | Lục Quốc Hữu | Minh Khai, Thạch An |
| 6 | Nguyễn Huy Hoàng | Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. |
| Danh sách Xã đội trưởng (Nay là Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã) qua các thời kỳ | | |
| 1 | Lê Thượng Phẩm | Nà Cốc, Canh Tân |
| 2 | Hoàng Văn An | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 3 | Lô Thái Học | Nà Cốc, Canh Tân |
| 4 | Nguyễn Đức Giồng | Khau Sả, Canh Tân |
| 5 | Đình Văn Cương | Kéo Ngoọng, Canh Tân |
| 6 | Trần Đức Dụ | Nà Cốc, Canh Tân |
| 7 | Lê Trọng Đoàn | Đông Muồng, Canh Tân |

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHI BỘ TRỰC THUỘC
ĐẢNG BỘ QU A CÁC THỜI KỲ**

| Năm | Số chi bộ | Năm | Số chi bộ |
|-------------|-----------|----------------|-----------|
| 1947 | 01 | 2015 | 17 |
| 1950 | 01 | 2017 | 18 |
| 1963 | 02 | 12/2019 | 10 |
| 1989 | | 8/2020 | 11 |

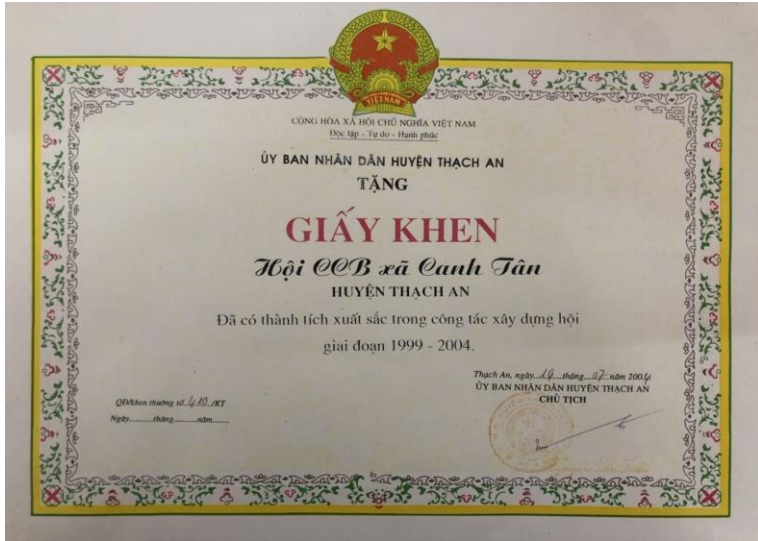
**THỐNG KÊ SỐ LIỆU ĐẢNG VIÊN
QUA CÁC THỜI KỲ**

| Năm | Số đảng viên | Năm | Số đảng viên |
|----------------|---------------------|-------------|---------------------|
| 1945 | 2 | 1986 | 57 |
| 1946 | 8 | 1996 | 70 |
| 2/1947 | 17 | 2000 | 87 |
| 12/1947 | 20 | 2005 | 149 |
| 1950 | 27 | 2010 | 140 |
| 1959 | 29 | 2015 | 173 |
| 1971 | 43 | 2020 | 237 |
| 1974 | 47 | | |









Lính Pháp thua trận trên con đường số 4



Bác Hồ thăm và nói chuyện với cán bộ, chiến sỹ tham gia Chiến dịch Biên giới 1950. Ảnh: TTXVN



Đồng chí Lương Ngọc Hữu – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thạch An phát biểu nhân dịp khánh thành nhà trụ sở xã Canh Tân năm 2011. Nà Cốc (Tân Thành)



Đồng chí Lê Văn Chính – Chủ tịch UBND huyện trao giấy khen cho tập thể, cá nhân xã Canh Tân có thành tích trong Diễn tập chiến đấu trị an năm 2012.



Đồng chí Cam Đức Nghiêm (đứng thứ 2 tính từ bên trái) và ông Hà Quyết Chiến (Đứng chính giữa) Nguyên Bí thư Đảng uỷ chụp ảnh lưu niệm với Ban Thường vụ Đảng uỷ xã khoá XIX tại Đại hội Đảng bộ xã khoá XIX được tổ chức ngày 10, 11/5/2015



Hội thảo khoa học cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Canh Tân (1930 -2020)



*Đảng ủy xã tổ chức lễ trao tặng huy hiệu đảng cho đảng viên.
Ảnh chụp tháng 3 năm 2017*



Hội thi Bí thư chi bộ giỏi tại xã Canh Tân năm 2018



Ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác cải cách hành chính - Hội nghị trực tuyến tại điểm cầu xã Canh Tân năm 2020.



Đảng ủy – Chính quyền xã Canh Tân thăm hỏi và tặng quà bà Nguyễn Thị Đới (vợ liệt sỹ Nguyễn Văn Thương) nhân dịp 27/7/2020



Thầy và trò trường Tiểu học Canh Tân hỏi thăm, tặng quà bà Lô Thị Phấn – xóm Tân Thành



Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người dân xóm Tân Tiến



Đại diện các tổ chức đoàn thể trao quà và nhà mới cho hộ nghèo xóm Tân Hòa



Công đoàn ngành giáo dục tỉnh bàn giao nhà công vụ giáo viên cho trường Mầm non Canh Tân



Giờ học các cháu học sinh trường Mầm non Canh Tân



Học sinh trường Tiểu học Canh Tân sinh hoạt đội tại nhà bia tưởng niệm liệt sỹ xã Canh Tân



Một buổi sinh hoạt của thầy trò trường THPT Canh Tân



Cán bộ Trạm Y tế xã Canh Tân khám sức khỏe cho các cháu tại trường Mầm non Canh Tân



Nghề đan lát thủ công vẫn được gìn giữ cho đến ngày nay



Nông dân thu hoạch lúa nương tại xóm Tân Hợp, xã Canh Tân



Cây Thạch đen được xác định là cây trồng giúp nhân dân xoá đói, giảm nghèo. Ảnh chụp tại gia đình anh Triệu Văn Minh – xóm Tân Hợp.



Nông dân áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để tăng năng suất lao động - Mùa gặt tại cánh đồng

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng: *Bác Hồ với căn cứ địa cách mạng*
2. Ban Chấp hành Đảng bộ Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ Cao Bằng (1930-2000)*, Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, 2003.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ Cao Bằng: *Văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khóa XX (2015-2025)*.
4. *Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004.
5. Võ Nguyên Giáp: *Từ nhân dân mà ra*
6. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thạch An: *Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An (1930-2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia, sự thật, Hà Nội, 2015.
7. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vân Trình: *Lịch sử đảng bộ xã Vân Trình*, 2009.
8. Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng: *Địa chí tỉnh Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, 2000.
9. Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng: *Địa lý - Lịch sử Đảng tỉnh Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, 2000.
10. Triều Ân - Đoàn Lư: *Văn học yêu nước và cách mạng ở Cao Bằng trước 1945*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2008.
11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, 15 tập.

12. Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử 65 năm Trường chính trị Hoàng Đình Giọng tỉnh Cao Bằng (1948-2013)*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2014.

13. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thạch An: *Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An (1930-1954)*. Nxb. Sở Văn hóa thông tin Cao Bằng

14. Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về sửa đổi lối làm việc, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham ô, lãng phí quan liêu, Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, 2008.

15. Đảng cộng sản Việt Nam: *Vừa đi vừa kể chuyện*, Nxb. Chính trị quốc gia - sự thật, Hà Nội, 2011.

16. Tỉnh ủy Cao Bằng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia - sự thật

17. Ban Chấp hành trung ương, Tiểu ban văn kiện đại hội XIII: *Báo cáo 10 năm thực hiện cương lĩnh*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2020.

18. *Đoàn kết vững tin đưa đất nước vào giai đoạn đổi mới*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật

19. *Toàn đảng toàn dân chung sức đồng lòng xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh và hạnh phúc*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật

20. Ban Chấp hành Đảng bộ Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ Cao Bằng tập II (1945-1954)* Nxb. Sở Văn hóa Thông tin Cao Bằng

21. *Đại tướng Võ Nguyên Giáp với Cao Bằng*, Nxb. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Cao Bằng

22. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thạch An: *Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An (1930-1954)*, Nxb. Sở Văn hóa Thông tin Cao Bằng, 1999.

23. Giáo trình Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính: *Những vấn đề cơ bản về Đảng cộng sản Việt Nam*, Nxb. Học viện chính trị quốc gia Hà Nội.

24. Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1981.

25. *50 năm Quân đội Việt Nam anh hùng*. Xuất bản năm 1994 của Bộ Văn hóa Thông tin

26. *60 Năm Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng (hỏi và đáp)* - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia năm 2004

27. Các loại tài liệu khác: Sổ tay công tác, bút ký, hồ sơ đảng viên, quyển sổ vàng xã Canh Tân.

MỤC LỤC

| | |
|---|----|
| LỜI NHÀ XUẤT BẢN | 11 |
| PHẦN THƯỜNG CAO QUÝ | 13 |
| LỜI GIỚI THIỆU | 15 |
| Phần mở đầu: KHÁI QUÁT VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI, TÌNH HÌNH XÃ CANH TÂN | 19 |
| Chương I: NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ XUẤT TÍNH GIÁC NGỘ VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VÀ CON ĐƯỜNG CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG GIAI CẤP, GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945) | 28 |
| I. Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Cao Bằng - dẫn dắt phong trào cách mạng toàn tỉnh | 28 |
| II. Chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên của châu Thạch An tác động mạnh mẽ đến phong trào cách mạng các xã trong toàn châu | 31 |
| III. Phong trào Việt Minh đem ánh sáng cách mạng đến với đồng bào các dân tộc xã Xuất Tính - Canh Tân (1941-1944) | 35 |
| Chương II: CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VỚI ĐỒNG BÀO XÃ XUẤT TÍNH - CANH TÂN VÀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CĂN CỨ ĐỊA VỀ MỌI | 52 |

MẶT DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG THỜI KỲ (1945-1954)

I. Xã Xuất Tính - Canh Tân vùng đứng lên giành chính quyền, tiến tới cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945 và nhiệm vụ xây dựng chế độ mới ở Canh Tân 52

II. Chi bộ Đảng và nhân dân Canh Tân một lòng xây dựng an toàn khu phục vụ nhiệm vụ kháng chiến (1947-1954) 68

Chương III: CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN KHÔI PHỤC KINH TẾ - XÃ HỘI, XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975) 87

I. Chi bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện khôi phục kinh tế - xã hội (1954-1958) 87

II. Củng cố tổ chức đảng và chính quyền, thành lập hợp tác xã, tập trung phát triển trên tất cả các lĩnh vực, sẵn sàng chi viện cho miền nam, góp phần thống nhất đất nước (1959-1975) 93

Chương IV: ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ CANH TÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976-1985) 109

I. Đảng bộ lãnh đạo xây dựng, củng cố quê hương vững mạnh, bảo vệ biên cương, chống chiến 109

tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch (1976-1979)

II. Đảng bộ xã Canh Tân lãnh đạo nhân dân nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, củng cố, cải tiến hợp tác xã theo mô hình mới (1980-1986) 119

Chương V: ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC XÃ CANH TÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986-2000) 127

I. Thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện trên mọi lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng (1986-1990) 127

II. Xã Canh Tân tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới (1991- 2000) 133

Chương VI: ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2001-2020) 144

I. Đẩy mạnh phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh (2001-2005) 144

II. Đẩy mạnh công cuộc đổi mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, hội nhập kinh tế quốc tế (2005-2010) 156

| | |
|---|-----|
| III. Đảng bộ xã Canh Tân lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới (2010-2015) | 162 |
| IV. Đảng bộ tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2015-2020) | 181 |
| PHẦN KẾT LUẬN | 197 |
| PHỤ LỤC | 204 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 269 |

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ CANH TÂN (1930 - 2020)

----- * -----

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Tầng 4 - Khu A Tòa nhà số 97 Trần Quốc Toản - Hoàn Kiếm - Hà
Nội

Điện thoại: 0243.8515.380; Fax: 0243.8515.381

E-mail: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283.8390.970; Fax: 0283.925.7205

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng biên tập

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập:

Trình bày:

Bìa:

Sửa bản in:

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Canh Tân

Địa chỉ: xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

In cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại

Địa chỉ:

Số xác nhận ĐKXB:-2023/CXBIPH/.....-...../LĐ.

Số quyết định xuất bản:/QĐ-NXBLĐ, ngày/..../2023.

Mã ISBN: 978-604-386-.....-....

In xong và nộp lưu chiểu năm 2023.

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ CANH TÂN
(1930 - 2020)**



Sách không bán